

Họ, tên thí sinh:

Số báo danh:

Câu 1. Với chiến thắng của phong trào “Đồng Khởi”, quân và dân miền Nam đã làm phá sản chiến lược chiến tranh nào của Mỹ?

- A. “Chiến tranh cục bộ”
B. “Chiến tranh đặc biệt”
C. “Việt Nam hóa chiến tranh”
D. “Chiến tranh đơn phương”

Câu 2. Thành tựu quan trọng nhất của Liên Xô trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội là:

- A. Phóng thành công tàu vũ trụ bay vòng quanh trái đất
B. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo
C. Trở thành cường quốc công nghiệp lớn thứ hai thế giới
D. Chế tạo thành công bom nguyên tử

Câu 3. Năm 1995, thành công lớn nhất của ngoại giao Việt Nam là gia nhập:

- A. ASEAN
B. APEC
C. WTO
D. Liên Hợp Quốc

Câu 4. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 đã lần lượt trải qua các chiến dịch nào?

- A. Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng, Hồ Chí Minh
B. Huế - Đà Nẵng, Tây Nguyên, Hồ Chí Minh
C. Tây Nguyên, Đà Nẵng, Hồ Chí Minh
D. Plâyku, Huế - Đà Nẵng, Hồ Chí Minh

Câu 5. Ý nào sau đây không phải là nhiệm vụ của cách mạng miền Bắc (1954 – 1965)?

- A. Hàn gắn vết thương chiến tranh
B. Khôi phục kinh tế
C. Đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội
D. Đấu tranh chống Mỹ – Diệm

Câu 6. Những nước nào sau đây ở Đông Nam Á đã giành được độc lập trong tháng 8 năm 1945?

- A. Việt Nam và Lào
B. Việt Nam và Indônêxia
C. Việt Nam và Campuchia
D. Lào và Indônêxia

Câu 7. Cuộc kháng chiến của dân tộc Việt Nam chống thực dân Pháp (1945 – 1954) được kết thúc bằng sự kiện lịch sử nào?

- A. Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương được kí kết
B. Chiến dịch Biên giới thu - đông 1950
C. Các cuộc tiến công chiến lược trong đông xuân 1953 – 1954
D. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954

Câu 8. Ủy viên thường trực của Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc gồm những quốc gia nào?

- A. Liên Xô (Nga) – Nhật Bản – Trung Quốc – Mỹ - Anh
B. Đức – Nhật Bản – Trung Quốc – Mỹ - Pháp
C. Mỹ – Anh – Pháp – Trung Quốc – Nhật Bản
D. Liên Xô (Nga) – Anh – Pháp – Mỹ – Trung Quốc

Câu 9. Trong các biện pháp giải quyết nạn đói ở Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám (1945), biện pháp nào là quan trọng nhất?

- A. Lập hũ gạo tiết kiệm
B. Tổ chức ngày đồng tâm
C. Tăng cường sản xuất
D. Chia lại ruộng đất cho nông dân

Câu 10. Sắp xếp theo thứ tự thời gian các chiến lược chiến tranh mà Mỹ thực hiện ở Việt Nam trong những năm 1954 - 1973?

1. “Chiến tranh cục bộ”
2. “Việt Nam hóa chiến tranh”
3. “Chiến tranh đặc biệt”
4. “Chiến tranh đơn phương”
A. 1 – 2 – 3 – 4
B. 1 – 4 – 2 – 3
C. 4 – 3 – 1 – 2
D. 4 – 3 – 2 – 1

Câu 11. Nguyên nhân chủ yếu nhất buộc Mỹ và Liên Xô chấm dứt Chiến tranh lạnh là:

- A. Sự phát triển của khoa học – kỹ thuật và xu thế toàn cầu hóa
- B. Cuộc chạy đua vũ trang làm cho hai nước tốn kém, suy giảm nhiều mặt
- C. Sự lớn mạnh của Trung Quốc, Ấn Độ và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới
- D. Tây Âu và Nhật Bản vươn lên mạnh mẽ trở thành đối thủ của Mỹ
- Câu 12.** Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (3/2/1930) là sự hợp nhất của các tổ chức cách mạng nào?
- A. Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng, Đảng Cộng sản Đông Dương
- B. Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn
- C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, Tân Việt Cách mạng Đảng, Việt Nam Quốc dân Đảng
- D. An Nam Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản Đảng, Việt Nam Quốc dân Đảng
- Câu 13.** Vì sao Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 (5/1941) có ý nghĩa quan trọng đối với sự thành công của Cách mạng tháng Tám (1945)?
- A. Chủ trương giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc
- B. Hoàn chỉnh quá trình chuyển hướng chỉ đạo chiến lược được đề ra từ Hội nghị Trung ương tháng 11/1939
- C. Giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nông dân
- D. Củng cố khối đoàn kết toàn dân
- Câu 14.** Điều không phải là nội dung của hội nghị Ianta đặt ra?
- A. Nhanh chóng đánh bại chủ nghĩa phát xít
- B. Tổ chức lại thế giới sau chiến tranh
- C. Phân chia thành quả giữa các nước thắng trận
- D. Hợp tác để phát triển kinh tế
- Câu 15.** Những chiến thắng quân sự nào góp phần làm phá sản chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ?
- A. Bình Giã, Ba Gia, Đồng Xoài, núi Thành
- B. Ấp Bắc, Bình Giã, Vạn Tường, An Lão
- C. Ấp Bắc, Bình Giã, An Lão, Ba Gia, Đồng Xoài
- D. Ấp Bắc, núi Thành, Vạn Tường, Đồng Xoài
- Câu 16.** Tác phẩm tập hợp những bài giảng của Nguyễn Ái Quốc tại các lớp huấn luyện chính trị ở Quảng Châu (Trung Quốc) trong những năm 1925 – 1927 là:
- A. “Chính cương vắn tắt”
- B. “Bản án chế độ thực dân Pháp”
- C. “Đường Kách Mệnh”
- D. “Nhật kí trong tù”
- Câu 17.** Sự kiện nào đánh dấu bước chuyển biến của phong trào công nhân Việt Nam từ đấu tranh tự phát sang tự giác?
- A. Bãi công của công nhân Sài Gòn – Chợ Lớn
- B. Bãi công của công nhân viên chức các sở công thương của Pháp ở Bắc Kỳ năm 1922
- C. Bãi công của công nhân nhà máy dệt Nam Định năm 1924
- D. Bãi công của công nhân xưởng máy Ba Son – Sài Gòn 8/1925
- Câu 18.** Giai cấp công nhân Việt Nam có nguồn gốc xuất thân chủ yếu là:
- A. Giai cấp tư sản bị phá sản
- B. Công chức, viên chức bị sa thải
- C. Thợ thủ công bị thất nghiệp
- D. Nông dân bị tước đoạt ruộng đất
- Câu 19.** Việc Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế thứ ba và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (12/1920) có ý nghĩa gì?
- A. Chứng tỏ Nguyễn Ái Quốc tìm được con đường cứu nước đúng đắn cho cách mạng Việt Nam
- B. Đánh dấu bước chuyển biến trong tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc, từ chiến sĩ yêu nước trở thành chiến sĩ cộng sản
- C. Cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới
- D. Phong trào công nhân Việt Nam phát triển mạnh mẽ từ tự phát lên tự giác
- Câu 20.** Nước Việt Nam ngay sau Cách mạng tháng Tám (1945) phải đối phó với những khó khăn nào?
- A. Nạn đói, nạn dốt, nạn ngoại xâm
- B. Nạn đói, nạn dốt, nội phản
- C. Nạn đói, nạn dốt, ngân sách nhà nước trống rỗng
- D. Nạn đói, nạn dốt, ngân sách nhà nước trống rỗng, ngoại xâm và nội phản
- Câu 21.** Điểm nổi bật của phong trào đấu tranh giành và bảo vệ độc lập dân tộc ở khu vực Mỹ – Latinh sau chiến tranh thế giới thứ hai là:

- A. Chống lại chế độ độc tài Batixta
 B. Chống lại chế độ thực dân Tây Ban Nha
 C. Chống lại chế độ thực dân Bồ Đào Nha
 D. Chống lại chế độ độc tài thân Mỹ

Câu 22. Kẻ thù nguy hiểm nhất của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám (1945) là:

- A. Phát xít Nhật
 B. Thực dân Pháp
 C. Trung Hoa Dân quốc
 D. Thực dân Anh

Câu 23. Câu văn nào được trích trong “*Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*” thể hiện cuộc kháng chiến của ta là cuộc kháng chiến toàn dân?

- A. “...Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa...”
 B. “...Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc...”
 C. “...Không! Chúng ta thà hi sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ...”
 D. “...Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã trở thành một nước tự do, độc lập...”

Câu 24. Hệ quả quan trọng của cuộc cách mạng khoa học – công nghệ giai đoạn đầu những năm 80 của thế kỉ XX đến nay là:

- A. Những thay đổi lớn về cơ cấu dân cư
 B. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện
 C. Xuất hiện những phát minh quan trọng trong lĩnh vực công nghệ
 D. Sự ra đời của thế hệ máy tính điện tử

Câu 25. Thách thức lớn nhất của thế giới trong thập kỉ đầu tiên của thế kỉ XXI là gì?

- A. Tình trạng ô nhiễm môi trường ngày càng trầm trọng
 B. Nguy cơ cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên
 C. Chiến tranh, xung đột ở nhiều khu vực trên thế giới
 D. “Chủ nghĩa khủng bố” hoành hành

Câu 26. Tư tưởng cốt lõi trong “*Cương lĩnh chính trị*” đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam là:

- A. Tự do và dân chủ
 B. Ruộng đất cho dân cày
 C. Đoàn kết với cách mạng thế giới
 D. Độc lập và tự do

Câu 27. Tổ chức quốc tế nào ra đời tháng 3 năm 1919 với mục đích thúc đẩy sự phát triển của phong trào cách mạng thế giới?

- A. Hội Quốc liên
 B. Liên Hợp Quốc
 C. Quốc tế Cộng sản
 D. Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa

Câu 28. Ý nào sau đây không phải là mục tiêu cơ bản trong “*Chiến lược toàn cầu*” của Mỹ?

- A. Đàn áp phong trào giải phóng dân tộc, khống chế các nước đồng minh
 B. Ngăn chặn, đẩy lùi và tiến tới xóa bỏ chủ nghĩa xã hội trên thế giới
 C. Thiết lập sự thống trị trên toàn thế giới
 D. Sử dụng khẩu hiệu “Thúc đẩy dân chủ” để can thiệp vào công việc nội bộ của nước khác

Câu 29. Những quốc gia và vùng lãnh thổ nào ở khu vực Đông Bắc Á được gọi là “con rồng” kinh tế châu Á?

- A. Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan
 B. Triều Tiên, Hàn Quốc, Đài Loan
 C. Nhật Bản, Ma Cao, Hàn Quốc
 D. Hồng Kông, Hàn Quốc, Đài Loan

Câu 30. Nguyên nhân có tính chất quyết định nhất đưa đến thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta?

- A. Nhân dân ta có truyền thống yêu nước nồng nàn
 B. Sự quyết tâm đồng lòng của quân và dân ta
 C. Có sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa anh em và tinh thần đoàn kết chiến đấu của nhân dân ba nước Đông Dương
 D. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng

Câu 31. Lịch sử thế giới ghi nhận năm 1960 là “năm châu Phi” vì:

- A. Có 17 nước châu Phi được trao trả độc lập
 B. Cả châu Phi giành được độc lập

C. Chế độ phân biệt chủng tộc ở châu Phi bị xóa bỏ

D. Phong trào đấu tranh ở Bắc Phi phát triển

Câu 32. Sự kiện nào sau đây diễn ra đã khiến Mỹ phải chấp nhận đàm phán, thương lượng để bàn về vấn đề chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam?

A. Chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất

B. Chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai

C. Cuộc tập kích chiến lược Tết Mậu Thân 1968

D. Cuộc tập kích bằng máy bay B52 vào Hà Nội, Hải Phòng cuối năm 1972

Câu 33. So với phong trào cách mạng 1930 – 1931, điểm khác biệt về phương pháp đấu tranh của thời kì 1936 – 1939 là sự kết hợp đấu tranh giữa:

A. Chính trị và đấu tranh vũ trang

B. Nghị trường và đấu tranh trên mặt trận

C. Công khai và nửa công khai

D. Ngoại giao với vận động quần chúng

Câu 34. Ý nào sau đây không phản ánh đúng âm mưu và thủ đoạn của Mỹ trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam?

A. Nhanh chóng tạo ưu thế mới về binh lực và hỏa lực có thể áp đảo quân ta bằng các cuộc hành quân “tìm, diệt”

B. Cố giành lại thế chủ động trên chiến trường, đẩy ta về thế phòng ngự, phải phân tán nhỏ hoặc rút về biên giới

C. Mở các cuộc hành quân “tìm, diệt” và “bình định” vào các vùng giải phóng của ta

D. Tiến hành dồn dân, lập “ấp chiến lược” và coi đây là “xương sống” của chiến lược

Câu 35. Trước xu thế mới trong quan hệ quốc tế thế kỉ XXI, Việt Nam có được thuận lợi gì?

A. Ứng dụng các thành tựu khoa học – kĩ thuật vào sản xuất

B. Nâng cao trình độ tập trung vốn và lao động

C. Có thêm thị trường lớn để tăng cường xuất khẩu hàng hóa

D. Hợp tác kinh tế, thu hút vốn đầu tư và ứng dụng khoa học – kĩ thuật

Câu 36. Đặc điểm mang tính khách quan, quyết định sứ mệnh lãnh đạo cách mạng Việt Nam của giai cấp công nhân?

A. Có quan hệ gắn bó tự nhiên với giai cấp nông dân

B. Đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến

C. Sống tập trung ở các nhà máy, xí nghiệp, đồn điền

D. Có ý thức tổ chức, kỉ luật cao

Câu 37. Chủ tịch Hồ Chí Minh trước khi sang Pháp đã dặn dò Huỳnh Thúc Kháng: “Dĩ bất biến, ứng vạn biến”. Theo em, cái “bất biến” của dân tộc ta trong thời điểm này là gì?

A. Hòa bình

B. Độc lập

C. Tự do

D. Tự chủ

Câu 38. Quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam lần đầu tiên được một hiệp định quốc tế công nhận là:

A. Hiệp định Ianta 1945

B. Hiệp định Sơ bộ 1946

C. Hiệp định Giơnevơ 1954

D. Hiệp định Paris năm 1973

Câu 39. Ta chủ trương mở cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 là xuất phát từ cơ sở nào?

A. So sánh lực lượng đã thay đổi có lợi cho ta sau hai mùa khô và lợi dụng mâu thuẫn ở Mỹ trong năm bầu cử Tổng thống

B. Sự thất bại nặng nề của quân Mỹ và quân đội Sài Gòn trong hai mùa khô 1965 – 1966 và 1966 – 1967

C. Sự ủng hộ to lớn của các nước xã hội chủ nghĩa đối với cuộc đấu tranh chống Mỹ của nhân dân ta

D. Mâu thuẫn giữa Mỹ và chính quyền Sài Gòn xuất hiện, quân đội Sài Gòn bị cô lập

Câu 40. Bài học kinh nghiệm nào trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954) tiếp tục được Đảng ta vận dụng trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975)?

A. Kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang và dân vận

B. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước với sức mạnh quốc tế

C. Tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của dư luận quốc tế

D. Tăng cường đoàn kết trong nước và quốc tế

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

1	D	11	B	21	D	31	A
2	C	12	B	22	B	32	C
3	A	13	B	23	B	33	C
4	A	14	D	24	B	34	D
5	D	15	C	25	D	35	D
6	B	16	C	26	D	36	B
7	A	17	D	27	C	37	B
8	D	18	D	28	D	38	C
9	C	19	B	29	D	39	A
10	C	20	D	30	D	40	B

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 2

THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC
GIÁ NĂM 2018

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1. Tại mặt trận Điện Biên Phủ năm 1954 ta đã loại khỏi vòng chiến đấu

- A. 16000 địch, trong đó có 1 thiếu tướng, hạ 62 máy bay, thu toàn bộ vũ khí, phương tiện chiến tranh.
- B. 16200 địch, trong đó có 1 thiếu tướng, hạ 62 máy bay, thu toàn bộ vũ khí, phương tiện chiến tranh.
- C. 16200 địch, trong đó có 2 thiếu tướng, hạ 62 máy bay, thu toàn bộ vũ khí, phương tiện chiến tranh.

uigeli.xyz

Trang 7/184

D. 16020 địch, trong đó có 2 thiếu tướng, hạ 62 máy bay, thu toàn bộ vũ khí, phương tiện chiến tranh.

Câu 2. Vì sao ta phải thực hiện đường lối kháng chiến lâu dài với thực dân Pháp khi cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ?

- A. Ta cần thời gian để chuẩn bị lực lượng.
- B. Từ đầu cuộc kháng chiến ta yếu hơn địch.
- C. Hậu phương của ta chưa vững mạnh.
- D. Tất cả các lý do trên.

Câu 3: Sau chiến tranh thế giới thứ hai Mỹ triển khai chiến lược toàn cầu nhằm mục đích gì?

- A. Làm bá chủ thế giới.
- B. Xóa bỏ CNXH trên thế giới.
- C. Chi phối các nước tư bản đồng minh.
- D. Đàn áp phong trào giải phóng dân tộc.

Câu 4. Sự kiện nào sau đây đánh dấu hoàn thành công việc thống nhất đất nước về mặt nhà nước trong giai đoạn 1975 – 1976?

- A. Đại thắng mùa xuân 1975.
- B. Hội nghị hiệp thương chính trị tại Sài Gòn.
- C. Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung được tiến hành trong cả nước.
- D. Kết quả của kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa VI tại Hà Nội.

Câu 5. Bước sang thế kỷ XXI xu thế chung của thế giới ngày nay là

- A. cùng tồn tại trong hoà bình, các bên cùng có lợi.
- B. xu thế hoà hoãn và hoà dịu trong quan hệ quốc tế.
- C. hoà bình ổn định và hợp tác phát triển.
- D. hoà nhập nhưng không hoà tan.

Câu 6 . Sự kiện nào đánh dấu sự khởi sắc của tổ chức ASEAN?

- A. Hội nghị Băng cốc ngày 8-8 -1967 .
- B. Hội nghị thượng đỉnh ASEAN tháng 2 năm 1976.
- C. Hội nghị Băngcoc Thái lan năm 1999.
- D. Hội nghị cấp cao Bali tháng 2 năm 1976.

Câu 7. Nguyên nhân nào là cơ bản nhất quyết định sự bùng nổ phong trào cách mạng 1930-1931?

- A. Ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933.
- B. Thực dân Pháp tiến hành khủng bố trắng sau khởi nghĩa Yên Bái.
- C. Đảng cộng sản Việt Nam ra đời, kịp thời lãnh đạo phong trào đấu tranh của quần chúng rộng khắp cả nước.
- D. Địa chủ phong kiến cấu kết với thực dân Pháp đàn áp, bóc lột nhân dân.

Câu 8. Xu thế toàn cầu hoá từ những năm 80 của thế kỷ XX trên thế giới là hệ quả quan trọng của

- A. quá trình thống nhất thị trường thế giới.
- B. cuộc cách mạng khoa học – công nghệ.
- C. sự ra đời của các công ty xuyên quốc gia.
- D. sự phát triển quan hệ thương mại quốc tế.

Câu 9. Đâu không phải là ý nghĩa thắng lợi của cuộc Tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953-1954 và chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954 ?

- A. Đập tan hoàn toàn kế hoạch Nava của Pháp - Mỹ

- B. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của Pháp.
- C. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương .
- D. Làm thất bại hoàn toàn kế hoạch Rove .

Câu 10. Mục đích khai thác thuộc địa lần thứ hai của Pháp ở Việt Nam là gì?

- A. Bù vào những thiệt của Pháp trong cuộc khai thuộc địa lần thứ nhất.
- B. Bù đắp những thiệt hại do chiến tranh lần thứ nhất gây ra.
- C. Để thúc đẩy sự phát triển kinh tế- xã hội ở Việt Nam.
- D. Để tăng cường sức mạnh về kinh tế của Pháp đối với các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 11:Sau Cách mạng tháng Tám, để giải quyết căn bản nạn đói có tính chất lâu dài Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kêu gọi

- A. thành lập “Hũ gạo cứu đói”, tổ chức “ngày đồng tâm”.
- B. “Tắc đất tắc vàng”, “không một tấc đất bỏ hoang”.
- C. “ Tăng gia sản xuất ! tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa!”
- D. bãi bỏ các thứ thuế vô lý của chế độ cũ, giảm tô 25 %.

Câu 12. Sự kiện nào đánh dấu Nguyễn Ái Quốc tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn?

- A. Nguyễn Ái Quốc đưa yêu sách đến Hội nghị Véc xai(18/6/1919).
- B. Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp (25/12/1920).
- C. Nguyễn Ái Quốc đọc sơ thảo luận cương của Lê Nin về dân tộc và thuộc địa(7/1920).
- D. Nguyễn Ái Quốc tham dự Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản(1924).

Câu 13. Cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên là.

- A. báo Thanh niên.
- B. tác phẩm Đường cách mệnh.
- C. báo “ Nhân đạo”.
- D. báo “Người cùng khổ”.

Câu 14. Tận dụng thời cơ Nhật Bản đầu hàng quân Đồng Minh tháng 08 năm 1945, các nước Đông Nam Á giành độc lập là?

- A. Việt Nam, Lào, Campuchia.
- B. Việt Nam, Malayxia, Indônêxia.
- C. Việt Nam, Lào, Indônêxia.
- D. Việt Nam, Indônêxia, Thái lan.

Câu 15. Việt Nam Quốc Dân Đảng là một tổ chức Đảng chính trị theo xu hướng

- A. Dân chủ vô sản.
- C. Dân chủ tư sản.
- B. Dân chủ tiểu tư sản.
- D. Dân chủ vô sản và tư sản.

Câu 16. Đảng cộng sản Việt Nam ra đời (3-2-1930) là sự kết hợp giữa

- A. Chủ nghĩa Mác- Lênin với phong trào công nhân và tư tưởng Hồ Chí Minh.
- B. Chủ nghĩa Mác- Lênin với tư tưởng Hồ Chí Minh và phong trào yêu nước Việt Nam.
- C. Chủ nghĩa Mác- Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam.
- D. Chủ nghĩa Mác- Lênin với phong trào công nhân và phòng Tiểu tư sản yêu nước Việt

Nam.

Câu 17. Nhiệm vụ cách mạng được Đảng ta xác định trong thời kỳ 1936-1939 là gì?

- A. Đánh đuổi đế quốc Pháp,Đông Dương hoàn toàn độc lập.

- B. Tịch thu ruộng đất của địa chủ phong kiến chia cho dân cày.
C. Chống phát xít, chống chiến tranh đế quốc, chống bọn phản động thuộc ,đòi tự đoàn chủ, cơm áo, hoà bình.
D. Tất cả đều đúng

Câu 18. Chính sách đối ngoại của Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. thực hiện chính sách bảo vệ hòa bình , và giúp đỡ các nước XHCN.
B. hòa bình, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc và giúp đỡ các nước XHCN.
C. tích cực ngăn chặn vũ khí có nguy cơ hủy diệt loài người của Mỹ.
D. kiên quyết chống lại các chính sách gây chiến của Mỹ và lực lượng thù địch.

Câu 19. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương (11/1939) xác định cách nhiệm vụ cách mạng Đông Dương là gì?

- A. nhiệm vụ giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp lên hàng đầu.
B. chống chủ nghĩa phát xít và chống chiến tranh.
C. đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu và cấp bách.
D. Tất cả các nhiệm vụ trên.

Câu 20. Năm 1949 Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử đã

- A. phá thế độc quyền vũ khí nguyên tử của Mỹ.
B. đạt thế cân bằng về vũ khí nguyên tử đối với Mỹ .
C. vươn lên hơn Mỹ về vũ khí nguyên tử.
D. chứng tỏ khoa học-kỹ thuật của Liên Xô phát triển.

Câu 21. Tại hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương, Nguyễn Ái Quốc chủ trương thành lập

- A. Mặt trận Liên Việt.
B. Mặt trận Việt Minh.
C. Mặt trận Đồng minh.
D. Mặt trận thống nhất phản đế đông Dương.

Câu 22. Ý nào sau đây không phải là ý nghĩa thắng lợi của cách mạng Trung Quốc?

- A. Chấm dứt hơn 100 năm nô dịch và thống trị của đế quốc, xóa bỏ tàn dư Phong kiến.
B. Đưa Trung Hoa bước vào kỷ nguyên độc lập tự do và tiến lên CNXH.
C. Tăng cường lực lượng CNXH trên toàn thế giới, ảnh hưởng sâu sắc đến phong trào cách mạng trên toàn thế giới.
D. Buộc Tưởng Giới Thạch phải chạy ra Đài Loan, đưa Trung Quốc thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu.

Câu 23. Vì sao Hội nghị Trung ương 8 có tầm quan trọng đặc biệt đối với cách mạng tháng Tám 1945?

- A. Chủ trương giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.
B. Hoàn chỉnh chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Hội nghị Trung ương lần thứ 6.
C. Giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.
D. Củng cố được khối đoàn kết toàn dân.

Câu 24. Chiến thắng nào của quân dân ta ở Miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ (1954-1975) buộc Mỹ tuyên bố “ Mỹ hóa” trở lại cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam ?

- A. Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972.
B. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968.

- C. Chiến thắng Vạn Tường năm 1965.
- D. Chiến thắng Ấp Bắc (Mĩ Tho) năm 1963

Câu 25. Chiến thắng nào sau đây đã đưa quân đội ta giành được thế chủ động trên chiến trường chính (Bắc bộ) , mở ra bước phát triển mới cho cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp?

- A. Chiến dịch Việt Bắc thu đông 1947.
- B. Chiến dịch Biên Giới thu đông 1950.
- C. Cuộc chiến đấu ở các đô thị ở phía bắc vĩ tuyến 16.
- D. Chiến dịch Tây Bắc Thu Đông 1952.

Câu 26. Tình hình các nước Đông Bắc Á trước Chiến tranh thế giới lần thứ hai (1939 – 1945), là như thế nào?

- A. Tất cả đều bị chủ nghĩa thực dân nô dịch.
- B. Đều bị chủ nghĩa thực dân nô dịch (trừ Nhật Bản).
- C. Các quốc gia vẫn giữ được độc lập tương đối.
- D. Là các quốc gia Phong kiến lạc hậu đứng trước nguy cơ bị xâm lược.

Câu 27. Nguyên nhân quan trọng nhất dẫn đến sự phát triển nền kinh tế Nhật Bản sau chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

- A. Con người được coi là vốn quý nhất.
- B. Vai trò lãnh đạo quản lí của nhà nước.
- C. Ứng dụng thành công KHKT vào sản xuất.
- D. Chi phí quốc phòng thấp.

Câu 28. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (2-1951) đã quyết định đổi tên Đảng là

- A. Đảng Cộng Sản Việt Nam.
- B. Đảng Cộng Sản Đông Dương.
- C. Đảng Lao động Việt Nam.
- D. Đảng Lao Động .

Câu 29. Trong khí thế của phong trào “ Đồng Khởi ” thì ngày 20 tháng 12 năm 1960

- A. Mặt trận Dân tộc giải phóng Miền Nam Việt Nam ra đời .
- B . Mặt trận Dân tộc giải phóng Việt Nam ra đời .
- C . Mặt trận giải phóng Miền Nam Việt Nam ra đời .
- D. Mặt trận Dân tộc giải phóng Miền Nam ra đời .

Câu 30. Năm 1936 Đảng ta đề ra chủ trương thành lập mặt trận với tên gọi là

- A. Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương.
- B. Mặt nhân dân phản đế Đông Dương.
- C. Mặt trận dân chủ Đông Dương.
- D. Mặt trận Việt Minh.

Câu 31. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 đã diễn ra qua ba chiến dịch lớn là

- A. Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng và chiến dịch Hồ Chí Minh đánh vào Xuân Lộc.
- B. Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng và chiến dịch Hồ Chí Minh đánh vào Buôn Ma Thuột.
- C. Tây Nguyên, Đà Nẵng và chiến dịch Hồ Chí Minh đánh vào Sài Gòn.
- D. Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng và chiến dịch Hồ Chí Minh đánh vào Sài Gòn.

Câu 32. Bước vào đông – xuân 1953 - 1954, Pháp – Mĩ âm mưu giành một thắng lợi quân sự quyết

định nhằm

- A. “kết thúc nhanh chóng chiến tranh ở Việt Nam”.
- B. “kết thúc chiến tranh trong danh dự”.
- C. “nhanh chóng kiểm soát tình hình chiến trường”.
- D. “giành thế chủ động trên chiến trường Đông Dương”.

Câu 33. Phong trào nào đánh dấu bước phát triển của cách mạng Miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công ?

- A. Phong trào ở Bến Tre.
- B. Phong trào “Đồng Khởi”.
- C. Phong trào ở huyện Mỏ Cày.
- D. Phong trào ở Trà Bồng.

Câu 34. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975), nhân dân Việt Nam đã căn bản hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mỹ cút” bằng thắng lợi nào ?

- A. Ký hiệp định Giơnevơ ngày 21-7-1954 .
- B. Ký hiệp định Pari năm ngày 21-7-1975.
- C. Ký hiệp định Giơnevơ ngày 27-1- 1954.
- D. Ký hiệp định Pari năm ngày 27-1-1973.

Câu 35. Sự kiện lịch sử nào buộc Mỹ phải tuyên bố “phi Mỹ hóa” chiến tranh xâm lược ở Việt Nam ?

- A. Chiến thắng Ấp Bắc (Mỹ Tho) năm 1963.
- B. Cuộc hành quân vào thôn Vạn Tường năm 1965.
- C. Chiến dịch tấn công vào ấp Bình Giã năm 1964.
- D. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968.

Câu 36. Nội dung nào sau đây không phải là quyết định quan trọng của hội nghị Ianta (tháng 2-1945) tại Liên Xô?

- A. Thống nhất mục tiêu chung là tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa Phát xít, nhanh chóng kết thúc chiến tranh.
- B. Thành lập tổ chức Liên Hợp Quốc nhằm duy trì hòa bình và an ninh thế giới.
- C. Thỏa thuận về việc đóng quân tại các nước nhằm giải giáp quân đội Phát xít, phân chia khu vực ảnh hưởng ở Châu Âu và Châu Á.
- D. Tăng cường đoàn kết hơn nữa trong phe Đồng minh, Liên Xô và Mỹ hợp tác với nhau để tiêu diệt chủ nghĩa Phát xít Nhật Bản.

Câu 37. Đường lối đổi mới về chính trị ở nước ta được Đảng ta đề ra trong Đại hội VI (12-1986) là nội dung nào sau đây?

- A. Xây dựng nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa, nhà nước của dân, do dân, vì dân.
- B. Xây dựng nền dân chủ Xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân.
- C. Thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc, chính sách đối ngoại hòa bình, hữu nghị, hợp tác.
- D. Tất cả các ý trên.

Câu 38. Toàn bộ nội dung của hội nghị Ianta (2-1945) và những thỏa thuận sau đó của 3 cường quốc đã trở thành

- A. khuôn khổ của trật tự thế giới mới, thường được gọi là trật tự hai cực Ianta.
- B. bản tuyên bố thành lập tổ chức quốc tế là Liên Hợp Quốc.

- C. cơ sở pháp lý để các nước phân chia quyền lợi sau chiến tranh.
D. trật tự thế giới mới do Liên Xô và Mỹ đứng đầu.

Câu 39 Nguyên nhân quyết định thắng lợi 9 năm kháng chiến chống Pháp và 21 năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước là gì ?

- A. Do sự lãnh đạo sang suốt của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh.
B. Do truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết của nhân dân ta.
C. Do tinh thần đoàn kết của nhân dân ba nước Đông Dương.
D. Do sự đồng tình, ủng hộ, giúp đỡ của các nước XHCN anh em.

Câu 40. Dựa vào viện trợ của Mỹ cuối năm 1950, Pháp đề ra kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi với mong muốn

- A. kết thúc nhanh chiến tranh.
B. Giành lại thế chủ động chiến tranh.
C. hi vọng kiểm soát được tình hình ở Miền Bắc Việt nam.
D. kết thúc chiến tranh trong 12 tháng.

C. ĐÁP ÁN

Câu hỏi	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	D	A	D	C	D	C	B	D	B	C	C	A	C	C	C	C	B	C	A

Câu hỏi	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40
Đáp án	B	D	B	A	B	B	A	C	A	A	D	B	B	D	D	D	D	A	A	A

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 3

THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC GIA NĂM 2018

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1. Trong đông-xuân 1953-1954, thực dân Pháp không phải tăng cường quân cơ động chiến lược cho

uigeli.xyz

Trang 13/184

A. Điện Biên Phủ. B. Hòa Bình. C. Xê nô. D. Plâyku.

Câu 2. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phát động phong trào "Tuần lễ vàng" nhằm

- A. phát triển kinh tế nông nghiệp. B. hỗ trợ cuộc kháng chiến ở Nam Bộ.
C. giải quyết căn bản nạn đói. D. giải quyết khó khăn về tài chính.

Câu 3. Trong đường lối đổi mới đất nước (từ tháng 12-1986), Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương xây dựng

- A. một thể chế chính trị độc lập. B. nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.
C. nhà nước dân chủ kiểu mới. D. chế độ pháp quyền nhân dân.

Câu 4. Ngày 22-12-1944, theo chỉ thị của Hồ Chí Minh, lực lượng vũ trang được thành lập với tên gọi là

- A. Trung đội Cứu quốc quân III. B. Đội du kích Bắc Sơn.
C. Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân. D. Việt Nam Giải phóng quân.

Câu 5. Ban Thư ký là một trong sáu cơ quan chính của tổ chức nào dưới đây?

- A. Hội đồng tương trợ kinh tế. B. Tổ chức thống nhất châu Phi.
C. Liên hợp quốc. D. Liên minh châu Âu.

Câu 6. Quốc gia khởi đầu cuộc cách mạng khoa học-kỹ thuật hiện đại là

- A. Đức. B. Nhật Bản. C. Anh. D. Mỹ.

Câu 7. Trong đông-xuân 1965-1966, đế quốc Mỹ mở 5 cuộc hành quân "tìm diệt" lớn nhằm vào hai hướng chiến lược chính ở miền Nam Việt Nam là

- A. Đông Nam Bộ và Tây Nam Bộ. B. Tây Nam Bộ và Chiến khu D.
C. Đông Nam Bộ và Liên khu V. D. Tây Nam Bộ và Tây Nguyên.

Câu 8. Trong thời gian 1919-1930, tăng thuế là một trong những biện pháp của thực dân Pháp nhằm

- A. phục vụ chính sách tổng động viên ở Việt Nam.
B. thi hành chính sách kinh tế chỉ huy ở Việt Nam.
C. kiểm soát mọi hoạt động kinh tế ở Đông Dương.
D. tăng thêm nguồn thu cho ngân sách Đông Dương.

Câu 9. Một hệ quả quan trọng của cuộc cách mạng khoa học-công nghệ là từ đầu những năm 80 của thế kỉ XX, trên thế giới xuất hiện xu thế

- A. hợp tác quốc tế. B. liên minh kinh tế. C. hợp tác khu vực. D. toàn cầu hóa.

Câu 10. Liên Xô phải tiến hành công cuộc khôi phục kinh tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai vì

- A. các nước phương Tây cấm vận. B. các thế lực phản động chống phá.
C. bị chiến tranh tàn phá nặng nề. D. Mỹ tiến hành Chiến tranh lạnh.

Câu 11. Sự phân hóa của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã dẫn đến sự ra đời của các tổ chức cộng sản nào ở Việt Nam (1929)?

- A. An Nam Cộng sản đảng và Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
B. Đông Dương Cộng sản đảng và An Nam Cộng sản đảng.
C. Đông Dương Cộng sản liên đoàn và Đông Dương Cộng sản đảng.
D. Đông Dương Cộng sản đảng và Tân Việt cách mạng đảng.

Câu 12. Nhân dân Việt Nam hằng hái tham gia phong trào dân chủ 1936-1939 là do đời sống của họ

- A. có phần ổn định. B. được cải thiện hơn.
C. khó khăn, cực khổ. D. không quá khó khăn.

Câu 13. Nội dung nào dưới đây là chủ trương đổi mới về kinh tế của Đảng Cộng sản Việt Nam (từ tháng 12-1986)?

- A. Xây dựng nền dân chủ XHCN
B. Thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc.

- C. Xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN .
- D. Xóa bỏ cơ chế quản lí tập trung, quan liêu, bao cấp.

Câu 14. Năm 1945, nhân dân một số nước Đông Nam Á đã tranh thủ yếu tố thuận lợi nào để nổi dậy giành độc lập?

- A. Quân Đồng minh giải giáp quân đội Nhật Bản.
- B. Phát xít Đức đầu hàng lực lượng Đồng minh.
- C. Quân phiệt Nhật Bản đầu hàng Đồng minh.
- D. Liên Xô đánh thắng quân phiệt Nhật Bản.

Câu 15. Trong chiến lược "Cam kết và mở rộng" (được triển khai trong thập kỉ 90 của thế kỉ XX), Mĩ coi trọng việc tăng cường

- A. ứng dụng khoa học-công nghệ để phát triển năng lực sản xuất.
- B. khôi phục, phát triển tính năng động và sức mạnh nền kinh tế Mĩ.
- C. hợp tác về kĩ thuật với các nước đồng minh để phát triển kinh tế.
- D. trợ giúp cho nền kinh tế các nước tư bản đồng minh phát triển.

Câu 16. Tên gọi "Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân" có nghĩa là

- A. chỉ coi trọng hoạt động chính trị.
- B. chỉ chú trọng hoạt động quân sự.
- C. chính trị quan trọng hơn quân sự.
- D. quân sự quan trọng hơn chính trị.

Câu 17. Nội dung nào dưới đây không phải là âm mưu và hành động của thực dân Pháp ở Việt Nam trong năm đầu sau ngày Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công?

- A. Khôi phục ách thống trị thực dân cũ ở ba nước Đông Dương.
- B. Tái lập chế độ cai trị của chủ nghĩa thực dân cũ ở Việt Nam.
- C. Thỏa hiệp với Trung Hoa Dân quốc để chống phá cách mạng.
- D. Phối hợp với quân Anh để giải giáp quân Nhật ở miền Nam.

Câu 18. Trong thời kỳ 1954-1975, thắng lợi nào là mốc đánh dấu bước chuyển của cách mạng miền Nam Việt Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công?

- A. Vạn Tường (1965).
- B. "Đồng khởi" (1959-1960).
- C. Tây Nguyên (3-1975).
- D. Mậu Thân (1968).

Câu 19. Để vơ vét sức người, sức của phục vụ chiến tranh xâm lược Việt Nam, trong kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhhi (1950) thực dân Pháp chú trọng

- A. tập trung xây dựng lực lượng cơ động chiến lược mạnh.
- B. tiến hành chiến tranh tổng lực, bình định vùng tạm chiếm.
- C. xây dựng phòng tuyến công sự bằng xi măng cốt sắt.
- D. đánh phá hậu phương kháng chiến bằng biệt kích, thổ phỉ.

Câu 20. Bản "Chương trình hành động" của Việt Nam Quốc dân đảng (được công bố năm 1929) nêu nguyên tắc tư tưởng là

- A. Tự do - Bình đẳng - Bác ái.
- B. tiến hành cách mạng bằng sắt và máu.
- C. Tự do - Dân chủ - Cơm áo - Hoà bình.
- D. đánh đuổi giặc Pháp, đánh đổ ngôi vua.

Câu 21. "Thống nhất đất nước vừa là nguyện vọng tha thiết của nhân dân cả nước, vừa là quy luật khách quan của sự phát triển cách mạng Việt Nam, của lịch sử dân tộc Việt Nam" là nhận định của

- A. Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1-1959).
- B. Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (9-1975).
- C. Hội nghị Hiệp thương chính trị thống nhất đất nước (11-1975).
- D. Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (7-1973).

Câu 22. Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước của nhân dân Việt Nam (1954-1975) kết thúc thắng lợi đã

- A. cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh vũ trang ở các nước Đông Nam Á.
- B. mở ra kỉ nguyên đất nước độc lập, thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội.

- C. tạo điều kiện để cả nước hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- D. chấm dứt vĩnh viễn ách thống trị của chủ nghĩa thực dân mới trên thế giới.

Câu 23. Quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945) và những thỏa thuận sau đó giữa ba cường quốc Liên Xô, Mĩ, Anh đã trở thành khuôn khổ của một trật tự thế giới mới vì

- A. các nước tham chiến được hưởng nhiều quyền lợi sau chiến tranh.
- B. làm cho cục diện hai cực, hai phe được xác lập trên toàn thế giới.
- C. đã dẫn tới sự giải thể của chủ nghĩa thực dân ở các thuộc địa.
- D. đã phân chia xong phạm vi ảnh hưởng giữa các nước thắng trận.

Câu 24. Yếu tố nào dưới đây không phải là nguyên nhân dẫn tới việc Liên Xô và Mĩ tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh?

- A. Sự tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu.
- B. Kinh tế Liên Xô lâm vào khủng hoảng trì trệ.
- C. Sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản và Tây Âu.
- D. Sự suy giảm về thể và lực do chạy đua vũ trang.

Câu 25. Từ năm 1950 đến năm 1975, Liên Xô thực hiện nhiều kế hoạch dài hạn nhằm

- A. phân đấu đạt 20% tổng sản lượng công nghiệp toàn thế giới.
- B. hoàn thành cơ giới hóa, điện khí hóa, hóa học hóa nền kinh tế.
- C. trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai trên thế giới.
- D. tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất-kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội.

Câu 26. Phong trào cách mạng 1930-1931 của nhân dân Việt Nam

- A. có hình thức đấu tranh phong phú và quyết liệt.
- B. mang tính thống nhất cao, nhưng chưa rộng khắp.
- C. vô cùng quyết liệt, nhưng chỉ diễn ra ở nông thôn.
- D. diễn ra vô cùng quyết liệt, nhất là ở các thành thị.

Câu 27. Một trong những ý nghĩa quốc tế của sự thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (01-10-1949) là

- A. cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Bắc Á.
- B. làm cho chủ nghĩa xã hội trở thành một hệ thống trên thế giới.
- C. tạo điều kiện nối liền chủ nghĩa xã hội từ châu Âu sang châu Á.
- D. làm giảm tình trạng căng thẳng của cục diện Chiến tranh lạnh.

Câu 28. Một trong những "di chứng" của Chiến tranh lạnh là

- A. sự bùng nổ xung đột do tranh chấp lãnh thổ.
- B. cuộc chạy đua vũ trang giữa các cường quốc.
- C. khả năng đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc.
- D. tình trạng gia tăng xu thế li khai ở nhiều nơi.

Câu 29. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương (1919-1929), nền kinh tế Việt Nam

- A. phổ biến vẫn trong tình trạng lạc hậu, nghèo nàn.
- B. có sự chuyển biến rất nhanh và mạnh về cơ cấu.
- C. có sự phát triển độc lập với nền kinh tế Pháp.
- D. có đủ khả năng cạnh tranh với nền kinh tế Pháp.

Câu 30. Một trong những nhiệm vụ cơ bản của kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) ở miền Bắc Việt Nam là

- A. ra sức phát triển thương nghiệp.
- B. hoàn thành cải cách ruộng đất.
- C. khôi phục và phát triển kinh tế.
- D. tiếp tục cải tạo xã hội chủ nghĩa.

Câu 31. Việc chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước ở Việt Nam đầu thế kỉ XX được

đánh dấu bằng sự kiện

- A. cuộc khởi nghĩa Yên Bái thất bại và sự tan rã của Việt Nam Quốc dân đảng.
- B. Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế Cộng sản.
- C. Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập với Cương lĩnh chính trị đúng đắn.
- D. Nguyễn Ái Quốc xác định con đường cứu nước theo khuynh hướng vô sản.

Câu 32. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11-1939 đặt nhiệm vụ nào lên hàng đầu?

- A. Chống phản động thuộc địa.
- B. Chống đế quốc và tay sai.
- C. Chống đế quốc Pháp-Nhật.
- D. Chống quân phiệt Nhật.

Câu 33. Trong thời kì 1945-1954, các chiến dịch của quân đội và nhân dân Việt Nam đều nhằm

- A. củng cố và mở rộng căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc.
- B. phá âm mưu đánh nhanh, thắng nhanh của giặc Pháp.
- C. hỗ trợ chiến tranh du kích trong vùng tạm bị chiếm.
- D. tiêu diệt một bộ phận sinh lực của thực dân Pháp.

Câu 34. Nhân dân Việt Nam thực hiện một chiến lược cách mạng xã hội chủ nghĩa trong thời gian

- A. từ năm 1930 đến năm 1945.
- B. từ năm 1975 đến năm 2000.
- C. từ năm 1954 đến năm 1975.
- D. từ năm 1945 đến năm 1954.

Câu 35. Việc Mỹ đồng ý với Pháp thực hiện kế hoạch Rove (5-1949) là mốc mở đầu cho

- A. chính sách xoay trục của Mỹ sang khu vực châu Á-Thái Bình Dương.
- B. thời kì Mỹ triển khai chiến lược toàn cầu ở khu vực Đông Nam Á.
- C. quá trình Mỹ dính líu trực tiếp vào cuộc chiến tranh Đông Dương.
- D. sự hình thành liên minh quân sự giữa hai cường quốc Pháp và Mỹ.

Câu 36. Một trong những điểm giống nhau giữa các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ ở miền Nam Việt Nam (1954-1975) là đều

- A. có sự kết hợp với cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc trên qui mô lớn.
- B. thực hiện âm mưu “dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương”.
- C. sử dụng quân đội Sài Gòn làm lực lượng chiến đấu chủ yếu trên chiến trường.
- D. dựa vào vũ khí và phương tiện chiến tranh hiện đại do Mỹ cung cấp.

Câu 37. Nhân tố hàng đầu đảm bảo thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) là sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam vì Đảng

- A. tranh thủ được sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. có đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo, độc lập tự chủ.
- C. lãnh đạo xây dựng miền Bắc thành hậu phương vững mạnh.
- D. đã kết hợp sức mạnh toàn dân tộc với sức mạnh của thời đại.

Câu 38. Điểm nào dưới đây thể hiện Việt Nam Quốc dân đảng (1927-1930) đã nhận thức đúng yêu cầu khách quan của lịch sử dân tộc?

- A. Chủ trương tiến hành cách mạng bằng bạo lực.
- B. Phát triển cơ sở đảng ở một số địa phương Bắc Kỳ.
- C. Đề cao binh lính người Việt trong quân đội Pháp.
- D. Kiên quyết phát động cuộc khởi nghĩa Yên Bái.

Câu 39. Theo nguyên tắc nhất trí giữa 5 nước Ủy viên thường trực, một quyết định của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc sẽ chắc chắn được thông qua khi

- A. chỉ có ít nước bỏ phiếu chống.
- B. không có nước nào bỏ phiếu chống.
- C. không có nước nào bỏ phiếu trắng.
- D. phần lớn các nước bỏ phiếu thuận.

Câu 40. Một trong những khó khăn của cách mạng Việt Nam giai đoạn 1936-1939 là

- A. Chính phủ Pháp cử phái viên sang điều tra tình hình Đông Dương.
- B. hệ thống tổ chức của Đảng và quân chúng chưa được phục hồi.

- C. chính quyền thực dân ở Đông Dương đẩy mạnh khai thác thuộc địa.
D. có nhiều đảng phái chính trị tranh giành ảnh hưởng trong quần chúng.

----- HẾT -----

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 4

**THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC
GIÁ NĂM 2018**

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1 : Cho các sự kiện sau:

1. Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện.
 2. Quân Nhật vượt biên giới Việt-Trung, tiến vào miền Bắc Việt Nam.
 3. Nhật đảo chính lật đổ Pháp ở Đông Dương.
- Hãy sắp xếp các sự kiện trên theo đúng trình tự thời gian.

- A. 1, 3, 2. B. 1, 2, 3. C. 3, 2, 1. D. ^{2, 3}_{1.}

Câu 2 : Đường lối đổi mới trong chủ trương xây dựng chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc có đặc điểm gì?

- A. Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm B. Lấy phát triển văn hóa làm trọng tâm.
C. Lấy phát triển kinh tế, chính trị làm trọng tâm D. Lấy cải tổ chính trị làm trọng tâm.

Câu 3 : Ý nghĩa then chốt, quan trọng nhất của cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ hai?

- A. Tạo ra một khối lượng hàng hoá đồ sộ
B. Thay đổi một cách cơ bản các nhân tố sản xuất.
C. Sự giao lưu quốc tế ngày càng được mở rộng
D. Đưa loài người chuyển sang nền văn minh trí tuệ.

Câu 4 : Khẩu hiệu nào do Đảng và chính phủ nêu lên trong chiến dịch Điện Biên Phủ?

- A. Túc chiến, túc thắng để nhanh chóng kết thúc chiến dịch
B. Tiêu diệt hết quân địch ở Điện Biên Phủ

uigeli.xyz

Trang 18/184

- C. Điện Biên Phủ thành mồ chôn giặc Pháp
D. Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng
- Câu 5 :** “Đả đảo đế quốc”, “Đả đảo phong kiến” là hai khẩu hiệu của phong trào cách mạng nào ở Việt Nam trong thời kì 1930 – 1945?
- A. Phong trào 1936 – 1939. B. Phong trào 1932 – 1935.
C. Phong trào 1930 – 1931. D. Phong trào 1940 – 1945.
- Câu 6 :** “muốn được giải phóng ,các dân tộc chỉ có thể trông cậy vào lực lượng của bản thân mình” là bài học của Nguyễn Ái Quốc rút ra sau sự kiện nào tại Pháp:
- A. Nguyễn Ái Quốc đọc bản “sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa” của Lê Nin
B. Thay mặt những người yêu nước gửi bản yêu sách đòi quyền lợi cho nhân dân An Nam
C. Sau khi dự Đại Hội Tua
D. Rời Pháp đến Liên Xô
- Câu 7 :** Ý nghĩa nào sau đây không nằm trong thắng lợi của cuộc tổng tiến công chiến lược 1972?
- A. Mở ra bước ngoặt của cuộc kháng chiến chống Mỹ.
B. Giáng một đòn mạnh vào quân nguy và quốc sách ”bình định” của Việt Nam hóa chiến tranh.
C. Buộc Mỹ ngừng ném bom bắn phá miền bắc 12 ngày đêm
D. Buộc Mỹ tuyên bố” Mỹ hóa” trở lại chiến tranh xâm lược, thừa nhận sự thất bại của Mỹ trong chiến lược”Việt nam hóa chiến tranh”.
- Câu 8 :** Kết quả lớn nhất của phong trào “Đồng khởi” là gì?
- A. Phá vỡ từng mảng lớn bộ máy cai trị của địch.
B. Lực lượng vũ trang được hình thành và phát triển, lực lượng chính trị được tập hợp đông đảo
C. Ủy ban nhân dân tự quản tịch thu ruộng đất của bọn địa chủ chia cho dân cày nghèo
D. Sự ra đời của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20 – 12 – 1960)
- Câu 9 :** Hội nghị nào đã xác định hình thái khởi nghĩa của cách mạng tháng Tám là đi từ khởi nghĩa từng phần lên tổng khởi nghĩa?
- A. Hội nghị BCH trung ương Đảng tháng 08/1945 B. Hội nghị quân sự Bắc kì tháng 04/1945.
C. Hội nghị BCH trung ương Đảng tháng 11/1939. D. Hội nghị BCH trung ương Đảng tháng 05/1941
- Câu 10 :** Sự kiện nào chứng tỏ rằng đã đến lúc chiến tranh lạnh bao trùm cả thế giới?
- A. Sự ra đời của khối quân sự NATO và Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va.
B. Mĩ thông qua “Kế hoạch Mác-san”.
C. “Kế hoạch Mác-san” và sự ra đời của khối quân sự NATO.
D. Sự ra đời và hoạt động của Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va
- Câu 11 :** Từ năm 1946 - 1950, Liên Xô đã đạt được thắng lợi to lớn gì trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội?
- A. Hoàn thành thắng lợi kế hoạch 5 năm khôi phục kinh tế.
B. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo trái đất
C. Xây dựng cơ sở vật chất - kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội
D. Thành lập Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết
- Câu 12 :** Kết quả lớn nhất mà quân dân ta đạt được trong chiến dịch Biên Giới – thu đông 1950 là?
- A. Ta đã giành quyền chủ động chiến lược trên chiến trường chính Bắc Bộ.
B. Nối liền căn cứ địa Việt Bắc với đồng bằng liên khu III, IV
C. Đã tiêu diệt nhiều sinh lực địch.
D. Khai thông biên giới Việt Trung với chiều dài 750km..
- Câu 13 :** Chương trình khai thác thuộc địa lần 2 ở Đông Dương diễn ra trong thời gian nào sau đây:
- A. 1919 - 1928 B. 1919 - 1929

C. 1919 - 1925

D. 1919 - 1924

Câu 14 : Biến đổi tích cực quan trọng đầu tiên của các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ Hai là gì?

- A. Từ các nước thuộc địa trở thành các nước độc lập.
- B. Ngày càng mở rộng đối ngoại, hợp tác với các nước Đông Á và EU.
- C. Nhiều nước có tốc độ phát triển khá nhanh,
- D. Sự ra đời của khối ASEAN

Câu 15 : Ngày 5/9/1945 chính phủ ta đã ra sắc lệnh giải tán hai chính Đảng phản động, tay sai của phát xít Nhật?

- A. Tân Việt Đảng, Việt Nam Quốc Dân Đảng
- B. Việt Nam Quốc Dân Đảng, Đại Việt Quốc Dân Đảng
- C. Đảng Lập Hiến, Đảng Thanh Niên.
- D. Đại Việt Quốc Gia Xã Hội Đảng, Đại Việt Quốc Dân Đảng..

Câu 16 : Tháng 3-1947, Tổng thống Tơ-ru-ma-n của Mĩ chính thức phát động cuộc “chiến tranh lạnh” nhằm mục đích gì ?

- A. Chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa
- B. Giữ vững nền hòa bình, an ninh thế giới sau chiến tranh
- C. Xoa dịu tinh thần đấu tranh của công nhân ở các nước tư bản chủ nghĩa
- D. Chống phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ La - tinh.

Câu 17 : Bình định miền Nam trong 18 tháng, là nội dung của kế hoạch nào sau đây ?

- A. Kế hoạch Đờ-Lát Đờ-tát-Xi-nhi.
- B. Kế hoạch Johnson Mac-namara.
- C. Kế hoạch Stalây Taylo
- D. Kế hoạch Stalây Taylo và Johnson Mac-Namara.

Câu 18 : Lĩnh vực đấu tranh mới của Đảng cộng sản Đông Dương trong phong trào dân chủ 1936 – 1939 là

- A. đấu tranh đòi tự do, dân sinh, dân chủ.
- B. đấu tranh vũ trang
- C. đấu tranh ngoại giao.
- D. đấu tranh nghị trường và trên lĩnh vực báo chí

Câu 19 : Chiến thắng nào của ta đã mở đầu cho cao trào “tìm Mỹ mà đánh, tìm nguy mà diệt”?

- A. Ấp Bắc.
- B. Vạn Tường.
- C. Bình Giã
- D. Ba Gia.

Câu 20 : Mặt trận thống nhất dân chủ Đông Dương được đổi tên từ mặt trận nào sau đây:

- A. Mặt trận Việt Nam độc lập Đồng Minh
- B. Mặt trận thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương
- C. Hội Phản đế
- D. Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương

Câu 21 : Nhận định nào sau đây về thời cơ Tổng khởi nghĩa tháng Tám không đúng

- A. Dân tộc ta đã nhanh chóng chớp lấy thời cơ để Tổng khởi nghĩa giành chính quyền
- B. Thời cơ của Tổng khởi nghĩa tháng Tám là thời cơ ngàn năm có một.
- C. Sau khi Nhật đầu hàng Đồng minh, thời cơ Tổng khởi nghĩa đã chín muồi.
- D. Sau khi Nhật đảo chính Pháp, thời cơ Tổng khởi nghĩa đã chín muồi.

Câu 22 : Nội dung nào không phải là ý nghĩa của sự ra đời Đảng cộng sản Việt Nam?

- A. Là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở Việt Nam trong thời đại mới.
- B. Là bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam.
- C. Là một xu thế khách quan của cuộc vận động giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản
- D. Là sự chuẩn bị tất yếu đầu tiên có tính chất quyết định cho những bước phát triển nhảy vọt trong lịch sử dân tộc Việt Nam

Câu 23 : Điểm giống nhau trong chính đối ngoại của các đời tổng thống Mĩ là gì?

- A. "Chiến lược toàn cầu hóa". B. Chuẩn bị tiến hành "Chiến tranh tổng lực".
- C. Xác lập một trật tự thế giới có lợi cho Mỹ. D. "Chủ nghĩa lấp chỗ trống".
- Câu 24 : Lực lượng cách mạng để đánh đổ đế quốc và phong kiến được nêu trong cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng do Nguyễn Ái Quốc khởi thảo là:**
- A. Công nhân, nông dân, tư sản
B. Công nhân, nông dân, các tầng lớp tiểu TS, trí thức và trung nông
C. Công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản và địa chủ phong kiến
D. Công nhân và Nông dân
- Câu 25 : Điểm giống nhau giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc khởi thảo và Luận cương chính trị do Trần Phú soạn thảo là**
- A. xác định hai nhiệm vụ của cách mạng Đông Dương là chống đế quốc, chống phong kiến.
B. xác định lực lượng cách mạng là công nhân, nông dân và tiểu tư sản
C. xác định nhiệm vụ của cách mạng tư sản dân quyền bao gồm cách mạng ruộng đất.
D. xác định vai trò lãnh đạo của cách mạng Đông Dương là Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Câu 26 : Cuộc "cách mạng xanh" trong nông nghiệp bắt nguồn từ nước nào?**
- A. Mê-hi-cô. B. Ấn Độ. C. Mỹ D. Nhật.
- Câu 27 : Năm 1936, Đảng đã đề ra chủ trương thành lập mặt trận với tên gọi?**
- A. Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương. B. Mặt trận Việt Minh.
C. Mặt trận thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương. D. Mặt trận dân chủ Đông Dương.
- Câu 28 : Với chiến thắng Phước Long, giúp Bộ Chính trị bổ sung và hoàn chỉnh kế hoạch giải phóng miền Nam như thế nào?**
- A. Giải phóng miền Nam ngay trong năm 1975.
B. Tiến hành tổng công kích- tổng khởi nghĩa giải phóng miền Nam trong năm 1976.
C. Đề ra kế hoạch giải phóng miền Nam trong hai năm (1975-1976), nhưng nhận định kể cả năm 1975 là thời cơ và chỉ thị rõ: "Nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối năm 1975 thì lập tức giải phóng miền Nam trong năm 1975"..
D. Nếu thời cơ đến đầu hoặc cuối 1975 thì lập tức giải phóng miền Nam trong năm 1975.
- Câu 29 : Hai nhiệm vụ chiến lược của Đảng để giữ vững thành quả cách mạng 1945 - 1946 là gì?**
- A. Thành lập chính phủ chính thức của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.
B. Thực hiện nền giáo dục mới và giải quyết nạn đói.
C. Quyết tâm kháng chiến chống Pháp xâm lược và trừng trị bọn nội phản.
D. Củng cố, bảo vệ chính quyền cách mạng và ra sức xây dựng chế độ mới..
- Câu 30 : Sự kiện nào dẫn đến sự tan vỡ mối quan hệ Đồng minh công phát xít giữa Liên Xô và Mỹ?**
- A. Sự ra đời của "Chủ nghĩa Tơ-ru-man" và "chiến tranh lạnh" (3-1947)
B. Việc Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử (1949).
C. Sự hình thành hệ thống XHCN sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
D. Sự ra đời của khối NATO (9-1949).
- Câu 31 : Từ năm 1979 đến cuối những năm 80 của thế kỉ XX, quan hệ giữa Việt Nam với ASEAN như thế nào?**
- A. Quan hệ đối đầu do vấn đề Cam-pu-chia. B. Quan hệ đối thoại.
C. Quan hệ hợp tác song phương. D. Quan hệ đối đầu do bất đồng về quan hệ kinh tế.
- Câu 32 : Liên Minh công nông được hình thành từ phong trào cách mạng:**
- A. phong trào 1932 - 1935 B. phong trào 1930 - 1931
C. phong trào 1936 - 1939 D. phong trào 1939 - 1945
- Câu 33 : Nguyên nhân nào không tạo điều kiện cho nền kinh tế Mỹ phát triển trong và sau**

Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Tiến hành chiến tranh xâm lược và nô dịch các nước
- B. Không bị chiến tranh tàn phá
- C. Được yên ổn sản xuất và bán vũ khí cho các nước tham chiến.
- D. Tập trung sản xuất và tư bản cao.

Câu 34 : Nội dung cơ bản trong bước 1 của kế hoạch quân sự Nava là gì?

- A. Phòng ngự chiến lược ở miền Bắc, tấn công chiến lược ở miền Nam.
- B. Phòng ngự chiến lược ở miền Nam, tấn công chiến lược ở miền Bắc
- C. Tấn công chiến lược ở hai miền Nam - Bắc
- D. Phòng ngự chiến lược ở hai miền Bắc - Nam

Câu 35 : “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh!” là lời khen ngợi của Hồ Chủ tịch đối với?

- A. Vệ Quốc Quân.
- B. Đội Cứu quốc quân.
- C. Việt Nam giải phóng quân
- D. Trung đoàn Thủ Đức.

Câu 36 : Từ cuối 1953 đến đầu 1954, ta phân tán lực lượng địch ra những vùng nào?

- A. Điện Biên Phủ, Thakhet, Plây-Cu, Luôngphabang
- B. Lai Châu, Điện Biên Phủ, Sê Nô, Luôngphabang
- C. Điện Biên Phủ, Sê Nô, Plây-Cu, Sầm Nưa
- D. Điện Biên Phủ, Sê Nô, Plây-Cu, Luôngphabang

Câu 37 : Sau đại thắng mùa xuân 1975, nhiệm vụ cấp thiết hàng đầu của nước ta là gì ?

- A. Mở rộng quan hệ giao lưu với các nước
- B. Ổn định tình hình chính trị - xã hội ở miền Nam
- C. Thống nhất đất nước về mặt nhà nước
- D. Khắc phục hậu quả chiến tranh và khôi phục kinh tế.

Câu 38 : Quốc tế Cộng sản công nhận Đảng Cộng Sản Đông Dương là một bộ phận độc lập, trực thuộc từ sau?

- A. phong trào 1939-1945
- B. Phong trào 1930-1931
- C. phong trào 1932-1935
- D. phong trào 1936-1939

Câu 39 : Bài học về lãnh đạo quần chúng của Đảng ta trong đấu tranh công khai hợp pháp thể hiện rõ trong phong trào cách mạng:

- A. 1939 - 1945
- B. 1936 - 1939
- C. 1930 - 1931
- D. 1932 - 1935

Câu 40 : Sự phát triển "thần kì của Nhật Bản" được biểu hiện rõ nhất ở điểm nào?

- A. Từ thập niên 70 (thế kỉ XX), Nhật Bản trở thành một trong ba trung tâm kinh tế tài chính của thế giới tư bản (Mĩ, Tây Âu, Nhật Bản).
- B. Từ nước chiến bại, hết sức khó khăn thiếu thốn, Nhật Bản vươn lên thành siêu cường kinh tế.
- C. Năm 1968, tổng sản phẩm quốc dân đứng hàng thứ hai trên thế giới sau Mĩ (Nhật 183 tỉ USD, Mĩ 830 tỉ USD).
- D. Trong khoảng hơn 20 năm (1950 - 1973), tổng sản phẩm quốc dân của Nhật Bản tăng 20 lần.

ĐỀ THI THỬ 5

**THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC
GIÁ NĂM 2018**

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1. Với chiến thắng của phong trào “Đồng Khởi”, quân và dân miền Nam đã làm phá sản chiến lược chiến tranh nào của Mỹ?

- A. “Chiến tranh cục bộ”
C. “Việt Nam hóa chiến tranh”
B. “Chiến tranh đặc biệt”
D. “Chiến tranh đơn phương”

Câu 2. Thành tựu quan trọng nhất của Liên Xô trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội là:

- A. Phóng thành công tàu vũ trụ bay vòng quanh trái đất
D. Trở thành cường quốc công nghiệp lớn thứ hai thế giới
B. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo
D. Chế tạo thành công bom nguyên tử

Câu 3. Năm 1995, thành công lớn nhất của ngoại giao Việt Nam là gia nhập:

- A. ASEAN
B. APEC
C. WTO
D. Liên Hợp Quốc

Câu 4. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 đã lần lượt trải qua các chiến dịch nào?

- A. Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng, Hồ Chí Minh
C. Tây Nguyên, Đà Nẵng, Hồ Chí Minh
B. Huế - Đà Nẵng, Tây Nguyên, Hồ Chí Minh
D. Pleiku, Huế - Đà Nẵng, Hồ Chí Minh

Câu 5. Ý nào sau đây không phải là nhiệm vụ của cách mạng miền Bắc (1954 – 1965)?

- A. Hàn gắn vết thương chiến tranh
C. Đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội
B. Khôi phục kinh tế
D. Đấu tranh chống Mỹ - Diệm

Câu 6. Những nước nào sau đây ở Đông Nam Á đã giành được độc lập trong tháng 8 năm 1945?

- A. Việt Nam và Lào
B. Việt Nam và Ấn Độ
C. Việt Nam và Campuchia
D. Lào và Ấn Độ

Câu 7. Cuộc kháng chiến của dân tộc Việt Nam chống thực dân Pháp (1945 – 1954) được kết thúc bằng sự kiện lịch sử nào?

- A. Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương được ký kết
D. Các cuộc tiến công chiến lược trong đông xuân 1953 – 1954
B. Chiến dịch Biên giới thu - đông 1950
D. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954

Câu 8. Ủy viên thường trực của Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc gồm những quốc gia nào?

- A. Liên Xô (Nga) – Nhật Bản – Trung Quốc – Mỹ - Anh
B. Đức – Nhật Bản – Trung Quốc – Mỹ - Pháp
C. Mỹ – Anh – Pháp – Trung Quốc – Nhật Bản
D. Liên Xô (Nga) – Anh – Pháp – Mỹ – Trung Quốc

Câu 9. Trong các biện pháp giải quyết nạn đói ở Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám (1945), biện pháp nào là quan trọng nhất?

- A. Lập hũ gạo tiết kiệm
C. Tăng cường sản xuất
B. Tổ chức ngày đồng tâm
D. Chia lại ruộng đất cho nông dân

Câu 10. Sắp xếp theo thứ tự thời gian các chiến lược chiến tranh mà Mỹ thực hiện ở Việt Nam trong những năm 1954 - 1973?

1. “Chiến tranh cục bộ”
2. “Việt Nam hóa chiến tranh”
4. “Chiến tranh đặc biệt”
4. “Chiến tranh đơn phương”

A. 1 – 2 – 3 – 4 B. 1 – 4 – 2 – 3 C. 4 – 3 – 1 – 2 D. 4 – 3 – 2 – 1

Câu 11. Nguyên nhân chủ yếu nhất buộc Mỹ và Liên Xô chấm dứt Chiến tranh lạnh là:

- A. Sự phát triển của khoa học – kỹ thuật và xu thế toàn cầu hóa
B. Cuộc chạy đua vũ trang làm cho hai nước tốn kém, suy giảm nhiều mặt

C. Sự lớn mạnh của Trung Quốc, Ấn Độ và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới

D. Tây Âu và Nhật Bản vươn lên mạnh mẽ trở thành đối thủ của Mỹ

Câu 12. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (3/2/1930) là sự hợp nhất của các tổ chức cách mạng nào?

- E. Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng, Đảng Cộng sản Đông Dương
F. Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn
G. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, Tân Việt Cách mạng Đảng, Việt Nam Quốc dân Đảng
H. An Nam Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản Đảng, Việt Nam Quốc dân Đảng

Câu 13. Vì sao Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 (5/1941) có ý nghĩa quan trọng đối với sự thành công của Cách mạng tháng Tám (1945)?

- E. Chủ trương giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc
F. Hoàn chỉnh quá trình chuyển hướng chỉ đạo chiến lược được đề ra từ Hội nghị Trung ương tháng 11/1939
G. Giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nông dân
H. Củng cố khối đoàn kết toàn dân

Câu 14. Điều không phải là nội dung của hội nghị Ianta đặt ra?

- A. Nhanh chóng đánh bại chủ nghĩa phát xít B. Tổ chức lại thế giới sau chiến tranh
C. Phân chia thành quả giữa các nước thắng trận D. Hợp tác để phát triển kinh tế

Câu 15. Những chiến thắng quân sự nào góp phần làm phá sản chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ?

- A. Bình Giã, Ba Gia, Đồng Xoài, núi Thành An Lão B. Ấp Bắc, Bình Giã, Vạn Tường, An Lão
C. Ấp Bắc, Bình Giã, An Lão, Ba Gia, Đồng Xoài D. Ấp Bắc, núi Thành, Vạn

Tường, Đồng Xoài **Câu 16.** Tác phẩm tập hợp những bài giảng của Nguyễn Ái Quốc tại các lớp huấn luyện chính trị ở Quảng Châu (Trung Quốc) trong những năm 1925 – 1927 là:

- A. “Chính cương vắn tắt” B. “Bản án chế độ thực dân Pháp”
C. “Đường Kách Mệnh” D. “Nhật kí trong tù”

Câu 17. Sự kiện nào đánh dấu bước chuyển biến của phong trào công nhân Việt Nam từ đấu tranh tự phát sang tự giác?

- E. Bãi công của công nhân Sài Gòn – Chợ Lớn
F. Bãi công của công nhân viên chức các sở công thương của Pháp ở Bắc Kỳ năm 1922
G. Bãi công của công nhân nhà máy dệt Nam Định năm 1924
H. Bãi công của công nhân xưởng máy Ba Son – Sài Gòn 8/1925

Câu 18. Giai cấp công nhân Việt Nam có nguồn gốc xuất thân chủ yếu là:

- A. Giai cấp tư sản bị phá sản B. Công chức, viên chức bị sa thải

C. Thợ thủ công bị thất nghiệp

D. Nông dân bị tước đoạt ruộng đất

Câu 19. Việc Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế thứ ba và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (12/1920) có ý nghĩa gì?

E. Chứng tỏ Nguyễn Ái Quốc tìm được con đường cứu nước đúng đắn cho cách mạng Việt Nam

F. Đánh dấu bước chuyển biến trong tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc, từ chiến sĩ yêu nước trở thành chiến sĩ cộng sản

G. Cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới

H. Phong trào công nhân Việt Nam phát triển mạnh mẽ từ tự phát lên tự giác

Câu 20. Nước Việt Nam ngay sau Cách mạng tháng Tám (1945) phải đối phó với những khó khăn nào?

E. Nạn đói, nạn dốt, nạn ngoại xâm

F. Nạn đói, nạn dốt, nội phản

G. Nạn đói, nạn dốt, ngân sách nhà nước trống rỗng

H. Nạn đói, nạn dốt, ngân sách nhà nước trống rỗng, ngoại xâm và nội phản

Câu 21. Điểm nổi bật của phong trào đấu tranh giành và bảo vệ độc lập dân tộc ở khu vực Mi – latinh sau chiến tranh thế giới thứ hai là:

A. Chống lại chế độ độc tài Batista
Ban Nha

B. Chống lại chế độ thực dân Tây

C. Chống lại chế độ thực dân Bồ Đào Nha

D. Chống lại chế độ độc tài thân Mỹ

Câu 22. Kẻ thù nguy hiểm nhất của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám (1945) là:

A. Phát xít Nhật

B. Thực dân Pháp

C. Trung Hoa Dân quốc

D. Thực dân Anh

Câu 23. Câu văn nào được trích trong “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” thể hiện cuộc kháng chiến của ta là cuộc kháng chiến toàn dân?

E. “...Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa...”

F. “...Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc...”

G. “...Không! Chúng ta thà hi sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ...”

H. “...Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã trở thành một nước tự do, độc lập...”

Câu 24. Hệ quả quan trọng của cuộc cách mạng khoa học – công nghệ giai đoạn đầu những năm 80 của thế kỉ XX đến nay là:

E. Những thay đổi lớn về cơ cấu dân cư

F. Xu thế toàn cầu hóa xuấthiện

G. Xuất hiện những phát minh quan trọng trong lĩnh vực công nghệ

H. Sự ra đời của thế hệ máy tính điện tử

Câu 25. Thách thức lớn nhất của thế giới trong thập kỉ đầu tiên của thế kỉ XXI là gì?

A. Tình trạng ô nhiễm môi trường ngày càng trầm trọng
thiên nhiên

B. Nguy cơ cạn kiệt tài nguyên

D. Chiến tranh, xung đột ở nhiều khu vực trên thế giới

D. “Chủ nghĩa khủng bố” hoành hành

Câu 26. Tư tưởng cốt lõi trong “Cương lĩnh chính trị” đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam là:

- A. Tự do và dân chủ
- B. Ruộng đất cho dân
- C. Đoàn kết với cách mạng thế giới
- D. Độc lập và tự do

Câu 27. Tổ chức quốc tế nào ra đời tháng 3 năm 1919 với mục đích thúc đẩy sự phát triển của phong trào cách mạng thế giới?

- B. Hội Quốc liên
- B. Liên Hợp Quốc
- C. Quốc tế Cộng sản
- D. Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa

Câu 28. Ý nào sau đây không phải là mục tiêu cơ bản trong “Chiến lược toàn cầu” của Mĩ?

- A. Đàn áp phong trào giải phóng dân tộc, khống chế các nước đồng minh
- B. Ngăn chặn, đẩy lùi và tiến tới xóa bỏ chủ nghĩa xã hội trên thế giới
- C. Thiết lập sự thống trị trên toàn thế giới
- D. Sử dụng khẩu hiệu “Thúc đẩy dân chủ” để can thiệp vào công việc nội bộ của nước khác

Câu 29. Những quốc gia và vùng lãnh thổ nào ở khu vực Đông Bắc Á được gọi là “con rồng” kinh tế châu Á?

- A. Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan
- B. Triều Tiên, Hàn Quốc, Đài Loan
- C. Nhật Bản, Ma Cao, Hàn Quốc
- D. Hồng Kông, Hàn Quốc, Đài Loan

Câu 30. Nguyên nhân có tính chất quyết định nhất đưa đến thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta?

- A. Nhân dân ta có truyền thống yêu nước nồng nàn
- B. Sự quyết tâm đồng lòng của quân và dân ta
- C. Có sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa anh em và tinh thần đoàn kết chiến đấu của nhân dân ba nước Đông Dương
- D. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng

Câu 31. Lịch sử thế giới ghi nhận năm 1960 là “năm châu Phi” vì:

- A. Có 17 nước châu Phi được trao trả độc lập
- B. Cả châu Phi giành được độc lập
- D. Chế độ phân biệt chủng tộc ở châu Phi bị xóa bỏ

Câu 32. Sự kiện nào sau đây diễn ra đã khiến Mĩ phải chấp nhận đàm phán, thương lượng để bàn về vấn đề chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam?

- A. Chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất
- B. Chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai
- C. Cuộc tập kích chiến lược Tết Mậu Thân 1968
- D. Cuộc tập kích bằng máy bay B52 vào Hà Nội, Hải Phòng cuối năm 1972

Câu 33. So với phong trào cách mạng 1930 – 1931, điểm khác biệt về phương pháp đấu tranh của thời kì 1936 – 1939 là sự kết hợp đấu tranh giữa:

- A. Chính trị và đấu tranh vũ trang
- B. Nghị trường và đấu tranh trên mặt trận
- C. Công khai và nửa công khai
- D. Ngoại giao với vận động quần chúng

Câu 34. Ý nào sau đây không phản ánh đúng âm mưu và thủ đoạn của Mĩ trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam?

- E. Nhanh chóng tạo ưu thế mới về binh lực và hỏa lực có thể áp đảo quân ta bằng các cuộc hành quân “tìm, diệt”
- F. Cố giành lại thế chủ động trên chiến trường, đẩy ta về thế phòng ngự, phá phân tán nhỏ hoặc rút về biên giới
- G. Mở các cuộc hành quân “tìm, diệt” và “bình định” vào các vùng giải phóng của ta

H. Tiến hành dồn dân, lập “ấp chiến lược” và coi đây là “xương sống” của chiến lược

Câu 35. Trước xu thế mới trong quan hệ quốc tế thế kỉ XXI, Việt Nam có được thuận lợi gì?

E. Ứng dụng các thành tựu khoa học – kĩ thuật vào sản xuất

F. Nâng cao trình độ tập trung vốn và lao động

G. Có thêm thị trường lớn để tăng cường xuất khẩu hàng hóa

H. Hợp tác kinh tế, thu hút vốn đầu tư và ứng dụng khoa học – kĩ thuật

Câu 36. Đặc điểm mang tính khách quan, quyết định sứ mệnh lãnh đạo cách mạng Việt Nam của giai cấp công nhân?

A. Có quan hệ gần gũi với thiên nhiên và gia cấp nông dân

B. Đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến

D. Sống tập trung ở các nhà máy, xí nghiệp, đồn điền

D. Có ý thức tổ chức, kỉ luật cao

Câu 37. Chủ tịch Hồ Chí Minh trước khi sang Pháp đã dặn dò Huỳnh Thúc Kháng: “Đĩ bất biến, ứng vạn biến”. Theo em, cái “bất biến” của dân tộc ta trong thời điểm này là gì?

A. Hòa bình

B. Độc lập

C. Tự do

D. Tự chủ

Câu 38. Quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam lần đầu tiên được một hiệp định quốc tế công nhận là:

A. Hiệp định Ianta 1945

B. Hiệp định Sơ bộ 1946

C. Hiệp định Giơnevơ 1954

D. Hiệp định Paris năm 1973

Câu 39. Ta chủ trương mở cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 là xuất phát từ cơ sở nào?

E. So sánh lực lượng đã thay đổi có lợi cho ta sau hai mùa khô và lợi dụng mâu thuẫn ở Mỹ trong năm bầu cử Tổng thống

F. Sự thất bại nặng nề của quân Mỹ và quân đội Sài Gòn trong hai mùa khô 1965–1966 và 1966–1967

G. Sự ủng hộ to lớn của các nước xã hội chủ nghĩa đối với cuộc đấu tranh chống Mỹ của nhân dân ta

H. Mâu thuẫn giữa Mỹ và chính quyền Sài Gòn xuất hiện, quân đội Sài Gòn bị cô lập

Câu 40. Bài học kinh nghiệm nào trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954) tiếp tục được Đảng ta vận dụng trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975)?

E. Kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang và dân vận

F. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước với sức mạnh quốc tế

G. Tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của dư luận quốc tế

H. Tăng cường đoàn kết trong nước và quốc tế

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

1	D	11	B	21	D	31	A
2	C	12	B	22	B	32	C
3	A	13	B	23	B	33	C

4	A	14	D	24	B	34	D
5	D	15	C	25	D	35	D
6	B	16	C	26	D	36	B
7	A	17	D	27	C	37	B
8	D	18	D	28	D	38	C
9	C	19	B	29	D	39	A
10	C	20	D	30	D	40	B

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 6

**THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC
GIÁ NĂM 2018**

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1: Bài học kinh nghiệm quan trọng nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam được rút trong việc lãnh đạo cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 là gì?

- A. Phải có chủ trương và biện pháp phù hợp với tình hình thực tiễn cách mạng.
- B. Xây dựng khối liên minh công – nông và mặt trận dân tộc thống nhất.
- C. Tổ chức, lãnh đạo quần chúng đấu tranh bằng nhiều hình thức.
- D. Phân hóa, cô lập cao độ kẻ thù để thực hiện các giải pháp cụ thể.

Câu 2: Nội dung nào dưới đây trong Tuyên ngôn độc lập khẳng định độc lập chủ quyền của dân tộc ta trên phương diện pháp lý và thực tiễn?

- A. “Một dân tộc đã gan góc chống ách nô lệ của thực dân Pháp hơn 80 năm... dân tộc đó phải được tự do, dân tộc đó phải được độc lập.”
- B. “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do, độc lập và sự thật đã trở thành một nước tự do, độc lập”.
- C. “Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ

vững quyền tự do, độc lập ấy”.

D. “Tất cả các dân tộc sinh ra đều có quyền bình đẳng”.

Câu 3: Thời cơ “ngàn năm có một” của Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 được Đảng ta xác định từ sau ngày:

A. Nhật đảo chính Pháp đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.

B. Nhật đầu hàng Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.

C. Nhật vào Đông Dương đến trước ngày Nhật đảo chính Pháp.

D. quân Đồng minh vào Đông Dương giải giáp quân Nhật.

Câu 4: Từ cuộc đấu tranh ngoại giao sau Cách mạng tháng Tám 1945 có thể rút ra bài học kinh nghiệm gì cho cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền Tổ Quốc hiện nay?

A. Luôn nhân nhượng với kẻ thù để có được môi trường hòa bình.

B. Cương quyết trong đấu tranh, cứng rắn về sách lược.

C. Luôn mềm dẻo trong đấu tranh và trong sách lược.

D. Mềm dẻo về sách lược, cương quyết trong đấu tranh.

Câu 5: Thách thức lớn nhất Việt Nam phải đối mặt trong xu thế toàn cầu hóa là gì?

A. Sự cạnh tranh quyết liệt từ thị trường thế giới.

B. Sự bất bình đẳng trong quan hệ quốc tế.

C. Sự chênh lệch về trình độ khi tham gia hội nhập.

D. Sử dụng chưa hiệu quả các nguồn vốn vay nợ.

Câu 6: Nội dung nào sau đây không đúng với ý nghĩa của chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954?

A. Đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta kết thúc thắng lợi.

B. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.

C. Tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh ngoại giao của ta giành thắng lợi.

D. Đập tan hoàn toàn kế hoạch quân sự Nava.

Câu 7: Đế quốc Pháp – Mỹ thực hiện kế hoạch Na – va trong 18 tháng nhằm mục tiêu lớn nhất là:

A. kết thúc chiến tranh trong danh dự.

B. xoay chuyển cục diện chiến tranh.

C. đẩy quân ta vào tình thế đối phó bị động.

D. dọn đường cho Mỹ từng bước thay thế quân Pháp

Câu 8: Từ sau khi giành được độc lập, Ấn Độ luôn thi hành chính sách đối ngoại là:

A. ngả về phe xã hội chủ nghĩa.

B. hòa bình, trung lập, tích cực ủng hộ cuộc đấu tranh giành độc lập của các dân tộc

C. thân với các nước phương Tây, là đồng minh của Mỹ

D. hòa bình, trung lập, tích cực ủng hộ cuộc đấu tranh giành độc lập của các nước châu Á

Câu 9: Khó khăn nào đe dọa trực tiếp đến nền độc lập của Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945?

A. Các thế lực đế quốc và phản động bao vây, chống phá

B. Hơn 90% dân số không biết chữ

C. Kinh tế kiệt quệ và nạn đói hoành hành

D. Chính quyền cách mạng non trẻ.

Câu 10: Chủ trương " vô sản hóa" của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên nhằm:

A. tăng cường công tác vận động quần chúng.

B. phát triển phong trào yêu nước theo khuynh hướng vô sản.

- C. kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân.
- D. tăng thêm số lượng hội viên, mở rộng tổ chức.

Câu 11: Ý nào sau đây phản ánh đúng bối cảnh dẫn đến sự bùng nổ cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược?

- A. Một Hội nghị quốc tế bàn về chiến tranh Việt Nam được tổ chức.
- B. Để có hòa bình, Chính phủ ta đã kí Hiệp định, Tam ước nhân nhượng cho Pháp nhiều quyền lợi.
- C. Pháp liên tiếp mở các cuộc tiến công ta ở Nam Bộ, Nam Trung Bộ, đặc biệt là Hà Nội.
- D. Pháp ráo riết chuẩn bị chiến tranh xâm lược nước ta một lần nữa.

Câu 12: Điểm khác biệt căn bản nhất của phong trào cách mạng 1930 – 1931 so với phong trào yêu nước trước năm 1930 là:

- A. hình thức đấu tranh quyết liệt và triệt để hơn.
- B. quy mô phong trào rộng lớn trên cả nước.
- C. lôi cuốn đông đảo quần chúng nhân dân tham gia.
- D. đây là phong trào cách mạng đầu tiên do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

Câu 13: Sự kiện đánh dấu bước ngoặt trong cuộc đời hoạt động của Nguyễn Ái Quốc là:

- A. Ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đến tư tưởng cứu nước của Nguyễn Ái Quốc
- B. Đưa yêu sách đến Hội nghị Vécxai (18-6-1919)
- C. Đọc luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (7-1920)
- D. Bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế III và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (12-1920)

Câu 14: Những yếu tố nào góp phần làm cho phong trào yêu nước ở Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất mang màu sắc mới?

- A. Sự chuyển biến về kinh tế.
- B. Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa được du nhập vào Việt Nam.
- C. Sự tác động của cách mạng thế giới và sự ra đời của các tầng lớp, giai cấp mới trong xã hội.
- D. Pháp tiếp tục duy trì quan hệ sản xuất phong kiến.

Câu 15: Chiến tranh lạnh chấm dứt đã tạo điều kiện để giải quyết những vấn đề gì trên thế giới?

- A. Duy trì hòa bình và an ninh ở châu Âu
- B. Giải quyết hòa bình và các vụ tranh chấp, xung đột đang diễn ra ở nhiều khu vực trên thế giới
- C. Tình trạng đối đầu giữa Liên xô và Mỹ
- D. Tạo điều kiện giải quyết các vấn đề có tính chất toàn cầu

Câu 16: Cuộc bầu cử Quốc hội ngày 6/1/1946 của nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa sau Cách mạng tháng Tám đã để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây?

- A. Nhân nhượng có giới hạn, có nguyên tắc
- B. Phát huy sức mạnh làm chủ đất nước của nhân dân.
- C. Phải biết phân hóa, cô lập kẻ thù.
- D. Mềm dẻo trong sách lược đấu tranh.

Câu 17: Bước sang giai đoạn 1951 – 1953, cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương của thực dân Pháp có chuyển biến như thế nào?

- A. Tiếp tục giữ vững quyền chủ động chiến lược trên chiến trường chính Bắc Bộ.
- B. Chuyển sang thế phòng ngự, bị động trên chiến trường chính Bắc Bộ.
- C. Được đẩy mạnh nhờ sự giúp đỡ của Mỹ.
- D. Liên tiếp thất bại trên các mặt trận.

Câu 18: Sự kiện ngày 11.9 ở Mỹ đã đặt ra cho các quốc gia – dân tộc trên thế giới hiện nay là:

- A. chiến tranh và xung đột diễn ra ở nhiều khu vực trên thế giới.
- B. sự xuất hiện và hoạt động của chủ nghĩa khủng bố.
- C. nguy cơ cạn kiệt các nguồn tài nguyên thiên nhiên.
- D. tình trạng ô nhiễm môi trường ngày càng trầm trọng.

Câu 19: Những biện pháp đấu tranh với quân Trung Hoa Dân quốc và tay sai có tác dụng như thế nào?

- A. kéo dài thời gian hòa hoãn để chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài.
- B. làm thất bại âm mưu cầu kết giữa quân Anh, quân Pháp ở Miền Nam hòng bóp chết chính quyền cách mạng non trẻ.
- C. chính quyền cách mạng vẫn giữ vững và được nhân dân tin tưởng, ủng hộ.
- D. hạn chế đến mức thấp nhất các hoạt động chống phá của quân Trung Hoa Dân quốc và tay sai, làm thất bại âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng của chúng.

Câu 20: Phong trào dân chủ 1936 – 1939 ở Việt Nam có điểm gì mới so với phong trào dân tộc dân chủ 1930 – 1931?

- A. Kết hợp hình thức đấu tranh công khai, hợp pháp với bí mật bất hợp pháp.
- B. Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo đấu tranh..
- C. Giai cấp công nhân và nông dân đoàn kết đấu tranh mạnh mẽ.
- D. Là cuộc diễn tập chuẩn bị cho cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

Câu 21: Cho các sự kiện sau:

1. quân Nhật vượt biên giới Việt-Trung tiến vào miền Bắc Việt Nam.
2. Nguyễn Ái Quốc về nước sau 30 năm xa Tổ quốc.
3. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ VI.
4. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

Hãy sắp xếp các sự kiện trên theo thứ tự thời gian.

- A. 3,2,4,1.
- B. 4,2,3,1.
- C. 4,3,1,2.
- D. 2,4,1,3.

Câu 22: “ Trong lúc này nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận giai cấp đến vạn năm sau cũng không đòi được”.

Đoạn văn trên được Nguyễn Ái Quốc trình bày tại đâu?

- A. Trong thư gửi đồng bào toàn quốc sau Hội nghị trung ương lần thứ 8.
- B. Trong Hội nghị toàn quốc của Đảng (8/1945).
- C. Trong hội nghị trung ương Đảng lần thứ 6 (11/1939).
- D. Trong hội nghị trung ương Đảng lần thứ 8 (5/1941)

Câu 23: Tính chất cơ bản của nền kinh tế Việt Nam dưới tác động chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương (1919 – 1929) là:

- A. Nền kinh tế thực dân được mở rộng và bao trùm lên nền kinh tế phong kiến.
- B. Cơ cấu kinh tế chuyển biến cục bộ ở một số vùng, một số ngành.
- C. Yếu tố kinh tế tư bản chủ nghĩa xuất hiện và phổ biến, thành phần kinh tế phong kiến thu hẹp.
- D. Nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, nghèo nàn và lệ thuộc nặng nề vào nền kinh tế Pháp.

Câu 24: Từ bài học sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu, cần rút ra bài học gì trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?

- A. Xây dựng nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa để phát triển nền kinh tế.
- B. Duy trì sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, không chấp nhận đa nguyên chính trị.
- C. Thực hiện chính sách " đóng cửa" nhằm hạn chế những ảnh hưởng từ bên ngoài.
- D. Cải tổ, đổi mới về kinh tế - xã hội trước tiên, sau đó mới đến cải tổ, đổi mới về chính trị.

Câu 25: Trong cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo hiện nay, Việt Nam cần vận dụng triệt để nguyên tắc nào sau đây của Liên Hợp Quốc?

- A. Chung sống hòa bình và sự nhất trí giữa năm nước lớn.
- B. Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết dân tộc.
- C. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.
- D. Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.

Câu 26: Những quyết định của Hội nghị Ianta và những thỏa thuận sau đó đã ảnh hưởng như thế nào đến quan hệ quốc tế?

- A. Thế giới đã phân chia thành hai phe xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa đối lập nhau về tư tưởng, chế độ xã hội, kinh tế, đối ngoại.
- B. Dẫn đến cuộc “Chiến tranh lạnh” sau chiến tranh thế giới thứ hai giữa Liên Xô và Mĩ đến cuối những năm 80 của thế kỷ XX
- C. Hình thành khuôn khổ của trật tự thế giới mới - trật tự hai cực Ianta chi phối mọi mối quan hệ quốc tế.
- D. Quan hệ quốc tế phát triển theo xu hướng đa cực..

Câu 27: Kế hoạch Nava khi mới ra đời đã hàm chứa yếu tố thất bại vì:

- A. phong trào chiến tranh du kích tại Việt Nam đang phát triển.
- B. không đủ quân để tập trung binh lực xây dựng lực lượng cơ động.
- C. bị mất quyền chủ động chiến lược trên toàn chiến trường Đông Dương.
- D. ra đời trong khó khăn bị động, mâu thuẫn giữa tập trung và phân tán sâu sắc.

Câu 28: Những sự kiện thể hiện sự biến đổi lớn về chính trị của khu vực Đông Bắc Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là:

- A. Mĩ phát động chiến tranh xâm lược Triều Tiên.
- B. Trung Quốc thu hồi được Hồng Kông.
- C. Nhật Bản chủ trương liên minh chặt chẽ với Mĩ.
- D. Sự ra đời của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và sự thành lập hai Nhà nước trên bán đảo Triều Tiên.

Câu 29: Cuộc đàm phán chính thức giữa hai chính phủ Việt Nam và Pháp được tổ chức tại Phôngtennoblô (Pháp) từ ngày 6-7-1946 không thu được kết quả vì:

- A. Pháp lập chính phủ Nam Kỳ tự trị, âm mưu tách Nam Bộ khỏi Việt Nam.
- B. Pháp có những hành động khiêu khích, chuẩn bị chiến tranh.
- C. Pháp đẩy mạnh xâm lược vũ trang ở Nam Bộ Việt Nam.
- D. Pháp không công nhận nền độc lập và thống nhất của Việt Nam.

Câu 30: Trong Hiệp định Sơ bộ 6/3/1946 điều khoản nào chứng tỏ ta đã bước đầu giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh bảo vệ nền độc lập non trẻ của dân tộc?

- A. Pháp công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do.
- B. Pháp công nhận Việt Nam có chính phủ, nghị viện, quân đội và tài chính riêng nằm trong khối Liên hiệp Pháp.
- C. Pháp công nhận nền độc lập dân tộc của Việt Nam
- D. Pháp công nhận địa vị pháp lí của Việt Nam

Câu 31: Một trong những bài học được rút ra từ công cuộc cải cách-mở cửa ở Trung Quốc là:

- A. chú trọng phát triển kinh tế nông nghiệp.
- B. xóa bỏ con đường xã hội chủ nghĩa
- C. kiên định con đường xã hội chủ nghĩa.
- D. chú trọng việc phát triển kinh tế công nghiệp

Câu 32: Tại sao lại khẳng định từ sau chiến thắng Việt Bắc thu – đông năm 1947 đến chiến thắng Biên giới thu – đông năm 1950 là một bước phát triển của cuộc kháng chiến chống Pháp?

- A. do ta giành được quyền chủ động trên chiến trường.
- B. đánh bại âm mưu đánh nhanh thắng nhanh của thực dân Pháp.
- C. cuộc kháng chiến chống Pháp kết thúc thắng lợi.
- D. Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài với ta.

Câu 33: Sự thành lập Liên minh châu Âu (EU) mang lại lợi ích chủ yếu gì cho các nước thành viên tham gia?

- A. Giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn.
- B. Tăng sức cạnh tranh, tránh sự chi phối từ bên ngoài.
- C. Mở rộng thị trường.
- D. Hợp tác cùng phát triển.

Câu 34: Điểm giống nhau cơ bản về tình thế của Pháp khi tiến hành kế hoạch Rove, kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi và kế hoạch Nava trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam là gì?

- A. Pháp tiếp tục giữ vững thế chiến lược tiến công.
- B. Pháp đã bị thất bại trong các kế hoạch quân sự trước đó
- C. Pháp được Mỹ giúp sức, lực lượng rất mạnh.
- D. Pháp lâm vào thế bị động, phòng thủ trên toàn chiến trường Đông Dương.

Câu 35: Nội dung quyết định để Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản Việt Nam mang tầm vóc lịch sử của một Đại hội thành lập Đảng là:

- A. phê phán những quan điểm sai lầm của các tổ chức cộng sản riêng rẽ.
- B. thống nhất các tổ chức cộng sản thành một đảng duy nhất lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam.
- C. thông qua Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt của Đảng, nêu lên đường lối của cách mạng Việt Nam.
- D. bầu ra Ban chấp hành Trung ương chính thức do Trần Phú làm Tổng bí thư.

Câu 36: Việc kí văn kiện nào đã đánh dấu sự khởi sắc của tổ chức ASEAN?

- A. Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á.
- B. Tuyên bố ứng xử của các bên ở biển Đông.
- C. Hiến chương ASEAN.
- D. Tuyên bố nhân quyền ASEAN.

Câu 37: Nhận định nào đúng nhất về vai trò của hậu phương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 – 1954) của nhân dân Việt Nam?

- A. Hậu phương đã cung cấp sức người, sức của cho quân ta mở các chiến dịch quyết định, giành thắng lợi, thúc đẩy cuộc kháng chiến đi lên.
- B. Hậu phương đã đem lại quyền lợi cho nhân dân, động viên khích lệ chiến sĩ ngoài chiến trường.
- C. Hậu phương đáp ứng nhu cầu cung cấp cho kháng chiến ngày càng lớn về vật chất và tinh thần, là nhân tố thường xuyên quyết định thắng lợi của chiến tranh.
- D. Hậu phương vững mạnh là nền móng để xây dựng nền kinh tế của một nhà nước mới, hoàn thành nhiệm vụ kháng chiến, kiến quốc.

Câu 38: Đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam là:

- A. Ra đời trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp
- B. Sống tập trung, có tinh thần đoàn kết đấu tranh
- C. Là lực lượng đông đảo, đại diện cho phương thức sản xuất tiên bộ
- D. Phần lớn xuất thân từ nông dân, bị đế quốc, phong kiến và tư sản bóc lột

Câu 39: Để tương xứng với vị trí siêu cường kinh tế, hiện nay Nhật Bản đang nỗ lực vươn lên để trở thành siêu cường về:

- A. khoa học vũ trụ
- B. quân sự.
- C. chính trị.
- D. khoa học-kỹ thuật.

Câu 40: Đặc điểm nổi bật của phong trào dân tộc, dân chủ ở Việt Nam giai đoạn 1919 – 1930 là:

- A. sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế, chính trị, xã hội dẫn đến sự phát triển mạnh mẽ của phong trào đấu tranh theo khuynh hướng cách mạng vô sản ở Việt Nam.
- B. cuộc đấu tranh giành quyền lãnh đạo giữa khuynh hướng cách mạng vô sản và khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản nhằm thực hiện mục tiêu số một là giải phóng dân tộc.
- C. sự phát triển mạnh mẽ của phong trào tư sản, tiểu tư sản và phong trào công nhân Việt Nam.
- D. cuộc đấu tranh giành quyền cai trị ở Việt Nam giữa thực dân Pháp và vương triều Nguyễn diễn ra mạnh mẽ, quyết liệt.

----- HẾT -----

Mã đề	Câu	Đáp án
132	1	A
132	2	B
132	3	B
132	4	D
132	5	A
132	6	A

132	7	A
132	8	B
132	9	A
132	10	C
132	11	C
132	12	D
132	13	D
132	14	C
132	15	B
132	16	B
132	17	B
132	18	B
132	19	D
132	20	A
132	21	C
132	22	D
132	23	A
132	24	B
132	25	C
132	26	C
132	27	D
132	28	D
132	29	D
132	30	A
132	31	C
132	32	A
132	33	D
132	34	B
132	35	C
132	36	A
132	37	C
132	38	D
132	39	C
132	40	B

Câu 1: Nội dung nào dưới đây **không** có trong “Trật tự 2 cực Ianta”?

- A. Trật tự thế giới mới hình thành sau chiến tranh.
- B. Trật tự thế giới mới được hình thành sau hội nghị Ianta.
- C. **Mĩ và Liên Xô chuyển từ đối đầu sang đối thoại, hợp tác.**
- D. Sự phân chia ảnh hưởng giữa Mỹ và Liên Xô trong quan hệ quốc tế.

Câu 2: Năm 1949 đã ghi dấu ấn trong lịch sử Liên Xô bằng sự kiện nổi bật nào?

- A. **Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử.**
- B. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- C. Liên Xô thực hiện được nhiều kế hoạch dài hạn.
- D. Liên Xô đập tan âm mưu thực hiện cuộc chiến tranh lạnh của Mỹ.

Câu 3: Nhận định nào dưới đây **không** đúng về nền kinh tế Trung Quốc trong những năm 80 – 90 TKXX và đầu TK XXI?

- A. Nền kinh tế Trung Quốc đứng thứ 4 thế giới.
- B. Trung Quốc đạt được sự tăng trưởng nhanh chóng về kinh tế.
- C. **Kinh tế Trung Quốc tăng trưởng chậm, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn.**
- D. Trung Quốc có tốc độ tăng trưởng kinh tế vào loại nhanh và cao nhất thế giới.

Câu 4: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc bùng nổ sớm nhất ở khu vực nào?

- A. Đông Bắc Á.
- B. Châu Phi.
- C. Mỹ Latinh.
- D. **Đông Nam Á.**

Câu 5: Giai cấp nào **không** lãnh đạo cuộc đấu tranh giành độc lập ở các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Giai cấp tư sản dân tộc
- B. Giai cấp tiểu tư sản và trí thức
- C. Giai cấp vô sản
- D. **Giai cấp nông dân**

Câu 6: Thắng lợi của nhân dân Môđambích và Ănggôla đã đánh dấu sự sụp đổ căn bản của

- A. **chủ nghĩa thực dân kiểu cũ ở châu Phi.**
- B. chế độ phong kiến bảo thủ, lạc hậu.
- C. chủ nghĩa thực dân kiểu mới ở châu Phi.
- D. chủ nghĩa đế quốc và phong kiến tay sai.

Câu 7: Phong trào đấu tranh giành và bảo vệ độc lập dân tộc sau Chiến tranh thế giới thứ hai đã biến Mỹ Latinh thành

- A. “lục địa mới trời dậy”.
- B. “lục địa núi lửa”.
- C. “lục địa bùng cháy”.
- D. “lục địa đói nghèo”.

Câu 8: Kết quả của phong trào đấu tranh của nhân dân Mỹ Latinh sau chiến tranh thế giới hai là:

- A. Lật đổ chế độ phong kiến.
- B. Lật đổ chủ nghĩa đế quốc.
- C. Lật đổ chính quyền độc tài thân Mỹ.
- D. Lật đổ ách thống trị của phong kiến và đế quốc.

Câu 9: Ý nào dưới đây giải thích **không** đúng về nguyên nhân dẫn đến sự phát triển nhanh chóng về kinh tế - khoa học kỹ thuật của nước Mỹ sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Lợi dụng chiến tranh để làm giàu.
- B. Áp dụng thành công cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật hiện đại.
- C. Vai trò quản lý, điều tiết của bộ máy nhà nước.
- D. Nước Mỹ không bị thực dân phương Tây xâm lược, cai trị.

Câu 10: “Kế hoạch Mác-san” mà các nước Tây Âu thực hiện năm 1947 còn được gọi là

- A. kế hoạch khôi phục kinh tế Mỹ – Âu.
- B. kế hoạch phục hưng châu Âu.
- C. kế hoạch chinh phục châu Âu.
- D. kế hoạch phục hưng Liên minh châu Âu.

Câu 11: Trong sự phát triển “*thần kì*” của Nhật Bản có nguyên nhân nào giống với nguyên nhân phát triển kinh tế của các nước tư bản khác (Mỹ, các nước Tây Âu)?

- A. Phát huy truyền thống tự lực, tự cường của nhân dân Nhật Bản.
- B. Lợi dụng vốn nước ngoài, tập trung đầu tư các ngành kỹ thuật then chốt.
- C. Biết tận dụng và khai thác tốt những thành tựu khoa học – kỹ thuật hiện đại.
- D. “Len lách” xâm nhập vào thị trường các nước, thực hiện các cải cách dân chủ.

Câu 12: Hậu quả nghiêm trọng nhất cho thế giới trong suốt thời gian diễn ra Chiến tranh lạnh là

- A. nhiều căn cứ quân sự được thiết lập trên thế giới.
- B. các nước tốn nhiều tiền của do tăng cường chạy đua vũ trang, sản xuất vũ khí.
- C. thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng, nguy cơ nổ ra chiến tranh thế giới mới.
- D. chất lượng cuộc sống của người dân các nước bị ảnh hưởng do suy giảm kinh tế.

Câu 13: Nội dung lớn nhất của phong trào yêu nước Việt Nam từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến đầu năm 1930 là

- A. xuất hiện hai xu hướng bạo động và cải cách.
- B. xuất hiện hai khuynh hướng phong kiến và vô sản.
- C. xuất hiện hai khuynh hướng dân chủ tư sản và vô sản.
- D. xuất hiện hai khuynh hướng phong kiến và dân chủ tư sản.

Câu 14: Yêu cầu số một của người nông dân Việt Nam dưới ách thống trị của thực dân Pháp và tay sai là gì?

- A. Ruộng đất.
- B. Độc lập dân tộc.**
- C. Cải thiện đời sống.
- D. Nâng cao trình độ văn hóa.

Câu 15: Năm 1928, Hội Việt Nam cách mạng thanh niên có chủ trương gì?

- A. Vô sản hóa.**
- B. Lập hũ gạo cứu đói.
- C. Xóa nạn mù chữ.
- D. Tăng gia sản xuất.

Câu 16: Trong những năm 20 của thế kỉ XX, Nguyễn Ái Quốc đã xác định và truyền bá vào Việt Nam lí luận cách mạng gì?

- A. Chủ nghĩa Mác – Lênin
- B. Lí luận cách mạng vô sản.
- C. Lí luận cách mạng dân chủ tư sản
- D. Lí luận cách mạng giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản.**

Câu 17: Sự kiện nào đã đánh dấu bước chuyển từ lập trường yêu nước sang lập trường cộng sản của Nguyễn Ái Quốc?

- A. Ngày 18/6/1919, gửi Bản yêu sách của nhân dân An Nam đến Hội nghị Vécxai.
- B. Tháng 7/1920, đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa.
- C. Tháng 12/1920, tham dự Đại hội Tua, bỏ phiếu tán thành Quốc tế Cộng sản và tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp.**
- D. Chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản, sáng lập ra Đảng cộng sản Việt Nam đầu năm 1930.

Câu 18: Cho các sự kiện dưới đây:

1. Hội nghị thành lập Đảng cộng sản Việt Nam.
2. Thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.
3. Thành lập An Nam cộng sản Đảng.
4. Thành lập Đông Dương cộng sản Đảng.

Em hãy sắp xếp lại các sự kiện trên theo đúng trình tự thời gian diễn ra.

- A. 1; 3; 2; 4
- B. 2; 1; 3; 4
- C. 3; 4; 1; 2
- D. 2; 4; 3; 1**

Câu 19: Hình ảnh dưới đây phản ánh sự kiện gì?



- A. Nông dân huyện Thanh Chương biểu tình.
- B. Công nhân Vinh – Bến Thủy bãi công.
- C. Công nhân, nông dân huyện Nam Đàn đấu tranh.
- D. Nông dân huyện Hưng Nguyên biểu tình.**

Câu 20: Nhiệm vụ trực tiếp, trước mắt được xác định trong Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 7/1936 là

- A. đánh đổ đế quốc và tay sai, giải phóng dân tộc.
- B. đánh đổ phong kiến tay sai và thực dân Pháp.
- C. đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và phong kiến tay sai để tự cứu lấy mình.
- D. đấu tranh chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh.**

Câu 21: Cho các dữ liệu dưới đây:

Cột I (Thời gian)	Cột II (Kẻ thù)
1. Tháng 7/1936	a. Đế quốc Pháp và tay sai.
2. Tháng 11/1939	b. Bọn phản động Pháp và tay sai.
3. Tháng 5/1941	c. Phát xít Nhật và tay sai.
4. Tháng 3/1945	d. Đế quốc, phát xít Nhật – Pháp và tay sai.

Nối mốc thời gian ở cột I với kẻ thù ở cột II đã được Đảng Cộng sản Đông Dương xác định từ 7/1936 đến 3/1945.

- A. 1 – b, 2 – a, 3 – d, 4 – c.**
- B. 1 – b, 2 – d, 3 – a, 4 – c.
- C. 1 – b, 2 – c, 3 – d, 4 – a.
- D. 1 – a, 2 – b, 3 – d, 4 – c.

Câu 22: Hội nghị nào đã đánh dấu sự chuyển hướng đấu tranh của Đảng trong những năm 1939 – 1945?

- A. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 7/1936.
- B. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11/1939.**
- C. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11/1940.
- D. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 5/1941.

Câu 23: Mặt trận dân tộc thống nhất đầu tiên của Việt Nam là Mặt trận nào?

- A. Mặt trận Việt Minh.
- B. Mặt trận Liên Việt.
- C. Mặt trận dân chủ Đông Dương.
- D. Mặt trận phản đế Đông Dương.

Câu 24: Lực lượng vũ trang chính quy đầu tiên của nước ta được ra đời từ

- A. đội du kích Bắc Sơn.
- B. đội du kích Ba Tơ.
- C. đội du kích Âu Cơ.
- D. đội vũ trang tự vệ Cao Bằng.

Câu 25: Khu giải phóng Việt Bắc gồm những tỉnh nào?

- A. Cao Bằng, Lào Cai, Yên Bái, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên
- B. Cao Bằng, Lạng Sơn, Phú Thọ, Tuyên Quang, Hà Giang, Thái Nguyên
- C. Cao Bằng, Bắc Giang, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Hà Giang
- D. Cao Bằng, Bắc Cạn, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Hà Giang.

Câu 26: “Cuộc đảo chính đã tạo nên sự khủng hoảng chính trị sâu sắc, song những điều kiện tổng khởi nghĩa chưa chín muồi. Phát xít Nhật trở thành kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương...”

Đoạn trích trên được trích từ văn kiện nào?

- A. Quân lệnh số 1.
- B. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.
- C. Chỉ thị toàn dân kháng chiến.
- D. Chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”.

Câu 27: Thời cơ “ngàn năm có một” của Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 được Đảng ta xác định từ sau ngày

- A. quân Đồng minh vào Đông Dương giải giáp quân Nhật.
- B. Nhật vào Đông Dương đến trước ngày Nhật đảo chính Pháp.
- C. Nhật đảo chính Pháp đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.
- D. Nhật đầu hàng Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.

Câu 28: Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở nước ta giành thắng lợi nhanh chóng và ít đổ máu là do

- A. ăn may, diễn tra trong điều kiện trống vắng quyền lực.
- B. Nhật Bản đã đầu hàng đồng minh không điều kiện.
- C. có sự giúp đỡ của các nước Đồng minh.
- D. Nhật Bản đầu hàng Đồng minh và cả dân tộc ta đã sẵn sàng tổng khởi nghĩa.

Câu 29: Thế lực ngoại xâm nào không có mặt ở nước ta sau ngày 2/9/1945 đến trước 19/12/1946 ?

- A. Anh
- B. Pháp
- C. Trung Hoa dân quốc
- D. Mĩ

Câu 30: Sách lược của Đảng ta đối với thực dân Pháp từ 6/3/1946 đến trước 19/12/1946 là

- A. đánh Pháp.
- B. hòa để tiến.**
- C. lúc đánh, lúc hòa.
- D. nhân nhượng, tránh xung đột.

Câu 31: Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của Đảng được xây dựng dựa trên cơ sở những văn kiện nào?

- A. Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến”, “Lời kêu gọi toàn dân đi bỏ phiếu” và tác phẩm “Kháng chiến nhất định thắng lợi”
- B. Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến”, “Lời kêu gọi toàn dân đi bỏ phiếu” và tác phẩm “Đường khách mệnh”
- C. Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến”, “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” và tác phẩm “Kháng chiến nhất định thắng lợi”**
- D. Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến”, “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” và tác phẩm “Vấn đề dân cày”

Câu 32: Sự kiện nào được chủ tịch Hồ Chí Minh gọi là “một cột mốc lịch sử bằng vàng”?

- A. Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946)
- B. Chiến thắng Biên giới thu – đông (1950)
- C. Chiến thắng Điện Biên Phủ (1954)**
- D. Hiệp định Giơnevơ (21/7/1954)

Câu 33: Vị trí và vai trò của miền Bắc nước ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là

- A. hậu phương, có vai trò quyết định trực tiếp đối với sự phát triển cách mạng của cả nước.
- B. tiền tuyến, có vai trò quyết định trực tiếp đối với sự phát triển cách mạng của cả nước
- C. tiền tuyến, có vai trò quyết định nhất đối với sự phát triển cách mạng của cả nước.
- D. hậu phương, có vai trò quyết định nhất đối với sự phát triển cách mạng của cả nước.**

Câu 34: “Là hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới, được tiến hành bằng quân đội tay sai, dưới sự chỉ huy của hệ thống “cố vấn” Mỹ, dựa vào vũ khí, trang bị kỹ thuật, phương tiện chiến tranh của Mỹ nhằm chống lại lực lượng cách mạng và nhân dân ta” là chiến lược chiến tranh nào mà Mỹ đã tiến hành ở miền Nam Việt Nam?

- A. Chiến lược chiến tranh đơn phương.
- B. Chiến lược chiến tranh đặc biệt.**
- C. Chiến lược chiến tranh cục bộ.
- D. Chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh.

Câu 35: Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975), nhân dân Việt Nam đã căn bản hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mỹ cút” bằng thắng lợi nào?

- A. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1968.
- B. Cuộc tiến công chiến lược năm 1972.

C. Trận Điện Biên Phủ Trên không cuối năm 1972.

D. Hiệp định Pari (đầu năm 1973).

Câu 36: Thắng lợi lớn nhất mà ta đã đạt được thông qua Hiệp định Sơ Bộ

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 8

**THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC
GIÁ NĂM 2018**

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1: Hình thức mặt trận trong phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam có tên gọi là gì?

- A. Mặt trận Thống nhất dân chủ Đông Dương.
- B. Mặt trận Việt Minh.
- C. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.
- D. Mặt trận Liên Việt.

Câu 2: Tờ báo xuất bản năm 1922 tại Pari do Nguyễn Ái Quốc làm chủ nhiệm kiêm chủ bút là:

- A. báo Thanh niên.
- B. báo Người cùng khổ.
- C. báo Nhân đạo.
- D. báo Đời sống công nhân.

Câu 3: Tổ chức nào sau đây không do Nguyễn Ái Quốc thành lập?

- A. Hội Hưng Nam.
- B. Hội Liên hiệp thuộc địa.
- C. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.
- D. Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.

Câu 4: Sự kiện nào đánh dấu Nguyễn Ái Quốc đã tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam?

- A. Nguyễn Ái Quốc tham gia sang lập Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pari (1921)
- B. Nguyễn Ái Quốc đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lê - nin (1920).
- C. Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (1920).
- D. Nguyễn Ái Quốc gửi Bản yêu sách của nhân dân An Nam đến Hội nghị Vecxai (1919).

Câu 5: Vai trò trọng yếu của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc là

- A. giải quyết thỏa đáng các vấn đề về kinh tế - xã hội.
- B. tăng cường quan hệ hợp tác giữa các nước.
- C. giải quyết mọi công việc của Đại hội đồng.
- D. chịu trách nhiệm chính về duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

Câu 6: Chỉ ra điểm hạn chế của Luận cương chính trị do Trần Phú soạn thảo tháng 10/1930:

- A. Chưa thấy được vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản.
- B. Chưa thấy được mâu thuẫn cơ bản nhất của xã hội Đông Dương, nặng về đấu tranh giai cấp.

uigeli.xyz

Trang 42/184

- C. Chưa thấy được vai trò to lớn của giai cấp công nhân và nông dân.
- D. Chưa thấy được mối quan hệ giữa cách mạng Đông Dương với cách mạng thế giới.

Câu 7: Yếu tố quan trọng nhất đưa đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là:

- A. điều kiện khách quan thuận lợi.
- B. truyền thống yêu nước của nhân dân.
- C. công tác chuẩn bị của Đảng ta chu đáo.
- D. đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng.

Câu 8: Cuộc “Chiến tranh lạnh” do Mỹ phát động chủ yếu nhằm mục đích gì?

- A. Khẳng định vị trí siêu cường của Mỹ.
- B. Can thiệp vũ trang vào nhiều nơi trên thế giới.
- C. Chống lại Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
- D. Đưa Mỹ trở thành bá chủ thế giới.

Câu 9: Sự kiện nào đánh dấu bước tiến mới của phong trào công nhân Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

- A. Năm 1928: Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên thực hiện phong trào “vô sản hóa”.
- B. Năm 1929: ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam ra đời.
- C. Năm 1925: công nhân xưởng Ba Son (Sài Gòn) bãi công.
- D. Năm 1920: thành lập Công hội.

Câu 10: Ý nào sau đây phản ánh không đúng ý nghĩa thắng lợi của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ ở Trung Quốc dẫn tới sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa?

- A. Đánh dấu cuộc cách mạng dân tộc dân chủ ở Trung Quốc hoàn thành, đưa Trung Quốc bước vào kỷ nguyên độc lập tự do và tiến lên CNXH.
- B. Chấm dứt hơn 100 năm nô dịch và thống trị của đế quốc, xóa bỏ tàn dư phong kiến.
- C. Kết thúc sự tranh giành quyền lực giữa các lực lượng đối lập trong Quốc dân đảng.
- D. Tăng cường lực lượng cho CNXH, ảnh hưởng sâu sắc đến phong trào cách mạng thế giới.

Câu 11. Ý nghĩa quan trọng nhất của việc Đảng ta thực hiện đối sách hòa hoãn với quân Trung Hoa Dân quốc từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 6/3/1946 là gì?

- A. Làm thất bại âm mưu chống phá của kẻ thù.
- B. Chính quyền cách mạng được giữ vững.
- C. Nhân dân càng tin tưởng vào vai trò lãnh đạo của Đảng.
- D. Hạn chế đến mức thấp nhất các hoạt động phá hoại và làm thất bại âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng của quân Trung Hoa Dân quốc.

Câu 12. Yếu tố nào sau đây khiến bản đồ chính trị thế giới có sự thay đổi to lớn và sâu sắc sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Thắng lợi của các nước Á, Phi, Mỹ La tinh trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.
- B. Các quốc gia độc lập ngày càng tích cực tham gia vào đời sống chính trị thế giới.

C. Những thành tựu to lớn trong công cuộc xây dựng đất nước của nhiều quốc gia trên thế giới.

D. Tác động của cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật.

Câu 13: Ý nghĩa của cuộc “cách mạng chất xám” ở Ấn Độ trong công cuộc xây dựng đất nước sau khi giành độc lập là gì?

A. Ấn Độ tự túc được lương thực.

B. Ấn Độ trở thành nước xuất khẩu gạo đứng thứ ba thế giới.

C. Ấn Độ trở thành một trong những cường quốc sản xuất phần mềm lớn nhất thế giới.

D. Ấn Độ là nước đứng thứ mười trong những nước sản xuất công nghiệp lớn nhất thế giới.

Câu 14: Thắng lợi của nhân dân Môdambich và Ănggôla năm 1975 trong cuộc đấu tranh chống thực dân Bồ Đào Nha có ý nghĩa quan trọng như thế nào?

A. Đánh dấu sự tan rã hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân kiểu mới ở châu Phi.

B. Đánh dấu thắng lợi hoàn toàn của nhân dân châu Phi trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân kiểu mới.

C. Đánh dấu sự tan rã hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân kiểu cũ ở châu Phi.

D. Đánh dấu thắng lợi hoàn toàn của nhân dân châu Phi trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân kiểu cũ.

Câu 15: Nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ nửa sau thế kỷ XX là:

A. do những đòi hỏi của cuộc sống, của sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu con người.

B. do cần khôi phục nền kinh tế thế giới bị chiến tranh tàn phá nghiêm trọng.

C. do cần khắc phục sự lạc hậu về kỹ thuật trong sản xuất.

D. do thế giới hình thành 2 cực, 2 phe nên tăng cường đầu tư phát triển khoa học - kỹ thuật.

Câu 16: Từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 6/3/1946, Đảng ta chủ trương hòa hoãn với quân Trung Hoa Dân quốc vì:

A. quân Trung Hoa Dân quốc có thiện chí với ta.

B. ta cần thời gian chuẩn bị tổng tuyển cử.

C. ta cần tránh xung đột với nhiều kẻ thù, phải tập trung lực lượng đánh Pháp ở Nam Bộ.

D. quân Trung Hoa Dân quốc tìm cách chống phá ta.

Câu 17: Ý nào sau đây không phải là ý nghĩa của cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội ngày 6/1/1946 ở nước ta sau cách mạng tháng Tám năm 1945?

A. Phá tan xiềng xích nô lệ của thực dân, phát xít.

B. Giáng một đòn mạnh vào âm mưu lật đổ, chia rẽ của kẻ thù.

C. Thể hiện sức mạnh đoàn kết dân tộc.

D. Nâng cao uy tín của Đảng và Nhà nước ta trên trường quốc tế

Câu 18: Nền tảng căn bản trong chính sách đối ngoại của Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

A. Mở rộng quan hệ với các nước châu Á.

B. Liên minh chặt chẽ với Mỹ.

C. Chú trọng phát triển quan hệ với các nước Đông Nam Á.

D. Coi trọng quan hệ với Tây Âu.

Câu 19: Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11/1939 chủ trương đưa nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên vị trí hàng đầu là do:

A. mâu thuẫn giữa tư sản dân tộc với vô sản gay gắt.

B. mâu thuẫn giữa địa chủ với nông dân gay gắt.

C. mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc ta với phát xít gay gắt.

D. mâu thuẫn giữa nhân dân ta với đế quốc và tay sai gay gắt.

Câu 20: Pháp tiêu hành chương trình khai thác thuộc địa lần thứ 2 ở Việt Nam trong khoảng thời gian nào?

A. Từ 1897 – 1914

B. Từ 1914-1918

C. Từ 1919-1929

D. Từ 1914-1929

Câu 21: Những giai cấp nào xuất hiện do tác động của chương trình khai thác thuộc địa của Pháp ở Việt Nam từ cuối thế kỷ XIX đến những thập niên đầu thế kỷ XX?

A. Công nhân, nông dân, tư sản.

B. Công nhân, tư sản, tiểu tư sản.

C. Công nhân, tư sản, địa chủ phong kiến.

D. Công nhân, nông dân, tiểu tư sản.

Câu 22: Số vốn Pháp đầu tư trong chương trình khai thác thuộc địa lần 2 ở Việt Nam chủ yếu tập trung ở ngành nào?

A. Công nghiệp nhẹ

B. Thương nghiệp

C. Công nghiệp nặng

D. Nông nghiệp

Câu 23: So với chiến lược kinh tế hướng nội, chiến lược kinh tế hướng ngoại của các nước tham gia sáng lập ASEAN có gì khác?

A. Phát triển các ngành sản xuất hàng tiêu dùng nội địa thay hàng nhập khẩu.

B. Chú trọng sản xuất hàng nội địa và xuất khẩu.

C. Lấy thị trường trong nước làm chỗ dựa.

D. Lấy xuất khẩu làm chủ đạo, mở cửa nền kinh tế, thu hút vốn đầu tư.

Câu 24: Vấn đề nào sau đây không được các nước tham dự hội nghị Ianta tháng 2/1945 đề cập đến?

A. Khắc phục hậu quả chiến tranh.

B. Tổ chức lại thế giới sau chiến tranh.

C. Đánh bại chủ nghĩa phát xít.

D. Phân chia thành quả giữa các nước thắng trận.

Câu 25: Mục tiêu nào không nằm trong chiến lược toàn cầu của Mỹ giai đoạn 1945 - 1973?

A. Thành lập các khối quân sự nhiều nơi trên thế giới.

B. Ngăn chặn, tiến tới xoá bỏ chủ nghĩa xã hội trên thế giới.

C. Khống chế, chi phối các nước tư bản đồng minh.

D. Đàn áp phong trào cách mạng thế giới.

Câu 26: Liên Xô đã phóng con tàu vũ trụ đưa nhà du hành vũ trụ I. Gagarin bay vòng quanh Trái Đất, mở đầu kỷ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người vào năm nào?

A. 1957

B. 1961

C. 1949

D. 1973

Câu 27: So với Hội nghị BCH Trung ương Đảng tháng 11/1939, Hội nghị BCH Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 5/1941 hoàn chỉnh hơn ở điểm nào về cách thức giành chính quyền?

- A. Thành lập mặt trận thống nhất dân tộc rộng rãi.
- B. Xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa là đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.
- C. Tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất, thực hiện giảm tô, giảm tức.
- D. Xác định nhiệm vụ chủ yếu, trước mắt là đánh đổ quốc tay sai, giải phóng dân tộc.

Câu 28: Trụ sở của Liên hợp quốc đặt ở đâu?

- A. Xan Phranxixco - Mỹ.
- B. Niu Ooc - Mỹ.
- C. Osinton - Mỹ.
- D. Chicago - Mỹ.

Câu 29: Sự kiện trực tiếp đưa đến quyết định Tổng khởi nghĩa giành chính quyền của Đảng ta là:

- A. phát xít Nhật nhảy vào Đông Dương ngày 22/9/1940.
- B. phát xít Nhật đảo chính lật đổ Pháp ở Đông Dương ngày 9/3/1945.
- C. phát xít Nhật đầu hàng đồng minh ngày 15/8/1945.
- D. phát xít Đức đầu hàng đồng minh ngày 9/5/1945.

Câu 30: Nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập tự do cho toàn thể dân tộc thì chẳng những quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu mà quyền lợi của bộ phận giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được...”. Nội dung trên được trích trong văn kiện của Hội nghị nào dưới đây?

- A. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (tháng 2/1930).
- B. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 7/1936).
- C. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 11/1939).
- D. Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5/1941).

Câu 31: Việt Nam gia nhập Liên hợp quốc vào thời gian nào?

- A. Tháng 9-1987
- B. Tháng 9-1967
- C. Tháng 9-1977
- D. Tháng 9-1997

Câu 32: So với hoạt động của giai cấp tư sản Việt Nam, hoạt động của giai cấp tiểu tư sản sau Chiến tranh thế giới thứ nhất có điểm gì khác?

- A. Sôi nổi, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.
- B. Quy mô nhỏ.
- C. Hình thức đấu tranh chủ yếu là thương lượng với chính quyền Pháp.
- D. Mục tiêu đấu tranh chủ yếu là đòi quyền lợi về kinh tế.

Câu 33: Yếu tố cơ bản nào giúp nền kinh tế Tây Âu đến năm 1950 phục hồi và đạt mức trước Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Tiến bộ khoa học - kĩ thuật.
- B. Nguồn tài nguyên vơ vét từ các nước thuộc địa.
- C. Sự liên kết kinh tế giữa các nước Tây Âu.
- D. Viện trợ của Mỹ từ “Kế hoạch Mácsan”.

Câu 34: Điểm giống nhau giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo với

Luận cương chính trị do Trần Phú soạn thảo về phương hướng phát triển của cách mạng Việt Nam là gì?

A. Thấy được nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam là Đảng Cộng sản Đông Dương.

B. Chỉ ra cách mạng Việt Nam trải qua 2 giai đoạn: cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng xã hội chủ nghĩa.

C. Xác định lực lượng cách mạng là liên minh công nông.

D. Nêu nhiệm vụ chủ yếu của cách mạng Việt Nam là đánh đế quốc.

Câu 35: Liên bang Nga có vai trò như thế nào sau khi Liên Xô tan rã?

A. Kế thừa địa vị pháp lý của Liên Xô tại Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc và các cơ quan ngoại giao của Liên Xô ở nước ngoài.

B. Đi đầu trong việc giải quyết các xung đột, tranh chấp quốc tế.

C. Là trung gian hòa giải các tranh chấp quốc tế.

D. Là trụ cột của hòa bình thế giới.

Câu 36: Đường lối cải cách - mở cửa của Trung Quốc từ năm 1978 do ai khởi xướng?

A. Tôn Trung Sơn.

B. Mao Trạch Đông.

C. Khang Hữu Vi.

D. Đặng Tiểu Bình.

Câu 37: Cuộc bầu cử Quốc hội ngày 6/1/1946 của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sau Cách mạng tháng Tám đã để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây?

A. Phải biết phân hoá, cô lập kẻ thù.

B. Phát huy sức mạnh làm chủ đất nước của nhân dân.

C. Mềm dẻo trong sách lược đấu tranh.

D. Nhân nhượng có giới hạn, có nguyên tắc.

Câu 38: Yếu tố quan trọng nhất quyết định sự phát triển của nền kinh tế Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai là:

A. sự phát triển của khoa học - kỹ thuật.

B. vai trò lãnh đạo, quản lý của Nhà nước.

C. sự năng động của các công ty Nhật.

D. yếu tố con người.

Câu 39: Tại sao năm 1960 được gọi là “Năm châu Phi”?

A. Vì chủ nghĩa Apácthai bị xoá bỏ.

B. Vì hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân bị tan rã.

C. Vì có 17 nước ở châu Phi giành được độc lập.

D. Vì phong trào đấu tranh vũ trang diễn ra mạnh mẽ ở châu Phi.

Câu 40: Ý nghĩa của việc các nước ASEAN ký Hiệp ước Ball tháng 2/1976 là

A. ASEAN cải thiện quan hệ với các nước Đông Dương.

B. ASEAN bắt đầu có sự chuyển biến mạnh mẽ trong quan hệ hợp tác.

C. ASEAN trở thành một tổ chức hùng mạnh.

D. ASEAN khẳng định vị thế trên trường quốc tế.

ĐÁP ÁN

1.A	2.B	3.A	4.B	5.D	6.B	7.D	8.C
9.C	10.C	11.D	12.A	13.C	14.C	15.A	16.C
17.A	18.B	19.D	20.C	21.B	22.D	23.D	24.A
25.A	26.B	27.B	28.B	29.C	30.D	31.C	32.A
33.D	34.B	35.A	36.D	37.B	38.D	39.C	40.B

----- HẾT -----

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 9

**THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC
GIÁ NĂM 2018**

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1: Nội dung nào dưới đây gắn liền với Hội nghị thành lập Đảng?

- A. Cử ra Ban chấp hành trung ương chính thức
- B. Thông qua chính cương, sách lược vắn tắt và chỉ định Ban Chấp hành Trung ương lâm thời
- C. Quyết định lấy tên Đảng là Đảng Cộng sản Đông Dương
- D. Thông qua Luận cương chính trị của Đảng

Câu 2: Năm 1949 đã ghi dấu ấn vào lịch sử Liên Xô bằng sự kiện nổi bật nào?

- A. Liên Xô phòng thành công tàu vũ trụ
- B. Liên Xô hoàn thành thắng lợi kế hoạch 5 năm khôi phục kinh tế
- C. Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử.
- D. Liên Xô phong thành công vệ tinh nhân tạo

Câu 3: Phương pháp đấu tranh cơ bản trong Cách mạng tháng Tám 1945 là:

- A. Đấu tranh ngoại giao
- B. Đấu tranh chính trị
- C. Đấu tranh nghị trường
- D. Đấu tranh vũ trang

Câu 4: Hội nghị lần thứ Tam Ban Chấp hành trung ương Đảng (5/1941) diễn ra tại địa điểm nào:

- A. Bà Điểm (Hóc Môn - Gia Định)
- B. Pác Pó (Hà Giang - Cao Bằng)
- C. Cửu Long (Hương Cảng - Trung Quốc)
- D. Đình Bảng (Tứ Sơn - Bắc Ninh)

Câu 5: Tác phẩm nào đã trang bị lí luận cho cán bộ của Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên?

- A. Tác phẩm Đường Cách mệnh
- B. Báo Người cùng khổ
- C. Báo Thanh niên và tác phẩm Đường Cách mệnh
- D. Báo Thanh niên

Câu 6: Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên ra đời vào thời gian nào?

- A. 9/1925
- B. 8/1925
- C. 6/1925
- D. 7/1925

uigeli.xyz

Trang 48/184

Câu 7: Phong trào cách mạng đầu tiên ở Việt Nam diễn ra dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là:

- A. Khởi nghĩa Yên Bái (1930)
- B. Khởi nghĩa Bắc Sơn (9/1940)
- C. Phong trào dân chủ 1936 – 1939
- D. Phong trào cách mạng 1930 - 1931

Câu 8: Ở Việt Nam, phong trào đấu tranh đầu tiên do giai cấp tư sản dân tộc khởi xướng, đó là phong trào nào:

- A. Chống độc quyền sản xuất lúa gạo ở Nam Kỳ
- B. Thành lập Đảng Lập hiến để tập hợp lực lượng
- C. Chống độc quyền cảng Sài Gòn
- D. Phong trào “Chấn hưng nội hóa”, “Bãi trừ ngoại hóa”

Câu 9: Trong khoảng thời gian từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến đầu những năm 70, thế giới đã xuất hiện trung tâm kinh tế - tài chính nào?

- A. Trung tâm kinh tế - tài chính Mỹ, Nhật Bản
- B. Trung tâm kinh tế - tài chính Mỹ, Tây Âu, Nhật Bản.
- C. Trung tâm kinh tế - tài chính Mỹ, Tây Âu.
- D. Mỹ là trung tâm kinh tế - tài chính duy nhất của thế giới

Câu 10: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào các ngành nào?

- A. Giao thông vận tải.
- B. Công nghiệp nặng
- C. Nông nghiệp và khai thác mỏ
- D. Thương nghiệp

Câu 11: Những giai cấp nào ra đời do hệ quả của các cuộc khai thác thuộc địa của Thực dân Pháp ở Việt Nam:

- A. Công nhân, nông dân, địa chủ phong kiến, tiểu tư sản, tư sản dân tộc
- B. Công nhân, tiểu tư sản, tư sản dân tộc
- C. Nông dân, địa chủ phong kiến.
- D. Công nhân, tư sản dân tộc, địa chủ phong kiến.

Câu 12: Trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945, những tỉnh nào giành chính quyền thắng lợi ở tỉnh lỵ sớm nhất trong cả nước?

- A. Bắc Giang, Hải Dương, Cao Bằng, Bắc Cạn
- B. Bắc Giang, Hải Dương, Cao Bằng, Bắc Cạn, Tuyên Quang
- C. Cao Bằng, Bắc Cạn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên
- D. Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam.

Câu 13: Mặt trận Việt Minh ra đời vào thời gian nào?

- A. 19/5/1941
- B. 19/8/1945
- C. 3/2/1930
- D. 28/1/1941

Câu 14: Nguyên nhân chung của sự phát triển kinh tế Mỹ, Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

- A. Nhờ lãnh thổ rộng lớn
- B. Nhờ viện trợ kinh tế từ nước ngoài

C. Nhờ có nguồn tài nguyên thiên nhiên dồi dào

D. Áp dụng khoa học - kĩ thuật vào sản xuất; biết thâm nhập vào thị trường các nước, nhờ quân sự hoá nền kinh tế

Câu 15: Cuộc khủng hoảng kinh tế 1923 - 1933 đã ảnh hưởng trước tiên đến ngành sản xuất nào ở Việt Nam?

A. Công nghiệp B. Thủ công nghiệp C. Thương nghiệp D. Nông nghiệp

Câu 16: Nhiệm vụ trực tiếp, trước mắt của cách mạng Đông Dương trong thời kì 1936 - 1939 là gì?

A. Chống đế quốc và tư sản phản bội quyền lợi dân tộc

B. Chống bọn phản động và tay sai của Pháp

C. Chống phát xít, chống chiến tranh đế quốc, chống bọn phản động thuộc địa, đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình

D. Chống đế quốc và phong kiến

Câu 17: Sự kiện nào đã giúp Nguyễn Ái Quốc khẳng định con đường giành độc lập tự do cho nhân dân Việt Nam?

A. Tháng 6/1919, Nguyễn Ái Quốc gửi đến hội nghị Vecxai “Bản yêu sách của nhân dân An Nam”

B. Tháng 6/1923, Nguyễn Ái Quốc đến Liên Xô dự hội nghị quốc tế nông dân

C. Tháng 12/1920, Nguyễn Ái Quốc tham dự đại hội Tua (Pháp)

D. Nguyễn Ái Quốc đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lê - nin (1920).

Câu 18: Nguồn gốc sâu xa dẫn đến sự bùng nổ cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật ngày nay là:

A. Do chuẩn bị cho một cuộc chiến tranh hạt nhân.

B. Do bùng nổ dân số

C. Nhằm đáp ứng nhu cầu vật chất và tinh thần ngày càng cao của con người.

D. Do tình trạng ô nhiễm môi trường toàn cầu

Câu 19: Vì sao thực dân Pháp lại tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam?

A. Để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam

B. Để khai hóa văn minh cho Việt Nam

C. Để bù đắp những thiệt hại do cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất gây ra

D. Để xoa dịu mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp

Câu 20: Năm 1929, ở Việt Nam xuất hiện 3 tổ chức Cộng sản Đảng đó là:

A. Tân Việt cách mạng Đảng, Việt Nam quốc dân Đảng, Đông Dương cộng sản Đảng

B. Đông Dương cộng sản Đảng, An Nam cộng sản Đảng, Đông Dương cộng sản liên đoàn

C. Đông Dương cộng sản Đảng, An Nam cộng sản Đảng, Tân Việt cách mạng đảng

D. Đông Dương cộng sản Đảng, Tân Việt cách mạng đảng, Việt Nam quốc dân đảng.

Câu 21: Con đường tìm chân lý cứu nước của Nguyễn Ái Quốc khác với con đường đi của những người đi trước là?

- A. Đi sang phương Tây tìm đường cứu nước.
- B. Đi sang châu Phi tìm đường cứu nước.
- C. Đi sang châu Mỹ tìm đường cứu nước.
- D. Đi sang phương Đông tìm đường cứu nước.

Câu 22: Để nhanh chóng kết thúc chiến tranh ở châu Âu và Châu Á - Thái Bình Dương, tại Hội nghị Ianta ba cường quốc Liên Xô - Mỹ - Anh đã thống nhất mục đích gì?

- A. Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật
- B. Sử dụng bom nguyên tử để tiêu diệt phát xít Nhật
- C. Hồng quân Liên Xô nhanh chóng tấn công vào sào huyệt của phát xít Đức ở Béclin
- D. Quân đội đồng minh kéo vào Châu Á

Câu 23: Cách mạng tháng Tám 1945 có ảnh hưởng trực tiếp và to lớn đến các nước nào:

- A. Campuchia, Lào
- B. Mianma, Lào
- C. Lào, Indonexia
- D. Trung Quốc, Ấn Độ

Câu 24: Hiến chương Liên hợp quốc và quyết định chính thức thành lập Liên hợp quốc được thông qua tại hội nghị nào?

- A. Hội nghị Xanpanxixco (từ ngày 25/4 đến ngày 26/6/1945)
- B. Hội nghị Pốt-xđam (Đức) (7/8/1945)
- C. Hội nghị Ianta (Liên Xô) (từ ngày 4 đến ngày 11/2/1945)
- D. Hội nghị Ianta và Pốt - xđam

Câu 25: Năm 1942, tỉnh nào được coi là thí điểm của cuộc vận động xây dựng các hộ Cứu quốc trong mặt trận Việt Minh?

- A. Cao Bằng
- B. Hà Giang
- C. Bắc Cạn
- D. Tuyên Quang

Câu 26: Liên Xô và Mỹ trở thành hai thế lực đối đầu nhau rồi đi đến “chiến tranh lạnh” vào thời điểm nào?

- A. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
- B. Trong Chiến tranh thế giới thứ hai.
- C. Trong và sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
- D. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai.

Câu 27: Ai được bầu làm Tổng bí thư đầu tiên Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam?

- A. Hà Huy Tập
- B. Hồ Chí Minh
- C. Trần Phú
- D. Đỗ Mười

Câu 28: Sự kiện nào được đánh giá là tiêu biểu nhất và là lá cờ đầu trong phong trào giải phóng dân tộc ở Mỹ La tinh sau chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Thắng lợi của cách mạng Mê-hi-co
- B. Thắng lợi của cách mạng Cuba
- C. Thắng lợi của phong trào đấu tranh vũ trang ở Côlômbia
- D. Thắng lợi của các quốc đảo vùng Caribe

Câu 29: Công cuộc cải cách - mở cửa của Trung Quốc (từ năm 1978) do ai khởi xướng?

- A. Tập Cận Bình
- B. Đặng Tiểu Bình
- C. Mao Trạch Đông
- D. Ôn Gia Bảo

Câu 30: Vì sao phong trào dân chủ 1936 - 1939 được xem là cuộc diễn tập thứ hai chuẩn bị cho Tổng khởi

nghĩa Tháng Tám 1945?

A. Qua phong trào, quần chúng được giác ngộ về chính trị, tham gia vào mặt trận thống nhất và trở thành lực lượng chính trị hùng hậu của cách mạng, đội ngũ cán bộ, Đảng viên được rèn luyện và ngày càng trưởng thành

B. Đảng Cộng sản Đông Dương đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm quý báu

C. Phong trào đấu tranh lần này có ý nghĩa là cuộc khởi nghĩa từng phần, chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa Tháng Tám 1945

D. Phong trào đã lật đổ chính quyền thực dân, phong kiến ở nhiều thôn xã.

Câu 31: Tổng thống đầu tiên của Liên Bang Nga là ai?

A. Pu-tin

B. En-xin

C. Giooc-ba-chốp

D. Brê-giơ-nép

Câu 32: Do chính sách bóc lột tàn bạo của Nhật - Pháp, cuối năm 1944 đầu năm 1945, ở nước ta có số lượng người chết đói là:

A. Gần 2 triệu người

B. Gần 4 triệu người

C. Gần 3 triệu người

D. Gần 1 triệu người

Câu 33: Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam (tháng 10/1930) diễn ra ở đâu:

A. Hà Nội

B. Hương Cảng (Trung Quốc)

C. Huế

D. Thành phố Hồ Chí Minh

Câu 34: Năm nước nào ở Đông Nam Á được gọi là nhóm sáng lập khối ASEAN?

A. Mianma, Xingapo, Philippin, Thái Lan, Brunây

B. Việt Nam, Malayxia, Xingapo, Philippin, Thái Lan

C. Indonêxia, Malayxia, Xingapo, Philippin, Thái Lan

D. Indonêxia, Malayxia, Xingapo, Campuchia, Thái Lan

Câu 35: Người soạn thảo cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam là ai?

A. Nguyễn Ái Quốc

B. Hồ Tùng Mậu

C. Trần Phú

D. Võ Nguyên Giáp

Câu 36: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm kết hợp giữa các yếu tố nào:

A. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào yêu nước

B. Chủ nghĩa Mác - Lênin với tư tưởng Hồ Chí Minh

C. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân

D. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào yêu nước và phong trào công nhân

Câu 37: Sau cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp, giai cấp công nhân Việt Nam ngày càng phát triển và sớm tiếp thu ảnh hưởng của trào lưu cách mạng nào?

A. Trào lưu cách mạng tư sản

B. Trào lưu cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới

C. Trào lưu cách mạng dân chủ tư sản kiểu cũ

D. Trào lưu cách mạng vô sản

Câu 38: Nhiệm vụ chiến lược của cách mạng tư sản dân quyền ở Đông Dương trong thời kỳ 1936 - 1939 là gì?

A. Tịch thu ruộng đất của địa chủ phong kiến chia cho dân cày

B. Chống đế quốc và phong kiến

C. Chống phát xít, chống chiến tranh đế quốc, chống bọn phản động thuộc địa, đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình

D. Chống đế quốc và tư sản phản bội quyền lợi dân tộc.

Câu 39: Vì sao năm 1960 đã đi vào lịch sử với tên gọi là “Năm châu Phi”?

A. Các nước thuộc địa còn lại ở Châu Phi hoàn thành cuộc đấu tranh đánh đổ nền thống trị thực dân cũ.

B. Châu phi là châu lục có phong trào giải phóng dân tộc phát triển sớm nhất, mạnh nhất

C. Vì có 17 nước ở châu Phi được trao trả độc lập.

D. Cộng hòa Nam Phi chính thức xoá bỏ chế độ phân biệt chủng tộc (Apartheid)

Câu 40: Tính chất cách mạng triệt để của phong trào cách mạng 1930 - 1931 được thể hiện như thế nào?

A. Phong trào đã giáng đòn quyết liệt vào bọn thực dân, phong kiến

B. Phong trào đấu tranh trên phạm vi rộng khắp từ Bắc vào Nam

C. Phong trào thực hiện sự liên minh công - nông vững chắc

D. Phong trào đã sử dụng hình thức vũ trang khởi nghĩa, đã giành được chính quyền ở một số địa phương thuộc Nghệ - Tĩnh và thành lập chính quyền cách mạng Xô viết Nghệ Tĩnh

ĐÁP ÁN

1.B	2.C	3.D	4.B	5.C	6.C	7.D	8.D
9.B	10.C	11.B	12.D	13.A	14.D	15.D	16.C
17.D	18.C	19.C	20.B	21.A	22.A	23.A	24.A
25.A	26.A	27.C	28.B	29.B	30.A	31.B	32.A
33.B	34.C	35.A	36.D	37.D	38.B	39.C	40.D

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 10

THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC GIÁ NĂM 2018

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1. Nhân tố chủ yếu chi phối quan hệ quốc tế trong phần lớn nửa sau thế kỷ XX là?

- A. Xu thế toàn cầu hoá. B. Cục diện “Chiến tranh lạnh”.
C. Sự ra đời các khối quân sự đối lập. D. Sự hình thành các liên minh kinh tế.

Câu 2. Nội dung quyết định để Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản Việt Nam mang tầm vóc lịch sử của một Đại hội thành lập Đảng là:

- A. Thống nhất các tổ chức cộng sản thành một đảng duy nhất lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam.
B. Phê phán những quan điểm sai lầm của các tổ chức cộng sản riêng rẽ.
C. Bầu ra Ban chấp hành Trung ương chính thức do Trần Phú làm Tổng bí thư.
D. Thông qua Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt của Đảng, nêu lên đường lối của cách mạng Việt Nam.

Câu 3. Xét về bản chất, toàn cầu hoá là:

- A. Xu thế khách quan, là một thực tế không thể đảo ngược được, làm cho mọi mặt đời sống của con người kém an toàn hơn.
B. Kết quả của quá trình tăng tiến mạnh mẽ của lực lượng sản xuất, nhằm tăng cường khả năng cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước.
C. Quá trình tăng lên mạnh mẽ những mối liên hệ, những ảnh hưởng tác động lẫn nhau, phụ thuộc lẫn nhau của tất cả các khu vực, các quốc gia, dân tộc trên thế giới.
D. Sự phát triển nhanh chóng các mối quan hệ thương mại, là sự phụ thuộc lẫn nhau trên phạm vi toàn cầu.

Câu 4. Hội nghị Ianta diễn ra vào thời gian nào? Ở đâu?

- A. Từ ngày 4 đến ngày 11/2/1945, tại Liên Xô.
B. Từ ngày 4 đến ngày 12/2/1945, tại Liên Xô.

uigeli.xyz

Trang 54/184

C. Từ ngày 4 đến ngày 11/2/1945, tại Xan Phranxixcô (Mĩ).

D. Từ ngày 4 đến ngày 11/2/1945, tại Pháp.

Câu 5. Những năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, lực lượng nào được coi là nhạy bén với tình hình chính trị và có tinh thần cách mạng?

A. Giai cấp tư sản dân tộc.

B. Giai cấp công nhân.

C. Tiểu tư sản trí thức.

D. Giai cấp địa chủ.

Câu 6. Trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, nước nào ở Châu Âu được xem là tâm điểm đối đầu giữa hai cực Xô - Mĩ?

A. Pháp.

B. Đức.

C. Anh.

D. Liên Xô.

Câu 7. Những sự kiện nào dưới đây đã đánh dấu sự xác lập cục diện hai cực, hai phe?

A. Sự ra đời của tổ chức NATO và Vacsava.

B. Sự ra đời của tổ chức ASEAN và Liên minh Châu Âu (EU)

C. Sự ra đời của khối SEV và tổ chức Hiệp ước Vacsava.

D. Sự ra đời của tổ chức Liên hợp quốc.

Câu 8. Mục đích bao quát nhất của “Chiến tranh lạnh” do Mĩ phát động là:

A. Ngăn chặn và tiến tới tiêu diệt các nước xã hội chủ nghĩa.

B. Thực hiện “chiến lược toàn cầu” làm bá chủ thế giới của Mĩ.

C. Bắt các nước Đồng minh lệ thuộc vào Mĩ.

D. Đàn áp phong trào cách mạng và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Câu 9. Tổ chức Đông Dương Cộng sản liên đoàn đã gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam vào thời gian nào?

A. Ngày 3/2/1930.

B. Ngày 24/2/1930.

C. Tháng 10/1930.

D. Ngày 8/2/1030.

Câu 10. Xu thế toàn cầu hoá là một hệ quả quan trọng của:

A. Chiến tranh lạnh.

B. Công nghệ thông tin phát triển mạnh mẽ.

C. Sự ra đời của các tổ chức liên kết thương mại, tài chính quốc tế và khu vực.

D. Cuộc cách mạng khoa học - công nghệ.

Câu 11. Nội dung quan trọng nhất của Hội nghị Trung ương Đảng tháng 11/1939 là:

A. Xác định kẻ thù chủ yếu là phát xít Nhật.

B. Xác định nhiệm vụ chủ yếu là cách mạng ruộng đất.

C. Xác định nhiệm vụ chủ yếu là cách mạng ruộng đất và giải phóng dân tộc.

D. Đặt vấn đề giải phóng dân tộc lên hàng đầu.

Câu 12. Sự kiện nào chứng tỏ Phan Bội Châu đã có cảm tình với nước Nga Xô Viết?

A. Dịch ra chữ Hán cuốn Điều tra chân tướng Nga La Tư của một tác giả Nhật Bản.

B. Thành lập Duy tân hội (1904).

C. Thành lập Việt Nam Quang phục hội (1912).

D. Viết Thất điều thư.

Câu 13. “Bản đồ gen người” được giải mã hoàn chỉnh vào thời gian nào?

A. Tháng 3 - 1997.

B. Tháng 4 - 2003.

C. Tháng 4- 2000.

D. Tháng 6- 2000.

Câu 14. Từ năm 1994, nước Nga chuyển sang chính sách đối ngoại là

A. “Định hướng Âu - Á”.

B. “Định hướng Đại Tây Dương”

C. Hòa bình, trung lập.

D. Ủng hộ sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc vì độc lập dân chủ và tiến bộ xã hội.

Câu 15. Cuối năm 1929, cán bộ lãnh đạo và hội viên tiên tiến trong Tổng bộ, Kỳ bộ của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên ở Nam Kỳ đã quyết định thành lập.

A. Tân Việt cách mạng đảng.

B. An Nam cộng sản đảng.

C. Đông Dương cộng sản liên đoàn.

D. Đông Dương cộng sản đảng.

Câu 16. Cốt lõi của cuộc Cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại là

A. Cuộc cách mạng công nghiệp.

B. Cách mạng Sinh học.

C. Cách mạng công nghệ.

D. Cách mạng kĩ thuật.

Câu 17. Sự kiện nào đánh dấu giai cấp công nhân Việt Nam đã chuyển từ tự phát lên tự giác hoàn toàn?

A. Cuộc bãi công của công nhân ở Ba Son (8/1925)

B. Khởi nghĩa Yên Bái thất bại (2/1930).

C. Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam (1930).

D. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (1930)

Câu 18. ASEAN là một liên minh của khu vực Đông Nam Á trên lĩnh vực nào?

A. Chính trị.

B. Kinh tế.

C. Quân sự.

D. Chính trị, kinh tế.

Câu 19. Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương được tiến hành trong thời gian nào?

A. Từ năm 1924 đến năm 1929.

B. Từ năm 1919 đến trước khủng hoảng kinh tế 1929 - 1933.

C. Từ năm 1914 đến 1918.

D. Từ năm 1897 đến năm 1914.

Câu 20. Đại hội đại biểu lần thứ nhất Đảng Cộng sản Đông Dương họp vào thời gian nào, ở đâu?

A. Tháng 3/1935 tại Ma Cao (Trung Quốc).

B. Tháng 7 năm 1937 tại Thượng Hải (Trung Quốc).

C. Tháng 10/1930 tại Hương Cảng (Trung Quốc).

D. Tháng 7/1935 tại Matxcova (Liên Xô).

Câu 21. Những yếu tố nào góp phần làm cho phong trào yêu nước ở Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ

nhất mang màu sắc mới?

- A. Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa được du nhập vào Việt Nam.
- B. Sự chuyển biến về kinh tế.
- C. Pháp tiếp tục duy trì quan hệ sản xuất phong kiến.
- D. Sự tác động của cách mạng thế giới và sự ra đời của các tầng lớp, giai cấp mới trong xã hội.

Câu 22. Sau Hội nghị Trung ương Đảng tháng 11/1939, sự kiện nào đã mở đầu cho phong trào đấu tranh vũ trang giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Khởi nghĩa Yên Bái.
- B. Khởi nghĩa Bắc Sơn.
- C. Binh biến Đô Lương.
- D. Khởi nghĩa Nam Kỳ.

Câu 23. Cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật hiện đại được bắt đầu vào khoảng thời gian nào?

- A. Từ những năm 40 của thế kỷ XX.
- B. Những năm đầu thế kỷ XX.
- C. Sau chiến tranh thế giới thứ hai.
- D. Sau chiến tranh thế giới thứ nhất.

Câu 24. Tư tưởng cốt lõi của Cương lĩnh chính trị do Nguyễn Ái Quốc khởi thảo là gì?

- A. Cách mạng dân chủ tư sản.
- B. Dân chủ.
- C. Độc lập và Tự do.
- D. Dân tộc và người cày cơ ruộng.

Câu 25. Sự kiện nào đã đánh dấu Trung Quốc trở thành quốc gia thứ ba trên thế giới có tàu cùng con người bay vào vũ trụ?

- A. Tháng 11/2011, phóng tàu “Thần Châu 8” bay vào vũ trụ.
- B. Tháng 10/2003, phóng tàu “Thần Châu 5” bay vào vũ trụ.
- C. Tháng 3/2003, phóng tàu “Thần Châu” bay vào vũ trụ.
- D. Tháng 6/2013, phóng tàu “Thần Châu 10” bay vào vũ trụ.

Câu 26. Tổ chức SEV được thành lập năm 1949 nhằm:

- A. Hợp tác về khoa học - kỹ thuật giữa các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. Hợp tác kinh tế giữa các nước xã hội chủ nghĩa.
- C. Hợp tác kinh tế, khoa học - kỹ thuật giữa các nước xã hội chủ nghĩa.
- D. Hợp tác chính trị, quân sự giữa các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 27. Tại sao cuộc bãi công của công nhân Ba Son (8/1925) được coi là mốc quan trọng trên con đường phát triển của phong trào công nhân Việt Nam?

A. Vì nó đánh dấu bước tiến mới của phong trào công nhân Việt Nam, từ đây công nhân Việt Nam bắt đầu bước vào đấu tranh tự giác.

B. Vì đã ngăn cản được tàu chiến của Pháp chở lính sang đàn áp phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân và thủy thủ Trung Quốc.

C. Vì nó đánh dấu giai cấp công nhân Việt Nam đã tiếp thu được tư tưởng của cách mạng tháng Mười Nga.

D. Vì sau cuộc bãi công này có rất nhiều cuộc bãi công của công nhân trong cả nước đã diễn ra.

Câu 28. Tổng bí thư Đảng cộng sản Đông Dương theo thứ tự thời gian từ năm 1930 đến năm 1940 là

- A. Trần Phú, Lê Hồng Phong, Nguyễn Văn Cừ, Hà Huy Tập, Trường Chinh.
- B. Trần Phú, Lê Hồng Phong, Hà Huy Tập, Trường Chinh.
- C. Trần Phú, Lê Hồng Phong, Hà Huy Tập, Nguyễn Văn Cừ.
- D. Trần Phú, Lê Hồng Phong, Nguyễn Văn Cừ, Hà Huy Tập.

Câu 29. Đặc trưng nổi bật của Trật tự thế giới hai cực Ianta là gì?

- A. Thế giới chia thành hai phe: tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa do Mỹ và Liên Xô đứng đầu mỗi phe.
- B. Nhiều khu vực đã diễn ra nội chiến và xung đột.
- C. Quan hệ quốc tế được mở rộng và đa dạng.
- D. Hệ thống tư bản chủ nghĩa đã có những biến chuyển quan trọng, trở thành những nước có tiềm lực kinh tế - tài chính và quân sự vượt trội.

Câu 30. Nguyên nhân cơ bản nhất thúc đẩy kinh tế Mỹ phát triển nhanh chóng sau chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Mỹ thu được lợi nhuận từ việc buôn bán vũ khí cho các nước tham chiến trong chiến tranh thế giới thứ hai.
- B. Trình độ tập trung tư bản và sản xuất ở Mỹ rất cao.
- C. Mỹ có nhiều tài nguyên thiên nhiên.
- D. Mỹ đã đạt được nhiều thành tựu lớn trong cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại.

Câu 31. Cuộc đấu tranh của các nước Mỹ Latinh sau chiến tranh thế giới thứ hai nhằm giải quyết nhiệm vụ gì?

- A. Dân chủ.
- B. Chống phân biệt chủng tộc.
- C. Dân tộc.
- D. Dân tộc, dân chủ.

Câu 32. Báo Thanh niên của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ra số báo đầu tiên vào

- A. ngày 21/6/1925.
- B. ngày 9/7/1925.
- C. ngày 14/7/1925.
- D. ngày 25/12/1927.

Câu 33. Nguyên tắc cơ bản của đường lối cải cách mà Trung ương Đảng cộng sản Trung Quốc đã vạch ra từ năm 1978 là:

- A. Kiên trì nền chuyên chính dân chủ.
- B. Tiến hành cải cách và mở cửa, xây dựng nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa.
- C. Kiên trì con đường chủ nghĩa xã hội.
- D. Kiên trì con đường xã hội chủ nghĩa, chuyên chính dân chủ nhân dân, sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Mao Trạch Đông.

Câu 34. Đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam được xác định trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên do Nguyễn Ái Quốc khởi thảo là:

- A. Tiến hành cuộc “tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”.
- B. Đánh đổ phong kiến, làm cách mạng thổ địa sau đó làm cách mạng dân tộc.

- C. Thực hiện cách mạng ruộng đất.
- D. Tịch thu hết sản nghiệp của bọn đế quốc.

Câu 35. Ai là người vạch ra kế hoạch khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương?

- A. Nestor Roume. B. Paul Beau. C. Pôn Đu-me. D. An be - Xa rô.

Câu 36. Ngày 1/10/1949, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa thành lập đánh dấu Trung Quốc:

- A. Chuẩn bị hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân.
- B. Hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ tư sản.
- C. Hoàn thành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.
- D. Hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu 37. Sự kiện nào đánh dấu mốc sụp đổ về căn bản chủ nghĩa thực dân cũ, cùng hệ thống thuộc địa cũ của nó ở Châu Phi?

- A. Năm 1960, 17 nước ở Châu Phi đã giành được độc lập.
- B. Năm 1994, Nen xon Mandela trở thành thống đốc da đen đầu tiên.
- C. Năm 1975, thắng lợi của nhân dân Môdămbích và Ănggôla trong cuộc đấu tranh chống thực dân Tây Ban Nha.
- D. Chủ nghĩa Apacthai bị xóa bỏ sau ba thế kỷ tồn tại ở Nam Phi.

Câu 38. Tại sao thực dân Pháp lại đẩy mạnh khai thác thuộc địa Việt Nam ngay sau khi chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc?

- A. Pháp là nước thắng trận nên có đủ sức mạnh để tiến hành khai thác ngay.
- B. Để hàn gắn và khôi phục nền kinh tế sau chiến tranh.
- C. Để độc chiếm thị trường Việt Nam.
- D. Do Việt Nam có nhiều cao su và than đá là hai mặt hàng mà thị trường Pháp và thế giới có nhu cầu lớn.

Câu 39. Tháng 3 - 1929, tại số nhà 5D - phố Hàm Long (Hà Nội) đã diễn ra sự kiện gì?

- A. Thành lập Đông Dương Cộng sản đảng.
- B. Đại hội lần thứ nhất của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên
- C. Chi bộ Cộng sản đầu tiên ở Việt Nam được thành lập.
- D. Hội nghị thành lập Đảng.

Câu 40. Mặt trận Phản đế Đông Dương được thành lập vào thời gian nào?

- A. Tháng 7/ 1936. B. Tháng 10/1930.
- C. Tháng 11/1939. D. Tháng 11/1940.

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêmĐÁP ÁN

1.B	2.D	3.C	4.A	5.C	6.B	7.A	8.A
9.B	10.D	11.D	12.A	13.B	14.A	15.B	16.C
17.D	18.D	19.B	20.A	21.D	22.B	23.A	24.C

25.B	26.C	27.A	28.C	29.A	30.D	31.C	32.A
33.D	34.A	35.D	36.D	37.C	38.B	39.C	40.C

HƯỚNG DẪN CHI TIẾT

Câu 4:

* Hoàn cảnh lịch sử:

- Đầu 1945, chiến tranh thế giới II ở vào giai đoạn cuối, nhiều vấn đề cấp bách được đặt ra cần phải giải quyết: nhanh chóng kết thúc chiến tranh; tổ chức lại thế giới sau chiến tranh; phân chia thành quả chiến thắng giữa các nước thắng trận.

- Từ 4 - 11/2/1945, Hội nghị quốc tế được triệu tập tại Ianta (Liên Xô) với sự tham dự của nguyên thủ ba cường quốc Anh, Mỹ, Liên Xô.

* Những quyết định quan trọng

- Nhanh chóng tiêu diệt tận gốc CNPX Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật, kết thúc chiến tranh.

- Thành lập tổ chức Liên hợp quốc

- Phân chia phạm vi ảnh hưởng giữa 3 cường quốc ở Châu Âu và châu Á

* Hệ quả:

Những quyết định của hội nghị Ianta cùng những thỏa thuận sau đó của 3 cường quốc trở thành khuôn khổ của trật tự thế giới mới - Trật tự 2 cực Ianta.

Câu 6

Sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai chấm dứt, nước Đức bị chia thành bốn vùng chiếm đóng theo Hội nghị Yalta, do các nước Đồng Minh (Mỹ, Liên Xô, Anh và Pháp) kiểm soát và quản lý. Berlin từng là thủ đô của Đức Quốc xã, cũng bị chia làm bốn khu vực tương tự như nước Đức. Cùng lúc đó cuộc Chiến tranh Lạnh giữa Đông và Tây cũng đã bắt đầu trên nhiều phương diện khác nhau. Berlin trở thành trung tâm của cuộc chiến giữa các cơ quan tình báo của cả hai phe. Trong năm 1948 Cuộc phong tỏa Berlin của Liên bang Xô Viết là một trong những cuộc khủng hoảng lớn đầu tiên trong Chiến tranh Lạnh.

Hai hội nghị hòa bình của phe đồng minh tại Yalta và Potsdam quyết định số phận của những vùng lãnh thổ Đức. Họ chia nước bại trận thành 4 "vùng cai quản của đồng minh". Phần phía đông của đất nước thuộc về Liên Xô, trong khi phần phía tây thuộc về Mỹ, Anh và Pháp.

Dù Berlin nằm hoàn toàn trong vùng Liên Xô kiểm soát (cách ranh giới giữa các vùng cai quản đông và tây hơn 160 km), các hiệp định Yalta và Potsdam chia thành phố thành những phần tương tự. Liên Xô cai quản nửa phía đông, còn các đồng minh khác kiểm soát phần phía tây. Việc chiếm đóng 4 bên ở Berlin bắt đầu vào tháng 6/1945.

Trong năm 1949, khi nước Cộng hòa Liên bang Đức (Tây Đức) được thành lập trong ba vùng chiếm đóng ở phía tây và ngay sau đó là nước Cộng hòa Dân chủ Đức (Đông Đức) được thành lập trong vùng chiếm đóng của Liên bang Xô Viết, biên giới bắt đầu được cả hai bên tăng cường củng cố và canh phòng. Hai quốc gia được thành lập đã tạo nền tảng cho việc chia cắt nước Đức về chính trị. Đầu tiên, chỉ có canh sát biên phòng và lực lượng quân đội biên phòng được giao nhiệm vụ canh gác giữa Đông Đức và Tây Đức,

sau đó Đông Đức bắt đầu xây dựng nhiều rào chắn.

Vào ngày 13/8/1961, chính phủ Cộng hòa Dân chủ Đức (GDR hay Đông Đức) bắt đầu dựng hàng rào dây thép gai và "bức tường chống phát xít" giữa Đông và Tây Berlin. Mục đích chính thức của Bức tường Berlin này là nhằm ngăn cái gọi là "những kẻ phát xít" phương Tây vào Đông Đức, nhưng nó cũng nhằm ngăn việc di tản quy mô lớn từ Đông sang Tây. Bức tường Berlin vẫn đứng sừng sững cho tới ngày 9/11/1989, khi lãnh đạo đảng Công nhân xã hội thống nhất cầm quyền thông báo công dân của GDR có thể vượt qua biên giới bất kỳ khi nào họ muốn.

Ngày 9/11/1989, Bức tường Berlin sụp đổ sau 28 năm được xây dựng, chấm dứt sự chia cắt nước Đức. Sự sụp đổ của nó dẫn đến thống nhất nước Đức và đánh một dấu mốc quan trọng trong lịch sử thế giới hiện đại.

Câu 12:

Phan Bội Châu và những hoạt động yêu nước, cách mạng của người Việt Nam ở Trung Quốc.

Từ giữa năm 1913 đến đầu năm 1917, Phan Bội Châu bị bọn phân biệt Trung Quốc bắt giam. Cuối năm 1917, sau khi thoát khỏi nhà tù, Phan Bội Châu dự định trở về nước, phát động vũ trang khởi nghĩa đánh đuổi giặc Pháp. Nhưng được tin Pháp thắng Đức ở châu Âu, Phan Bội Châu hoang mang dao động. Trong hoàn cảnh ấy, lại bị một số tên phản bội, tay sai của giặc Pháp lừa gạt, ông đã viết “Việt - Pháp đề huề chính kiến thư” (1918).

Nhưng là một người yêu nước chân thành, Phan Bội Châu đã kiên quyết mọi sự mua chuộc, dụ dỗ của kẻ thù, không đầu hàng, hợp tác với giặc Pháp. Cuối năm 1920, Phan Bội Châu dịch ra chữ Hán cuốn “*Điều tra chân tướng Nga la tư*” của một tác giả người Nhật, rồi tiếp xúc với đại sứ Nga Xô viết tại Bắc Kinh, bàn bạc ngỏ ý muốn gửi thanh niên Việt Nam sang du học ở Nga. Cuối năm 1924, ông gặp Nguyễn Ái Quốc và theo gợi ý của Nguyễn Ái Quốc, đã giải thể Việt Nam Quang phục hội, lập ra Việt Nam Quốc dân Đảng phỏng theo Quốc dân Đảng của Tôn Trung Sơn.

Phan Bội Châu có tình cảm và đánh giá cao vai trò của Cách mạng tháng mười Nga và chủ nghĩa xã hội. Trong Truyện Phạm Hồng Thái (1924), ông cho rằng, Cách mạng tháng Mười là một cuộc cách mạng mẫu mực, triệt để, chân chính, nhân dân Việt Nam cần noi theo, ông bắt đầu thấy vai trò quyết định thắng lợi của cách mạng là công nông. Nhưng sự kiện trên chứng tỏ trong tư tưởng, đường lối cứu nước của Phan Bội Châu có chuyển biến mới theo xu hướng cách mạng vô sản.

Nhưng năm 1925, ông bị thực dân Pháp bắt đem về giam lỏng ở Bến Ngự (Huế) nên không thể thực hiện những dự định mới của mình.

Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, có nhiều người Việt Nam yêu nước sang Trung Quốc tìm đường cứu nước.

Giáo sư Nguyễn Đình Chú thì cho biết Phan Bội Châu đón nhận học thuyết Marx từ tư cách nhà văn hóa hơn là nhà chính trị. Phan Bội Châu vừa ca ngợi Marx, Lenin, vừa ca ngợi Khổng, Mạnh, Tôn Trung Sơn, Gandhi, Rousseau, Montesquieu. Phan Bội Châu từng viết quyển sách hơn 50 trang Xã hội chủ nghĩa trong thời gian 1928-1934 để giới thiệu chủ nghĩa Marx, giới thiệu nội dung chủ yếu của học thuyết Marxist như:

thặng dư giá trị, giai cấp đấu tranh, lao động chuyên chính, kinh tế học, phương pháp xã hội cách mạng, tư bản luận. Phan Bội Châu đã kết luận: "*Ở trong các nhà xã hội học, ông (Marx) thật đáng là một vị tiên sư, sở dĩ chúng ta nghiên cứu xã hội chủ nghĩa, chỉ cần nghiên cứu Mã Khắc Tư (Marx) chủ nghĩa là xong rồi*". Phan Bội Châu còn viết "Lược truyện Liệt Ninh, vĩ nhân của nước Nga đỏ" viết in trên Binh sự tạp chí, Hàng Châu, Trung Quốc năm 1921.

Câu 13:

Tháng 6 - 2000, sau 10 năm hợp tác các nước Anh, Pháp, Mỹ, Đức, Nhật Bản, Trung Quốc đã công bố bản đồ gen người. Đến tháng 4 năm 2003, bản đồ gen người được giải mã hoàn chỉnh.

Câu 17

Ba son là 1 cái mốc quan trọng vì:

- Nó đã kết hợp cả đấu tranh kinh tế với đấu tranh chính trị, vì tinh thần quốc tế cứu bạn hơn cứu mình.
- Ba son là cái mốc chuyển phong trào đấu tranh của công nhân Việt Nam từ tự phát sang tự giác (cái mốc quan trọng). Nó đánh dấu sự phát triển của phong trào công nhân.

Câu 22

Khởi nghĩa Bắc Sơn (27/9/1940):

- Ngày 22/9/1940, Nhật đánh vào Lạng Sơn, Pháp thua và rút lui qua Châu Bắc Sơn. Nhân cơ hội đó, Đảng bộ địa phương đã lãnh đạo nhân dân Bắc Sơn khởi nghĩa.

Cuộc khởi nghĩa tuy thất bại nhưng đã để lại nhiều bài học về khởi nghĩa vũ trang cho Đảng. Đặc biệt, trong cuộc khởi nghĩa, đội du kích Bắc Sơn được thành lập - Đây là lực lượng vũ trang cách mạng đầu tiên của ta. Cũng là sự kiện đã mở đầu cho phong trào đấu tranh vũ trang giải phóng dân tộc ở Việt Nam.

Câu 28

Tổng bí thư Đảng cộng sản Đông Dương theo thứ tự thời gian từ năm 1930 đến năm 1940 là:

1. Đồng chí Trần Phú: Đầu năm 1927, đồng chí được cử sang học tại trường Đại học Phương Đông, Liên Xô. Tháng 04-1930, đồng chí Trần Phú về nước được bổ sung vào Ban chấp hành Trung ương Đảng và được giao trách nhiệm khởi thảo bản Luận cương chính trị của Đảng. Bản luận cương này được Hội nghị trung ương lần thứ nhất họp ở Hương Cảng (Trung Quốc) tháng 10-1930 thông qua. Cũng tại Hội nghị này đồng chí Trần Phú được cử làm Tổng Bí thư của Đảng cộng sản Đông Dương.

2. Lê Hồng Phong: Tháng 03-1935, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ I của Đảng diễn ra tại Ma Cao (Trung Quốc), đồng chí Lê Hồng Phong được bầu làm Tổng Bí thư của Đảng. Tháng 07 - 1935, đồng chí đi dự Đại hội Quốc tế cộng sản lần thứ VII và được cử làm ủy viên dự khuyết Ban chấp hành Quốc tế cộng sản.

3. Hà Huy Tập: Tháng 07-1936, đồng chí Hà Huy Tập cùng với đồng chí Lê Hồng Phong triệu tập Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng ở Thượng Hải (Trung Quốc) để bổ sung nghị quyết của trung ương trước tình hình mới. Tại hội nghị này, đồng chí Hà Huy Tập được bầu làm Tổng Bí thư thay đồng chí Lê Hồng Phong. Sau đó, đồng chí trở về Sài Gòn cùng cơ quan Trung ương Đảng trực tiếp chỉ đạo phong trào cách mạng trong cả nước.

4. Nguyễn Văn Cừ: Tháng 03-1938, Ban chấp hành Trung ương Đảng họp quyết định thành lập Mặt trận thống nhất dân chủ. Cũng tại Hội nghị này, đồng chí Nguyễn Văn Cừ được bầu làm Tổng Bí thư thay đồng

chí Hà Huy Tập. Sau đó, đồng chí vào hoạt động tại Sài Gòn. Phong trào cách mạng lên cao, địch theo dõi đồng chí rất sát, rồi chúng trực xuất đồng chí ra khỏi Nam Bộ. Trở ra Hà Nội, đồng chí chú trọng việc thành lập Mặt trận thống nhất dân chủ Đông Dương, trực tiếp chỉ đạo báo chí công khai của Đảng.

Câu 35

- Cuộc khai thác thuộc địa lần hai do toàn quyền Anbe Xa rô đề ra được thực hiện từ sau chiến tranh thế giới thứ nhất (1919 - 1929).
- So với cuộc khai thác thuộc địa lần I thì ở cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai, thực dân Pháp đã đầu tư với tốc độ nhanh, quy mô lớn vào các ngành kinh tế Việt Nam. Chỉ trong vòng 6 năm (từ 1924-1929), số vốn đầu tư vào Đông Dương, chủ yếu là Việt Nam lên đến 4 tỉ phrăng.

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 11

**THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC
GIÁ NĂM 2018**

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1: Mục đích khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam là gì?

- A. Để bù đắp những thiệt hại do cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất gây ra
- B. Bù đắp những thiệt hại trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất
- C. Để tăng cường sức mạnh kinh tế của Pháp đối với các nước tư bản
- D. Để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam

Câu 2: Sự kiện I. Gagarin bay vòng quanh Trái đất có ý nghĩa như thế nào?

- A. Mở ra ngành du lịch vũ tại
- B. Mở đầu kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người
- C. Thúc đẩy khoa học kĩ thuật bùng nổ
- D. Tạo thế cân bằng với Mĩ

Câu 3: Vì sao Pháp chú trọng đến việc khai thác mỏ than ở Việt Nam?

- A. Để phục vụ cho nhu cầu công nghiệp của chính quốc mà Việt Nam lại có trữ lượng than lớn
- B. Vì than đem lại nguồn lợi lớn nhất
- C. Vì than là nguyên liệu chủ yếu
- D. Vì dễ khai thác

Câu 4: Lực lượng nào hăng hái và đông đảo nhất của Cách mạng Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất?

- A. Công nhân
- B. Tư sản dân tộc
- C. Tiểu tư sản
- D. Nông dân

Câu 5: Vùng Mãn Châu, Đài Loan và quần đảo Bành Hồ sau chiến tranh thế giới thứ hai được giải quyết thế nào?

- A. Thuộc về Liên Xô
- B. Thuộc về Nhật Bản
- C. Thuộc về Trung Quốc
- D. Thuộc về Mĩ

Câu 6: Nhà thơ Chế Lan Viên viết:

uigeli.xyz

Trang 63/184

“Bác reo lên một mình như nói cùng dân tộc

Hạnh phúc là đây com áo đây rồi”

Câu thơ trên nói về cảm xúc của Bác khi:

- A. Bác Hồ đọc sơ thảo luận cương của Lê - nin
- B. Bác Hồ đọc tuyên ngôn độc lập
- C. Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước
- D. Bác Hồ đưa yêu sách đến hội nghị Vecxai

Câu 7: Trước khi trở thành “sân sau” của Mỹ hầu hết các nước Mĩ La tinh từng là thuộc địa của:

- A. Bồ Đào Nha
- B. Pháp
- C. Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha
- D. Anh

Câu 8: Trước khi thu hồi chủ quyền về Trung Quốc, Ma Cao là thuộc địa của nước nào?

- A. Bồ Đào Nha
- B. Liên Xô
- C. Pháp
- D. Anh

Câu 9: Sau chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ La tinh được mệnh danh là:

- A. "Lục địa mới trời dậy".
- B. "Lục địa thức tỉnh".
- C. "Lục địa giải phóng".
- D. "Lục địa bùng cháy".

Câu 10: Hội nghị Ianta diễn ra tại:

- A. Mĩ
- B. Pháp
- C. Anh
- D. Liên Xô

Câu 11: Đâu không phải là nguyên nhân tan rã của CNXH ở Liên Xô và Đông Âu?

- A. Đường lối lãnh đạo chủ quan, duy ý chí, cùng cơ chế quan liêu bao cấp làm cho sản xuất trì trệ
- B. Không bắt kịp sự phát triển của khoa học - kĩ thuật
- C. Chạy đua vũ trang quá tốn kém
- D. Sự chống phá của chủ nghĩa tư bản

Câu 12: “Công nghiệp hoa lily xuất khẩu làm chủ đạo” được 5 nước sáng lập ASEAN thực hiện vào:

- A. Những năm 50-60
- B. Những năm 60-70 trở đi
- C. Những năm 80 trở đi
- D. Những năm 50 trở đi

Câu 13: Xu thế chủ đạo của tình hình thế giới sau chiến tranh lạnh:

- A. Tập trung vào xây dựng đất nước
- B. Hòa bình và ổn định
- C. Xu thế toàn cầu hoá
- D. Chiều hướng đối ngoại

Câu 14: Cuối thập kỉ 90 của thế kỉ XX, tổ chức liên kết kinh tế - chính trị lớn nhất hành tinh là:

- A. Liên hợp quốc
- B. ASEAN
- C. Liên minh châu Âu (EU)
- D. SEV

Câu 15: Đầu những năm 70 của thế kỉ XX. Hai siêu cường Xô - Mĩ đã kí kết nhiều văn kiện nhưng trọng tâm là những thỏa thuận:

- A. Về khoa học - kĩ thuật
- B. Về vũ trụ
- C. Về kinh tế
- D. Về cắt giảm vũ khí

Câu 16: Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế là biểu hiện của:

- A. Chiến lược phát triển kinh tế của các nước
- B. Chiến lược toàn cầu
- C. Xu thế phát triển của thế giới
- D. Xu thế toàn cầu hoá

Câu 17: Giai đoạn nào Tây Âu và Nhật Bản trở thành trung tâm kinh tế tài chính cạnh tranh khốc liệt với Mỹ?

- A. 1945 – 1954
- B. 1950- 1973
- C. 1991 đến nay
- D. 1973- 1991

Câu 18: Năm 1949, người giữ cương vị chủ tịch nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa là:

- A. Mao Trạch Đông
- B. Lưu Thiệu Kỳ
- C. Đặng Tiểu Bình
- D. Chu Ân Lai

Câu 19: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào các ngành nào?

- A. Nông nghiệp và khai thác mỏ
- B. Nông nghiệp và thương nghiệp
- C. Giao thông vận tải
- D. Công nghiệp chế biến

Câu 20: Giai đoạn 1979 - 1991 ở Campuchia là thời kì:

- A. Nội chiến
- B. Chống lại sự thống trị của tập đoàn Khơ - me đỏ
- C. Chống lại chính quyền tay sai của Mỹ
- D. Xây dựng chủ nghĩa xã hội

Câu 21: Tổ chức hiệp ước Vacsava mang tính chất:

- A. Tổ chức kinh tế của các nước XHCN ở Châu Âu
- B. Liên minh phòng thủ về chính trị và quân sự của các nước XHCN ở Châu Âu
- C. Liên minh phòng thủ về quân sự của các nước XHCN ở Châu Âu
- D. Liên minh chính trị của CNXH

Câu 22: Điểm nào không nằm trong đường lối cải cách năm 1978 của Trung Quốc?

- A. Tập trung phát triển kinh tế
- B. Chuyển sang nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa
- C. Dân chủ hóa lao động
- D. Tiến hành cải cách mở cửa

Câu 23: Tổ chức Liên Hợp quốc được tuyên bố thành lập ở hội nghị:

- A. Pốt-đam
- B. Pari
- C. Xan Phranxixco
- D. Ianta

Câu 24: Theo phương án “Maobaton” năm 1947 thực dân Anh đã:

- A. Trao quyền tự trị cho Ấn Độ
- B. Dập tắt các phong trào đấu tranh ở Ấn Độ
- C. Công nhận nền độc lập ở Ấn Độ
- D. Xoa dịu các cuộc đấu tranh ở Ấn Độ

Câu 25: Trung Quốc đã bình thường hoá quan hệ ngoại giao với Liên Xô vào thời gian nào?

- A. Thập niên 80 của thế kỉ XX
- B. Thập niên 70 của thế kỉ XX

C. Thập niên 90 của thế kỉ XX

D. Thập niên 60 của thế kỉ XX

Câu 26: Điều không phải nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc

A. Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết giữa các dân tộc

B. Không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa bằng vũ lực với nhau

C. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình

D. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước

Câu 27: Tờ báo tiên bộ nào được viết bằng tiếng Pháp?

A. Người nhà quê

B. Tiếng dân

C. Đồng Tháp thời báo

D. Thực nghiệp dân báo

Câu 28: Tháng 7 - 1953, hiệp định đình chiến giữa Cộng hòa dân chủ nhân dân Triều Tiên và Đại Hàn dân quốc được kí kết tại:

A. Bàn Môn Điếm

B. Hán Khẩu

C. Thượng Hải

D. Seun

Câu 29: ASEAN đã phát triển lên đến 10 nước thành viên vào:

A. Năm 1999

B. Năm 1997

C. Năm 1995

D. Năm 1996

Câu 30: “Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật” được hai nước kí kết năm 1951 có giá trị:

A. Vĩnh viễn

B. 15 năm

C. 10 năm

D. 20 năm

Câu 31: Tổ chức hiệp ước Bắc Đại Tây Dương ra đời nhằm mục đích:

A. Chống Liên Xô và các nước XHCN ở Đông Âu

B. Thực hiện tham vọng bá chủ thế giới của Mỹ

C. Chống lại phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc và chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô

D. Liên minh quân sự giữa các nước tư bản chủ nghĩa

Câu 32: Cơ quan giữ vai trò trọng yếu trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới của Liên Hợp quốc là:

A. Ban thư kí

B. Hội đồng bảo an

C. Tòa án quốc tế

D. Đại hội đồng

Câu 33: Tháng 12-1920, Nguyễn Ái Quốc đã tham dự Đại hội ở thành phố Tua của Pháp để:

A. Người đã tìm thấy được con đường giải phóng dân tộc

B. Tuyên truyền đường lối cách mạng

C. Người tham gia Quốc tế Cộng sản và sáng lập Đảng cộng sản Pháp

D. Tiếp cận giới tư bản Pháp

Câu 34: Trung Quốc thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam vào:

A. Năm 1949

B. Năm 1959

C. Năm 1950

D. Năm 1991

Câu 35: Hiệp định nào góp phần giảm căng thẳng ở Châu Âu:

A. Hiệp định hòa bình Xan Phranxixco

B. Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức

C. Hiệp ước Henxinki

D. Hiệp định đình chiến

Câu 36: Sau chiến tranh thế giới thứ hai, cuộc đấu tranh chống thực dân Anh ở Ấn Độ dưới sự lãnh đạo của:

- A.** Đảng Bảo thủ **B.** Đảng Quốc Đại
C. Đảng Dân chủ tư sản **D.** Đảng Công sản

Câu 37: Những năm cuối thế kỉ XX đầu thế kỉ XXI, nước có tốc độ tăng trưởng nhanh và cao nhất thế giới là:

- A. Mĩ** **B. Nhật Bản** **C. Trung Quốc** **D. Hàn Quốc**

Câu 38: Trong những năm 70, công nghiệp Liên Xô đứng đầu thế giới trong những lĩnh vực nào?

- A.** Công nghiệp vũ trụ, điện hạt nhân **B.** Dầu mỏ, than thép
C. Công nghiệp dân dụng **D.** Công nghiệp ô tô

Câu 39: Sự kiện đánh dấu bước tiến của phong trào công nhân Việt Nam đầu thế kỉ XX:

- A. Cuộc bãi công của công nhân xưởng Ba Son (8/1925)**
B. Thành lập tổ chức Công hội ở Sài Gòn - Chợ Lớn
C. Tham gia tích cực vào phong trào đấu tranh
D. Tăng nhanh về số lượng

Câu 40: Nguyên nhân quan trọng giúp Nhật Bản phát triển “thần kì”

- A.** Con người Nhật Bản
C. Khoa học kỹ thuật
- B.** Chi phí quốc phòng cao
D. Vai trò quản lý của nhà nước

ĐÁP ÁN

1.A	2.B	3.A	4.D	5.C	6.A	7.C	8.A
9.D	10.D	11.C	12.B	13.B	14.C	15.D	16.D
17.B	18 A	19.A	20.A	21.B	22.C	23.C	24 A
25 A	26.B	27 A	28.A	29 A	30.C	31.A	32.B
33.C	34.C	35.B	36.B	37.C	38.A	39.A	40.A

HƯỚNG DẪN CHI TIẾT

Câu 2:

Ngày 12/4/1961, vào lúc 6 giờ 7 phút (giờ Greenwich), con tàu vũ trụ được con người điều khiển lần đầu tiên đã được phóng lên vũ trụ. Yuri Alekseiievich Gagarin, nguyên là phi công lái máy bay tiêm kích đã được chính phủ Sô Viết (Nga) tin tưởng giao trách nhiệm điều khiển con tàu vũ trụ mang tên Phương Đông bay một vòng xung quanh Trái Đất. Toàn bộ chuyến bay kéo dài 1 giờ 48 phút.

Khi thực hiện chuyến bay lịch sử đánh dấu một mốc quan trọng trong việc tìm hiểu và khám phá vũ trụ này, Yuri Gagarin mới chỉ có 27 tuổi. Và sự kiện này đã mở đầu cho kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người

Câu 12:

Từ những năm 60 - 70 trở đi, được thực hiện nhằm khắc phục hạn chế của chiến lược hướng nội. Nhóm 5 nước ASEAN đã thay đổi chiến lược đó là: công nghiệp hóa lấy xuất khẩu làm chủ đạo; tiến hành *mở cửa*

nền kinh tế thu hút vốn đầu tư và kỹ thuật của nước ngoài, tập trung cho xuất khẩu và phát triển ngoại thương.

Câu 28:

Bàn Môn Điếm là một ngôi làng ở tỉnh Gyeonggi, là giới tuyến phân cách Bắc Triều Tiên và Nam Triều Tiên. Tại đây, vào năm 1953, Hiệp định ngừng Chiến tranh Triều Tiên được ký kết. Tòa nhà nơi Hiệp định được ký kết vẫn còn tồn tại đến ngày nay, mặc dù nó nằm ở phía bắc giới tuyến, nằm giữa Khu phi quân sự Triều Tiên. Ngoài ra, tòa nhà này còn được xem là một trong những di tích cuối cùng của Chiến tranh lạnh.

Câu 30:

“Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật” được hai nước ký kết năm 1951 có giá trị 10 năm. Đến 4/1996 hai nước tuyên bố khẳng định lại việc kéo dài vĩnh viễn “Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật”

Câu 39: Ba son là 1 cái mốc quan trọng vì:

- Nó đã kết hợp cả đấu tranh kinh tế với đấu tranh chính trị, vì tinh thần quốc tế cứu bạn hơn cứu mình.
- Ba son là cái mốc chuyển phong trào đấu tranh của công nhân Việt Nam từ tự phát sang tự giác (cái mốc quan trọng). Nó đánh dấu sự phát triển của phong trào công nhân

----- HẾT -----

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 12

**THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC
GIÁ NĂM 2018**

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1. Quan hệ quốc tế bắt đầu chuyển dần từ đối đầu sang đối thoại trong thời gian nào?

- A. Từ nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX.
- B. Từ nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX.
- C. Từ nửa đầu những năm 80 của thế kỉ XX.
- D. Từ nửa sau những năm 80 của thế kỉ XX.

Câu 2. Sự kiện nào đánh dấu phong trào công nhân hoàn toàn trở thành phong trào tự giác?

- A. Năm 1928, thực hiện phong trào "vô sản hoá".
- B. Đầu năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời với cương lĩnh chính trị đúng đắn, sáng tạo.
- C. Tháng 8 - 1925, thợ máy xưởng Ba Son bãi công.
- D. Năm 1920, thành lập Công hội.

Câu 3. Cho các sự kiện sau:

1. Thành lập Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO)
2. Thành lập Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV)

3. Thành lập tổ chức Hiệp ước Vacsava

Hãy sắp xếp các sự kiện trên theo đúng trình tự thời gian.

A. 1,3,2.

B. 1,2,3.

C. 2,1,3.

D. 3,2,1.

Câu 4. Sự kiện đánh dấu thắng lợi quan trọng nhất về mặt chính trị mà ta đạt được trong năm 1951 là:

A. Hội Liên Việt mở rộng cơ sở trong quần chúng.

B. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II.

C. Hội nghị đại biểu thành lập Liên minh nhân dân Việt - Miên - Lào.

D. Đại hội thống nhất Hội Liên Việt và Mặt trận Việt Minh.

Câu 5. Chương trình hành động của Việt Nam Quốc dân đảng đã xác định nhiệm vụ của thời kì cuối cùng là:

A. đánh đuổi giặc Pháp, đánh đổ ngôi vua, lập nên nước Việt Nam độc lập.

B. đánh đuổi thực dân Pháp, xóa bỏ chế độ phong kiến.

C. đánh đuổi thực dân Pháp, giành lại độc lập dân tộc.

D. đánh đuổi giặc Pháp, đánh đổ ngôi vua, thiết lập dân quyền.

Câu 6. Mặt trận thống nhất dân tộc đầu tiên của riêng Việt Nam là:

A. Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.

B. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.

C. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.

D. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

Câu 7. Chiến dịch nào dưới đây đã mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)?

A. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954.

B. Chiến dịch Việt Bắc - thu đông năm 1947.

C. Chiến dịch Biên giới thu đông năm 1950.

D. Chiến dịch Trung Lào năm 1953.

Câu 8. Sự kiện đánh dấu chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi cùng hệ thống thuộc địa của nó cơ bản bị tan rã là:

A. năm 1994, Nenzon Mandêla trở thành tổng thống da đen đầu tiên của Cộng hòa Nam Phi.

B. năm 1975, cuộc đấu tranh của nhân dân Môđambích và Ănggôla thắng lợi.

C. năm 1990, Namibia tuyên bố độc lập.

D. năm 1960, 17 nước được trao trả độc lập.

Câu 9. Đặc điểm của phong trào công nhân Việt Nam giai đoạn 1919 - 1925 là

A. phong trào thể hiện ý thức chính trị.

B. phong trào kết hợp đòi quyền lợi về kinh tế và chính trị, mang tính tự giác.

C. phong trào chủ yếu đòi quyền lợi về chính trị.

D. phong trào chủ yếu đòi quyền lợi về kinh tế, mang tính tự phát.

Câu 10. Bài học kinh nghiệm rút ra cho Việt Nam từ sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô là

A. kiên định con đường xã hội chủ nghĩa, giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản.

B. tập trung cải cách hệ thống chính trị và đổi mới tư tưởng.

C. kiên định con đường tư bản chủ nghĩa, giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng.

D. thừa nhận chế độ đa nguyên đa đảng.

Câu 11. Khẩu hiệu nào được Đảng ta vận dụng trong phong trào cách mạng 1930 - 1931?

A. "Chống đế quốc", "Chống phát xít, chống chiến tranh".

B. "Độc lập dân tộc", "Ruộng đất cho dân cày".

C. "Giải phóng dân tộc", "Tịch thu ruộng đất của đế quốc, Việt gian".

D. "Tự do dân chủ", "Cơm áo hòa bình".

Câu 12. Cuộc đấu tranh của nhân dân ta đòi để tang Phan Châu Trinh (1926) do giai cấp nào dưới đây lãnh đạo?

A. Nông dân

B. Tư sản

C. Tiểu tư sản

D. Công nhân

Câu 13. Luận cương chính trị của Đảng (10- 1930) có hạn chế nào dưới đây?

A. chưa nêu rõ hình thức và phương pháp đấu tranh.

B. chưa xác định được mâu thuẫn chủ yếu của xã hội Đông Dương.

C. chưa xác định đúng tính chất và đường lối chiến lược của cách mạng.

D. chưa thấy vai trò lãnh đạo của Đảng.

Câu 14. Kẻ thù chính của nhân dân châu Phi sau chiến tranh thế giới thứ hai là

A. chế độ phân biệt chủng tộc.

B. chủ nghĩa thực dân kiểu cũ.

C. chế độ độc tài thân Mỹ.

D. chủ nghĩa thực dân kiểu mới.

Câu 15. Mục tiêu bao trùm trong chính sách đối ngoại của Mỹ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là:

A. xâm lược các nước ở khu vực châu Á.

B. lôi kéo các nước Tây Âu vào khối quân sự NATO.

C. bao vây, tiêu diệt Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

D. thực hiện chiến lược toàn cầu với tham vọng làm bá chủ thế giới.

Câu 16. Trong giai đoạn sau của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại, cuộc cách mạng chủ yếu diễn ra về lĩnh vực nào?

A. Năng lượng.

B. Tin học.

C. Công nghệ.

D. Sinh học.

Câu 17. Chiến dịch phản công lớn đầu tiên của bộ đội chủ lực ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 - 1954) là chiến dịch nào?

A. Chiến dịch Biên giới (1950).

B. Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954).

C. Chiến dịch Đông Xuân 1953 - 1954.

D. Chiến dịch Việt Bắc (1947).

Câu 18. Trong xu thế hòa hoãn Đông - Tây, vào tháng 8 - 1975 ở châu Âu đã diễn ra sự kiện

A. 33 nước châu Âu cùng Mỹ và Canada kí kết định ước Henxinki.

B. hai siêu cường Liên Xô và Mỹ thỏa thuận về việc hạn chế vũ khí chiến lược và kí Hiệp ước hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa (ABM).

C. hai nước Cộng hòa Dân chủ Đức và Cộng hòa Liên bang Đức kí Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức

D. M. Goochbachốp và G. Busơ gặp nhau tại đảo Manta.

Câu 19. Trật tự thế giới hình thành sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 1991 có đặc trưng nổi bật nhất là

A. các cuộc chiến tranh cục bộ xảy ra ở nhiều khu vực.

B. chiến tranh bao trùm thế giới.

C. chạy đua vũ trang.

D. hình thành hai phe - tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa do Mỹ và Liên Xô đứng đầu.

Câu 20. Một hệ quả quan trọng của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại là

A. xu thế hòa hoãn Đông - Tây xuất hiện.

B. xu thế toàn cầu hoá.

C. hòa bình được củng cố.

D. xu thế đa cực.

Câu 21. Kẻ thù chính của Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

A. thực dân Anh.

B. thực dân Pháp.

C. Trung Hoa Dân quốc.

D. phát xít Nhật.

Câu 22. Giai đoạn kinh tế Nhật Bản phát triển "thần kì" là

A. từ năm 1945 đến năm 1973.

B. từ năm 1952 đến năm 1973.

C. từ năm 1960 đến năm 1973.

D. từ năm 1952 đến năm 1960.

Câu 23. Nguyên nhân cơ bản nhất quyết định sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu (1989 - 1991) là

A. không bắt kịp bước phát triển của khoa học - kĩ thuật tiên tiến.

B. những sai lầm về chính trị và tha hoá về phẩm chất đạo đức của một số người lãnh đạo Đảng và Nhà nước.

C. sự chống phá của các thế lực thù địch.

D. đường lối lãnh đạo mang tính chủ quan, duy ý chí cùng với cơ chế tập trung quan liêu bao cấp.

Câu 24. Năm 1940, căn cứ địa cách mạng được xây dựng theo chủ trương của Đảng là:

A. căn cứ địa Cao Bằng.

B. căn cứ địa Lạng Sơn.

C. căn cứ địa Bắc Sơn - Võ Nhai.

D. căn cứ địa Cao - Bắc - Lạng.

Câu 25. Hội nghị nào của Đảng ta dưới đây đã quyết định đổi tên Đảng Cộng sản Việt Nam thành Đảng Cộng sản Đông Dương và thông qua Luận cương chính trị của Đảng?

A. Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương.

B. Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.

C. Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam.

D. Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 26. Hội nghị nào của Đảng Cộng sản Đông Dương đã đánh dấu bước chuyển hướng quan trọng - đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu?

A. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930).

B. Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5 - 1941).

C. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (11 - 1939).

D. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7 - 1936).

Câu 27. Chính sách đối ngoại chủ đạo của Trung Quốc từ những năm 80 của thế kỉ XX là

A. thực hiện đường lối đối ngoại bất lợi cho cách mạng Trung Quốc.

B. bắt tay với Mỹ chống lại Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

C. mở rộng sự hợp tác với nhiều nước trên thế giới.

D. gây chiến tranh xâm lược biên giới phía Bắc Việt Nam.

Câu 28. Trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân kiểu mới sau Chiến tranh thế giới thứ hai, khu vực Mỹ Latinh được mệnh danh là:

A. "Lục địa bùng cháy".

B. "Lục địa mới trời dậy".

C. "Đại lục mới trời dậy".

D. "Lục địa ngủ kĩ".

Câu 29. Năm 1936, Đảng chủ trương thành lập mặt trận nào dưới đây?

A. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.

B. Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.

C. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

D. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.

Câu 30. Các tổ chức cộng sản ra đời tại Việt Nam năm 1929 là:

- A. Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng, Việt Nam Quốc dân đảng.
- B. Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng, Đảng Cộng sản Đông Dương.
- C.** Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
- D. Đông Dương Cộng sản đảng, Tân Việt Cách mạng đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

Câu 31. Từ năm 1954 đến đầu năm 1970, Chính phủ Campuchia thực hiện chính sách ngoại giao như thế nào?

- A. Hòa bình, trung lập.
- B. Liên minh chặt chẽ với Mỹ.
- C.** Đoàn kết với Lào và Việt Nam trong mặt trận chung chống đế quốc Mỹ.
- D. Mâu thuẫn gay gắt với các nước trong khu vực Đông Nam Á.

Câu 32. Lực lượng cách mạng được nêu ra trong Luận cương chính trị (10 - 1930) là

- A. công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản, trung và tiểu địa chủ.
- B. công nhân, nông dân.
- C.** công nhân, nông dân, tiểu tư sản.
- D. công nhân, nông dân, trí thức.

Câu 33. Hiệp ước Bali (1976) được kí kết tại Hội nghị cấp cao lần thứ nhất của tổ chức ASEAN là tên viết tắt của:

- A. hiệp ước hợp tác phát triển.
- B. hiệp ước thân thiện và hợp tác.
- C.** hiệp ước hòa bình và hợp tác.
- D. hiệp ước bình đẳng và thân thiện.

Câu 34. Cuộc đấu tranh chống độc quyền cảng Sài Gòn và độc quyền xuất cảng lúa gạo tại Nam Kỳ của tư bản Pháp (1923) do giai cấp nào dưới đây tổ chức và lãnh đạo?

- A. Tiểu tư sản.
- B. Nông dân.
- C.** Công nhân.
- D. Tư sản.

Câu 35. Đặc điểm nổi bật nhất của nền kinh tế Mỹ từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 1973 là:

- A. kinh tế phát triển nhanh.
- B. kinh tế phát triển chậm chạp.
- C.** kinh tế khủng hoảng, suy thoái.
- D. kinh tế phát triển nhanh nhưng không ổn định.

Câu 36. Cơ quan ngôn luận của tổ chức An Nam Cộng sản Đảng là:

- A. báo Đỏ
- B. báo An Nam trẻ.
- C.** bao Búa liềm.
- D. báo Tiếng chuông rè.

Câu 37. Công lao to lớn đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam từ năm 1920 đến năm 1930 là:

- A. trực tiếp sáng lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam.
- B. chuẩn bị về tư tưởng, chính trị và tổ chức cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam
- C.** đề ra Cương lĩnh chính trị - Đường lối cơ bản của cách mạng Việt Nam.
- D. xác định đúng đắn con đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam.

Câu 38. "Phương án Maobátton" của thực dân Anh có nội dung chia đất nước Ấn Độ thành hai quốc gia nào trên cơ sở tôn giáo?

- A. Ấn Độ của người theo Ấn Độ giáo, Ápganixtan của người theo Hồi giáo.
- B. Ấn Độ của người theo Ấn Độ giáo, Pakistan của người theo Hồi giáo.
- C.** Ấn Độ của người theo Hồi giáo, Pakistan của người theo Ấn Độ giáo.
- D. Ấn Độ của người theo Hồi giáo, Ápganixtan của người theo Hin đư giáo.

Câu 39. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra chủ trương gì để giải quyết nạn đói sau Cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Thành lập hệ thống trường học các cấp.
- B. Kêu gọi nhân dân cả nước tham gia xoá nạn mù chữ.
- C.** Ra Sắc lệnh thành lập *Nha Bình dân học vụ*.
- D. Nhanh chóng mở khai giảng các trường học cấp phổ thông.

Câu 40. Những vấn đề quan trọng và cấp bách cần giải quyết buộc phe Đồng minh phải triệu tập Hội nghị Ianta (2 - 1945) là:

- A. tổ chức lại thế giới sau chiến tranh, phân chia thành quả chiến thắng giữa các nước thắng trận.
- B. nhanh chóng đánh bại hoàn toàn các nước phát xít, tổ chức lại thế giới sau chiến tranh, phân chia thành quả chiến thắng giữa các nước thắng trận.
- C.** nhanh chóng đánh bại hoàn toàn các nước phát xít, tổ chức lại thế giới sau chiến tranh.
- D. phân chia thành quả chiến thắng giữa các nước thắng trận.

ĐÁP ÁN

1.B	2.B	3.C	4.B	5.D	6.A	7.C	8.B
9.D	10.A	11.B	12.C	13.B	14.B	15.D	16.C
17.D	18.A	19.D	20.B	21.B	22.C	23.D	24.C
25.C	26.C	27.C	28.A	29.D	30.C	31.A	32.B
33.B	34.D	35.A	36.A	37.D	38.B	39.C	40.B

HƯỚNG DẪN CHI TIẾT

Câu 4:

Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam II hay Đại hội đại biểu lần II của Đảng diễn ra từ ngày 11 đến ngày 19-2-1951 ở xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang. Tham dự đại hội có tất cả là 158 đại biểu chính thức và 53 đại biểu dự khuyết, thay mặt cho 766.349 đảng viên cả nước

Đại hội đại biểu lần II của Đảng được xem như là mốc đánh dấu bước phát triển mới trong quá trình lãnh đạo và trưởng thành của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đại hội đã đưa Đảng Cộng sản Việt Nam từ việc hoạt động bí mật ra hoạt động công khai trở lại dưới tên gọi mới là Đảng Lao động Việt Nam.

----- HẾT -----

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 13

THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC GIA NĂM 2018

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1: Cơ quan ngôn luận của tổ chức Hội Liên hiệp thuộc địa là:

- A. Báo Lao động B. Báo Nhân dân
C. Báo Người cùng khổ D. Báo Thanh niên

Câu 2: Theo thỏa thuận của các nước cường quốc tại Hội nghị Ianta (2/1945), các nước Đông Nam Á thuộc phạm vi ảnh hưởng của

- A. Nhật Bản B. Các nước phương Tây
C. Liên Xô D. Mĩ

Câu 3: Điểm khác nhau giữa bản Luận cương chính trị do Trần Phú soạn thảo với bản Cương lĩnh chính trị do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo là

- A. Xác định cách mạng Việt Nam trải qua hai giai đoạn: cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng xã hội chủ nghĩa.
B. Xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là đánh đổ phong kiến và đánh đổ đế quốc.
C. Xác định giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam.
D. Xác định cách mạng Việt Nam là một bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới.

Câu 4: Phương pháp đấu tranh cơ bản trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A. Đấu tranh vũ trang B. Đấu tranh chính trị
C. Đấu tranh ngoại giao D. Đấu tranh vũ trang và đấu tranh chính trị

Câu 5: Chính đảng của giai cấp tư sản dân tộc Việt Nam là

- A. Tân Việt Cách mạng đảng. B. Đảng lập hiến.
C. Việt Nam Quốc dân đảng. D. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Câu 6: Tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ra đời khi nào? Ở đâu?

uigeli.xyz

Trang 75/184

- A. Tháng 6/1925, tại Quảng Châu (Trung Quốc).
- B. Tháng 5/1926, tại Quảng Châu (Trung Quốc).
- C. Tháng 5/1926, tại Quảng Đông (Trung Quốc).
- D. Tháng 6/1925, tại Quảng Đông (Trung Quốc).

Câu 7: Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam là

- A. Trịnh Đình Cửu B. Hà Huy Tập C. Lê Hồng Phong D. Trần Phú

Câu 8: Sự kiện đánh dấu giai cấp công nhân Việt Nam đi vào đấu tranh tự giác là

- A. Cuộc tổng bãi công của công nhân Bắc Kỳ (1922).
- B. Cuộc bãi công của 1000 công nhân nhà máy sợi Nam Định (1926).
- C. Tổ chức Công hội được thành lập (1920).
- D. Cuộc bãi công của công nhân xưởng máy Ba Son (8/1925).

Câu 9: Hình thức đấu tranh giành độc lập chủ yếu của nhân dân các nước Mỹ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Đấu tranh vũ trang B. Đấu tranh trên lĩnh vực báo chí
- C. Đấu tranh chính trị D. Đấu tranh nghị trường

Câu 10: Nội dung nào sau đây không nằm trong diễn biến của Chiến tranh lạnh?

- A. Chiến tranh Việt Nam (1954 – 1975).
- B. Chiến tranh Nam – Bắc Triều Tiên (1950 – 1953).
- C. Cuộc khủng hoảng Caribê (1962).
- D. Cách mạng Cuba (1953 – 1959).

Câu 11: Nguyên nhân sâu xa của cuộc cách mạng khoa học – công nghệ ngày nay là do

- A. Yêu cầu của việc chạy đua vũ trang trong thời kì “Chiến tranh lạnh”.
- B. Nhu cầu đời sống vật chất và tinh thần ngày càng cao của con người.
- C. Kế thừa những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật thế kỉ XVIII – XIX.
- D. Bùng nổ dân số, cạn kiệt tài nguyên.

Câu 12: Trong phong trào cách mạng 1930 – 1931, Nghệ - Tĩnh là nơi có phong trào cách mạng mạnh nhất là vì

- A. Là nơi bị thực dân Pháp khủng bố dã man nhất.
- B. Là nơi có truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm và các chi bộ Đảng hoạt động mạnh.
- C. Là quê hương của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc.
- D. Là nơi có đội ngũ cán bộ đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam đông nhất.

Câu 13: Đội Việt Nam tuyên truyền Giải phóng quân được thành lập vào thời gian nào?

- A. 22/12/1944 B. 22/12/1943 C. 22/12/1942 D. 22/12/1941

Câu 14: Nguyên nhân cơ bản nào dưới đây đưa nền kinh tế Mỹ phát triển nhanh sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Mỹ lợi dụng chiến tranh để làm giàu, thu lợi nhuận từ buôn bán vũ khí và phương tiện chiến tranh.
- B. Nhờ áp dụng những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật vào sản xuất.
- C. Nhờ trình độ tập trung sản xuất và tập trung tư bản cao.
- D. Lãnh thổ Mỹ rộng, tài nguyên thiên nhiên phong phú.

Câu 15: Nguyên nhân cơ bản nhất, quyết định sự bùng nổ của phong trào cách mạng 1930 – 1931 là:

- A. Thực dân Pháp tăng cường đàn áp, khủng bố sau cuộc khởi nghĩa Yên Bái.
- B. Đời sống nhân dân cực khổ, mâu thuẫn xã hội gay gắt.
- C. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời.
- D. Kinh tế nước ta rơi vào khủng hoảng, suy thoái.

Câu 16: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sự kết hợp của các nhân tố

- A. Chủ nghĩa Mác – Lênin, phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam.
- B. Chủ nghĩa Mác – Lênin và phong trào yêu nước Việt Nam.
- C. Phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam.
- D. Chủ nghĩa Mác – Lênin và phong trào công nhân Việt Nam

Câu 17: Công lao lớn nhất của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam là

- A. Lãnh đạo cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.
- B. Soạn thảo ra bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- C. Tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc.

D. Sáng lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 18: Sự phát triển “thần kì” của nền kinh tế Nhật Bản diễn ra trong thời gian

A. 1952 – 1960

B. 1945 – 1952

C. 1960 – 1973

D. 1973 – 1991

Câu 19: Nguyên nhân chính khiến Mỹ phát động cuộc Chiến tranh lạnh chống Liên Xô là:

A. Do Mỹ lo sợ trước ảnh hưởng ngày càng to lớn của Liên Xô.

B. Do sự đối lập về mục tiêu và chiến lược giữa Mỹ và Liên Xô.

C. Do Mỹ lo sợ sự mở rộng của hệ thống chủ nghĩa xã hội trên thế giới.

D. Do Mỹ tự cho mình có quyền lãnh đạo thế giới.

Câu 20: Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là:

A. Một chi bộ của Quốc tế Cộng sản.

B. Tổ chức cách mạng của Việt kiều tại Quảng Châu – Trung Quốc.

C. Tổ chức chính trị quá độ để tiến tới thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

D. Chính đảng vô sản đầu tiên ở Việt Nam.

Câu 21: Sự kiện đánh dấu bước ngoặt trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc là:

A. Đưa yêu sách lên Hội nghị Véc-xai (1919).

B. Thành lập ra Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925).

C. Đọc bản luận cương của Lênin (1920), tìm ra con đường cứu nước cho dân tộc.

D. Tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (1920), trở thành đảng viên cộng sản.

Câu 22: Bản Hiến chương Liên hợp quốc có hiệu lực từ ngày nào?

A. 24/11/1945

B. 24/9/1945

C. 24/10/1945

D. 24/12/1945

Câu 23: Cách mạng tháng Tám năm 1945 không mang ý nghĩa nào sau đây?

A. Nó đã lật nhào ngai vàng phong kiến ngự trị ngọt chực thế kỉ ở nước ta.

B. Nó đã phá tan xiềng xích nô lệ của thực dân Pháp và ách thống trị của phát xít Nhật.

C. Nó đã đưa cả nước bước vào thời kì tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

D. Nó đã lập nên nhà nước do nhân dân lao động làm chủ.

Câu 24: Nguyên tắc cơ bản nhất để chỉ đạo hoạt động của Liên hợp quốc là

A. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.

B. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

C. Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.

D. Chung sống hòa bình và sự nhất trí giữa năm nước lớn (Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp và Trung Quốc).

Câu 25: Bốn tỉnh giành được chính quyền ở tỉnh lỵ sớm nhất trong cả nước là

A. Bắc Giang, Hải Dương, Hà Nội, Huế.

B. Hải Dương, Hà Tĩnh, Huế, Quảng Nam.

C. Bắc Giang, Hà Nội, Huế, Quảng Nam.

D. Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam.

Câu 26: Thành công lớn nhất của Mỹ trong việc thực hiện chiến lược toàn cầu là:

A. Góp phần đưa đến sự sụp đổ của chế độ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô.

B. Lập được nhiều tổ chức quân sự trên thế giới.

C. Đàn áp các phong trào cách mạng thế giới.

D. Lôi kéo và chi phối được các nước tư bản đồng minh một thời.

Câu 27: Giương cao cả hai khẩu hiệu “Độc lập dân tộc” và “Ruộng đất dân cày” là mục tiêu đấu tranh của cách mạng Việt Nam trong thời kì

A. 1930 – 1931

B. 1932 – 1935

C. 1936 – 1939

D. 1939 – 1945

Câu 28: Mốc đánh dấu chủ nghĩa thực dân kiểu cũ sụp đổ ở châu Phi là:

A. Năm 1960, 17 nước châu Phi được trao trả độc lập.

B. Năm 1993, chế độ phân biệt chủng tộc (Apácthai) chính thức bị xóa bỏ.

C. Năm 1994, Nen-xơn Man-đê-la trở thành Tổng thống người da đen đầu tiên.

D. Năm 1975, nhân dân Ăng-gô-la và Mô-dăm-bích dành thắng lợi trong cuộc đấu tranh chống thực dân Bồ Đào Nha.

Câu 29: Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời khi nào?

A. 1/11/1949

B. 1/10/1949

C. 1/9/1949

D. 1/12/1949

Câu 30: Tư tưởng cốt lõi của bản Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo là:

- A. Độc lập và tự do. B. Độc lập và dân chủ.
C. Tự do và dân chủ. D. Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Câu 31: Quốc gia nào đã mở đầu kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người?

- A. Liên Xô B. Anh C. Mĩ D. Trung Quốc

Câu 32: Địa phương được chọn làm nơi thí điểm cuộc vận động xây dựng các Hội cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh là

- A. Lạng Sơn B. Thái Nguyên C. Bắc Kạn D. Cao Bằng

Câu 33: Đảng Cộng sản Việt Nam đổi tên thành Đảng Cộng sản Đông Dương vào thời gian nào?

- A. Tháng 2/1930 B. Tháng 3/1935 C. Tháng 7/1936 D. Tháng 10/1930

Câu 34: Biến đổi quan trọng nhất của các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Các nước Đông Nam Á đều đã gia nhập tổ chức ASEAN.
B. Các nước Đông Nam Á đã đạt được những thành tựu kinh tế to lớn.
C. Các nước Đông Nam Á đã trở thành các quốc gia độc lập.
D. Các nước Đông Nam Á đã trở thành trung tâm kinh tế tài chính thế giới.

Câu 35: Mâu thuẫn cơ bản của xã hội Việt Nam trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai là

- A. Mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến.
B. Mâu thuẫn giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp.
C. Mâu thuẫn giữa công nhân với tư sản.
D. Mâu thuẫn giữa tư sản Việt Nam với thực dân Pháp.

Câu 36: Tham gia Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam gồm đại biểu của những tổ chức cộng sản

- A. Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản đảng
B. An Nam Cộng sản đảng và An Nam Cộng sản liên đoàn.
C. Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản liên đoàn.
D. Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản đảng và An Nam Cộng sản liên đoàn.

Câu 37: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương, thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào ngành:

- A. Nông nghiệp trồng cao su. B. Giao thông vận tải.
C. Công nghiệp khai mỏ. D. Tài chính – ngân hàng.

Câu 38: Hình thức mặt trận được Đảng chủ trương thành lập tại Hội Nghị Ban Chấp hành Trung ương tháng 11/1939 là:

- A. Mặt trận Thống nhất dân chủ Đông Dương
B. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương
C. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương
D. Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh

Câu 39: Cuộc đấu tranh giành độc lập của nhân dân Ấn Độ do giai cấp nào lãnh đạo?

- A. Giai cấp vô sản liên minh với giai cấp tư sản
B. Giai cấp vô sản
C. Giai cấp nông dân
D. Giai cấp tư sản

Câu 40: Ý nghĩa quan trọng nhất của phong trào dân chủ 1936 – 1939 là:

- A. Uy tín của Mặt trận Dân chủ Đông Dương được nâng cao.
B. Quần chúng nhân dân được giác ngộ, trở thành lực lượng chính trị hùng hậu của cách mạng.
C. Chính quyền thực dân phải nhượng bộ quần chúng nhân dân một số yêu sách về dân sinh, dân chủ.
D. Đội ngũ cán bộ của Đảng được rèn luyện, trưởng thành.

Đáp án

1-C	2-B	3-B	4-D	5-C	6-A	7-D	8-D	9-A	10-D
11-B	12-B	13-A	14-B	15-C	16-A	17-C	18-C	19-B	20-C
21-D	22-C	23-C	24-C	25-D	26-A	27-A	28-D	29-B	30-A
31-A	32-D	33-D	34-C	35-B	36-A	37-A	38-C	39-D	40-C

LỜI GIẢI CHI TIẾT

Câu 1: Đáp án C

Tháng 7/1921, Hội Liên hiệp Thuộc địa được thành lập. Hội đã ra tờ báo Le Paria (Người cùng khổ) làm cơ quan ngôn luận của Hội với lời kêu gọi: “Trong lịch sử phong trào quần chúng bản xứ ở các thuộc địa của Pháp, chưa bao giờ có một tờ báo được lập ra để nói lên nỗi đau khổ và tình trạng cùng khổ của họ, bất kể là họ thuộc đất nước và giống nòi nào... Le Paria tố cáo những sự lạm quyền về chính trị, lỗi cai trị độc đoán, tình trạng bị bóc lột về kinh tế mà nhân dân các vùng lãnh thổ rộng lớn ở hải ngoại đang là nạn nhân. Báo kêu gọi họ đoàn kết lại, đấu tranh cho tiến bộ về vật chất và tinh thần của chính họ. Báo kêu gọi họ, tổ chức họ, nhằm mục đích giải phóng những người bị áp bức khỏi các lực lượng thống trị, thực hiện tình yêu thương và bác ái”.

Câu 13: Đáp án A

Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân là tên của đội quân chủ lực của Mặt trận Việt Minh từ tháng 12 năm 1944 đến tháng 5 năm 1945. Đây là tổ chức quân sự được xem là tiền thân của Quân đội Nhân dân Việt Nam. Ngày thành lập Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân là 22 tháng 12, sau này đã được chọn làm ngày truyền thống của Quân đội Nhân dân Việt Nam.

Câu 14: Đáp án B

Mĩ là nước khởi đầu cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật sau Chiến tranh thế giới thứ hai. Đây chính là nguyên nhân chính giúp kinh tế nước Mỹ phát triển mạnh mẽ sau chiến tranh thế giới thứ 2. Để 20 năm sau chiến tranh thế giới thứ 2 Mỹ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.

Câu 31: Đáp án A

Ngày 12/4/1961, vào lúc 6 giờ 7 phút (giờ Greenwich), con tàu vũ trụ được con người điều khiển lần đầu tiên đã được phóng lên vũ trụ. Yuri Alekseevich Gagarin, nguyên là phi công lái máy bay tiêm kích đã được chính phủ Xô Viết (Nga) tin tưởng giao trách nhiệm điều khiển con tàu vũ trụ mang tên Phương Đông bay một vòng xung quanh Trái Đất. Toàn bộ chuyến bay kéo dài 1 giờ 48 phút.

Khi thực hiện chuyến bay lịch sử đánh dấu một mốc quan trọng trong việc tìm hiểu và khám phá vũ trụ này, Yuri Gagarin mới chỉ có 27 tuổi. Và sự kiện này đã mở đầu cho kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người

Câu 33: Đáp án D

Tại Hội nghị Ban chấp hành Trung ương, họp Hội nghị lần thứ nhất tại Hồng Kông từ ngày 14 đến 31 tháng 10 năm 1930, tên của đảng được đổi thành Đảng Cộng sản Đông Dương theo yêu cầu của Quốc tế thứ ba (Quốc tế Cộng sản) và Trần Phú được bầu làm Tổng Bí thư đầu tiên

Câu 36: Đáp án A

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 14

**THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC
GIA NĂM 2018**

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1: Khó khăn lớn nhất của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sau Cách mạng tháng Tám là gì

- A. Ngân quỹ nhà nước trống rỗng.
- B. Nạn đói ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống nhân dân.
- C. Hơn 90% dân số không biết chữ.
- D. Quân đội các nước Đồng minh kéo vào nước ta.

Câu 2: Quốc gia đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo là:

- A. Trung Quốc
- B. Ấn Độ
- C. Mỹ
- D. Liên Xô

Câu 3: Sự kiện nào đánh dấu cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc?

- A. Kế hoạch Na –va phá sản.
- B. Hiệp định Giơ- ne- vơ về Đông Dương được kí kết.
- C. Quân Pháp rút khỏi miền Bắc.
- D. Quân Pháp rút khỏi miền Nam.

uigeli.xyz

Trang 79/184

Câu 4: Từ sau chiến dịch nào ta bắt đầu giành thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp?

- A. Chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947.
- B. Chiến dịch Biên giới thu đông năm 1950.
- C. Chiến dịch Hòa Bình đông xuân 1951- 1952.
- D. Chiến dịch Tây Bắc thu đông năm 1952.

Câu 5: Nội dung nào sau đây không nằm trong Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng tháng 11/1939?

- A. Tạm gác nhiệm vụ ruộng đất.
- B. Xác định phát xít Nhật là kẻ thù chủ yếu.
- C. Đưa vấn đề giải phóng dân tộc lên hàng đầu.
- D. Dùng bạo lực cách mạng để giành chính quyền.

Câu 6: Mục tiêu đấu tranh chủ yếu của công nhân và nông dân Việt Nam trong thời gian từ tháng 2 đến tháng 4-/1930 là:

- A. Đòi cải thiện đời sống.
- B. Giảm sưu, giảm thuế.
- C. Thành lập chính quyền Xô Viết.
- D. Thả tù chính trị.

Câu 7: Lực lượng nào tạo điều kiện cho thực dân Pháp quay trở lại xâm lược nước ta lần thứ hai?

- A. Quân Nhật.
- B. Quân Trung Hoa Dân quốc.
- C. Các lực lượng cách mạng trong nước.
- D. Quân Anh.

Câu 8: Mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất là mâu thuẫn giữa

- A. Tư sản dân tộc- thực dân Pháp.
- B. Vô sản – tư sản.
- C. Dân tộc Việt Nam – thực dân Pháp.
- D. Nông dân – địa chủ phong kiến

Câu 9: Điểm chung trong nguyên nhân của sự phát triển kinh tế Mỹ và Tây Âu sau chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

- A. Tài nguyên thiên nhiên phong phú.
- B. Buôn bán vũ khí và phương tiện chiến tranh.
- C. Áp dụng thành tựu của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật.
- D. Tận dụng cơ hội tốt từ bên ngoài.

Câu 10: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng tình hình kinh tế Việt Nam dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp?

- A. Nền kinh tế Việt Nam có bước phát triển nhanh chóng.
- B. Cơ cấu kinh tế Việt Nam phát triển mất cân đối.
- C. Việt Nam trở thành thị trường độc chiếm của tư bản Pháp.
- D. Kinh tế Việt Nam nghèo nàn, lạc hậu và bị cột chặt vào kinh tế Pháp.

Câu 11: Chi bộ cộng sản đầu tiên ở Việt Nam được thành lập tại

- A. Quảng Châu (Trung Quốc).
- B. Số nhà 312, phố Khâm Thiên (Hà Nội).
- C. Số nhà 5D, phố Hàm Long (Hà Nội).
- D. Hương Cảng (Trung Quốc).

Câu 12: Điểm chung trong kế hoạch Rove năm 1949, kế hoạch Đờ Lát đơ Tatxinhi năm 1950 và kế hoạch Nava năm 1953 của thực dân Pháp là

- A. muốn xoay chuyển cục diện chiến tranh.
- B. muốn kết thúc chiến tranh trong danh dự.
- C. tiếp tục thống trị lâu dài Việt Nam.
- D. phô trương thanh thế, tiềm lực, sức mạnh.

Câu 13: Nội dung nào là chủ trương của ta trong cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953- 1954?

- A. Tiêu diệt lực lượng địch, giải phóng Tây Bắc.
- B. Tập trung lực lượng mở những cuộc tiến công vào những hướng quan trọng về chiến lược mà địch tương đối yếu.
- C. Phòng ngự chiến lược ở Bắc Bộ, tiến công chiến lược ở Trung Bộ.
- D. Tiến công chiến lược, giành thắng lợi quyết định.

Câu 14: Yếu tố quyết định sự phát triển thần kì của Nhật Bản sau chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

- A. Sự quản lí hiệu quả của Nhà nước.
- B. Tận dụng tốt các nguồn viện trợ của Mỹ.
- C. Áp dụng thành tựu khoa học- kĩ thuật hiện đại.
- D. Nguồn nhân lực chất lượng tốt, cần kiệm, kỉ luật.

Câu 15: Hiệp định Sơ bộ 6/3/1946 công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia

- A. tự trị.
- B. tự chủ.
- C. tự do.
- D. độc lập.

Câu 16: Theo Hiệp định Giơ- ne-vơ ở Việt Nam giới tuyển quân sự tạm thời là

- A. vĩ tuyến 20. B. vĩ tuyến 16. C. vĩ tuyến 38. D. vĩ tuyến 17.

Câu 17: Trong những tổ chức yêu nước và cách mạng được thành lập tại Trung Quốc dưới đây, tổ chức nào không phải do Nguyễn Ái Quốc sáng lập?

- A. Tâm tâm xã.
B. Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.
C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
D. Cộng sản đoàn

Câu 18: Quốc gia nào của Đông Nam Á trở thành một trong bốn “con rồng” kinh tế của Châu Á nửa sau thế kỉ XX?

- A. Thái Lan. B. Singapo. C. Indonexia. D. Brunay.

Câu 19: Lĩnh vực kinh tế nào được Pháp đầu tư nhiều nhất trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương?

- A. Nông nghiệp và công nghiệp. B. Nông nghiệp và khai mỏ.
C. Công nghiệp và thương nghiệp. D. Nông nghiệp và giao thông vận tải.

Câu 20: Đảng Cộng sản Đông Dương chủ trương chuyển hướng chỉ đạo cách mạng trong những năm 1936- 1939 là do

- A. Chính phủ Mặt trận Nhân dân Pháp thi hành một số chính sách tiến bộ ở thuộc địa.
B. Mâu thuẫn trong xã hội Việt Nam ngày càng gay gắt.
C. Sự chỉ đạo của Quốc tế cộng sản.
D. Tình hình thế giới và trong nước có nhiều thay đổi.

Câu 21: Điểm mới căn bản giữa Hội nghị tháng 5/1941 so với Hội nghị tháng 11,1939 của BCH Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương là

- A. Giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước ở Đông Dương.
B. Tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất, thực hiện giảm tô, giảm tức.
C. Đề cao nhiệm vụ giải phóng dân tộc, chống đế quốc và phong kiến
D. Thành lập mặt trận thống nhất dân tộc rộng rãi chống đế quốc

Câu 22: Trụ sở của Liên hợp quốc được đặt ở đâu?

- A. Gionevơ (Thụy Sĩ). B. Niu Oóc (Mĩ).
C. Luân Đôn (Anh). D. Pari (Pháp).

Câu 23: Năm 1936, Đảng Cộng sản Đông Dương đã đề ra chủ trương thành lập mặt trận để tập hợp đông đảo quần chúng nhân dân với tên gọi

- A. Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương.
B. Mặt trận dân chủ Đông Dương.
C. Mặt trận Việt Minh.
D. Mặt trận thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương

Câu 24: Việt Nam trở thành thành viên của tổ chức Liên hợp quốc vào thời gian nào?

- A. Tháng 9/ 1977. B. Tháng 8/1970. C. Tháng 7/1995. D. Tháng 9/1985.

Câu 25: Nguyên nhân quyết định nhất đối với thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp là gì?

- A. Sự đồng tình, ủng hộ của Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa.
B. Mặt trận dân tộc thống nhất được củng cố và mở rộng.
C. Tinh thần đoàn kết chiến đấu của nhân dân ba nước Đông Dương.
D. Sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng.

Câu 26: Biến đổi quan trọng nhất của các nước Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Phát triển kinh tế. B. Gia nhập ASEAN.
C. Giành độc lập dân tộc. D. Chống chủ nghĩa thực dân Âu – Mĩ.

Câu 27: Nội dung nào sau đây không đúng với nội dung Hiệp định Sơ bộ 6/3/1946?

- A. Chính phủ Việt Nam Dân chủ cộng hòa tiếp tục nhượng Pháp một số quyền lợi về kinh tế- văn hóa.
B. Hai bên ngừng mọi cuộc xung đột phía Nam.
C. Pháp công nhận Việt Nam là quốc gia tự do nằm trong khối Liên hiệp Pháp.
D. 15000 quân Pháp ra miền Bắc làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật.

Câu 28: Nội dung nào là khó khăn lớn nhất của Liên minh châu Âu (EU) hiện nay?

- A. Làn sóng di cư không thể kiểm soát từ Trung Đông và Châu Phi.
- B. Việc duy trì đồng tiền chung.
- C. Thách thức từ sự già hóa dân số.
- D. Sự gia tăng của xu hướng li khai.

Câu 29: Năm 1960 được lịch sử ghi nhận là “Năm châu Phi” vì

- A. Chính thức xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc.
- B. 17 nước châu Phi được trao trả độc lập.
- C. Tất cả các nước châu Phi được trao trả độc lập.
- D. Phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân giành nhiều thắng lợi.

Câu 30: Mục tiêu quan trọng nhất của thực dân Pháp khi thực hiện kế hoạch tấn công căn cứ địa Việt Bắc tháng 3/1947 là gì?

- A. Mở rộng địa bàn chiếm đóng.
- B. Nhanh chóng kết thúc chiến tranh.
- C. Tiêu diệt lực lượng kháng chiến.
- D. Đánh úp cơ quan đầu não kháng chiến của ta.

Câu 31: Từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 1970, Liên xô đi đầu thế giới trong các ngành công nghiệp

- A. luyện kim và cơ khí.
- B. hóa chất và dầu mỏ.
- C. vũ trụ và điện nguyên tử.
- D. cơ khí và dầu mỏ.

Câu 32: Bước vào năm 1950, sự kiện nào mở ra thuận lợi to lớn của nước ta trong cuộc kháng chiến chống Pháp?

- A. Pháp sa lầy ở châu Phi.
- B. Sau chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa đế quốc suy yếu.
- C. Phong trào cách mạng thế giới phát triển.
- D. Các nước xã hội chủ nghĩa công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với chúng ta.

Câu 33: Biện pháp quan trọng nhất để giải quyết nạn đói ở Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là gì?

- A. Tăng gia sản xuất.
- B. Tổ chức “Ngày đồng tâm”.
- C. Chia lại ruộng đất cho nông dân.
- D. Lập hũ gạo tiết kiệm.

Câu 34: Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào giải phóng dân tộc ở Mỹ Latinh trong thập kỉ 60- 70 khiến khu vực này được mệnh danh là

- A. “Lục địa trời dậy”.
- B. “Lục địa núi lửa”.
- C. “Lục địa bùng cháy”.
- D. “Lục địa bão táp”.

Câu 35: Chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” đã xác định kẻ thù duy nhất và trước mắt của nhân dân Việt Nam là:

- A. Quân Pháp.
- B. Quân Mỹ.
- C. Trung Hoa Dân quốc.
- D. Phát xít Nhật.

Câu 36: Tại Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 (5/1941), Nguyễn Ái Quốc chủ trương thành lập mặt trận nào?

- A. Mặt trận Việt Minh.
- B. Mặt trận dân chủ Đông Dương.
- C. Mặt trận Liên Việt.
- D. Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương.

Câu 37: Nguyên nhân cơ bản giúp ngân sách Đông Dương do Pháp thu được năm 1930 tăng gấp ba lần so với năm 1912 là:

- A. tăng thuế và cho vay lãi.
- B. mở rộng trao đổi buôn bán.
- C. khai thác mỏ.
- D. áp dụng thành tựu khoa học- kĩ thuật vào sản xuất.

Câu 38: Sự kiện nào chứng tỏ sau năm 1945, nhân dân ta thực sự trở thành người làm chủ đất nước?

- A. Nhân dân được tham gia lớp “Bình dân học vụ”.
- B. Nhân dân được chia ruộng đất.
- C. Nhân dân đi bỏ phiếu bầu cử Quốc hội.
- D. Nhân dân được bãi bỏ thuế thân và các thứ thuế vô lý khác.

Câu 39: Sự khác biệt cơ bản giữa chiến tranh lạnh với những cuộc chiến tranh thế giới đã trải qua là gì?

- A. Chiến tranh lạnh làm cho thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng.
- B. Chiến tranh lạnh diễn ra trên mọi lĩnh vực nhưng không bùng phát xung đột trực tiếp bằng quân sự.
- C. Chiến tranh lạnh có phạm vi bao trùm thế giới.
- D. Chiến tranh lạnh chủ yếu diễn ra giữa hai nước Liên Xô và Mĩ.

Câu 40: Trong tạm ước 14/9/1946 ta nhân nhượng cho thực dân Pháp quyền lợi nào?

- A. Một số quyền lợi về chính trị- quân sự.
- B. Cho 15000 quân Pháp ra Bắc.
- C. Một số quyền lợi về kinh tế - văn hóa.
- D. Cung cấp lương thực, thực phẩm, phương tiện giao thông vận tải.

Đáp án

1-D	2-D	3-B	4-B	5-B	6-A	7-D	8-C	9-C	10-A
11-C	12-A	13-B	14-D	15-C	16-D	17-A	18-B	19-B	20-D
21-A	22-B	23-D	24-A	25-D	26-C	27-A	28-A	29-B	30-B
31-C	32-D	33-A	34-C	35-D	36-A	37-A	38-C	39-B	40-C

LỜI GIẢI CHI TIẾT

Câu 15:

Ngày 6/3/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ ký với đại diện Chính phủ Pháp bản Hiệp định Sơ bộ tại Hà Nội với nội dung:

- + Pháp công nhận nước ta là một quốc gia tự do, có Chính phủ, Nghị viện, quân đội và Tài chính riêng là thành viên của Liên bang Đông Dương nằm trong khối Liên Hiệp Pháp.
- + Chính phủ Việt Nam thỏa thuận cho 15.000 quân Pháp ra miền Bắc thay quân Trung Hoa Dân Quốc giải giáp quân Nhật , và số quân này sẽ rút dần trong thời hạn 5 năm.
- + Hai bên ngừng xung đột ở miền Nam, tạo thuận lợi đi đến đàm phán chính thức

- Câu 1.** Năm 1960 được lịch sử ghi nhận là “Năm châu Phi” bởi vì năm này
- A. mở đầu cuộc đấu tranh của nhân dân châu Phi.
 - B. có 17 nước ở châu Phi tuyên bố độc lập.
 - C. chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi cùng hệ thống thuộc địa của nó bị tan rã.
 - D. chấm dứt chủ nghĩa phân biệt chủng tộc ở châu Phi.
- Câu 2.** Các nước ủy viên thường trực Hội đồng bảo an Liên hợp quốc là
- A. Anh, Pháp, Mĩ, Nhật, Đức.
 - B. Mĩ, Anh, Pháp, Liên Xô, Trung Quốc.
 - C. Mĩ, Anh, Pháp, Đức, Liên Xô.
 - D. Liên Xô, Mĩ, Anh, Trung Quốc, Nhật Bản.
- Câu 3.** Nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa được thành lập (1949) là kết quả của
- A. cuộc nội chiến giữa Quốc dân đảng và Đảng Cộng sản.
 - B. cuộc kháng chiến chống phát xít Nhật.
 - C. cuộc đấu tranh chống chế độ phong kiến.
 - D. cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân phương Tây.
- Câu 4.** Những nước nào sau đây tham gia sáng lập tổ chức ASEAN?
- A. Thái Lan, Philippin, Malaixia, Mianma, Xingapo.
 - B. Ấnônêxia, Thái Lan, Philippin, Malaixia, Xingapo.
 - C. Thái Lan, Philippin, Malaixia, Mianma, Ấnônêxia.
 - D. Ấnônêxia, Thái Lan, Philippin, Malaixia, Brunây.
- Câu 5.** Nội dung nào sau đây **không phải** là nguyên nhân phát triển kinh tế Mỹ sau chiến tranh thế giới thứ hai?
- A. Lãnh thổ rộng; tài nguyên phong phú; nguồn nhân lực dồi dào, chất lượng cao, năng động.
 - B. Áp dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật hiện đại, tăng năng suất, hạ giá thành sản phẩm.
 - C. Tiến hành các cuộc chiến tranh cục bộ ở các khu vực, đẩy mạnh liên kết kinh tế.
 - D. Các chính sách, biện pháp điều tiết của nhà nước kịp thời, có hiệu quả.
- Câu 6.** Tổ chức liên kết kinh chính trị - kinh tế lớn nhất hành tinh là
- A. Liên minh châu Âu (EU).
 - B. Liên hợp quốc.
 - C. Diễn đàn hợp tác Á – Âu (ASEM).
 - D. Tổ chức thương mại thế giới (WTO).
- Câu 7.** Sự kiện khởi đầu cho Chiến tranh lạnh là
- A. thông điệp của tổng thống Truman (3/1947).
 - B. sự ra đời của kế hoạch Mác san (6/1947).
 - C. sự ra đời tổ chức hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (4/1949).
 - D. sự ra đời của Hội đồng tương trợ kinh tế SEV (1/1949).
- Câu 8.** Liên Xô là nước đã mở đầu kỉ nguyên
- A. chế tạo vũ khí hạt nhân.
 - B. sản xuất than và dầu mỏ.
 - C. chinh phục vụ trụ.
 - D. hòa bình, phát triển.
- Câu 9.** Để giải quyết nạn đói trước mắt ngay sau Cách mạng tháng Tám thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã
- A. kêu gọi nhân dân cả nước "nhường cơm sẻ áo".

- B. chủ trương tịch thu gạo của người giàu chia cho người nghèo.
- C. kêu gọi sự cứu trợ của nhân dân thế giới.
- D. giảm sưu thuế, chia lại ruộng đất công, tăng gia sản xuất.

Câu 10. Mục tiêu ba chương trình kinh tế: Lương thực - thực phẩm; hàng tiêu dùng; hàng xuất khẩu được đề ra từ Đại hội nào của Đảng?

- A. Đại hội III.
- B. Đại hội V.
- C. Đại hội VI.
- D. Đại hội VII.

Câu 11. Tổ chức chính trị “tiền thân” của Đảng Cộng sản Việt Nam là

- A. Tâm tâm xã.
- B. Việt Nam Quốc dân đảng.
- C. Đảng Thanh niên.
- D. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.

Câu 12. Nhiệm vụ quan trọng được đề ra tại Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (9/1975) là

- A. thống nhất đất nước về mặt Nhà nước.
- B. hàn gắn vết thương chiến tranh, phát triển kinh tế - xã hội.
- C. ổn định tình hình hai miền Nam – Bắc.
- D. đưa cả nước đi lên xã hội chủ nghĩa.

Câu 13. Trong thời kì 1954 – 1975, vai trò của miền Bắc được thể hiện như thế nào đối với cách mạng cả nước?

- A. Có vai trò to lớn đối với sự phát triển của cách mạng cả nước.
- B. Có vai trò quyết định trực tiếp đối với cuộc kháng chiến chống Mĩ và tay sai.
- C. Có vai trò quyết định đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.
- D. Có vai trò quyết định nhất đối với sự phát triển cách mạng cả nước.

Câu 14. Chiến thắng đã tác động đến Hội nghị Bộ Chính trị (18/12/1974 - 09/01/1975) để Hội nghị quyết định giải phóng hoàn toàn miền Nam trong năm 1975 là

- A. chiến thắng Quảng Trị.
- B. chiến thắng Tây Nguyên.
- C. chiến thắng Phước Long.
- D. chiến thắng Đà Nẵng.

Câu 15. Âm mưu cơ bản của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ ở miền Nam Việt Nam là

- A. tiến hành dồn dân lập “ấp chiến lược”.
- B. thực hiện chiến thuật “trục thăng vận”, “thiết xa vận”.
- C. “dùng người Việt đánh người Việt”.
- D. thực hiện chương trình “bình định” miền Nam.

Câu 16. Khi cuộc kháng chiến chống Pháp kết thúc (1954), miền Bắc cơ bản đã hoàn thành nhiệm vụ

- A. cải cách ruộng đất.
- B. ách mạng xã hội chủ nghĩa.
- C. cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- D. tập thể hóa nông nghiệp.

Câu 17. Sự kiện đánh dấu cách mạng miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tấn công là

- A. phong trào “Đồng khởi” (1960).
- B. chiến thắng Ấp Bắc (1963).
- C. chiến thắng Vạn Tường (1965).
- D. tổng tấn công và nổi dậy Xuân Mậu Thân (1968).

Câu 18: Đặc điểm lớn nhất của cuộc cách mạng khoa học – công nghệ từ những năm 40 thế kỷ XX là

- A. chuyển từ lao động thủ công sang lao động máy móc, cơ khí.
- B. nổ ra với quy mô lớn.
- C. khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.
- D. diễn ra trên nhiều lĩnh vực.

Câu 19. Vì sao cuộc đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi được xếp vào phong trào đấu

tranh giải phóng dân tộc?

- A. Chế độ phân biệt chủng tộc là hình thái của chủ nghĩa thực dân.
- B. Là phong trào tiếp nối phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi.
- C. Đặt dưới sự lãnh đạo Nenxon Mandêla.
- D. Chế độ phân biệt chủng tộc là sự áp bức, kì thị của người da trắng đối với người da đen.

Câu 20. Nguyên nhân có tính chất quyết định đưa cuộc kháng chiến chống Mĩ đến thắng lợi hoàn toàn là

- A. nhân dân ta có truyền thống yêu nước nồng nàn.
- B. sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng.
- C. hậu phương miền Bắc ngày càng vững mạnh.
- D. sự giúp đỡ to lớn của các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 21. Với thắng lợi của chiến dịch nào trong cuộc kháng chiến chống Pháp, quân dân ta đã giành được quyền chủ động chiến lược trên chiến trường chính Bắc Bộ?

- A. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947.
- B. Chiến dịch Hoà Bình năm 1952.
- C. Chiến dịch Quang Trung năm 1951.
- D. Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950.

Câu 22. Điểm chung giữa ba kế hoạch quân sự: Đờ Lát đơ Tátxinhi, Rove, Nava là

- A. giành thế chủ động trên chiến trường.
- B. giành thắng lợi quyết định để nhanh chóng kết thúc chiến tranh.
- C. buộc ta phải đàm phán theo những điều kiện có lợi cho Pháp.
- D. kết thúc chiến tranh trong danh dự.

Câu 23. Thắng lợi nào của quân và dân miền Nam đã buộc Mĩ phải tuyên bố "phi Mĩ hóa" chiến tranh xâm lược và chấp nhận đến bàn đàm phán ở Pari?

- A. Chiến thắng Vạn Tường (1965).
- B. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân (1968).
- C. Cuộc Tiến công chiến lược (1972).
- D. Chiến thắng Điện Biên Phủ trên không (12/1972).

Câu 24. Đảng cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp giữa

- A. chủ nghĩa Mác-Lê nin với phong trào công nhân và phong trào dân chủ.
- B. chủ nghĩa Mác-Lê nin với phong trào giải phóng dân tộc.
- C. chủ nghĩa Mác-Lê nin với tư tưởng Hồ Chí Minh.
- D. chủ nghĩa Mác-Lê nin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.

Câu 25. Kẻ thù nguy hiểm nhất của nhân dân ta sau cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công là

- A. quân Anh.
- B. quân Pháp.
- C. quân Trung hoa Dân quốc.
- D. bọn Việt Quốc, Việt Cách.

Câu 26. Nguyên nhân quan trọng nhất dẫn tới phong trào cách mạng phát triển mạnh nhất trong thời kỳ 1930 - 1931 ở Nghệ Tĩnh là do

- A. nơi đây tập trung đông đảo giai cấp công nhân.

- B. nơi đây thành lập chính quyền Xô viết sớm nhất.
- C. nơi đây có truyền thống anh dũng dân tộc chống giặc ngoại xâm.
- D. nơi đây có chi bộ đảng ra đời sớm, đội ngũ cán bộ, đảng viên đông.

Câu 27. Yêu cầu số một của người nông dân Việt Nam dưới ách thống trị của thực dân Pháp và tay sai là
A. ruộng đất. B. giảm tô, thuế. C. hòa bình, tự do. D. độc lập dân tộc.

Câu 28. Sự kiện nào sau đây phản ánh một xu thế khách quan của cuộc vận động giải phóng dân tộc ở Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản?

- A. Sự ra đời của tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên năm 1925.
- B. Sự ra đời của ba tổ chức cộng sản năm 1929.
- C. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1930.
- D. Sự sụp đổ của Việt Nam Quốc dân đảng năm 1930.

Câu 29. Nguyên nhân cơ bản nhất quyết định sự thắng lợi của Cách mạng tháng Tám (1945) ở nước ta là

- A. nhờ quá trình tập dượt của quần chúng. B. nhờ chớp được thời cơ “ngàn năm có một”.
- C. nhờ sự chuẩn bị đầy đủ của cách mạng. D. nhờ sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Đảng ta.

Câu 30. Nguyên nhân chính dẫn tới sự thất bại của phong trào yêu nước dân chủ công khai ở Việt Nam những năm 1919 - 1925) là do

- A. hệ tư tưởng dân chủ tư sản đã trở nên lỗi thời, lạc hậu, không phù hợp với tình hình Việt Nam.
- B. thực dân Pháp còn mạnh, đủ sức đàn áp phong trào yêu nước, cách mạng ở nước ta lúc bấy giờ.
- C. tư tưởng Mác – Lênin chưa được truyền bá sâu rộng vào Việt Nam, chưa hình thành các tổ chức Đảng của giai cấp vô sản.
- D. giai cấp tư sản Việt Nam yếu kém về kinh tế, uơ hèn về chính trị; giai cấp tiểu tư sản do điều kiện kinh tế bấp bênh không thể lãnh đạo phong trào.

Câu 31. Tác dụng lớn nhất trong quá trình hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1919 đến 1925 là

- A. thành lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên – tiền thân của Đảng.
- B. chuẩn bị về tư tưởng, chính trị, tổ chức cho sự thành lập Đảng.
- C. sự ra đời của ba tổ chức cộng sản, hướng tới hợp nhất thành một Đảng.
- D. làm thất bại khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam đầu thế kỷ XX.

Câu 32. Trong xu thế phát triển của thế giới ngày nay, nước ta sẽ đứng trước nguy cơ tụt hậu, nếu như

- A. bỏ lỡ cơ hội, không có sự thích ứng, hoà nhập vào nền kinh tế thế giới và tiếp thu tiến bộ khoa học – kĩ thuật.
- B. không đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế, tiếp thu và phát triển nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc.
- C. không phát minh, cải tiến khoa học- kĩ thuật, đẩy mạnh sản xuất hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.
- D. tự tin vào chính mình, phát triển nền kinh tế với thế mạnh nông nghiệp vốn có, tạo lợi thế cạnh tranh.

Câu 33. Trong những năm 1953 - 1954, tình đoàn kết chiến đấu chống Pháp của quân, dân hai nước Lào và Việt Nam được thể hiện qua hành động

- A. quân dân hai nước phối hợp mở nhiều chiến dịch, giành được thắng lợi to lớn.
- B. Việt Nam là hậu phương, đóng vai trò cung cấp nhân, vật, lực cho Lào.
- C. Lào là hậu phương, đóng vai trò cung cấp nhân, vật, lực cho Việt Nam.
- D. Việt Nam đưa quân tình nguyện sang giúp nhân Lào kháng chiến chống Pháp.

Câu 34. Sự kiện nào đánh dấu phong trào công nhân chuyển hoàn toàn từ tự phát sang tự giác?

- A. Bãi công của công nhân đóng tàu Ba Son (8-1925).
- B. Thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

- C. Thành lập ba tổ chức cộng sản.
- D. Đảng Cộng sản Việt nam ra đời.

Câu 35. Trong các nguyên nhân sau đây , nguyên nhân nào là cơ bản nhất quyết định sự bùng nổ phong trào cách mạng 1930 - 1931?

- A. Ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933.
- B. Thù dân Pháp tiến hành khủng bố trắng sau khởi nghĩa Yên Bái.
- C. Đảng cộng sản Việt Nam ra đời, kịp thời lãnh đạo cách mạng.
- D. Địa chủ phong kiến cấu kết với Pháp bóc lột tầng nông dân.

- Câu 36.** Đấu tranh trên mặt trận ngoại giao năm 1954 thắng lợi chưa triệt để là do
- A. cách mạng Việt Nam chưa đánh bại hoàn toàn thực dân Pháp.
 - B. chưa có „quả bom thép” trên mặt trận quân sự.
 - C. cách mạng Việt Nam đánh bại hoàn toàn thực dân Pháp nhưng chưa đánh bại can thiệp Mĩ.
 - D. chưa có đường lối đấu tranh ngoại giao phù hợp.

Câu 37. Yếu tố nào sau đây quyết định sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc ở các nước châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Sự suy yếu của chủ nghĩa đế quốc thực dân.
- B. Ý thức độc lập và sự lớn mạnh của các lực lượng dân tộc.
- C. Thắng lợi phe đồng minh trong chiến tranh chống phát xít.
- D. Hệ thống xã hội chủ nghĩa hình thành và ngày càng phát triển.

Câu 38. Bài học kinh nghiệm lớn nhất, xuyên suốt của cách mạng Việt Nam từ năm 1930 đến năm 2000 là

- A. không ngừng củng cố, tăng cường đoàn kết toàn Đảng, toàn dân.
- B. sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.
- C. nắm vững được ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.
- D. sử dụng bạo lực cách mạng của quần chúng.

Câu 39. Phong trào cách mạng 1936 – 1939 là phong trào mang tính chất

- A. dân chủ.
- B. dân tộc.
- C. dân chủ công khai.
- D. chống phát xít, chống chiến tranh.

Câu 40. Tư tưởng yêu chuộng hòa bình của dân tộc Việt Nam được thể hiện rõ nhất thời kỳ từ 8/1945 đến 12/1946 đó là

- A. hòa với Trung hoa dân quốc ở miền Bắc, đánh Pháp ở miền Nam.
- B. nhân nhượng với Trung Hoa Dân quốc, yêu cầu Pháp chấp hành Hiệp định Giơ-ne-vơ.
- C. không chấp nhận tối hậu thư của Pháp, quyết tâm bảo vệ độc lập dân tộc.
- D. hòa với Trung hoa dân quốc, ký với Pháp Hiệp định Sơ bộ 06/3 và Tạm ước 14/9, nhượng bộ Pháp nhiều quyền lợi về kinh tế, chính trị.

1 - B	2 - B	3 - A	4 - B	5 - C	6 - A	7 - A	8 - C
9 - A	10 - C	11 - D	12 - A	13 - D	14 - C	15 - C	16 - C
17 - A	18 - C	19 - A	20 - B	21 - D	22 - B	23 - B	24 - D
25 - B	26 - D	27 - D	28 - C	29 - D	30 - D	31 - B	32 - A
33 - A	34 - D	35 - C	36 - A	37 - B	38 - C	39 - B	40 - D

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 16

THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC GIA NĂM 2018

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1: Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, sự kiện thể hiện quyền làm chủ của nhân dân Việt Nam là.

- A. hiến pháp đầu tiên của nước ta được thông qua.
- B. phát hành tiền Việt Nam.
- C. thành lập Quân đội quốc gia Việt Nam.
- D. cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên.

Câu 2: Vì sao Hội nghị trung ương Đảng lần thứ 8 tháng 5/1941 có ý nghĩa quan trọng đối với sự thành công của cách mạng tháng Tám?

- A. Chủ trương gương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc
- B. Giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân
- C. Củng cố được khối đại đoàn kết toàn dân
- D. Xác định khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa

Câu 3: Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, khởi nghĩa tại các đô thị thắng lợi có ý nghĩa quyết định nhất vì đây là nơi.

- A. có nhiều thực dân đế quốc
- B. đặt cơ quan đầu não chỉ huy của lực lượng cách mạng
- C. tập trung các trung tâm chính trị, kinh tế của kẻ thù
- D. có đông đảo quần chúng nhân dân được giác ngộ.

Câu 4: Sắp xếp các sự kiện theo trình tự thời gian:

1. Cao trào kháng Nhật cứu nước
2. Nhật xâm lược Đông Dương.
3. Mặt trận Việt Minh ra đời.
4. Nhật đảo chính Pháp.

A. 3 – 4 – 2 - 1

B. 4 – 1 – 3 - 2

C. 1 – 3 – 2 - 4

D. 2 – 3 – 4 - 1

Câu 5: Thách thức lớn nhất của thế giới trong thập kỷ đầu tiên của thế kỷ XXI là gì?

- A. Chiến tranh xung đột ở nhiều nơi.
- B. Nguy cơ cạn kiệt về tài nguyên thiên nhiên.
- C. Chủ nghĩa khủng bố hoành hành.
- D. Tình trạng ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

Câu 6: Những biện pháp đấu tranh với quân Trung Hoa Dân quốc và tay sai có tác dụng như thế nào?

- A. làm thất bại âm mưu cấu kết với quân Anh, quân Pháp ở Miền Nam hòng bóp chết chính quyền cách mạng non trẻ.
- B. kéo dài thời gian hòa hoãn để chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài.
- C. chính quyền cách mạng vẫn giữ vững và được nhân dân tin tưởng, ủng hộ.
- D. hạn chế đến mức thấp nhất các hoạt động chống phá của quân Trung hoa Dân quốc và tay sai, làm thất bại âm mưu lật đổ chính quyền của chúng.

Câu 7: Nội dung nào sau đây là ý nghĩa phong trào đồng khởi 1959-1960?

- A. Tiêu diệt đế quốc Mỹ và tay sai Ngô Đình Diệm.
- B. Mở ra một thời kỳ mới trong lịch sử dân tộc: độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.
- C. Chuyển cách mạng miền nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tấn công.
- D. Thắng lợi đầu tiên trong thời đại mới của một dân tộc nhược tiểu đã tự giải phóng khỏi ách đế quốc thực dân.

Câu 8: Quốc gia nào ở khu vực Tây Âu luôn luôn liên minh chặt chẽ với Mỹ sau chiến tranh thế giới thứ hai.

- A. Anh.
- B. I-ta-li-a.
- C. Đức
- D. Pháp

Câu 9: Vì sao Nhật đảo chính Pháp ngày 9-3-1945 ở Đông Dương?

- A. Thất bại gần kề của phe phát xít nói chung và của Nhật nói riêng
- B. Nhật Bản tiến hành theo kế hoạch chung của phe phát xít

C. Mâu thuẫn Nhật- Pháp trở lên gay gắt

D. Phong trào cách mạng dâng cao gây cho Nhật nhiều khó khăn

Câu 10: Sự ra đời của 3 tổ chức cộng sản là.

A. do phong trào công nhân thế giới và trong nước phát triển.

B. do phong trào đấu tranh của nhân dân.

C. phản ánh khách quan cuộc vận động giải phóng bằng con đường cách mạng vô sản.

D. do con đường cách mạng tư sản thất bại.

Câu 11: Việt Nam ký Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về Đông Dương là do.

A. căn cứ vào tương quan lực lượng giữa ta và Pháp, ta không thể đánh bại Pháp về quân sự.

B. căn cứ vào tương quan lực lượng giữa ta và Pháp trong chiến tranh và xu thế của thế giới là giải quyết các vấn đề chiến tranh bằng thương lượng

C. sự chi phối của Trung Quốc, muốn biến Việt Nam là bước đệm chống lại sự ảnh hưởng của Mỹ ở khu vực Đông Nam Á.

D. sự chi phối của Liên Xô đối với cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta.

Câu 12: Tại sao Đảng lại thay đổi chủ trương đấu tranh trong phong trào dân chủ 1936-1939?

A. Do thực dân Pháp đàn áp.

B. Sự xuất hiện của Chủ Nghĩa Phát xít và nguy cơ chiến tranh.

C. Do Đảng phải đi vào hoạt động bí mật.

D. Do chính sách của mặt trận nhân dân Pháp.

Câu 13: Đảng của giai cấp tư sản Việt Nam trong những năm 1919-1923 là

A. Đảng lập hiến

B. Nam phong.

C. Trung bắc tân văn.

D. Hội phục viên

Câu 14: Tại sao nói Đảng cộng sản Việt Nam ra đời là bước ngoặt lịch sử với Cách Mạng Việt Nam?

A. Đó là khuynh hướng của nước mới.

B. Mở ra thời kỳ độc lập tự do cho cách mạng Việt Nam.

C. Chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo.

D. Chấm dứt vai trò lãnh đạo của giai cấp tư sản.

Câu 15: Năm 1989, Mỹ và Liên Xô đã cùng tuyên bố chính thức chấm dứt chiến tranh lạnh là do.

A. cuộc "chiến tranh lạnh" mà Mỹ và Liên Xô tham gia bị thế giới lên án.

B. Liên Xô không đủ tiềm lực tài chính để tiếp tục chạy đua vũ trang.

C. Mỹ và Liên Xô muốn có thời gian hòa hoãn để củng cố lực lượng, chuẩn bị cho cuộc chiến tranh mới

D. Mỹ và Liên Xô đều suy giảm thế mạnh trước sự vươn lên của trung tâm Tây Âu và Nhật Bản.

Câu 16: Lý do Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến vào ngày 19/12/1945?

A. quân Pháp bắn súng, ném lựu đạn nhiều nơi ở Hà Nội

B. Pháp gửi tối hậu thư đòi Chính phủ ta phải giải tán lực lượng tự vệ giao quyền kiểm soát thủ đô cho chúng.

C. tấn công Nam Bộ và Nam Trung Bộ

D. khiêu khích tiến công ta ở Lạng Sơn, Hải Phòng

Câu 17: Thắng lợi trong chiến cuộc Đông- Xuân 1953-1954 của ta đã đánh dấu kế hoạch Nava bước đầu bị phá sản là do

A. Mỹ viện trợ giúp Pháp không kịp thời

B. địch phải phân tán lực lượng để đối phó với ta

C. ta giành quyền chủ động liên tiếp trên chiến trường

D. do hậu phương của Pháp ở xa

Câu 18: Tại sao sau chiến tranh thế giới thứ hai Mỹ và Liên Xô từ đồng minh chuyển sang đối đầu?

A. Đối lập kinh tế.

B. Đối lập quân sự.

C. Đối lập mục tiêu, chiến lược.

D. Đối lập chính trị.

Câu 19: Thời cơ “ngàn năm có một” của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 được Đảng Cộng sản Đông Dương và Hồ Chí Minh xác định từ sau sự kiện.

A. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ đến khi quân Đồng minh vào Đông Dương.

B. Nhật đầu hàng Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.

C. Nhật đảo chính Pháp đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.

D. Nhật vào Đông Dương đến trước ngày Nhật đảo chính Pháp.

Câu 20: Từ năm 1919-1930 công lao to lớn đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam là công lao nào?

A. Tìm ra con đường giải phóng dân tộc theo khuynh hướng vô sản.

B. Thành lập Đảng cộng sản Việt Nam

C. Truyền bá chủ nghĩa Mác- Lênin vào trong nước

D. Tìm ra con đường giải phóng dân tộc theo khuynh hướng tư sản.

Câu 21: Chủ trương "vô sản hóa" của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên đã góp phần

A. thúc đẩy sự phân hóa của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên

B. lôi kéo tay sai và quân đội Pháp đi theo cách mạng.

C. thúc đẩy phong trào công nhân Việt Nam chuyển từ tự phát sang tự giác

D. thúc đẩy sự phân hóa của Việt Nam quốc dân Đảng.

Câu 22: Sự thất bại của khởi nghĩa Yên Bái đã chứng tỏ điều gì?

A. Mục tiêu khởi nghĩa không phù hợp với nhân dân

B. Giai cấp tư sản Việt Nam chưa thống nhất chủ trương khởi nghĩa.

C. Sự thất bại hoàn toàn của khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản

D. Cuộc khởi nghĩa nổ ra chưa đúng thời cơ.

Câu 23: Đây là nguyên nhân cơ bản nhất khiến pháp tăng cường qui mô và tốc độ khai thác lần hai?

A. Vỡ vệt nguyên nhiên liệu.

B. Pháp tham gia chiến tranh và bị thiệt hại nặng nề.

C. Khai thác nguồn nhân công.

D. Khai thác thị trường.

Câu 24: Trung Quốc tiến hành cải cách mở cửa vào thời gian.

A. Năm 1982

B. Năm 1985

C. Năm 1986

D. Năm 1978

Câu 25: Tổng thư ký Liên Hợp Quốc từ năm 2017 là người nước nào?

A. Tây ban Nha.

B. Hàn Quốc

C. Ca Na Đa.

D. Bồ Đào Nha.

Câu 26: Điều không phải là vấn đề quan trọng, cấp bách với các nước đồng minh tại hội nghị Ianta?

A. Tổ chức lại trật tự thế giới sau chiến tranh.

B. Đàn áp phong trào giải phóng dân tộc.

C. Nhanh chóng đánh bại hoàn toàn các nước phát xít.

D. Phân chia thành quả giữa các nước thắng trận.

Câu 27: Vì sao ta quyết định mở chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ?

A. Pháp xây dựng tập đoàn cứ điểm mạnh nhất ở Điện Biên Phủ.

B. Có ý nghĩa chính trị và quân sự quan trọng.

C. Có vị trí chiến lược then chốt ở Đông Dương và Đông Nam Á.

D. Pháp và Mĩ coi đây là "một pháo đài bất khả xâm phạm".

Câu 28: Quốc gia đầu tiên ở khu vực Đông Nam Á giành được độc lập.

A. In-đô-nê-xi-a

B. Lào

C. Cam-pu-chia.

D. Việt Nam.

Câu 29: “Người Việt Nam ta giữ vững trong tim lời thề. Mười chín tháng Tám chớ quên là ngày khởi nghĩa. Hạnh phúc sáng tỏ non sông Việt Nam”. Những câu hát sau của nhạc sĩ Xuân Oanh nói về sự kiện gì?

A. Giải phóng thủ đô.

B. Bác Hồ đọc Tuyên ngôn độc lập.

C. Tổng khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội thành công.

D. Nhân dân Hà Nội đánh tan cuộc tập kích bằng máy bay B52 của Mĩ.

Câu 30: Để tránh đối phó với nhiều kẻ thù cùng một lúc, tính từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc, Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thực hiện chủ trương.

A. tạm thời hòa hoãn, tránh xung đột với quân Trung Hoa Dân quốc

B. kiên quyết cầm súng chống Pháp xâm lược

C. chủ động đàm phán với Pháp

D. mượn tay Pháp đuổi quân Trung Hoa Dân quốc

Câu 31: Bản chất của mối quan hệ ASEAN và 3 nước Đông Dương từ năm 1967 đến 1979.

A. Chuyển từ đối đầu sang đối thoại.

B. Hợp tác trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa, khoa học.

C. Giúp đỡ nhân dân 3 nước Đông Dương chống Mĩ

D. Đối đầu căng thẳng.

Câu 32: Thắng lợi nào đánh dấu sự phá sản hoàn toàn của kế hoạch "đánh nhanh, thắng nhanh" của thực dân Pháp?

A. Biên giới thu đông 1950.

B. Điện Biên Phủ năm 1954.

C. Cuộc chiến đấu ở các đô thị 1946.

D. Việt Bắc- thu đông 1947.

Câu 33: Quốc gia nào là quốc gia khởi đầu cho Cách Mạng khoa học kỹ thuật lần thứ hai?

A. Mĩ.

B. Pháp.

C. Đức.

D. Anh.

Câu 34: Điểm chung trong kế hoạch Rove năm 1949, kế hoạch Đờ lát đơ Tátxinhi năm 1950 và kế hoạch Nava năm 1953 là.

- A. tiếp tục thống trị Việt Nam lâu dài
- B. muốn xoay đổi cục diện chiến tranh
- C. kết thúc chiến tranh trong danh dự
- D. phô trương thanh thế, tiềm lực, sức mạnh.

Câu 35: Ý nghĩa quan trọng nhất của phong trào cách mạng 1930-1931?

- A. Xây dựng khối liên minh và mặt trận thống nhất.
- B. Về công tác tư tưởng.
- C. Cuộc tập dượt đầu tiên của Đảng cho tổng khởi nghĩa.
- D. Tổ chức lãnh đạo quần chúng đấu tranh.

Câu 36: Sau bao nhiêu năm từ 1975 Mỹ chính thức bình thường quan hệ ngoại giao với Việt Nam.

- A. 20 năm B. 30 năm C. 10 năm D. 40 năm

Câu 37: “Đánh ăn chắc, tiến ăn chắc, nếu chắc thắng thì kiên quyết cho đánh còn không chắc thắng thì kiên quyết không cho đánh”. Đó là nội dung của:

- A. Chiến dịch Việt Bắc thu đông 1947. B. Chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954.
- C. Chiến dịch biên giới thu đông 1950. D. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954.

Câu 38: Đâu không phải là một tính chất trong phong trào cách mạng 1930-1931?

- A. Rộng lớn B. Quyết liệt. C. Triệt để. D. Dân chủ

Câu 39: Mục tiêu bao quát nhất của Mỹ sau chiến tranh lạnh là gì?

- A. Sử dụng khẩu hiệu dân chủ. B. Khôi phục nền kinh tế Mỹ.
- C. Chi phối, lãnh đạo thế giới. D. Bảo đảm an ninh, sẵn sàng chiến đấu.

Câu 40: Tư tưởng cốt lõi trong cương lĩnh chính trị do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo là.

- A. Độc lập, tự do. B. Ruộng đất, dân cày.
- C. Tự do, dân chủ. D. Dân sinh, hạnh phúc.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN

1	D	11	B	21	C	31	D
2	A	12	B	22	C	32	D
3	B	13	A	23	B	33	A
4	D	14	C	24	D	34	B
5	C	15	D	25	D	35	C
6	D	16	B	26	B	36	A
7	C	17	B	27	B	37	D
8	A	18	C	28	A	38	D
9	A	19	B	29	C	39	C
10	C	20	A	30	A	40	A

Câu 1: Luận điểm nào đúng?

- A.** Toàn cầu hóa vừa là thời cơ, vừa là thách thức cho các nước đang phát triển, đòi hỏi các nước phải cải cách kinh tế- xã hội.
- B.** Toàn cầu hóa là khó khăn và thách thức lớn cho tất cả các nước trên thế giới. Thế giới ngày càng tụt hậu.
- C.** Toàn cầu hóa mang lại nhiều lợi ích, kích thích sự phát triển của các nước đang phát triển.
- D.** Toàn cầu hóa vừa là thời cơ và tạo điều kiện thuận lợi cho tất cả các nước trên thế giới cùng phát triển.

Câu 2: Cuối thập kỉ 90 của thế kỉ XX, EU chiếm hơn ¼ GDP của thế giới và đã trở thành

- A.** Tổ chức liên kết chính trị - kinh tế lớn nhất hành tinh.
- B.** Tổ chức chính trị - kinh tế lớn nhất châu Âu
- C.** Tổ chức kinh tế lớn nhất Đông Nam Á
- D.** Tổ chức chính trị lớn nhất châu Âu.

Câu 3: Sau chiến tranh thế giới thứ hai, châu Phi được mệnh danh là “*Lục địa trời dậy*” vì

- A.** Thường xuyên bị động đất
- B.** Xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc
- C.** Phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh mẽ.
- D.** 17 nước giành được độc lập.

Câu 4: Nét nổi bật nhất trong phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân thợ máy xưởng Ba Son tháng 8/1925 với phong trào công nhân trước đó là:

- A.** Phong trào đấu tranh có tổ chức, có tinh thần quốc tế vô sản cao cả.
- B.** Phong trào đấu tranh mang tính tự phát
- C.** Phong trào đã đòi quyền lợi cho giai cấp công nhân Việt Nam.
- D.** Phong trào đấu tranh đòi quyền lợi kinh tế.

Câu 5: Hệ quả quan trọng của cuộc cách mạng khoa học- công nghệ là từ đầu những năm 80 của thế kỉ XX thế giới đã

- A.** đạt nhiều thành tựu ở trên các lĩnh vực.
- B.** nâng cao mức sống, chất lượng cuộc sống cho con người.
- C.** tăng năng suất sản xuất
- D.** diễn ra xu thế toàn cầu hóa

Câu 6: Điểm giống nhau trong mục tiêu ra đời của tổ chức ASEAN và Liên minh châu Âu (EU) là

- A.** Cùng nhau phát triển về kinh tế, chính trị, đối ngoại và an ninh chung.
- B.** Cùng nhau phát triển về kinh tế.
- C.** Cùng nhau phát triển về kinh tế và văn hóa.
- D.** Cùng nhau phát triển về kinh tế, chính trị.

Câu 7: Quyết định chính thức thành lập tổ chức Liên hợp quốc được thông qua ở đâu?

- A.** Potsdam(Đức)
- B.** Xan Phanxicô(Mĩ)
- C.** Ianta (Liên Xô)
- D.** Vecxai (Pháp)

Câu 8: Báo Thanh niên và tác phẩm Đường Kách mệnh trang bị cho giai cấp công nhân và các tầng lớp nhân dân Việt Nam nội dung về:

- A.** Khuynh hướng dân chủ tư sản.
- B.** Chủ nghĩa quân phiệt
- C.** Lí luận cách mạng giải phóng dân tộc.
- D.** Kiến thức văn hóa, giáo dục.

Câu 9: Nhận xét đúng về quy mô phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam trong những năm 1919- 1925

- A.** phong trào rộng lớn, không chỉ trong nước mà cả ở nước ngoài.
- B.** phong trào diễn ra ở Bắc Kì
- C.** phong trào bó hẹp ở Nam Kì
- D.** phong trào tập trung ở Trung Kì.

Câu 10: Thắng lợi lớn nhất của các hình thức đấu tranh ở Mĩ Latinh từ các thập kỉ 50-90 của thế kỉ XX là:

- A.** chính quyền độc tài ở nhiều nước Mĩ Latinh đã bị lật đổ, các chính phủ dân tộc, dân chủ được thiết lập
- B.** các nước Mĩ Latinh vươn lên phát triển nhanh chóng và trở thành các nước

- công nghiệp.
- C.** nhiều nước Mỹ Latinh giành được độc lập, thoát khỏi ách thống trị của thực dân Tây Ban Nha.
- D.** các nước Mỹ Latinh bị phụ thuộc trở thành “sân sau” của đế quốc Mỹ.
- Câu 11:** Nước khởi đầu cuộc cách mạng khoa học- kĩ thuật lần thứ hai là
- A.** Pháp **B.** Anh **C.** Mỹ **D.** Nhật
- Câu 12:** Từ năm 1946 đến năm 1950, Liên Xô đạt được thắng lợi to lớn trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, đó là
- A.** Hoàn thành thắng lợi kế hoạch 5 năm khôi phục kinh tế.
- B.** Phóng thành công vệ tinh nhân tạo đầu tiên của trái đất.
- C.** Xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội.
- D.** Trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai trên thế giới.
- Câu 13:** Hội Việt Nam cách mạng thanh niên thành lập vào:
- A.** Tháng 6/1925 **B.** Tháng 7/1924 **C.** Tháng 7/1925 **D.** Tháng 6/1924
- Câu 14:** Năm 1921 tại Pháp, Nguyễn Ái Quốc cùng một số người yêu nước của Angieri, Maroc, Tuynidi...lập ra
- A.** Hội Hưng Nam
- B.** Hội Phục Việt
- C.** Hội Liên hiệp thuộc địa
- D.** Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông
- Câu 15:** Quốc gia nào được mệnh danh là “*Lá cờ đầu trong phong trào giải phóng dân tộc ở Mỹ Latinh*”?
- A.** Áchentina **B.** Mêhicô **C.** Braxin **D.** Cuba
- Câu 16:** Mỹ là nơi khởi đầu của cách mạng khoa học- kĩ thuật lần thứ hai là do
- A.** Mỹ là trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.
- B.** Mỹ có nhiều nhân tài
- C.** Mỹ có chính sách thu hút các nhà khoa học đến làm việc
- D.** Mỹ có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú
- Câu 17:** Tháng 8/1967, Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập ở
- A.** Giacacta (Indônêxia) **B.** Manila (Philipin)
- C.** Hà Nội (Việt Nam) **D.** Băng Cốc (Thái Lan)
- Câu 18:** Liên minh quân sự nào **không** phải do Mỹ lập nên?
- A.** NATO **B.** SEATO **C.** VACSAVA **D.** CENTO
- Câu 19:** Sau cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp, kinh tế Việt Nam như thế nào?
- A.** Kinh tế xã hội chủ nghĩa.
- B.** Lạc hậu, nghèo nàn, lệ thuộc vào kinh tế Pháp.
- C.** Phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.
- D.** Sánh ngang với kinh tế Pháp.
- Câu 20:** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Việt Nam, Pháp đã đầu tư vốn nhiều nhất vào ngành nào
- A.** Công nghiệp **B.** Giao thông vận tải **C.** Thương nghiệp
- D.** Nông nghiệp
- Câu 21:** Mỹ phát động “Chiến tranh lạnh” chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa vào thời gian nào?
- A.** Tháng 11/1945 **B.** Tháng 3/1946 **C.** Tháng 3/1947 **D.** Tháng 2/1947
- Câu 22:** Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên đã xây dựng tổ chức cơ sở của mình ở đâu?
- A.** Khắp cả nước **B.** Bắc Kỳ. **C.** Trung Kỳ **D.** Nam Kỳ
- Câu 23:** Sau chiến tranh lạnh, hầu như các quốc gia đều điều chỉnh chiến lược phát triển, tập trung vào
- A.** Phát triển kinh tế để xây dựng sức mạnh thực sự của mỗi quốc gia.
- B.** Phát triển văn hóa để giữ gìn bản sắc dân tộc.
- C.** Phát triển chính trị để ổn định đất nước.
- D.** Phát triển giáo dục để nâng cao trình độ dân trí.
- Câu 24:** Bài học kinh nghiệm Việt Nam rút ra từ công cuộc cải cách- mở cửa của Trung Quốc là gì?
- A.** Củng cố, kiện toàn bộ máy nhà nước. **B.** Phát triển văn hóa giáo dục.
- C.** Đầu tư phát triển khoa học – kĩ thuật. **D.** Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm.

Câu 25: Chính sách đối ngoại của Liên bang Nga từ năm 1991 đến năm 2000 ngả về phương Tây khôi phục và phát triển quan hệ với:

- A. các nước ASEAN. B. các nước châu Á C. Nhật Bản D. Trung

Quốc.

Câu 26: Thành phần tham dự Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam gồm:

- A. đại biểu của Đông Dương Cộng sản liên đoàn và An Nam cộng sản đảng.
B. đại biểu của ba tổ chức cộng sản.
C. đại biểu của Đông Dương Cộng sản đảng và An Nam Cộng sản đảng.
D. đại biểu của Đông Dương Cộng sản đảng và Đông Dương Cộng sản liên

đoàn.

Câu 27: Mục tiêu xuyên suốt trong chính sách đối ngoại của Mỹ từ sau năm 1945 đến năm 2000 là:

- A. Chiến tranh lạnh với Liên Xô.
B. Tham vọng bá chủ thế giới.
C. Ngăn chặn và tiến tới xóa bỏ chủ nghĩa xã hội.
D. Chiến lược toàn cầu.

Câu 28: Sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong chính sách đối ngoại của Nhật Bản từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 2000 là:

- A. Hướng về các nước châu Á
B. Tăng cường quan hệ với các nước Đông Nam Á.
C. Liên minh chặt chẽ với Mỹ.
D. Coi trọng quan hệ với Tây Âu.

Câu 29: Để nhanh chóng kết thúc Chiến tranh thế giới thứ hai, ba cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh đã quyết định

- A. kết thúc chiến tranh ở châu Á.
B. sử dụng bom nguyên tử để tiêu diệt phát xít Nhật.
C. tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.
D. đề Hồng quân Liên Xô tấn công vào sào huyệt của phát xít Đức ở Béc-lin

Câu 30: Ai là người khởi xướng cho cải cách- mở cửa ở Trung Quốc tháng 12 năm 1978?

- A. Đặng Tiểu Bình B. Mao Trạch Đông C. Tôn Trung Sơn
D. Cao Âu Lạc

Câu 31: Theo quyết định của Hội nghị Ianta vùng Đông Đức, Đông Âu, miền Bắc Triều Tiên thuộc phạm vi ảnh hưởng của

- A. Mỹ B. Liên Xô C. Pháp D. Anh

Câu 32: Nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa được thành lập thời gian nào?

- A. 1/1/1949 B. 11/10/1949 C. 1/10/1949 D.

10/10/1949

Câu 33: Chi bộ cộng sản đầu tiên của Việt Nam được thành lập ở đâu?

- A. Số nhà 38, phố Hàng Ngang (Hà Nội).
B. Số nhà 48, phố Hàng Ngang (Hà Nội).
C. Số nhà 312, phố Khâm Thiên (Hà Nội).
D. Số nhà 5D, phố Hàm Long (Hà Nội).

Câu 34: Đây là nguyên nhân quan trọng nhất thúc đẩy nền kinh tế Mỹ phát triển nhanh chóng sau chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Áp dụng các thành tựu của cuộc cách mạng khoa học- kỹ thuật hiện đại
B. Tài nguyên thiên nhiên phong phú
C. Con người là nhân tố hàng đầu
D. Mỹ giàu lên nhờ buôn bán vũ khí cho các nước tham chiến.

Câu 35: Đặc điểm lớn nhất của cuộc cách mạng khoa học- kỹ thuật ngày nay là

- A. Khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.
B. Khoa học gắn liền với kỹ thuật
C. mọi phát minh kỹ thuật đều bắt nguồn từ khoa học
D. khoa học đã tham gia vào sản xuất.

Câu 36: Cơ quan ngôn luận của tổ chức Đông Dương Cộng sản đảng là:

- A. Báo Búa Liềm B. Báo Sự thật C. Báo Đỏ D. Báo

Thanh niên

Câu 37: Trong khoảng 20 năm sau Chiến tranh thế giới thứ hai, trung tâm kinh tế- tài chính lớn nhất của thế giới là

- A. Mỹ. B. Nhật Bản C. Tây Âu. D. Trung

Quốc

Câu 38: Biến đổi tích cực quan trọng đầu tiên của các nước Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Sự ra đời của tổ chức ASEAN.
- B. Từ các nước thuộc địa trở thành các nước độc lập.
- C. Ngày càng mở rộng đối ngoại với các nước phương Tây.
- D. Nhiều nước có tốc độ phát triển khác nhau.

Câu 39: Việt Nam học được từ Nhật Bản bài học kinh nghiệm nào trong việc xây dựng nền kinh tế?

- A. Áp dụng và đẩy mạnh hơn nữa thành tựu khoa học – kĩ thuật.
- B. Tăng cường giao lưu, thiết lập hơn nữa quan hệ đa phương.
- C. Tận dụng các yếu tố bên ngoài.
- D. Con người được coi là vốn quý, là nhân tố quyết định hàng đầu.

Câu 40: Câu nói “không thành công cũng thành nhân” trong cuộc khởi nghĩa Yên Bái của tổ chức cách mạng nào?

- A. Việt Nam Quốc dân đảng
- B. Tân Việt Cách mạng đảng
- C. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.
- D. Tâm tâm xã

Đáp án

1-A	2-A	3-C	4-A	5-D	6-C	7-B	8-C	9-A	10-A
11-C	12-A	13-A	14-C	15-D	16-C	17-D	18-C	19-B	20-D
21-C	22-A	23-A	24-D	25-B	26-C	27-B	28-C	29-C	30-A
31-B	32-C	33-D	34-A	35-A	36-A	37-A	38-B	39-D	40-A

Câu 4: Đáp án A

Giai đoạn 1919 – 1925 phong trào công nhân tuy đã phát triển nhưng còn trong thời kì mang tính “tự phát”, chưa tỏ rõ được là một lực lượng chính trị độc lập, chưa có ý thức rõ rệt về sứ mệnh lịch sử của giai cấp mình. Cuộc bãi công của công nhân xưởng Ba Son tháng 8/1925 là dấu mốc đánh dấu giai cấp công nhân nước ta từ đây **bước đầu** đi vào đấu tranh tự giác.

Câu 11: Đáp án C

Mĩ là nước **khởi đầu** cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật sau Chiến tranh thế giới thứ hai. Đây chính là nguyên nhân chính giúp kinh tế nước Mỹ phát triển mạnh mẽ sau chiến tranh thế giới thứ 2. Để 20 năm sau chiến tranh thế giới thứ 2 Mỹ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.

Câu 21: Đáp án C

Học thuyết Truman là một chính sách của chính quyền Mỹ dưới thời Tổng thống Harry S. Truman được thông qua vào tháng 3 năm 1947 với mục đích hỗ trợ Hy Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ bằng viện trợ quân sự và kinh tế nhằm ngăn hai quốc gia này rơi vào vòng kiểm soát của các lực lượng cộng sản. Học thuyết này đã chính thức đánh dấu sự chuyển hướng chính sách của Mỹ từ hòa hoãn sang ngăn chặn đối với Liên Xô, trở thành một nền tảng quan trọng của chính sách đối ngoại Mỹ thời kỳ Chiến tranh Lạnh.

Câu 22: Đáp án A

Năm 1927, Hội đã xây dựng cơ sở khắp cả nước: các kỳ bộ Trung, Bắc, Nam. Năm 1928 Hội có gần 300 hội viên, đến 1929 có khoảng 1700 hội viên và có cơ sở trong Việt kiều ở Xiêm (Thái Lan).

Câu 26: Đáp án C

Khi thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1930), Tân Việt vừa mới chuyển thành cộng sản, không kịp cử đại diện đi dự đại hội gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam. Ngày 24 tháng 2 năm 1930, được sự đồng ý của Nguyễn Ái Quốc, Châu Văn Liêm, Nguyễn Thiệu thay mặt đại biểu quốc tế, Phạm Hữu Lầu, Hoàng Quốc Việt thay mặt Ban chấp hành trung ương lâm thời cùng với Ngô Gia Tự, Bí thư lâm thời chấp ủy của Đảng bộ Nam Kỳ đã họp và quyết định chấp nhận Đông Dương Cộng sản Liên đoàn gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam.

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 18

**THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC
GIA NĂM 2018**

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử*Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát*

Câu 1: Đại hội quốc tế cộng sản lần VII họp vào thời gian nào? Ở đâu?

Tháng 6 năm 1934 tại Ma Cao (Trung Quốc)

Tháng 3 năm 1935 tại Ma Cao (Trung Quốc)

Tháng 7 năm 1935 tại Matxcova (Liên Xô)

Tháng 7 năm 1935 tại Ianta (Liên Xô)

Câu 2: Nguyên nhân cơ bản quyết định sự phát triển của nền kinh tế Nhật Bản sau chiến tranh thế giới thứ hai:

Tác dụng của những cải cách dân chủ

Truyền thống “tự lực tự cường”

Biết xâm nhập vào thị trường thế giới

Áp dụng thành tựu khoa học - kĩ thuật

Câu 3: Trong khoảng hai thập niên đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai, đã xuất hiện trung tâm kinh tế, tài chính nào?

Mĩ - Nhật Bản

Mĩ

Mĩ, Tây Âu, Nhật Bản.

Mĩ, Tây Âu

Câu 4: Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, mâu thuẫn nào trở thành mâu thuẫn cơ bản, cấp bách hàng đầu của cách mạng Việt Nam?

Giữa tư sản Việt Nam với Pháp

Giữa nông dân với địa chủ

Giữa công nhân với tư sản

Giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp

Câu 5: Sau năm 1945, Nhật đồng ý cho Mỹ đóng quân và xây dựng căn cứ quân sự trên lãnh thổ vì:

Nhật là con nợ của Mỹ

Quân đội và ngành công nghiệp quân sự của Nhật bị giải thể

Nhật muốn liên minh với Mỹ để tấn công các nước trong khu vực Châu Á
- Thái Bình Dương

Nhật muốn lợi dụng Mỹ để không tốn kinh phí quốc phòng, tập trung phát triển kinh tế

Câu 6: Nguyên nhân cơ bản quyết định sự phát triển nhảy vọt của nền kinh tế Mỹ sau chiến tranh thế giới thứ hai:

Quân sự hóa nền kinh tế để buôn bán vũ khí, phương tiện chiến tranh

Dựa vào thành tựu cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật, điều chỉnh hợp lí cơ cấu sản xuất, cải tiến kĩ thuật nâng cao năng suất lao động

Điều kiện tự nhiên và điều kiện xã hội thuận lợi

Tập trung sản xuất và tập trung tư bản cao

Câu 7: Nhiệm vụ cách mạng được Đảng ta xác định trong thời kì 1936 -1939 là gì?

Tịch thu ruộng đất của địa chủ phong kiến chia cho dân cày nghèo

Đánh đổ đế quốc Pháp làm cho Đông Dương hoàn toàn độc lập

Đánh đổ phong kiến

Chống phát xít, chống chiến tranh đế quốc, chống phản động thuộc địa đòi tự do dân chủ, cơm áo, hòa bình.

Câu 8: Đoạn văn sau đây được Nguyễn Ái Quốc trình bày ở đâu?

“Nếu không giải quyết được các vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu mà quyền lợi của bộ phận giai cấp đến vạn năm cũng không đòi được”

Trong đại hội Đảng toàn quốc lần thứ hai
Hội nghị Trung ương lần 8 (5/1941)
Trong lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến
Hội nghị trung ương tháng 11 năm 1939

Câu 9: Hội nghị cấp cao của ba cường quốc Liên Xô - Mĩ - Anh từ ngày 4 đến ngày 11 -2- 1945 diễn ra tại đâu?

Ianta (Liên Xô)
Pốt-đam (Đức)
Luân Đôn (Anh)
Oasinhton (Mĩ)

Câu 10: Câu nào sau đây là ý nghĩa của sự thành lập ba tổ chức Đảng năm 1929:

Phản ánh xu thế khách quan của cuộc vận động giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản, chuẩn bị trực tiếp cho việc thành lập Đảng Cộng sản
Chấm dứt thời kì khủng hoảng về đường lối cách mạng Việt Nam
Mở ra bước ngoặt lớn trong lịch sử cách mạng Việt Nam
Là sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước

Câu 11: Nhận định nào sau đây không đúng về Liên Bang Nga?

Nước Nga phải đối mặt với thách thức lớn là tình trạng không ổn định do sự tranh chấp của các đảng phái và những xung đột sắc tộc
Vị thế của Nga ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế
Liên Bang Nga đang xây dựng XHCN
Liên Bang Nga là quốc gia kế tục Liên Xô

Câu 12: Những công trình mà Liên Xô đã giúp đỡ Việt Nam đến bây giờ vẫn còn giá trị trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa là những công trình nào:

Nhà máy thủy điện Sơn La
Cầu Thăng Long, nhà máy thủy điện Hòa Bình
Nhà máy thủy điện Đa Nhim
Nhà máy thủy điện Thác Bà

Câu 13: “Sau chiến tranh lạnh” dưới tác động của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật, các nước ra sức điều chỉnh chiến lược với việc:

Lấy chính trị làm trọng điểm
Lấy kinh tế làm trọng điểm
Lấy quân sự làm trọng điểm
Lấy văn hóa - giáo dục làm trọng điểm

Câu 14: Chương trình khai thác thuộc địa lần 2 của thực dân Pháp được triển khai từ:

Sau khủng hoảng kinh tế (1929 - 1933)
Trước chiến tranh thế giới thứ nhất
Sau chiến tranh thế giới thứ nhất
Năm 1914

Câu 15: Trong đường lối cải cách mở cửa ở Trung Quốc nội dung được lấy làm trọng tâm là:

Thực hiện chính sách đối ngoại hợp tác thân thiện
Xây dựng văn hóa mang bản sắc dân tộc
Cải cách hệ thống chính trị ở Trung Quốc
Phát triển kinh tế, xây dựng nhà nước Trung Quốc

Câu 16: Vì sao Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành quốc tế cộng sản thứ III?

Quốc tế này chủ trương thành lập mặt trận giải phóng dân tộc Việt Nam
Quốc tế này bênh vực quyền lợi cho các dân tộc thuộc địa
Quốc tế này đề ra đường lối cho cách mạng Việt Nam
Quốc tế này giúp nhân dân ta đấu tranh chống thực dân Pháp

Câu 17: Những nguyên thủ của Liên Xô, Mĩ, Anh đã tham gia hội nghị Ianta là:

Đờ Gôn, Sécxin, Tơruman
Xtalin, Mao Trạch Đông, Tơruman
Xtalin, Sécxin, Tơruman
Sécxin, Xtalin, Rudoven

Câu 18: Hội nghị cấp cao của các nước Đông Nam Á họp tại Bali (2/1976) là sự kiện có ý nghĩa:

Mở rộng việc kết nạp thành viên
Đánh dấu sự khởi sắc của tổ chức ASEAN
Đưa ra tuyên bố về việc thiết lập quan hệ ngoại giao giữa các nước Đông Nam Á
Đánh dấu mốc ra đời của tổ chức ASEAN

Câu 19: Trong tháng 9/1930, nông dân Nghệ An, Hà Tĩnh đã sử dụng hình thức đấu tranh cao nhất là:

Tuần hành
Biểu tình có vũ trang
Mít tinh
Biểu tình

Câu 20: Điểm giống nhau trong chính sách đối ngoại của các nước Tây Âu từ năm 1945 đến 1950 là:

**Liên minh chặt chẽ với Mỹ
Chống Liên Xô
Xâm lược thuộc địa
Chống những người cộng sản**

Câu 21: Cho các sự kiện sau:

1. Nhật đầu hàng đồng minh không điều kiện
2. Quân Nhật vượt biên giới Việt - Trung vào miền Bắc Việt Nam
3. Nhật đảo chính Pháp ở Đông Dương.

Hãy sắp xếp các sự kiện theo đúng trình tự thời gian:

**1,3,2
1,2,3
2, 3, 1
3, 2, 1**

Câu 22: Nhận định nào sau đây không đúng về Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nửa đầu những năm 70:

**Liên Xô là nước chịu tổn thất nặng nề nhất trong chiến tranh thế giới thứ hai
Liên Xô trở thành thành trì của phong trào cách mạng thế giới.
Về đối ngoại, Liên Xô ngả về phương Tây với hi vọng nhận được sự ủng hộ về chính trị và viện trợ về kinh tế
Liên Xô đi đầu trong công nghiệp vũ trụ, công nghiệp điện hạt nhân**

Câu 23: Trần Dân Tiên viết “Việc đó tuy nhỏ nhưng nó báo hiệu bắt đầu thời đại đấu tranh dân tộc như chim én nhỏ báo hiệu mùa xuân“ về sự kiện nào:

**Phong trào đề tang Phan Châu Trinh (1926)
Cuộc đấu tranh đòi nhà cầm quyền Pháp thả Phan Bội Châu (1925)
Tiếng bom Phạm Hồng Thái tại Sa Diện - Quảng Châu (6/1924)
Phong trào đấu tranh của công nhân Ba Son.**

Câu 24: Hội nghị Ianta đã tác động đến Việt Nam như thế nào?

**Sau hiệp định Giơ-ne-vơ Việt Nam bị chia cắt làm hai miền Nam Bắc
Cách mạng tháng Tám bùng nổ năm 1945
Việt Nam thắng Pháp ở Điện Biên Phủ 1954
Chiến tranh lạnh kéo dài**

Câu 25: Ngày 22/3/1955, ghi dấu ấn vào lịch sử Lào bằng sự kiện nổi bật nào?

**Đảng nhân dân cách mạng Lào được thành lập
Quân giải phóng Lào được thành lập
Đại hội toàn quốc kháng chiến Lào được triệu tập**

Câu 26: Giai cấp công nhân Việt Nam xuất thân chủ yếu từ đâu?

Thợ thủ công bị thất nghiệp
Giai cấp tư sản bị phân hóa
Tầng lớp tiểu tư sản bị chèn ép
Giai cấp nông dân bị tước đoạt ruộng đất

Câu 27: Thế nào là chiến tranh lạnh do Mỹ phát động theo phương thức đầy đủ nhất:

Dùng sức mạnh quân sự để đe dọa đối phương
Chưa gây chiến tranh nhưng dùng chính sách viện trợ để khống chế các nước
Thực tế chưa gây chiến tranh nhưng chạy đua vũ trang làm cho nhân loại “luôn trong tình trạng chiến tranh” thực hiện chính sách “Đu đưa bên miệng chiến tranh”
Chuẩn bị gây ra một cuộc chiến tranh mới

Câu 28: Ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới hình thành vào thập niên 70 của thế kỉ XX là:

Mĩ - Đức — Nhật Bản
Mĩ - Anh - Pháp
Mĩ - Tây Âu - Nhật Bản
Mĩ - Liên Xô - Nhật Bản

Câu 29: Sau chiến tranh thế giới thứ hai chủ nghĩa tư bản còn gọi là gì?

Chủ nghĩa tư bản độc quyền
Chủ nghĩa tư bản lũng đoạn nhà nước
Chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh
Chủ nghĩa tư bản hiện đại

Câu 30: Năm 1973, thế giới có sự biến gì có ảnh hưởng rất lớn đối với các nước?

Khủng hoảng chính trị
Khủng hoảng kinh tế
Khủng hoảng kinh tế - chính trị
Khủng hoảng năng lượng

Câu 31: Sự kiện đánh dấu Nguyễn Ái Quốc trở thành người cộng sản đầu tiên?

Tan thành gia nhập Quốc tế cộng sản thứ ba
Viết bài cho báo Nhân dân
Viết “Bản án chế độ thực dân Pháp”
Dự đại hội V của Quốc tế cộng sản

Câu 32: Nơi thí điểm xây dựng các hội cứu quốc của mặt trận Việt Minh là:

Lạng Sơn
Cao Bằng
Hà Giang
Bắc Cạn

Câu 33: Tổ chức hiệp ước Vacsava trở thành đối trọng với khối quân sự nào của Mĩ?

Khối CENTO
Khối Macsan
Khối NATO
Khối SEATO

Câu 34: Nhật Bản có tốc độ tăng trưởng 10,8% trong giai đoạn:

1952-1973
1945-1952
1960-1969
1970-1973

Câu 35: Thành tựu quan trọng nhất mà Liên Xô đạt được về kinh tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai là:

Liên Xô đưa nhà du hành vũ trụ Gagarin bay vòng quanh Trái Đất
Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp lớn thứ hai trên thế giới (sau Mĩ)
Liên Xô là nước đầu tiên phong thành công vệ tính nhân đạo của Trái Đất
Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử

Câu 36: Mục đích tối cao của tổ chức Liên Hợp Quốc là:

Ngăn chặn tình trạng ô nhiễm môi trường
Duy trì hòa bình và an ninh thế giới
Trùng trị các hoạt động gây chiến tranh
Thúc đẩy quan hệ thương mại tự do

Câu 37: Địa danh nào được chọn để đặt trụ sở của Liên Hợp Quốc:

Caliphooenia
Niu Oóc
Xanpanxixco
Oasinhton

Câu 38: Loại công cụ nào do cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ hai tạo nên đã được xem như là “trung tâm thần kinh” kĩ thuật, thay con người trong quá trình sản xuất liên tục:

May tự động

Câu 39: Xu thế hòa hoãn Đông - Tây xuất hiện từ:

- Nửa sau những năm 80 của thế kỉ XX
- Từ đầu những năm 70 của thế kỉ XX
- Cuối những năm 70 của thế kỉ XX
- Cuối những năm 80 của thế kỉ XX

Câu 40: Sự kiện nào dẫn đến sự tan vỡ mối quan hệ Đồng minh chống phát xít giữa Liên Xô và Mỹ?

- Sự ra đời của “Chủ nghĩa Toruman” và “Chiến tranh lạnh”
- Việc Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử
- Sự ra đời của khối NATO
- Sự hình thành của hệ thống xã hội chủ nghĩa sau chiến tranh thế giới thứ hai.

ĐÁP ÁN

1.C	2.B	3.B	4.D	5.D	6.B	7.B	8.B
9.A	10.A	11.C	12.B	13.B	14.C	15.D	16.B
17.D	18.B	19.B	20.A	21.C	22.C	23.C	24.A
25.A	26.D	27.C	28.C	29.D	30.D	31.A	32.B
33.C	34.C	35.B	36.B	37.B	38.D	39.B	40.A

HƯỚNG DẪN CHI TIẾT

Câu 12:

- Cầu Thăng Long: bắc qua sông Hồng tại vị nối huyện Đông Anh với quận Bắc Từ Liêm của Hà Nội, thủ đô của Việt Nam. Cầu được xem là công trình thế kỉ của tình hữu nghị Việt-Xô.

Cầu được khởi công xây dựng năm 1974 và chính thức khánh thành vào ngày 9 tháng 5 năm 1985. Đây là cây cầu duy nhất của Hà Nội có thời gian thi công lâu nhất (11 năm, ban đầu do Trung Quốc giúp xây dựng, tuy nhiên đến năm 1978, Trung Quốc đã cắt viện trợ và rút hết các chuyên gia về nước khiến cho công trình bị bỏ dở và sau đó Liên Xô tiếp quản).

- Nhà máy Thủy điện Hoà Bình được xây dựng tại hồ Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, trên dòng sông Đà.

Nhà máy do Liên Xô giúp đỡ xây dựng và vận hành. Công trình khởi công xây dựng ngày 6 tháng 11 năm 1979, khánh thành ngày 20 tháng 12 năm 1994

Câu 18:

Trong giai đoạn đầu (1967 - 1975). ASEAN là một tổ chức non trẻ, sự hợp tác giữa các nước còn lỏng lẻo, chưa có vị trí trên trường quốc tế. Sự khởi sắc trong hoạt động của tổ chức ASEAN được đánh dấu từ hội nghị cấp cao lần thứ nhất họp tại Bali (Indonexia) tháng 2 năm 1976, với việc kí Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á (gọi tắt là Hiệp ước Ba Li)

Câu 21:

1. Nhật đầu hàng đồng minh không điều kiện (14/8/1945)
2. Quân Nhật vượt biên giới Việt - Trung vào miền Bắc Việt Nam (9/1940)

3. Nhật đảo chính Pháp ở Đông Dương (9/3/1945)

→ Đáp án: C: 2; 3; 1

Câu 29:

CNTB hiện đại là một giai đoạn phát triển mới trong lịch sử phát triển của CNTB. Đó là CNTB độc quyền nhà nước với nhiều đặc trưng mới được thể hiện rõ nét từ sau chiến tranh thế giới thứ hai và ngày càng phát triển.

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 19

**THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC
GIA NĂM 2018**

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1. Chính sách đối ngoại của Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai là?

Hòa bình, trung lập

Hòa bình, tích cực ủng hộ cách mạng thế giới

Tích cực ngăn chặn vũ khí có nguy cơ hủy diệt loài người

Kiên quyết chống lại các chính sách gây chiến của Mỹ

Câu 2. Chính sách đối ngoại của Liên bang Nga từ 1991 đến nay là

Nghiêng về phương Tây và các nước châu Á

Nghiêng về châu Phi và châu Á

Nghiêng về phương Tây và châu Phi

Nghiêng về châu Á

Câu 3. Nội dung gây nhiều tranh cãi nhất giữa ba cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh tại Hội nghị Ianta (Liên Xô) là gì?

Kết thúc chiến tranh thế giới thứ hai để tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật.

Thành lập tổ chức quốc tế - Liên Hợp Quốc.

Phân chia khu vực chiếm đóng và phạm vi ảnh hưởng của các cường quốc thắng trận,

Giải quyết các hậu quả chiến tranh, phân chia chiến lợi phẩm.

Câu 4. Thành tựu nổi bật nhất của các nước Đông Nam Á từ giữa thế kỷ XX đến nay) là gì?

Trở thành các nước độc lập, thoát khỏi ách thuộc địa và phụ thuộc vào các thế lực đế quốc,

Trở thành khu vực năng động và phát triển nhất trên thế giới,

Trở thành một khu vực hòa bình, hợp tác, hữu nghị.

Có nhiều thành tựu to lớn trong công cuộc xây dựng đất nước và phát

triển kinh tế.

Câu 5. Vì sao Châu Phi được gọi là "Lục địa mới trời dậy"?

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, châu Phi trở thành lá cờ đầu trong cuộc đấu tranh chống đế quốc Pháp và Mỹ.

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh và hầu hết các nước ở châu Phi đã giành được độc lập.

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cơn bão táp cách mạng giải phóng dân tộc bùng nổ ở châu Phi trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân,

Phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi đã làm rung chuyển hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân ở châu lục này.

Câu 6. Nguyên nhân cơ bản nào quyết định sự phát triển nhảy vọt của nền kinh tế Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ hai?

Điều kiện tự nhiên và xã hội thuận lợi và thành tựu cách mạng khoa học - kĩ thuật,

Tập trung sản xuất và tập trung tư bản cao, quân sự hoá nền kinh tế

Quân sự hoá nền kinh tế để buôn bán vũ khí, phương tiện chiến tranh

Dựa vào thành tựu cách mạng khoa học - kĩ thuật, điều chỉnh hợp lý cơ cấu sản xuất, cải tiến kĩ thuật nâng cao năng suất lao động

Câu 7. Vì sao sau chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ La tinh được mệnh danh là "Đại lục bùng cháy"?

Ở đây thường xuyên xảy ra cháy rừng .

Ở đây nhân dân đã đứng lên chống đế quốc Mĩ.

Ở đây có cuộc cách mạng nổi tiếng nổ ra và thắng lợi ở Cuba .

Các nước đế quốc dùng Mĩ la tinh làm bàn đạp tấn công vào nước Mĩ.

Câu 8. Hậu quả nặng nề, nghiêm trọng nhất mang lại cho thế giới trong suốt thời gian cuộc chiến tranh lạnh là?

Các nước ráo riết, tăng cường chạy đua vũ trang .

Thế giới luôn ở trong tình trạng căng thẳng, đối đầu, nguy cơ bùng nổ chiến tranh thế giới.

Hàng ngàn căn cứ quân sự được thiết lập trên toàn cầu .

Các nước phải chi một khối lượng khổng lồ về tiền của và sức người để sản xuất các loại vũ khí hủy diệt.

Câu 9. Nguyên nhân cơ bản quyết định sự phát triển của nền kinh tế Nhật Bản sau chiến tranh thứ hai là gì?

Biết xâm nhập thị trường thế giới

Tác dụng của những cải cách dân chủ

Nhân tố con người với truyền thống "Tự lực tự cường"

Câu 10. Ba trung tâm kinh tế tài chính lớn nhất của thế giới hình thành vào thập niên 70 của thế kỉ XX là

- Mĩ - Anh - Pháp.**
- Mĩ - Liên Xô - Nhật Bản.**
- Mĩ - Tây Âu - Nhật Bản.**
- Mĩ - Đức - Nhật Bản.**

Câu 11. Ý nghĩa nào then chốt, quan trọng nhất của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ hai?

- Tạo ra khối lượng hàng hóa đồ sộ.**
- Đưa con người sang nền văn minh trí tuệ.**
- Thay đổi một cách cơ bản các nhân tố sản xuất.**
- Mở ra xu thế toàn cầu hóa.**

Câu 12. Sau khi “Chiến tranh lạnh” chấm dứt, Mĩ muốn thiết lập một trật tự thế giới như thế nào?

- Đa cực**
- Đơn cực**
- Một cực nhiều trung tâm**
- Đa cực nhiều trung tâm**

Câu 13. Vì sao Pháp tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ hai ở VN?

- Bù vào thiệt hại trong lần khai thác thứ nhất**
- Để bù đắp thiệt hại do chiến tranh thế giới thứ nhất gây ra**
- Để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội ở VN**
- Khôi phục nền kinh tế Việt Nam**

Câu 14. Tác động của chương trình khai thác thuộc địa lần II của pháp đến kinh tế VN là

- Nền kinh tế VN phát triển độc lập tự chủ**
- Nền kinh tế VN phát triển thêm một bước nhưng bị kìm hãm và lệ thuộc kinh tế Pháp**
- Nền kinh tế VN lạc hậu, phụ thuộc vào Pháp**
- Việt Nam trở thành thị trường độc chiếm của Pháp**

Câu 15. Con đường tìm chân lý cứu nước của Nguyễn Ái Quốc khác với con đường đi của những người đi trước là?

- Đi sang phương Tây tìm đường cứu nước.**
- Đi từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa cộng sản.**
- Đi từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, kết hợp đường lối dân tộc với chủ nghĩa xã hội.**

Đi từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa vô sản.

Câu 16. Công lao to lớn đầu tiên nhất của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1919 - 1930 là gì?

**Tìm ra con đường cứu nước đúng đắn.
Thành lập hội Việt Nam Cách Mạng Thanh Niên,
Hợp nhất ba tổ chức cộng sản.
Khởi thảo cương lĩnh Chính trị đầu tiên của Đảng.**

Câu 17. Con đường cách mạng Việt Nam được xác định trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên do đồng chí Nguyễn Ái Quốc khởi thảo, đó là:

**Làm cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng ruộng đất để đi tới xã hội cộng sản.
Thực hiện cách mạng ruộng đất cho triệt để sau đó làm cách mạng dân tộc.
Đánh đổ địa chủ phong kiến, tịch thu hết sản nghiệp của bọn đế quốc.
Đánh đổ địa chủ phong kiến, làm cách mạng thổ địa sau đó làm cách mạng dân tộc.**

Câu 18. Trong các nguyên nhân sau đây, nguyên nhân nào là cơ bản nhất, quyết định sự bùng nổ phong trào cách mạng 1930 - 1931?

**Ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 - 1933.
Thực dân Pháp tiến hành khủng bố trắng sau khởi nghĩa Yên Bái.
Đảng cộng sản Việt Nam ra đời kịp thời lãnh đạo cách mạng và nông dân đứng lên chống đế quốc và phong kiến.
Địa chủ phong kiến cấu kết với thực dân Pháp đàn áp, bóc lột thậm tệ đối với nông dân.**

Câu 19. Kẻ thù cụ thể trước mắt của nhân dân Đông Dương được xác định trong thời kì 1936 - 1939?

**Các quan lại của triều đình Huế và thực dân Pháp nói chung.
Địa chủ phong kiến, bọn phản động thuộc địa.
Bọn phản động thuộc địa và tay sai không chịu thi hành chính sách của chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp.
Các quan lại của triều đình Huế và tay sai của đế quốc.**

Câu 20. Nét nổi bật nhất của cuộc vận động dân chủ 1936 - 1939 là gì?

**Uy tín và ảnh hưởng của Đảng được mở rộng và ăn sâu trong quần chúng nhân dân.
Tư tưởng và chủ trương của Đảng được phổ biến, trình độ chính trị và công tác của Đảng viên được nâng cao.
Tập hợp được một lực lượng công - nông hùng mạnh.
Đảng đã tập hợp được một lực lượng chính trị của quần chúng đông đảo**

Câu 21. Đảng ta xác định kẻ thù trong giai đoạn cách mạng 1939 - 1945 là ai?

Bọn phản động thuộc địa và tay sai của chúng
Bọn đế quốc và phát xít
Bọn thực dân phong kiến
Bọn phát xít Nhật

Câu 22. Vì sao Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 có tầm quan trọng đặc biệt đối với Cách mạng tháng Tám 1945?

Chủ trương giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.
Hoàn chỉnh việc chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Hội nghị Trung ương lần thứ 6.
Giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nông dân.
Củng cố được khối đoàn kết toàn dân.

Câu 23. Cuộc chiến đấu ở các đô thị của quân dân ta đã phá tan được âm mưu nào của thực dân Pháp ?

Đánh nhanh, thắng nhanh
Người Việt trị người Việt
Đánh úp
Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh

Câu 24. Địa danh tiêu biểu cho cả nước trong những ngày đầu toàn quốc kháng chiến

Sài Gòn - Chợ Lớn.
Nam Định,
Hải Phòng.
Thủ đô Hà Nội

Câu 25. Thắng lợi của ta trong chiến dịch Việt Bắc - thu đông 1947 có ý nghĩa gì?

Làm thay đổi cục diện chiến tranh, ta nắm quyền chủ động chiến lược trên chiến trường.
Buộc địch cơ cụm về thế phòng ngự bị động..
Làm thất bại chiến lược "đánh nhanh thắng nhanh" của Pháp, bảo vệ vững chắc căn cứ địa Việt Bắc
Làm lung lay ý chí xâm lược của thực dân Pháp

Câu 26. Ta chủ động mở chiến dịch Biên Giới năm 1950 nhằm mục đích gì?

Đánh tan quân Pháp ở miền Bắc, tiêu diệt sinh lực địch.
Tiêu diệt sinh lực địch, khai thông biên giới Việt - Trung.
Phá tan cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp, bảo vệ thủ đô Hà Nội.
Bảo vệ thủ đô Hà Nội, khai thông biên giới Việt - Trung.

Câu 27. Khẩu hiệu nào do Đảng và chính phủ nêu lên trong chiến dịch Điện Biên Phủ?

Tốc chiến, tốc thắng để nhanh chóng kết thúc chiến dịch.
Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng.
Tiêu diệt hết quân địch ở Điện Biên Phủ.
Điện Biên Phủ thành mồ chôn giặc Pháp.

Câu 28. Hãy cho biết câu nói sau đây của ai: “Lần đầu tiên trong lịch sử, một nước thuộc địa nhỏ yếu đã đánh thắng một nước thực dân hùng mạnh . . .” ?

Võ Nguyên Giáp.
Trường Chinh.
Chủ tịch Hồ Chí Minh.
Phạm Văn Đồng.

Câu 29. Nội dung nào sau đây không thuộc Hiệp định sơ bộ 6/3/1946?

Chính phủ Pháp công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có chính phủ, nghị viện, quân đội và tài chính riêng nằm trong khối Liên Hiệp Pháp.
Ta đồng ý cho 15000 quân Pháp ra miền Bắc thay thế cho quân Tưởng,
Nhượng cho Pháp một số quyền lợi kinh tế, văn hoá ở Việt Nam
Hai bên cùng ngừng bắn ở Nam Bộ.

Câu 30. Người viết của tác phẩm “Kháng chiến nhất định thắng lợi” là ai?

Hồ Chí Minh.
Võ Nguyên Giáp.
Phạm Văn Đồng.
Trường Chinh.

Câu 31. Đầu tháng 3 năm 1951, Mặt trận Việt Minh và Liên Việt hợp nhất thành tổ chức nào?

Mặt trận Liên Việt.
Mặt trận quốc dân Việt Nam.
Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam.
Mặt trận Liên hiệp quốc dân Việt Nam.

Câu 32. Trận chiến đấu ác liệt nhất trong Chiến dịch Biên giới thu-đông 1950 là trận nào?

Thất Khê B. Cao Bằng C. Đông Khê D. Đình Lập

Câu 33. Với thắng lợi của chiến dịch nào trong cuộc kháng chiến chống Pháp, quân dân ta đã giành được quyền chủ động chiến lược trên chiến trường chính Bắc Bộ?

Chiến dịch Việt Bắc 1947
Chiến dịch Biên Giới 1950

Chiến dịch Quang Trung 1951

Chiến dịch Hoà Bình 1952

Câu 34. Chiến dịch nào của ta trong cuộc kháng chiến chống Pháp làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava?

Chiến dịch biên giới thu đông 1950.

Chiến dịch biên giới Đông Xuân 1953-1954.

Chiến dịch Hòa Bình, Tây Bắc, Thượng Lào (1951-1953).

Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954.

Câu 35. Trong các nội dung sau, nội dung nào không nằm trong hiệp định Giơ-ne-vc năm 1954?

Các nước tham dự hội nghị cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản là độc lập thống nhất chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhân dân Việt Nam, Lào, Campuchia.

Việt Nam sẽ thực hiện thống nhất bằng cuộc tổng tuyển cử tự do vào tháng 7/1956.

Trách nhiệm thi hành hiệp định thuộc về những người đã ký kết và những người kế tục nhiệm vụ của họ.

Hai bên ngừng bắn ở Nam Bộ để giải quyết vấn đề Đông Dương bằng con đường hòa bình.

Câu 36. Nguyên nhân cơ bản nhất dẫn đến phong trào “Đồng khởi” 1959 -1960 là

Mỹ - Diệm phá hoại Hiệp định Giơnevơ, thực hiện chính sách “tố cộng”, “diệt cộng”.

Thông qua nghị quyết Hội nghị lần thứ XV của Đảng về đường lối cách mạng miền Nam.

Do chính sách cai trị của Mỹ - Diệm làm cho cách mạng miền Nam bị tổn thất nặng.

Mỹ Diệm phá hoại hiệp định, thực hiện chiến dịch tố cộng diệt cộng, thi hành luật 10-59 lê máy chém đi khắp miền Nam làm cho cách mạng miền Nam bị tổn thất nặng nề.

Câu 37. Ý nghĩa lớn nhất của cuộc tổng công kích, tổng nổi dậy tết Mậu Thân 1968 là:

Làm lung lay ý chí xâm lược của quân viễn chinh, buộc Mỹ phải tuyên bố “phi Mỹ hóa” chiến tranh xâm lược.

Buộc Mỹ phải chấm dứt không điều kiện chiến tranh phá hoại miền Bắc.

Mỹ phải đến Hội nghị Pari để đàm phán với ta

Mở ra bước ngoặt trong cuộc kháng chiến chống Mỹ.

Câu 38. Chiến thắng Phước Long, giúp Bộ Chính trị bổ sung và hoàn chỉnh kế hoạch giải phóng miền Nam như thế nào?

Tiến hành tổng công kích- tổng khởi nghĩa, giải phóng miền Nam ngay trong năm 1975.

Nếu thời cơ đến đầu hoặc cuối 1975 thì lập tức giải phóng miền Nam trong năm 1975.

Tiến hành tổng công kích- tổng khởi nghĩa giải phóng miền Nam ngay trong năm 1976.

Đề ra kế hoạch giải phóng miền Nam trong hai năm (1975-1976), nhưng nhận định kể cả năm 1975 là thời cơ và chỉ thị rõ: “Nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối năm 1975 thì lập tức giải phóng miền Nam trong năm 1975”..

Câu 39. Chủ trương “Thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng”, đó là tinh thần và khí thế của ta trong Chiến dịch nào sau đây?

Chiến dịch Tây Nguyên.

Chiến dịch Huế - Đà Nẵng.

Chiến dịch Hồ Chí Minh.

Chiến dịch Huế - Đà Nẵng và chiến dịch Hồ Chí Minh.

Câu 40. Chủ trương đổi mới của Đảng được đề ra tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (12/1986) là:

Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ.

Thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, theo cơ chế thị trường

Thực hiện công nghiệp hóa, phát triển nền kinh tế theo cơ chế thị trường

Phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước.

ĐÁP ÁN

1.B	2.A	3.C	4.A	5.B	6.D	7.B	8.B
9.C	10.B	11.C	12.B	13.B	14.B	15.C	16.A
17.A	18.C	19.C	20.D	21.B	22.B	23.C	24.D
25.C	26.B	27.B	28.C	29.D	30.D	31.A	32.C
33.B	34.D	35.D	36.B	37.A	38.D	39.C	40.D

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

→ Lưu ý: Đề bài này có rất nhiều câu dễ gây nhầm lẫn và chưa được rõ ràng.

Ví dụ:

Câu 15. Con đường tìm chân lý cứu nước của Nguyễn Ái Quốc khác với con đường đi của những người đi trước là?

Đi sang phương Tây tìm đường cứu nước.

Đi từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa cộng sản.

Đi từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, kết hợp đường lối dân tộc với chủ nghĩa xã hội.

Đi từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa vô sản. (Đáp án C)

Sẽ dễ nhầm lẫn với đáp án A. Đi sang phương Tây tìm đường cứu nước. Vì đây cũng là một điểm khác trong con đường cứu nước của Người. Tuy nhiên, ở đây chúng ta tìm điểm khác lớn nhất.

Câu 23: Cuộc chiến đấu ở các đô thị của quân dân ta đã phá tan được âm mưu nàc của thực dân Pháp ?

Đánh nhanh, thắng nhanh

Người Việt trị người Việt

Đánh úp

Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh

Khi theo dõi SGK 12 trang 132 chúng ta sẽ thấy có câu: “*Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 đã tạo điều kiện cho cả nước đi vào cuộc kháng chiến lâu dài*”. Tức là với cuộc kháng chiến của các đô thị phía Bắc mới chỉ bước đầu làm phá sản âm mưu đánh nhanh thắng nhanh của thực dân Pháp. Phải đến thất bại ở chiến dịch Việt Bắc thì thực dân Pháp mới buộc phải chuyển từ “đánh nhanh thắng nhanh” sang “đánh lâu dài”, thực hiện chính sách “dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh”

Câu 36. Nguyên nhân cơ bản nhất dẫn đến phong trào “Đồng khởi” 1959 -1960 là

Mỹ - Diệm phá hoại Hiệp định Giơnevơ, thực hiện chính sách “tô cộng”, “diệt cộng”.

Thông qua nghị quyết Hội nghị lần thứ XV của Đảng về đường lối cách mạng miền Nam.

Do chính sách cai trị của Mỹ - Diệm làm cho cách mạng miền Nam bị tổn thất nặng.

Mỹ Diệm phá hoại hiệp định, thực hiện chiến dịch tô cộng diệt cộng, thi hành luật 10-59 lê máy chém đi khắp miền Nam làm cho cách mạng miền Nam bị tổn thất nặng nề.

Các em chú ý đến câu hỏi là : “**Nguyên nhân cơ bản**”. Câu hỏi muốn hỏi ở đây là hỏi về nguyên nhân trực tiếp là thông qua nghị quyết Hội nghị lần thứ XV của Đảng về đường lối cách mạng miền Nam, từ đây nhân dân bắt đầu nổi dậy.

Ở câu này sẽ dễ nhầm với đáp án D. Mỹ Diệm phá hoại hiệp định, thực hiện

chiến dịch tổ cộng diệt cộng, thi hành luật 10-59 lê máy chém đi khắp miền Nam làm cho cách mạng miền Nam bị tổn thất nặng nề. Đây là nguyên nhân sâu xa dẫn đến phong trào “Đồng Khởi”

Sở dĩ dễ có sự nhầm lẫn trong đề là do cách ra câu hỏi và câu trả lời trong đề. Với đề này các em cần suy nghĩ và phân tích thật cẩn thận tránh sai sót không đáng

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 20

THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC GIA NĂM 2018

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

- Câu 1 :** Ai là người đại diện cho Liên Xô tham dự Hội nghị Ianta?
- A. Yelsin. B. Lê nin. C. Putin. D. Xtalín.
- Câu 2 :** Nội dung nào không phải là biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa?
- A. Sự ra đời và hoạt động có hiệu quả của tổ chức liên minh EU.
B. Sự phát triển và vai trò ngày càng to lớn của các công ty xuyên quốc gia.
C. Sự ra đời của các tổ chức kinh tế, thương mại, tài chính quốc tế và khu vực.
D. Sự phát triển nhanh chóng của thương mại thế giới.
- Câu 3 :** **Mâu thuẫn cơ bản trong xã hội Việt Nam trong thời kỳ khủng hoảng kinh tế (1929-1933) là:**
- A. Mâu thuẫn giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp, vô sản với tư sản.
B. Mâu thuẫn giữa vô sản với tư sản.
C. Mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp, nông dân với địa chủ phong kiến.
D. Mâu thuẫn giữa vô sản với tư sản, nông dân với địa chủ phong kiến.
- Câu 4 :** Sách lược đối ngoại của Đảng ta trong thời gian từ tháng 9/1945 đến tháng 2/1946 là:
- A. Hòa Tưởng, đuổi Pháp. B. Hòa Pháp, đuổi Tưởng.
C. Hòa hoãn với Pháp và Tưởng. D. Hòa Tưởng, đánh Pháp.
- Câu 5 :** Xu thế hòa hoãn Đông – Tây xuất hiện từ khi nào?
- A. Cuối những năm 70. B. Cuối những năm 80.
C. Đầu những năm 70. D. Đầu những năm 80.
- Câu 6 :** Sự khác nhau cơ bản giữa hai giai đoạn của cuộc cách mạng khoa học-kỹ thuật là gì?
- A. Giai đoạn 2, cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật diễn ra theo chiều sâu, tập trung trên lĩnh vực công nghệ.
B. Trong giai đoạn 1, mọi phát minh kỹ thuật đều bắt nguồn từ những cải tiến kỹ thuật.
C. Từ giai đoạn 2, khoa học đã đi trước, mở đường cho kỹ thuật phát triển.
D. Trong giai đoạn 1, tập trung phát triển về các khoa học cơ bản.
- Câu 7 :** Quyết định nào sau đây không phải là quyết định của Hội nghị Ianta?
- A. Thỏa thuận về khu vực đóng quân ở các nước phát xít và phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á.
B. Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật.
C. Thành lập tổ chức Liên Hiệp quốc nhằm duy trì hòa bình, an ninh thế giới.
D. Mỹ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt chiến tranh lạnh.
- Câu 8 :** Chiến tranh lạnh được đánh dấu bằng sự kiện:
- A. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc (1945).
B. Sau khi các Đông Âu tuyên bố hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân và tiến hành xây dựng CNXH.
C. Khi Tổng thống Truman đọc diễn văn trước Quốc hội Mỹ, kêu gọi đẩy mạnh hoạt động chống Liên Xô và nước XHCN (3/1947).
D. Mỹ đưa ra “Kế hoạch Mác-san”, được các nước tư bản phương Tây chấp thuận (6/1947).
- Câu 9 :** **Mục tiêu chung của cách mạng hai miền sau Hiệp định Giơ-ne-vơ là gì?**
- A. Kháng chiến chống Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Nam.
B. Hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong phạm vi cả nước, thực hiện hòa bình, thống nhất đất nước.
C. Kháng chiến chống Mỹ ở miền Nam, xây dựng CNXH ở miền Bắc.
D. Kháng chiến chống Mỹ ở miền Nam, thực hiện cách mạng ruộng đất ở miền Bắc.
- Câu 10 :** Đặc điểm của quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai là:
- A. Có sự phân tuyến triệt để, mâu thuẫn sâu sắc giữa các nước TBCN.

- B. Các nước tư bản thắng trận đang xác lập vai trò lãnh đạo thế giới, nô dịch các nước bại trận.
 C. Có sự đối đầu căng thẳng, mâu thuẫn sâu sắc giữa hai phe TBCN và XHCN.
 D. Diễn ra sự đối đầu quyết liệt giữa các nước đế quốc lớn nhằm giành thị trường và phạm vi ảnh hưởng.
- Câu 11 :** Bước vào mùa khô thứ hai (đông-xuân 1966-1967), Mỹ đã tiến hành bao nhiêu cuộc hành quân chiến lược?
- A. 890 cuộc hành quân chiến lược.
 B. 895 cuộc hành quân chiến lược.
 C. 980 cuộc hành quân chiến lược.
 D. 450 cuộc hành quân chiến lược.
- Câu 12 :** Nhóm các nước sáng lập ASEAN đã tiến hành công nghiệp hóa thay thế xuất khẩu với mục tiêu gì?
- A. Xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng nền kinh tế tự chủ.
 B. Xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng nền kinh tế xã hội chủ nghĩa.
 C. Tận dụng nguyên liệu có nhiều ở nước mình và nguồn nhân lực dồi dào.
 D. Tập trung đầu tư vào các ngành công nghiệp then chốt để tạo tiền đề cất cánh.
- Câu 13 :** Cách mạng khoa học-công nghệ bắt đầu từ khi nào?
- A. Những năm 70 của thế kỷ XX.
 B. Những năm 60 của thế kỷ XX.
 C. Những năm 40 của thế kỷ XX.
 D. Những năm 50 của thế kỷ XX.
- Câu 14 :** Vấn đề quan trọng và cấp bách được đặt ra cho các nước Đồng minh khi thế chiến II đã bước vào đoạn kết thúc là:
- A. Nhanh chóng đánh bại các nước phát xít, tổ chức lại thế giới sau chiến tranh, phân chia chiến phí giữa các nước thắng trận.
 B. Nhanh chóng đánh bại các nước phát xít, tổ chức lại thế giới sau khi Đức đầu hàng, phân chia thành quả chiến thắng giữa các nước thắng trận.
 C. Nhanh chóng đánh bại các nước cộng sản, tổ chức lại thế giới sau chiến tranh, phân chia thành quả chiến thắng giữa các nước thắng trận.
 D. Nhanh chóng đánh bại các nước phát xít, tổ chức lại thế giới sau chiến tranh, phân chia thành quả chiến thắng giữa các nước thắng trận.
- Câu 15 :** Tổng thống nào của nước Mỹ đã quyết định áp dụng chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam?
- A. Tổng thống Ken nơ đi.
 B. Tổng thống Giôn xơn.
 C. Tổng thống Aixenhao.
 D. Tổng thống Ních xơn.
- Câu 16 :** Chiến dịch Biên giới thu-đông năm 1950 có điểm gì khác so với chiến dịch Việt Bắc thu-đông năm 1947?
- A. Là chiến dịch có sự phối hợp giữa chiến trường chính và các chiến trường cả nước.
 B. Là chiến dịch phòng thủ có quy mô của quân đội ta.
 C. Là chiến dịch có quy mô lớn đầu tiên của quân đội ta.
 D. Là chiến dịch có quy mô lớn đầu tiên do quân ta chủ động mở.
- Câu 17 :** Phong trào cách mạng 1936-1939 có gì khác so với phong trào cách mạng 1930-1931?
- A. Phong trào tập trung đấu tranh đòi giảm tô, giảm tức, xóa nợ cho nông dân.
 B. Phong trào tập trung vào nhiệm vụ phản đế.
 C. Phong trào tập trung đấu tranh đòi cải thiện đời sống, tự do dân chủ, hòa bình.
 D. Phong trào tập trung đấu tranh đòi Đông Dương tự trị.
- Câu 18 :** Chiến tranh lạnh KHÔNG tạo ra:
- A. Những xung đột quyết liệt trên lĩnh vực chính trị giữa Liên Xô và Tây Âu.
 B. Những đối lập, mâu thuẫn giữa các nước thuộc phe XHCN và TBCN trên lĩnh vực văn hóa.
 C. Những cuộc xung đột trực tiếp bằng quân sự giữa Liên Xô và Mỹ.
 D. Những mâu thuẫn sâu sắc trên lĩnh vực kinh tế giữa Liên Xô và Tây Âu.
- Câu 19 :** Ý nghĩa của những thắng lợi trên mặt trận quân sự trong đông-xuân 1964-1965 là:
- A. Thắng lợi quân sự lớn, đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” ở miền Nam.
 B. Thắng lợi đánh dấu sự sụp đổ cơ bản của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.
 C. Thắng lợi quân sự lớn, chứng tỏ quân dân miền Nam có thể đánh bại chiến lược chiến tranh xâm lược của dân mới của Mỹ.
 D. Thắng lợi quân sự lớn đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của quốc sách “áp chiến lược” của địch.
- Câu 20 :** Nguồn gốc của cuộc cách mạng công nghiệp ở thế kỷ XVIII-XIX và cuộc cách mạng khoa học – công nghệ là do:
- A. Những đòi hỏi của cuộc sống nhằm đáp ứng nhu cầu vật chất và tinh thần của con người.
 B. Những đòi hỏi của sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu vật chất và tinh thần của con người.
 C. Chạy đua vũ trang giữa các cường quốc lớn trên thế giới.
 D. Cả A và B đúng.
- Câu 21 :** Những tỉnh nào dưới đây giành chính quyền thắng lợi ở tỉnh lỵ sớm nhất trong cả nước?
- A. Bắc Ninh, Hải Dương, Quảng Nam, Hà Tĩnh.
 B. Bắc Giang, Hải Dương, Quảng Nam, Nam Định.
 C. Bắc Giang, Hải Dương, Quảng Nam, Hà Tĩnh.
 D. Bắc Giang, Hải Dương, Quảng Nam, Hà Nội.

- Câu 22 :** Ý nào sau đây không phải là những nguyên tắc cơ bản trong hoạt động của ASEAN?
- Hợp tác trong lĩnh vực kinh tế, tiền tệ, chính trị, đối ngoại và an ninh chung.
 - Hợp tác phát triển có hiệu quả trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa và xã hội.
 - Tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của mỗi nước, không can thiệp vào công việc nội bộ của mỗi nước.
 - Không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa bằng vũ lực, giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.
- Câu 23 :** Xô – Mỹ tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh trong bối cảnh nào?
- Cách mạng giải phóng dân tộc ở châu Phi đang giành được những thắng lợi to lớn: trong 1 năm có 17 nước châu Phi giành độc lập.
 - Cả hai đều bị “suy giảm” thế mạnh trên nhiều mặt, trong khi Nhật Bản, Tây Âu đang vươn lên mạnh mẽ.
 - Các nước Đông Âu đã giành được những thắng lợi quan trọng trong công cuộc xây dựng đất nước.
 - Tất cả các ý trên.
- Câu 24 :** Đảng ta nhận định như thế nào về tác động của xu hướng toàn cầu hóa đối với Việt Nam?
- Xu hướng toàn cầu hóa là cơ hội đồng thời là một thách thức lớn đối với sự phát triển của dân tộc.
 - Xu hướng toàn cầu hóa là một thách thức lớn đối với các nước kém phát triển trong đó có Việt Nam.
 - Xu hướng toàn cầu hóa là một cơ hội lớn để Việt Nam vươn lên, hiện đại hóa đất nước.
 - Xu hướng toàn cầu hóa là không có ảnh hưởng gì đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.
- Câu 25 :** Đối tượng đấu tranh chủ yếu của cách mạng Việt Nam là:
- Đế quốc, địa chủ.
 - Đế quốc, tay sai.
 - Địa chủ, tư sản.
 - Tư sản, đế quốc.
- Câu 26 :** Hội nghị thành lập ASEAN diễn ra ở đâu?
- Băng Cốc, Thái Lan.
 - Giacarta, Indônêxia.
 - Hà Nội, Việt Nam.
 - Xingapo.
- Câu 27 :** Chiến thắng nào khẳng định quân dân miền Nam có thể đánh bại quân chủ lực Mỹ trong “Chiến dịch hồ Chí Minh”?
- Chiến thắng Núi Thành.
 - Chiến thắng mùa khô 1965-1966.
 - Chiến thắng mùa khô 1966-1967.
 - Chiến thắng Vạn Tường.
- Câu 28 :** Phong trào “Đồng khởi” đã diễn ra đầu tiên ở đâu?
- Bình Định, Ninh Thuận
 - Bình Định, Quảng Ngãi.
 - Bến Tre.
 - Tây Ninh.
- Câu 29 :** Cuộc Tổng tiến công chiến lược Đông-Xuân 1953-1954, ta đã buộc địch phải phân tán binh lực trên chiến trường ở những địa điểm nào theo trình tự thời gian?
- Điện Biên Phủ → Mường Sài → Xê nô → Plâyku.
 - Điện Biên Phủ → Luông Phabang → Xê nô → Plâyku.
 - Điện Biên Phủ → Xê nô → Plâyku → Luông Phabang, Mường Sài.
 - Điện Biên Phủ → Xê nô → Luông Phabang, Mường Sài → Plâyku.
- Câu 30 :** Điện Biên Phủ được tổ chức thành mấy phân khu, có bao nhiêu cứ điểm?
- 2 phân khu, 45 cứ điểm.
 - 2 phân khu, 49 cứ điểm.
 - 3 phân khu, 59 cứ điểm.
 - 3 phân khu, 49 cứ điểm.
- Câu 31 :** Vấn đề ruộng đất cho dân cày đã được khẳng định lần đầu tiên trong văn kiện nào của Đảng?
- Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ I.
 - Cương lĩnh chính trị đầu tiên.
 - Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 10/1930.
 - Luận cương chính trị.
- Câu 32 :** Trong năm 1945, nhân dân các nước Đông Nam Á đã tận dụng thời cơ gì để đứng lên giành độc lập dân tộc?
- Nhật đầu hàng Đồng minh.
 - Đức đầu hàng Đồng minh.
 - Thế giới bùng nổ cuộc khủng hoảng kinh tế.
 - Phe phát xít đang thế thắng, các nước đế quốc đang rút lui.
- Câu 33 :** Vạn Tường là vùng đất thuộc tỉnh:
- Quảng Nam.
 - Quảng Ngãi.
 - Phước Yên.
 - Bình Định.
- Câu 34 :** Mục tiêu của kế hoạch Giôn-xơn – Mác Namara là gì?
- Hoàn thành bình định miền Nam trong vòng 18 tháng.
 - Hoàn thành bình định có trọng điểm miền Nam trong vòng 2 năm.
 - Hoàn thành bình định miền Nam trong vòng 16 tháng.
 - Hoàn thành bình định miền Nam trong vòng 24 tháng.
- Câu 35 :** Phong trào Đông Dương đại hội đã vận dụng hình thức đấu tranh nào?
- Bất hợp pháp.
 - Công khai, bất hợp pháp.
 - Công khai, hợp pháp.
 - Bán công khai, bán hợp pháp.
- Câu 36 :** Ý nào sau đây không phải là mục đích của Liên hợp quốc?
- Phát triển mối quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc.
 - Duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

- C. Tiến hành hợp tác quốc tế giữa các nước trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc bình đẳng và quyền tự quyết của dân tộc.
- D. Giảm, miễn thuế quan cho các nước thành viên.
- Câu 37 : Khi quân Trung Hoa Dân quốc tiến vào nước ta, chúng đã có những hành động:**
- A. Sử dụng một bộ phận quân đội Nhật chờ giải giáp, đánh úp trụ sở chính quyền cách mạng.
- B. Ngầm giúp đỡ, trang bị vũ khí cho quân Pháp, ủng hộ các hành động khiêu khích quân sự của Pháp.
- C. Cản trở về mặt ngoại giao, vận động các nước lớn không công nhận nước VNDCCH.
- D. Sách nhiễu chính quyền cách mạng, đòi cải tổ Chính phủ, thay đổi quốc kỳ, Hồ Chí Minh phải từ chức.
- Câu 38 : Chủ trương “Vô sản hóa” do tổ chức nào phát động?**
- A. Việt Nam Cách mạng đảng. B. Việt Nam Quốc dân đảng.
- C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. D. Tân Việt cách mạng đảng.
- Câu 39 : Cuộc khai thác thuộc địa Việt Nam lần thứ hai của thực dân Pháp diễn ra trong hoàn cảnh nào?**
- A. Thực dân Pháp đang gặp nhiều khó khăn, trong khi cuộc chiến tranh thế giới đang bước vào giai đoạn quyết định.
- B. Chiến tranh đã để lại những hậu quả rất nặng nề, nền kinh tế Pháp đang gặp khó khăn; Pháp mất thị trường Nga và trở thành con nợ của Mỹ.
- C. Kinh tế Pháp suy giảm, phong trào phản đối chiến tranh, đòi cải thiện điều kiện sống của công nhân và nhân dân lao động Pháp lên cao.
- D. Pháp đang lâm vào cuộc khủng hoảng kinh tế nặng nề nhất trong lịch sử “khủng hoảng thừa”.
- Câu 40 : Chọn từ ngữ đúng nhất điền vào chỗ trống của câu nói sau: “Đường lối chiến lược cách mạng của ta là tiến hành tư sản dân quyền cách mạng và cách mạng để đi tới xã hội.....”.**
- A. Vô sản, cộng sản. B. Thổ địa, chủ nghĩa.
- C. Thổ địa, cộng sản. D. Vô sản, chủ nghĩa.

ĐÁP ÁN:

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	D	21	C
2	A	22	A
3	C	23	B
4	D	24	A
5	C	25	B
6	A	26	A
7	D	27	B
8	C	28	A
9	B	29	D
10	C	30	D
11	B	31	B
12	A	32	A
13	A	33	B
14	D	34	B
15	B	35	C
16	D	36	D
17	C	37	D
18	C	38	C
19	B	39	B
20	D	40	C

Câu 1: Hội nghị Ianta (2/1945) diễn ra với sự tham dự của nguyên thủ ba cường quốc

Liên Xô, Mĩ, Anh.
Mĩ, Anh, Pháp,
Liên Xô, Anh, Pháp
Liên Xô, Mĩ, Trung Quốc.

Câu 2: Nguyên nhân chung thúc đẩy kinh tế Mĩ, Tây Âu và Nhật Bản phát triển mạnh mẽ sau chiến tranh thế giới thứ hai là

Đều có lãnh thổ rộng lớn và tài nguyên thiên nhiên phong phú.
Đều coi giáo dục là nhân tố chìa khóa cho sự phát triển.
Vai trò quản lí và điều tiết hợp lí, có hiệu quả của nhà nước.
Đầu lợi dụng chiến tranh để làm giàu.

Câu 3: Tháng 12/1993, Hiến pháp Liên bang Nga được ban hành, quy định nước Nga theo chế độ nào?

Dân chủ đại nghị.
Thế chế quân chủ chuyên chế.
Thế chế quân chủ Lập Hiến.
Thế chế Tổng Thống Liên Bang.

Câu 4: Từ năm 1991 đến năm 2000, chính sách đối ngoại của liên bang Nga như thế nào?

Chính sách hai mặt: ngả về phương tây; khôi phục và phát triển mối quan hệ với các nước châu Á.
Muốn làm bạn với tất cả các nước,
Chỉ quan hệ với các nước lớn.
Cả 3 đáp án trên.

Câu 5: Quyết định thành lập tổ chức Liên Hợp Quốc được đưa ra trong hội nghị nào?

Hội nghị San Phranxixco (Mĩ).
Hội nghị Ianta (Liên Xô).
Hội nghị Vecxai - Oasinhton (Mĩ).
Hội nghị Pôtxđam (Đức).

Câu 6: Việt Nam có thể rút ra kinh nghiệm gì từ sự phát triển kinh tế của các nước tư bản sau chiến tranh thế giới thứ hai để đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước?

Khai thác và sử dụng hợp lí nguồn tài nguyên thiên nhiên.
Tăng cường phát triển công nghệ thông tin.
Nâng cao trình độ người lao động.
ứng dụng các thành tựu khoa học - kĩ thuật.

Câu 7: Nội dung chính của chiến lược kinh tế hướng ngoại của nhóm 5 nước sáng lập ASEAN là

Tiến hành công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu.
Lấy thị trường trong nước làm chỗ dựa để phát triển sản xuất,
Tiến hành công nghiệp hóa lấy xuất khẩu làm chủ đạo.
Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng.

Câu 8: Mục đích ra đời của Liên minh châu Âu (EU) là

Thắt chặt an ninh chung ở châu Âu.
Hợp tác liên minh trong lĩnh vực kinh tế, tiền tệ, chính trị, đối ngoại và an ninh chung,
Duy trì hòa bình, hợp tác hữu nghị giữa các nước ở châu Âu.
Hợp tác trong lĩnh vực kinh tế, tiền tệ.

Câu 9: Năm 1949 đã ghi dấu ấn vào lịch sử Liên Xô bằng sự kiện nổi bật nào?

Liên Xô thực hiện được nhiều kế hoạch dài hạn.
Liên xô phóng thành công vệ tinh nhân đạo.
Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử.
Liên xô đập tan âm mưu thực hiện cuộc chiến tranh lạnh của Mĩ.

Câu 10: Một trong những biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa?

Sự phát triển và tác động to lớn của các công ty xuyên quốc gia.
Hợp tác mạnh mẽ trên các lĩnh vực chính trị, văn hóa và xã hội.
Đẩy mạnh quá trình phát triển kinh tế trên cơ sở duy trì hòa bình và an ninh thế giới.
Quá trình tăng lên mạnh mẽ của lực lượng sản xuất.

Câu 11: Năm 1973 diễn ra sự kiện gì có ảnh hưởng rất lớn đối với các nước?

Khủng hoảng kinh tế.
Khủng hoảng năng lượng,
Khủng hoảng chính trị.
Tất cả các sự kiện trên.

Câu 12: Liên xô dựa vào thuận lợi nào chủ yếu để xây dựng đất nước sau chiến tranh?

Sự ủng hộ của phong trào cách mạng thế giới.
Lãnh thổ lớn và tài nguyên phong phú.
Những thành tựu từ công cuộc xây dựng CNXH trước chiến tranh.
Tinh ưu việt của CNXH và nhiệt tình của nhân dân sau ngày chiến thắng.

Câu 13: Mục đích chính của tổ chức Liên Hợp Quốc là

Duy trì hòa bình và an ninh thế giới.
Hợp tác phát triển có hiệu quả trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa và xã hội.
Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.
Không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa bằng vũ lực với nhau.

Câu 14: Sự kiện nào đánh dấu chiến tranh lạnh hoàn toàn chấm dứt?

Xô - Mỹ kí Hiệp ước về hạn chế phòng chống tên lửa.
Xô - Mỹ kí Hiệp ước về việc hạn chế vũ khí chiến lược,
Cuộc gặp gỡ Xô - Mỹ tại đảo Manta (Địa Trung Hải) (12/1989).
Định ước Henxinki được kí kết.

Câu 15: Học thuyết nào của Nhật đánh dấu Nhật Bản vẫn coi trọng quan hệ với Tây Âu?

1978, hiệp ước hòa bình và hữu nghị Trung - Nhật.
1991, học thuyết Kai - phu.
Học thuyết Hasimoto (1/1997).
4/1996, hiệp ước an ninh Mỹ — Nhật kéo dài vĩnh viễn.

Câu 16: Sự kiện nào đánh dấu chiến tranh lạnh bao trùm thế giới?

Mỹ viện trợ kinh tế cho các nước Tây Âu.
B Thông điệp của Tổng thống Mỹ Truman
Sự ra đời của Hội đồng tương trợ kinh tế SEV.
Sự ra đời của Nato và Hiệp ước Vacsava.

Câu 17: Những quốc gia Đông Nam Á tuyên bố độc lập trong năm 1945 là

Việt Nam, Lào, Campuchia.
Indonexia, Việt Nam, Lào.
Việt Nam, Lào, Malaixia.
Việt Nam, Indonexia, Philippin.

Câu 18: Chính sách đối ngoại của Liên Xô từ năm 1945 đến nửa đầu những năm 70 thế kỉ XX là gì?

Muốn làm bạn với tất cả các nước.
Chỉ làm bạn với các nước XHCN.

Thực hiện chính sách bảo vệ hòa bình thế giới, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc và giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa.
Chỉ quan hệ với các nước lớn.

Câu 19: Yếu tố nào sau đây quyết định sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc ở các nước châu Á sau chiến tranh thế giới thứ hai?

Sự suy yếu của các nước đế quốc thực dân.
Thắng lợi của phe Đồng minh trong chiến tranh chống phát xít.
Ý thức độc lập và sự lớn mạnh của các lực lượng dân tộc.
Hệ thống xã hội chủ nghĩa hình thành và ngày càng phát triển.

Câu 20: Trong các nguyên nhân dẫn đến CNXH ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, nguyên nhân nào là nguyên nhân khách quan?

Do đường lối lãnh đạo manh tính chủ quan duy ý trí, cùng với cơ chế quản lý quan liêu bao cấp.
Sự chống phá của các thế lực thù địch ở trong và ngoài nước.
Khi tiến hành cải tổ lại phạm phải sai lầm về nhiều mặt, làm cho khủng hoảng trầm trọng.
Không bắt kịp bước phát triển của KHKT tiên tiến,

Câu 21: Bước vào thế kỉ XXI xu thế chung của thế giới ngày nay là gì?

Xu thế hòa hoãn và hòa dịu trong quan hệ quốc tế.
Cùng tồn tại trong hòa bình, các bên cùng có lợi.
Hòa nhập nhưng không hòa tan.
Hòa bình ổn định và hợp tác phát triển.

Câu 22: Một trong những quyết định của Hội nghị Ianta là

Tôn trọng độc lập chủ quyền và quyền tự quyết của các dân tộc.
Đảm bảo sự nhất trí của 5 nước lớn (Anh, Pháp, Liên Xô, Trung Quốc, Mĩ).
Thống nhất mục tiêu chung là tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.
Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

Câu 23: Điểm chính trong chính sách đối ngoại của Mĩ từ năm 1945 - 1973 là gì?

Triển khai chiến lược toàn cầu với tham vọng làm bá chủ thế giới.
Xoay chuyển chính sách đối ngoại chuyển trọng tâm vào châu Á.
Liên minh chặt chẽ với phương Tây.
Biến Mĩ La Tinh thành sân sau của mình.

Câu 24: Xu thế “ Toàn cầu hóa” là do

Trật tự hai cực Ianta đã tan rã.
Hệ quả của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật.

Các nước muốn hợp tác, giao lưu và phát triển kinh tế.

Các nước muốn tập trung phát triển kinh tế để xây dựng sức mạnh thực sự của mỗi quốc gia.

Câu 25: Trước những biến đổi của tình hình thế giới trong những năm 70, những nhà lãnh đạo Đảng, nhà nước Liên Xô đã làm gì?

Chuyển đổi cơ cấu kinh tế cho phù hợp với tình hình thế giới.

ứng dụng thành tựu KHKT vào sản xuất,

Giao lưu, hợp tác với các nước.

Chậm thích ứng, chậm sửa đổi.

Câu 26: Ý nghĩa then chốt, quan trọng nhất của cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ hai là gì?

Sự giao lưu quốc tế ngày càng được mở rộng.

Thay đổi một cách cơ bản các nhân tố sản xuất,

Đưa loài người chuyển sang nền văn minh trí tuệ.

Tạo ra một khối lượng hàng hóa đồ sộ.

Câu 27: Việt Nam đã vận dụng nguyên tắc nào sau đây của Liên Hợp Quốc để giải quyết vấn đề Biển Đông?

Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

Chung sống hòa bình và sự nhất trí giữa 5 nước lớn (Liên Xô, Mĩ, Anh, Pháp, Trung Quốc).

Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.

Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.

Câu 28: Cho các sự kiện sau:

1. Thông điệp của Tổng thống Truman trước Quốc hội Mĩ.

2. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (Nato).

3. Kế hoạch Macsan.

Hãy sắp xếp các sự kiện trên theo đúng trình tự thời gian.

A. 1,2,3.

B. 1,3,2.

C. 2,3, 1.

D. 3, 2, 1.

Câu 29: Biến đổi to lớn nhất của các nước Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ hai là

Chủ nghĩa thực dân Âu Mĩ quay trở lại xâm lược.

Các nước Đông Nam Á tập trung phát triển kinh tế.

Hầu hết các nước khu vực Đông Nam Á đều giành được độc lập của mình.

Các nước Đông Nam Á thành lập tổ chức cho khu vực mình.

Câu 30: Từ năm 1946 - 1950, Liên Xô đã đạt được thắng lợi to lớn gì trong công cuộc khôi phục kinh tế sau chiến tranh:

Thành lập Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.
Xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội.
Phóng thành công vệ tinh nhân đạo của trái đất.
Hoàn thành thắng lợi kế hoạch 5 năm (1946 - 1950).

Câu 31: Trật tự thế giới hai cực Ianta sụp đổ, trật tự thế giới mới được hình thành theo xu hướng nào?

Đa cực.
Một Cực.
Một cực nhiều trung tâm.
Đa cực nhiều trung tâm.

Câu 32: Chủ trương của Mĩ sau khi thế “ hai cực Ianta” bị phá vỡ là gì?

Thiết lập một trật tự thế giới mới đa cực.
Biến Liên Xô thành đồng minh đặc lực của mình.
Liên kết chặt chẽ với các nước phương Tây, Nhật Bản.
Thiết lập thế giới đơn cực để dễ bề chi phối thống trị.

Câu 33: Sau “chiến tranh lạnh”, dưới tác động của cách mạng khoa học kĩ thuật các nước ra sức điều chỉnh chiến lược với việc

Lấy kinh tế làm trọng điểm.
Lấy chính trị làm trọng điểm.
Lấy quân sự làm trọng điểm.
Lấy văn hóa, giáo dục làm trọng điểm.

Câu 34: Nhân tố chủ yếu chi phối quan hệ quốc tế trong phần lớn nửa sau thế kỉ XX là

Sự hình thành các liên minh kinh tế.
Cục diện “ Chiến tranh lạnh”,
Xu thế Toàn cầu hóa.
Sự ra đời các khối quân sự đối lập.

Câu 35: Đặc điểm lớn nhất của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật sau chiến tranh thế giới thứ hai là

Kĩ thuật trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.
Sự bùng nổ của các lĩnh vực khoa học - công nghệ,
Mọi phát minh kĩ thuật đều bắt nguồn từ sản xuất.
Khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.

Câu 36: Tháng 2/1976, ASEAN tiến hành Hội nghị cấp cao lần thứ nhất tại Bali (Indônêxia) đã kí kết hiệp ước

Hiệp ước thiết lập quan hệ ngoại giao giữa các nước Đông Nam Á.
Giải quyết vấn đề Campuchia bằng biện pháp hòa bình,
Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á.
Tôn trọng chủ quyền và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

Câu 37: Sự kiện lịch sử nào đánh dấu Pháp chính thức rút khỏi Đông Dương?

Ký hiệp định Giơnevơ (7/1954).
Ký hiệp định Pari.
Kế hoạch Nava của Pháp hoàn toàn thất bại.
Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.

Câu 38: Những quốc gia Đông Nam Á tham gia sáng lập ASEAN là

Thái Lan, Philippin, Mianma, Indonexia, Malaixia.
Xingapo, Thái Lan, Malaixia, Mianma, Philippin.
Indonexia, Malaixia, Brunay, Thái Lan, Xingapo.
Malaixia, Thái Lan, Xingapo, Philippin, Indonexia.

Câu 39: Việt Nam là thành viên thứ 149 của Liên Hợp Quốc vào thời gian nào?

Tháng 8/1977. B. Tháng 9/1977.
A. Tháng 7/1977. D. Tháng 10/1977.

Câu 40: Năm 1961 là năm diễn ra sự kiện gì thể hiện việc chinh phục vũ trụ của Liên Xô?

Phóng con tàu đưa người đầu tiên bay vào vũ trụ.
Đưa con người lên sao Hỏa.
Đưa con người lên mặt trăng.
Phóng thành công vệ tinh nhân đạo của trái đất.

ĐÁP ÁN VÀ LỜI GIẢI

1.A	2.C	3.D	4.A	5.B	6.D	7.C	8.B
9.C	10.A	11.B	12.D	13.A	14.C	15.C	16.D
17.B	18.C	19.C	20.B	21.D	22.C	23.A	24.B
25.D	26.B	27.A	28.B	29.C	30.D	31.A	32.D
33.A	34.B	35.D	36.C	37.A	38.D	39.B	40.A

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 22

THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC
GIA NĂM 2018

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1: Vì sao Pháp tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam?

A. Để thúc đẩy sự phát triển kinh tế- xã hội ở Việt Nam.

- B. Để bù đắp thiệt hại do chiến tranh thế giới thứ nhất gây ra.
- C. Bù vào thiệt hại trong lần khai thác thứ nhất.
- D. Để tăng cường sức mạnh kinh tế của Pháp đối với các nước tư bản chủ

nghĩa.

Câu 2: Thời gian thành lập Hiệp hội các nước Đông Nam Á là

- A. Ngày 8/8/1977
- B. Ngày 8/8/1997.
- C. Ngày 8/8/1967.
- D. Ngày 8/8/1987.

Câu 3: Sau chiến tranh thế giới I, mâu thuẫn nào trở thành mâu thuẫn cơ bản, cấp bách hàng đầu của Cách mạng Việt Nam?

- A. Nông dân và địa chủ.
- B. Nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp.
- C. Công nhân và tư sản.
- D. Địa chủ và tư sản.

Câu 4: Giai cấp nào trở thành tay sai, làm chỗ dựa cho thực dân Pháp tăng cường chiếm đoạt, bóc lột kinh tế, đàn áp chính trị đối với người nông dân sau chiến tranh thế giới thứ nhất?

- A. Tầng lớp tư sản mại bản.
- B. Tầng lớp đại địa chủ.
- C. Giai cấp tư sản dân tộc.
- D. Giai cấp địa chủ phong

kiến.

Câu 5: Khởi nghĩa Yên Bái thất bại là do nguyên nhân khách quan nào?

- A. Giai cấp tư sản dân tộc lãnh đạo.
- B. Tổ chức Việt Nam quốc dân đảng còn non yếu.
- C. Khởi nghĩa nổ ra hoàn toàn bị động.
- D. Đế quốc Pháp còn mạnh.

Câu 6: Văn kiện nào của Đảng ta đặt nhiệm vụ chống đế quốc lên hàng đầu?

- A. Luận cương chính trị tháng 10/1930.
- B. Thư của Trung ương gửi cho các cấp đảng bộ (1930).
- C. Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt do Hội nghị thành lập Đảng thông

qua.

- D. Nghị quyết Đại hội lần thứ nhất của Đảng (1935).

Câu 7: Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên thành lập vào thời gian nào? Ở đâu?

- A. Tháng 6/1925 ở Hương Cảng (TQ).
- B. Tháng 6/1925 ở Quảng
- C. Tháng 5/1925 ở Quảng Châu (TQ).
- D. Tháng 7/1925 ở Quảng

Châu (TQ).

Câu 8: Con đường cách mạng Việt Nam được xác định trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên do Nguyễn Ái Quốc khởi thảo, đó là

- A. đánh đổ địa chủ phong kiến, làm cách mạng thổ địa sau đó làm cách mạng
- B. tịch thu hết sản nghiệp của bọn đế quốc.
- C. thực hiện cách mạng ruộng đất cho triệt để.
- D. làm cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng ruộng đất để đi tới xã hội

cộng sản.

Câu 9: Tác động của chương trình khai thác lần II đến kinh tế Việt Nam là

- A. Nền kinh tế Việt Nam phát triển thêm một bước nhưng bị kìm hãm và lệ
- B. Nền kinh tế Việt Nam lạc hậu, phụ thuộc vào Pháp.
- C. Nền kinh tế Việt Nam phát triển độc lập tự chủ.
- D. Việt Nam trở thành thị trường độc chiếm của Pháp.

thuộc kinh tế Pháp.

Câu 10: Tại hội nghị hợp nhất ba tổ chức cộng sản, có sự tham gia của các tổ chức cộng sản nào?

- A. Đông Dương cộng sản đảng, An Nam cộng sản đảng.
- B. An Nam cộng sản đảng, Đông Dương cộng sản liên đoàn.
- C. Đông Dương cộng sản đảng, Đông Dương cộng sản liên đoàn.
- D. Đông Dương cộng sản đảng, An Nam cộng sản đảng, Đông Dương cộng

sản liên đoàn

Câu 11: Trong các điểm sau, điểm khác nhau giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và Luận cương chính trị tháng 10-1930 là:

- A. Phương pháp cách mạng.
- B. Vai trò lãnh đạo cách mạng.
- C. Chủ trương tập hợp lực lượng cách mạng.
- D. Phương hướng chiến lược của cách mạng.

Câu 12: Từ ngày 06- 01- 1930 đến ngày 8/2/1930, hội nghị hợp nhất ba tổ chức cộng sản Việt Nam họp ở đâu?

- A. Quảng Châu (Trung Quốc).
- B. Hương Cảng (Trung

Quốc).

C. Ma Cao (Trung Quốc).

D. Cửu Long- Hương Cảng

(Trung Quốc).

Câu 13: Chính sách đối ngoại của Trung Quốc từ những năm 80 của thế kỉ XX đến năm 2000

A. Bắt tay với Mỹ chống lại Liên Xô.

B. Thực hiện đường lối đối ngoại bất lợi cho cách mạng Trung Quốc.

C. Mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác với các nước trên thế giới.

D. Gây chiến tranh xâm lược biên giới phía bắc Việt Nam

Câu 14: Vị trí công nghiệp của Liên Xô trên thế giới trong những năm 50, 60 nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX là

A. đứng thứ nhất trên thế giới.

B. đứng thứ ba trên thế

giới.

C. đứng thứ hai trên thế giới.

D. đứng thứ tư trên thế

giới.

Câu 15: Cơ quan ngôn luận của Đông Dương cộng sản đảng là

A. Báo Búa Liềm.

B. Báo Nhân Luận.

C. Báo Người Nhà Quê. D. Báo Tiếng Chuông Rê.

Câu 16: Ý nghĩa then chốt, quan trọng nhất của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật lần thứ hai là:

A. Đưa con người bước sang nền văn minh công nghiệp.

B. Đưa con người sang nền văn minh trí tuệ.

C. Thay đổi một cách cơ bản các nhân tố sản xuất.

D. Tạo ra khối lượng hàng hóa đồ sộ.

Câu 17: Nước khởi đầu cuộc cách mạng khoa học – công nghệ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

A. Pháp

B. Anh

C. Nhật

D. Mĩ

Câu 18: Hậu quả nặng nề, nghiêm trọng nhất mang lại cho thế giới trong suốt thời gian cuộc chiến tranh lạnh là

A. Thế giới luôn ở trong tình trạng căng thẳng, đối đầu, nguy cơ bùng nổ chiến

tranh thế giới.

B. Các nước phải chi một khối lượng khổng lồ về tiền của và sức người để sản xuất các loại vũ khí hủy diệt.

C. Các nước ráo riết, tăng cường chạy đua vũ trang.

D. Hàng ngàn căn cứ quân sự được thiết lập trên toàn cầu.

Câu 19: Nước được mệnh danh là “Lá cờ đầu trong phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh”

A. Chi lê.

B. Cuba.

C. Argentina.

D.

Nicaragua.

Câu 20: Trong các nguyên nhân sau đây, nguyên nhân nào là cơ bản nhất quyết định sự bùng nổ phong trào cách mạng 1930- 1931?

A. Địa chủ phong kiến cấu kết với thực dân Pháp đàn áp, bóc lột thậm tệ đối với nông dân.

B. Đảng cộng sản Việt Nam ra đời kịp thời lãnh đạo cách mạng và nông dân đứng lên.

C. Thực dân Pháp tiến hành khủng bố trắng sau khởi nghĩa Yên Bái.

D. Ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929- 1933.

Câu 21: Công lao đầu tiên, to lớn nhất của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1919- 1930 là gì?

A. Từ chủ nghĩa yêu nước đến với Chủ nghĩa Mác- Lenin, tìm ra con đường cứu nước đúng đắn.

B. Khởi thảo cương lĩnh Chính trị đầu tiên của Đảng.

C. Thành lập hội Việt Nam Cách Mạng Thanh niên.

D. Hợp nhất ba tổ chức cộng sản

Câu 22: Phương pháp đấu tranh cách mạng thời kì 1936- 1939 là gì?

A. Đấu tranh công khai.

B. Kết hợp khả năng hợp pháp và nửa hợp pháp, công khai và nửa công khai.

C. Kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.

D. Kết hợp khả năng bí mật, bất hợp pháp.

Câu 23: Sự kiện nào đánh dấu Nguyễn Ái Quốc bước đầu tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn?

A. Nguyễn Ái Quốc đọc được luận cương của Lenin về vấn đề dân tộc và

thuộc địa.

B. Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp.

C. Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Hội liên hiệp thuộc địa ở Pari.

D. Đưa yêu sách đến hội nghị Vecxay.

Câu 24: Vì sao Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành Quốc tế thứ III?

- A. Quốc tế này giúp nhân dân ta đấu tranh chống Pháp.
- B. Quốc tế này đề ra đường lối cho Cách mạng Việt Nam.
- C. Quốc tế này chủ trương thành lập mặt trận giải phóng dân tộc Việt Nam.
- D. Quốc tế này bênh vực cho quyền lợi các nước thuộc địa.

Câu 25: Vì sao trong quá trình khai thác thuộc địa lần thứ hai, tư sản Pháp hạn chế phát triển công nghiệp nặng ở Việt Nam?

- A. Biến Việt Nam thành thị trường tiêu thụ hàng hóa do Pháp sản xuất.
- B. Biến Việt Nam thành thị trường cung cấp nguyên liệu cho Pháp.
- C. Cột chặt nền kinh tế Việt Nam lệ thuộc vào nền kinh tế Pháp.
- D. Biến Việt Nam thành căn cứ quân sự và chính trị của Pháp.

Câu 26: Sự kiện nào đánh dấu giai cấp công nhân Việt Nam bước đầu đi vào đấu tranh tự giác?

- A. Bãi công của thợ máy xưởng Ba Son ở Cảng Sài Gòn ngăn tàu Pháp đàn áp Cách mạng Trung Quốc.
- B. Bãi công của thợ nhuộm ở Chợ Lớn.
- C. Công hội (bí mật) Sài Gòn Chợ Lớn do Tôn Đức Thắng đứng đầu.
- D. Bãi công của công nhân ở Nam Định, Hà Nội, Hải Phòng.

Câu 27: Thời gian Việt Nam gia nhập Liên Hợp quốc.

- A. Tháng 9/1957.
- B. Tháng 9/1987.
- C. Tháng 9/1977.
- D. Tháng 9/1967.

Câu 28: Có tinh thần dân tộc dân chủ, chống đế quốc, phong kiến nhưng thái độ không kiên định, dễ thỏa hiệp đó là đặc điểm của giai cấp nào?

- A. Tầng lớp tư sản mại bản.
- B. Giai cấp tư sản
- C. Giai cấp địa chủ phong kiến.
- D. Giai cấp tư sản dân tộc.

Câu 29: Mĩ phát động cuộc chiến tranh lạnh chống Liên Xô và các nước XHCN vào thời gian nào?

- A. Ngày 12/3/1947.
- B. Ngày 4/4/1947.
- C. Tháng 7/1947.
- D. Tháng 2/1947.

Câu 30: Cơ quan ngôn luận của hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là

- A. Báo Thanh niên.
- B. Báo Người cùng khổ.
- C. Tác phẩm “Đường Kách Mệnh”.
- D. Bản án chế độ tư bản

Pháp

Câu 31: Nội dung gây nhiều tranh cãi nhất giữa ba cường quốc Liên Xô, Mĩ, Anh tại Hội nghị Ianta (Liên Xô).

- A. Phân chia khu vực chiếm đóng và phạm vi ảnh hưởng của các cường quốc thắng trận.
- B. Thành lập tổ chức quốc tế- Liên Hợp Quốc.
- C. Kết thúc chiến tranh thế giới thứ hai để tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật.
- D. Giải quyết các hậu quả chiến tranh, phân chia chiến lợi phẩm.

Câu 32: Lực lượng cách mạng để đánh đổ đế quốc và phong kiến được nêu trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng là lực lượng nào?

- A. Công nhân và nông dân.
- B. Công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản và địa chủ phong kiến.
- C. Công nhân, nông dân, tư sản mại bản.
- D. Công nhân, nông dân và các tầng lớp tư sản, tiểu tư sản, trung, tiểu tư sản.

Câu 33: Trong các đặc điểm sau đây, đặc điểm nào là cơ bản nhất của giai cấp công nhân Việt Nam?

- A. Có quan hệ tự nhiên gắn bó với giai cấp nông dân.
- B. Sớm chịu ảnh hưởng của trào lưu cách mạng vô sản trên thế giới.
- C. Kế thừa truyền thống yêu nước anh hùng và bất khuất của dân tộc.
- D. Bị ba tầng áp bức bóc lột của đế quốc, phong kiến, tư sản.

Câu 34: Lịch sử ghi nhận năm 1960 là năm của châu Phi vì sao?

- A. Hệ thống thuộc địa của đế quốc lần lượt tan rã.
- B. Tất cả các nước châu Phi giành được độc lập.
- C. Có 17 nước ở châu Phi giành được độc lập.
- D. Chủ nghĩa thực dân sụp đổ ở châu Phi.

Câu 35: Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, lực lượng hăng hái và đông đảo nhất của Cách mạng Việt Nam là lực lượng nào?

- A. Tư sản dân tộc.
- B. Nông dân.
- C. Công nhân.
- D. Tiểu tư sản.

Câu 36: Con đường tìm chân lý cứu nước của Nguyễn Ái Quốc khác với con đường đi của những người đi trước là

- A. Đi từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa vô sản.

B. Đi từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Mác- Lenin, kết hợp đường lối dân tộc với chủ nghĩa xã hội.

C. Đi sang phương Tây tìm đường cứu nước.

D. Đi từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa cộng sản.

Câu 37: Ban chấp hành Trung ương lâm thời của Đảng cộng sản Việt Nam đã họp Hội nghị lần thứ nhất vào thời gian nào? Ở đâu?

A. 10/1930 tại Hương Cảng (Trung Quốc).

B. 10/1930 tại Ma Cao (Trung Quốc).

C. 9/1930 tại Hương Cảng (Trung Quốc).

D. 10/1930 tại Quảng Châu (Trung Quốc).

Câu 38: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần II, Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào ngành nào?

A. Nông nghiệp và thương nghiệp.

B. Giao thông vận tải.

C. Công nghiệp chế biến.

D. Nông nghiệp và khai thác mỏ.

Câu 39: Ba trung tâm kinh tế tài chính lớn của thế giới hình thành vào thập niên 70 của thế kỉ XX là

A. Mĩ- Đức- Nhật Bản.

B. Mĩ- Tây Âu- Nhật Bản.

C. Mĩ- Anh – Pháp.

D. Mĩ- Liên Xô- Nhật Bản.

Câu 40: Số nhà 5D phố Hàm Long (Hà Nội) là nơi diễn ra sự kiện

A. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

B. Đại hội lần thứ nhất của Việt Nam cách mạng Thanh niên.

C. Thành lập Đông Dương cộng sản đảng.

D. Chi bộ cộng sản đầu tiên ở Việt Nam ra đời.

1-B	2-C	3-B	4-C	5-D	6-C	7-B	8-D	9-A	10-A
11-C	12-D	13-C	14-C	15-A	16-C	17-D	18-A	19-B	20-B
21-A	22-B	23-A	24-D	25-C	26-A	27-C	28-D	29-A	30-A
31-A	32-D	33-B	34-C	35-B	36-C	37-A	38-D	39-B	40-D

LỜI GIẢI CHI TIẾT

Câu 1:

– Sau chiến tranh TG1, Pháp tuy thắng trận, nhưng phải chịu nhiều tổn thất về kinh tế-tài chính. Chiến tranh phá huỷ nhiều nhà máy, đường sá, cầu cống, làng mạc của Pháp; nhiều ngành sản xuất công nghiệp bị đình trệ; thương mại giảm sút; nước Pháp trở thành con nợ lớn, nhất là của Mỹ, năm 1920 nợ 300 tỉ Phơ-răng. Chiến tranh tiêu huỷ hàng triệu Phơ-răng đầu tư của Pháp ở nước ngoài, điển hình cuộc Cách mạng tháng Mười Nga đã làm mất thị trường đầu tư lớn nhất của Pháp tại châu Âu. Các vấn đề lạm phát, tăng giá và đời sống khó khăn của các tầng lớp lao động đã làm trỗi dậy các phong trào đấu tranh chống chính phủ.

– Trong hoàn cảnh trên, để nhanh chóng hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục nền kinh tế, chính phủ Pháp một mặt ra sức khôi phục kinh tế trong nước, một mặt tăng cường đầu tư, khai thác thuộc địa, trước hết và chủ yếu tại Đông Dương và châu Phi

Câu 10:

Khi thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1930), Tân Việt vừa mới chuyển thành cộng sản, không kịp cử đại diện đi dự đại hội gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam. Ngày 24 tháng 2 năm 1930, được sự đồng ý của Nguyễn Ái Quốc, Châu Văn Liêm, Nguyễn Thiệu thay mặt đại biểu quốc tế, Phạm Hữu Lầu, Hoàng Quốc Việt thay mặt Ban chấp hành trung ương lâm thời cùng với Ngô Gia Tự, Bí thư lâm thời chấp uỷ của Đảng bộ Nam Kỳ đã họp và quyết định chấp nhận Đông Dương Cộng sản Liên đoàn gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 17:

Mỹ là nước khởi đầu cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật sau Chiến tranh thế giới thứ hai. Đây chính là nguyên nhân chính giúp kinh tế nước Mỹ phát triển mạnh mẽ sau chiến tranh thế giới thứ 2. Để 20 năm sau chiến tranh thế giới thứ 2 Mỹ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới

Câu 26:

Giai đoạn 1919 – 1925 phong trào công nhân tuy đã phát triển nhưng còn trong thời kì mang tính “tự phát”, chưa tỏ rõ được là một lực lượng chính trị độc lập, chưa có ý thức rõ rệt về sứ mệnh lịch sử của giai cấp mình. Cuộc bãi công của công nhân xưởng Ba Son tháng 8/1925 là dấu mốc đánh dấu giai cấp công nhân nước ta từ đây bước đầu đi vào đấu tranh tự giác.

Ba son là 1 cái mốc quan trọng vì:

- Nó đã kết hợp cả đấu tranh kinh tế với đấu tranh chính trị, vì tinh thần quốc tế cứu bạn hơn cứu mình.
- Ba son là cái mốc chuyển phong trào đấu tranh của công nhân Việt Nam từ tự phát sang tự giác (cái mốc quan trọng). Nó đánh dấu sự phát triển của phong trào công nhân

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 23

**THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC
GIA NĂM 2018**

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1: Trước Chiến tranh thế giới thứ hai Châu Mỹ La tinh là thuộc địa kiểu mới, là “sân sau” của nước nào?

Tây Ban Nha Anh Bồ Đào Nha Mỹ

Câu 2: Trong khoảng hai thập niên đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai, đã xuất hiện trung tâm kinh tế, tài chính nào?

Trung tâm kinh tế - tài chính Mỹ, Tây Âu.

Trung tâm kinh tế - tài chính Mỹ, Nhật Bản

Trung tâm kinh tế - tài chính Mỹ, Tây Âu, Nhật Bản.

Mĩ là trung tâm kinh tế - tài chính duy nhất của thế giới.

Câu 3: Sự kiện lịch sử nào mở đầu cho cách mạng Cu-ba?

Cuộc tấn công vào trại lính Mỗn-Ca-đa (26-7-1953).

Cuộc đổ bộ của tàu "Gran-ma" lên đất Cu-ba (1956).

Nghĩa quân Cu-ba mở cuộc tấn công (1958).

Nghĩa quân Cu-ba chiếm lĩnh thủ đô La-ha-ba-na (1-1-1959).

Câu 4: Chiến lược “Cam kết và mở rộng” do ai đề ra?

Tổng thống Níchxơn

Tổng thống Truman

Tổng thống Bill Clinton

Tổng thống Rudoven

Câu 5: Những nước nào ở khu vực Đông Bắc Á đã trở thành “con rồng kinh tế Châu Á”

Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc

Nhật Bản, Hàn Quốc, Singgapo

Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan

Nhật Bản, Trung Quốc, Đài Loan

Câu 6: Giai đoạn thứ nhất của cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ hai diễn ra trong khoảng thời gian nào?

Từ những năm 40 đến những năm 70 của thế kỉ XX.

Từ những năm 30 đến những năm 70 của thế kỉ XX.

Từ những năm 40 đến những năm 80 của thế kỉ XX.

Từ những năm 60 đến những năm 70 của thế kỉ XX.

Câu 7: Hạn chế cơ bản nhất của cách mạng khoa học - kĩ thuật lần 2 là gì?

Đã chế tạo nhiều vũ khí hiện đại, đẩy nhân loại đứng trước nguy cơ CTTG III.

Nạn khủng bố phổ biến, tình hình thế giới căng thẳng.

Nguy cơ bùng nổ chiến tranh hạt nhân hủy diệt loài người.

Chế tạo các loại vũ khí phương tiện chiến tranh có tính chất hủy diệt, gây ra nạn ô nhiễm môi trường, tai nạn, bệnh tật mới.

Câu 8: Chính sách đối ngoại của Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai là:

Hòa bình, trung lập

Kiên quyết chống lại các chính sách gây chiến của Mỹ

Tích cực ngăn chặn vũ khí có nguy cơ hủy diệt loài người

Bảo vệ hòa bình thế giới, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc và giúp đỡ các nước XHCN.

Câu 9: Nguyên nhân nào dưới đây là cơ bản nhất đưa nền kinh tế của Mỹ phát triển mạnh mẽ sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

Áp dụng các thành tựu của cuộc cách mạng khoa học- kĩ thuật.
Các chính sách, biện Pháp điều tiết của nhà nước
Không bị chiến tranh tàn phá" mà còn làm giàu từ chiến tranh.
Lãnh thổ rộng lớn, tài nguyên thiên nhiên phong phú.

Câu 10: Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập vào thời gian nào? Tại đâu?

Tháng 8-1967. Tại Gia-cac-ta (In-đô-nê-xi-a).
Tháng 9-1968. Tại Băng Cốc (Thái Lan),
Tháng 6-1967. Tại Ba-li (In-đô-nê-xi-a).
Tháng 8-1967. Tại Băng Cốc (Thái Lan).

Câu 11: Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật thế kỉ XX có điểm nào khác nhau cơ bản với cách mạng khoa học - kĩ thuật trước đây?

Nó đã đạt được những thành tựu rất cao.
Nó đã có sự kết hợp chặt chẽ giữa khoa học và kĩ thuật,
Nó đã có những phát minh, sang chế mới.
Nó đã đưa loại người bước vào nền văn minh công nghiệp.

Câu 12: Chính sách đối ngoại của Ấn Độ sau khi giành được độc lập là:

Luôn thực hiện chính sách hòa bình, trung lập tích cực.
ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc thế giới,
Khởi xướng phong trào không liên kết.
Cả A, B, C đều đúng

Câu 13: Đường lối đổi mới trong chủ trương xây dựng chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc có đặc điểm gì?

Lấy cải tổ chính trị làm trọng tâm.
Lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.
Lấy phát triển kinh tế, chính trị làm trọng tâm.
Lấy phát triển văn hóa làm trọng tâm.

Câu 14: Biến đổi tích cực quan trọng đầu tiên của các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

Nhiều nước có tốc độ phát triển khá nhanh
Ngày càng mở rộng đối ngoại, hợp tác với các nước Đông Á và EU.
Từ các nước thuộc địa trở thành các nước độc lập.
Sự ra đời của khối ASEAN.

Câu 15: Ai là người khởi xướng công cuộc cải cách và mở cửa Trung Quốc từ năm 1978?

Mao Trạch Đông
Đặng Tiểu Bình
Tập Cận Bình
Chu Ân Lai

Câu 16: Cuộc chiến tranh lạnh kết thúc đánh dấu bằng sự kiện:

Hiệp định về một giải Pháp toàn diện cho vấn đề Campuchia (10 1991)
Hiệp ước về hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa (ABM) năm 1972.
Định ước Henxinki năm 1975.
Cuộc gặp không chính thức giữa tổng thống Buser và Gorbachốp tại đảo Manta (12 1989)

Câu 17: Máy tính điện tử đầu tiên ra đời vào năm:

1946
1942
1945
1940

Câu 18: Người đã lãnh đạo nước Nga vượt qua khủng hoảng, giúp kinh tế hồi phục và phát triển, vị thế quốc tế của Nga được nâng cao sau khi CNXH sụp đổ ở Liên xô là ai?

Putin
Enxin.
Xtalin.
Lênin.

Câu 19: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản đã gặp khó khăn gì lớn nhất?

Bị mất hết thuộc địa, kinh tế bị tàn phá nặng nề.
Bị quân đội Mỹ chiếm đóng theo chế độ quân quản,
Nạn thất nghiệp, thiếu lương thực, thực phẩm.
Bị các nước đế quốc bao vây kinh tế.

Câu 20: Quốc gia giành độc lập sớm nhất ở Châu Phi sau chiến tranh thế giới thứ hai là:

Ai Cập
Angiêri
Êtiôpia
Tuynidi

Câu 21: Lịch sử ghi nhận năm 1960 là năm của châu Phi. Vì sao?

Tất cả các nước châu Phi đều giành được độc lập .
Hệ thống thuộc địa của đế quốc lện lượt tan rã .
Có 17 nước ở châu Phi giành được độc lập .
Chủ nghĩa thực dân sụp đổ ở châu Phi.

Câu 22: Sự kiện nào dưới đây gắn với tên tuổi của Nenxon Mandêla?

Lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc ở Ăngôla.
Lãnh tụ của phong trào đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở
Nam Phi
Chiến sĩ nổi tiếng chống ách thống trị của bọn thực dân.
Lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc ở Angiêri.

Câu 23: Ý nghĩa sự thành lập nhà nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa là :

Chấm dứt thời gian dài bị phong kiến, đế quốc, tư sản thống trị
Mở ra kỷ nguyên độc lập tự do tiến lên chủ nghĩa xã hội.
Ảnh hưởng sâu sắc tới phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.
Cả ba ý trên

Câu 24: Để kết thúc nhanh chiến tranh ở châu Âu và châu Á - Thái Bình Dương, ba cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh đã thông nhất mục đích gì?

Hồng quân Liên Xô nhanh chóng tấn công vào tận sào huyệt của phát xít
Đức ở Beclin
Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và quân phiệt Nhật
Sử dụng bom nguyên tử để tiêu diệt phát xít Nhật
Tất cả các mục đích trên.

Câu 25: Quyết định nào sau đây không nằm trong hội nghị Ianta?

Phân chia khu vực đóng quân và phạm vi ảnh hưởng của các cường quốc
ở châu Âu và châu Á.
Quy định việc tổ chức xử các tội phạm chiến tranh,
Tiêu diệt tận gốc phát xít Đức và quân phiệt Nhật.
Thành lập tổ chức Liên hợp quốc để duy trì hòa bình, an ninh thế giới.

Câu 26: Ngày kỷ niệm Liên Hiệp Quốc là:

4/10/1946
20/11/1945
24/10/1945
27/7/1945

Câu 27: Sự phân chia đối lập về kinh tế và quân sự giữa các nước Tây Âu Tư bản chủ nghĩa và Đông Âu xã hội chủ nghĩa được tạo nên bởi:

Kế hoạch Macsan và sự ra đời của khối quân sự NATO

Sự thành lập khối quân sự NATO.
Chiến lược toàn cầu phản cách mạng của Mĩ.
Học thuyết Truman của Mĩ.

Câu 28: Nhiệm vụ của Hội đồng bảo an Liên Hiệp Quốc là:

Giải quyết kịp thời những việc bức thiết của nhân loại, nạn đói, bệnh tật, ô nhiễm môi trường.
Chịu trách nhiệm chính về duy trì hòa bình và an ninh thế giới
Giải quyết mọi công việc hành chính của Liên Hiệp Quốc.
Tất cả các nhiệm vụ trên.

Câu 29: Trong sự phát triển "thần kì" của Nhật Bản có nguyên nhân nào giống với nguyên nhân phát triển kinh tế của các nước tư bản khác?

Lợi dụng vốn nước ngoài, tập trung đầu tư vào các ngành kĩ thuật then chốt.
Biết tận dụng và khai thác những thành tựu khoa học-kĩ thuật.
"Len lach" xâm nhập vào thị trường các nước, thực hiện cải cách dân chủ.
Phát huy truyền thống tư lực tư cường của nhân dân Nhật Bản.

Câu 30: Liên Xô và Mĩ trở thành hai thế lực đối đầu nhau rồi đi đến "chiến tranh lạnh" vào thời điểm nào?

Trước Chiến tranh thế giới thứ hai.
Trong Chiến tranh thế giới thứ hai.
Sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
Trong và sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

Câu 31: Thời gian Việt Nam gia nhập Liên Hợp Quốc là:

Tháng 9 - 1987.
Tháng 9 - 1967
Tháng 9 - 1977.
Tháng 9 - 1997.

Câu 32: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai mưu đồ bao quai của Mĩ là:

Tiêu diệt Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
Tiêu diệt phong trào giải phóng dân tộc ở Á, Phi, Mĩ La-tinh
Tiêu diệt phong trào công nhân ở các nước tư bản chủ nghĩa.
Làm bá chủ toàn thế giới.

Câu 33: Năm 1949 đã ghi dấu ấn vào lịch sử Liên Xô bằng sự kiện nổi bật nào?

Liên Xô thực hiện được nhiều kế hoạch dài hạn.
Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử
Liên Xô đập tan âm mưu thực hiện cuộc "chiến tranh lạnh" của Mĩ.
Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân đạo.

Câu 34: Đầu tháng 8 - 1975, 33 nước châu Âu cùng với những nước nào kí kết Định ước Henxinki?

Cùng với Mỹ và Liên Xô.
Cùng với Mỹ và Pháp,
Cùng với Mỹ và Anh.
Cùng với Mỹ và Ca-na-đa.

Câu 35: Trong giai đoạn 1945-1954 nhân dân Lào kháng chiến chống Pháp dưới sự lãnh đạo của tổ chức nào?

Đảng cộng sản siệt Nam
Đảng Nhân dân Lào
Đảng dân tộc dân chủ Lào
Đảng cộng sản Đông Dương

Câu 36: Vị trí công nghiệp của Liên Xô trên thế giới trong những năm 50 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX là:

Đứng thứ hai trên thế giới
Đứng thứ ba trên thế giới
Đứng thứ nhất trên thế giới
Đứng thứ tư trên thế giới

Câu 37: Thành tựu quan trọng nào của cách mạng khoa học - kĩ thuật đã tham gia tích cực vào việc giải quyết vấn đề lương thực cho loài người?

Phát minh sinh học.
Phát minh hoa học.
"Cách mạng xanh".
Tạo ra công cụ lao động mới.

Câu 38: Hiệp ước Ba-li (2-1976) đã nêu ra nguyên tắc cơ bản trong quan hệ các nước ASEAN là gì?

Cùng nhau tôn trọng chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ.
Giải quyết các tranh chấp bằng biện Pháp hòa bình.
Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.
Cả ba nguyên tắc nol trên.

Câu 39: Thời gian thành lập nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa:

Tháng 10-1951
Tháng 10-1950
Tháng 10 - 1949
Tháng 10 -1948

Câu 40: Năm nước sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là:

Thái Lan, Indonêxia, Malayxia, Singapo, Philippin

L.D	2.D	3.A	4.C	5.C	6.A	7.D	8.D
9.A	10.D	11.B	12.D	13.B	14.C	15.B	16.D
17.A	18.A	19.A	20.A	21.C	22.B	23.D	24.B
25.B	26.C	27.A	28.B	29.B	30.C	31.C	32.D
33.B	34.D	35.D	36.A	37.C	38.D	39.C	40.A

HƯỚNG DẪN CHI TIẾT

Câu 17:

Giáo sư Mauchly và học trò Eckert tại Đại học Pennsylvania đã thiết kế từ năm 1943 và cho ra mắt vào năm 1946 một máy tính khổng lồ với thể tích dài 20 mét, cao 2,8 mét và rộng vài mét, có khả năng thực hiện 5.000 phép toán cộng trong một giây. Sau vài năm, máy tính đã được phổ biến tại các trường đại học, các cơ quan chính phủ, ngân hàng và các công ty bảo hiểm.

Câu 35:

Tháng 3 - 1946 Pháp trở lại xâm lược, nhân dân Lào dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương và sự giúp đỡ của quân tình nguyện Việt Nam, cuộc kháng chiến chống Pháp ở Lào ngày càng phát triển, lực lượng cách mạng trưởng thành.

Từ 1953-1954, liên quân Lào - Việt phối hợp mở các chiến dịch Trung, Thýợng và Hạ Lào..., giành các thắng lợi lớn, góp phần vào chiến thắng Điện Biên Phủ (Việt Nam), buộc Pháp ký Hiệp định Giơnevơ (20 - 7 - 1954) thừa nhận độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Lào, công nhận địa vị hợp Pháp của các lực lượng kháng chiến Lào.

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 24

**THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC
GIA NĂM 2018**

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1: Trần Dân Tiên viết: “việc đó tuy nhỏ nhưng nó báo hiệu bắt đầu thời đại đấu tranh dân tộc như chim én nhỏ báo hiệu mùa xuân”. Sự kiện nào sau đây phản ánh điều đó?

Cuộc bãi công của công nhân Ba Son.

Phong trào để tang Phan Châu Trinh (1926)

Cuộc đấu tranh đòi nhà cầm quyền Pháp thả Phan Bội Châu (1925).

Tiếng bom Phạm Hồng Thái tại Sa Diện- Quảng Châu (6/1924)

Câu 2: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai, thực dân Pháp đẩy mạnh lập đồn điền trồng cây cao su vì:

Ở Việt Nam có diện tích đất trồng lớn.

Cao su là nguyên liệu chủ yếu phục vụ cho công nghiệp chính quốc,

Để phục vụ cho nhu cầu công nghiệp chính quốc.

Lợi nhuận cao.

Câu 3: Dưới ách thống trị của thực dân Pháp, thái độ chính trị của giai cấp tư sản dân tộc Việt Nam như thế nào?

Có thái độ không kiên định, dễ thỏa hiệp, cải lương khi đế quốc mạnh.

Có thái độ kiên định với Pháp.

Có tinh thần đấu tranh cách mạng triệt để trong sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Cấu kết với thực dân Pháp.

Câu 4: Sự kiện 6/1924 gắn với hoạt động nào của Nguyễn Ái Quốc ở Liên Xô?

Người dự đại hội quốc tế VII của quốc tế cộng sản

Người dự đại hội lần thứ V của quốc tế cộng sản

Người dự đại hội quốc tế phụ nữ

Người dự đại hội Nông dân quốc tế

Câu 5: Mục tiêu thành lập của tổ chức ASEAN là:

Xây dựng Đông Nam Á thành một khu vực thịnh vượng chung và hạn chế sự ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài đối với khu vực.

Hợp tác có hiệu quả trong tất cả các lĩnh vực.

Xây dựng Đông Nam Á thành một khu vực năng động, đoàn kết cùng phát triển.

Phát triển kinh tế và văn hóa thông qua sự hợp tác chung giữa các nước thành viên, trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực.

Câu 6: Tại Hội nghị thành lập Đảng cộng sản Việt Nam, không có sự tham gia của tổ chức cộng sản nào?

Quốc tế cộng sản

Đông Dương cộng sản đảng

Đông Dương cộng sản liên đoàn

An Nam cộng sản đảng

Câu 7: Đại hội lần VII của Quốc tế cộng sản đã xác định kẻ thù nguy hiểm trước mặt của nhân dân thế giới là bọn nào?

Chủ nghĩa đế quốc, thực dân.

Chủ nghĩa quân phiệt và chủ nghĩa Đế quốc.

Không phải là chủ nghĩa đế quốc nói chung mà là chủ nghĩa phát xít.

Chủ nghĩa phân biệt chủng tộc.

Câu 8: Năm 1961 là năm diễn ra sự kiện gì thể hiện việc chinh phục vũ trụ của Liên Xô?

Phóng thành công vệ tinh nhân đạo của Trái Đất.
Đưa con người lên Sao Hỏa.
Phóng con tàu đưa người đầu tiên bay vào vũ trụ.
Đưa con người lên Mặt Trăng.

Câu 9: Vì sao trong quá trình khai thác thuộc địa lần thứ hai, tư bản Pháp hạn chế phát triển công nghiệp nặng ở Việt Nam?

Biến Việt Nam thành căn cứ quân sự và chính trị của Pháp.
Cột chặt nền kinh tế Việt Nam vào kinh tế Pháp, biến Việt Nam thành thị trường tiêu thụ hàng hóa và cung cấp nguyên liệu cho chính quốc.
Biến Việt Nam thành thị trường tiêu thụ hàng hóa do nền công nghiệp Pháp sản xuất
Cột chặt nền kinh tế Việt Nam lệ thuộc vào kinh tế Pháp.

Câu 10: Chiến lược “ngăn chặn” do ai đề ra ?

Tổng thống Rudoven.
Tổng thống Truman.
Tổng thống Bill Clinton.
Tổng thống Nichxon.

Câu 11: Trong các nội dung sau đây, nội dung nào không thuộc Luận cương chính trị tháng 10/1930 của Trần Phú?

Cách mạng do Đảng của giai cấp vô sản lãnh đạo.
Cách mạng Việt Nam phải trải qua hai giai đoạn: cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng xã hội chủ nghĩa.
Cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới.
Lực lượng để đánh đuổi đế quốc và phong kiến là công nông. Đồng thời “phải biết liên lạc với tiểu tư sản, tri thức, trung nông ... để kéo họ về phe vô sản giai cấp”

Câu 12: Cuộc Cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ hai đã diễn ra vào thời gian:

Thế kỉ XVIII.
Từ giữa thế kỉ XIX.
Từ những năm 40 của thế kỉ XX.
Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX.

Câu 13: Ý nghĩa bao quát và tích cực nhất của khối EU là gì ?

Tạo ra 1 cộng đồng kinh tế và 1 thị trường chung để đẩy mạnh phát triển kinh tế và ứng dụng những thành tựu khoa học - kĩ thuật.
Có điều kiện để cạnh tranh kinh tế, tài chính, thương mại với Mỹ và Nhật

Bản.
Phát hành và sử dụng đồng EURO.
Thống nhất trong chính sách đối nội và đối ngoại giữa các nước thành viên.

Câu 14: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai mưu đồ bao quát của Mỹ là:

Tiêu diệt phong trào giải phóng dân tộc ở Á, Phi, Mĩ La-tinh .
Làm bá chủ toàn thế giới.
Tiêu diệt Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
Tiêu diệt phong trào công nhân ở các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 15: Biến đổi tích cực quan trọng đầu tiên của các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

Nhiều nước có tốc độ phát triển khá nhanh.
Sự ra đời của khối ASEAN.
Từ các nước thuộc địa trở thành các nước độc lập.
Ngày càng mở rộng đối ngoại, hợp tác với các nước Đông Á và EU.

Câu 16: Tháng 6/1925 ở Quảng Châu (Trung Quốc), tổ chức cách mạng nào của Việt Nam đã ra đời?

Tâm tâm xã
Hội Việt Nam cách mạng thanh niên
Tân Việt cách mạng Đảng
Việt Nam Quốc dân đảng.

Câu 17: Nguyên nhân nào sau đây là cơ bản nhất, quyết định sự bùng nổ phong trào cách mạng 1930- 1931

Địa chủ phong kiến cấu kết với thực dân Pháp đàn áp, bóc lột thậm tệ đối với nông dân
Thực dân Pháp tiến hành khủng bố trắng sau khởi nghĩa Yên Bái
Đảng cộng sản Việt Nam ra đời, kịp thời lãnh đạo công nhân và nông dân đứng lên chống đế quốc và phong kiến
Ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933

Câu 18: Những nước nào ở khu vực Đông Bắc Á đã trở thành “con rồng kinh tế Châu Á”

Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan.
Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapo.
Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc.
Nhật Bản, Trung Quốc, Đài Loan.

Câu 19: Quá trình hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1919 đến 1925 có đóng góp gì cho cách mạng Việt Nam?

Quá trình truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam

Quá trình chuẩn bị về tư tưởng chính trị và tổ chức cho sự thành lập

Đảng Cộng sản Việt Nam 3/2/1930

Quá trình thành lập ba tổ chức Cộng sản ở Việt Nam

Quá trình thực hiện chủ trương “Vô sản hóa” để truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam

Câu 20: Mục đích khai thác thuộc địa lần thứ hai của Pháp ở Việt Nam là gì?

Bù vào những thiệt hại trong cuộc khai thác lần thứ nhất.

Để bù đắp những thiệt hại do Chiến tranh thế giới lần thứ nhất gây ra.

Để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam.

Để tăng cường sức mạnh về kinh tế của Pháp đối với các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 21: Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, Việt Nam có những giai cấp nào?

Địa chủ phong kiến và nông dân.

Địa chủ phong kiến, nông dân, tư sản, tiểu tư sản và công nhân,

Địa chủ phong kiến, nông dân, tư sản.

Địa chủ phong kiến, nông dân, tiểu tư sản và công nhân.

Câu 22: Trong chính sách thương nghiệp, Pháp đã đánh thuế nặng các hàng hóa nước ngoài vì:

Muốn độc quyền chiếm thị trường Việt Nam và Đông Dương.

Tạo điều kiện cho thương nghiệp Đông Dương phát triển

Tạo sự cạnh tranh giữa hàng hóa các nước nhập vào Đông Dương

Cản trở sự xâm nhập của hàng hóa nước ngoài.

Câu 23: Sau chiến tranh thế giới hai, phong trào giải phóng dân tộc ở Ấn Độ do giai cấp nào lãnh đạo?

Giai cấp tư sản.

Giai cấp nông dân.

Giai cấp vô sản.

Giai cấp địa chủ phong kiến.

Câu 24: Theo qui định của Hội nghị Ianta, quân đội nước nào sẽ chiếm đóng các vùng lãnh thổ Tây Đức, Italia, Nhật Bản, Nam Triều Tiên sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

Anh

Mĩ.

Liên Xô.

Pháp.

Câu 25: Nguyên tắc nào sau đây không phải của Liên Hiệp Quốc?

Hợp tác phát triển có hiệu quả trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa và xã hội..

Tôn trọng quyền bình đẳng giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.

Không can thiệp vào công việc nội bộ các nước.

Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của các nước.

Câu 26: Hội nghị cấp cao của ba cường quốc Liên Xô, Mĩ, Anh từ ngày 4 đến ngày 12 - 2 - 1945 được tổ chức tại đâu?

Tại I-an-ta (Liên Xô).

Tại Pốt-xđam (Đức),

Tại Oa-sinh-ton (Mĩ).

Tại Luân Đôn (Anh).

Câu 27: Sự kiện nào đánh dấu Nguyễn Ái Quốc bước đầu tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn?

Nguyễn Ái Quốc đọc sơ thảo Luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (7-1920).

Nguyễn Ái Quốc thành lập tổ chức Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên (1925)

Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp (1920).

Nguyễn Ái Quốc đưa yêu sách đến Hội nghị Vec-xai (1919).

Câu 28: Nhiệm vụ chính là duy trì hòa bình và an ninh thế giới, phát triển mối quan hệ giữa các dân tộc trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền của các dân tộc và thực hiện hợp tác quốc tế về kinh tế, văn hóa, xã hội và nhân đạo là nhiệm vụ chính của:

ASEAN.

Hội nghị Ianta.

Liên hợp quốc.

Liên minh Châu Âu.

Câu 29: Những thủ đoạn nào của thực dân Pháp về chính trị và văn hóa giáo dục nhằm nô dịch lâu dài nhân dân ta sau chiến tranh thế giới thứ nhất?

Lôi kéo, mua chuộc người Việt Nam thuộc tầng lớp trên của xã hội.

Thâu tóm quyền lực vào tay người Pháp.

“Chia để trị” và thực hiện văn hóa nô dịch, ngu dân.

Mở trường dạy tiếng Pháp để đào tạo bọn tay sai.

Câu 30: Trong các đặc điểm sau đây, đặc điểm nào là cơ bản nhất của giai cấp công nhân Việt Nam?

Bị ba tầng áp bức bóc lột của đế quốc, phong kiến, tư sản dân tộc.

**Có quan hệ tự nhiên gắn bó với giai cấp nông dân.
Kế thừa truyền thống yêu nước, anh hùng, bất khuất của dân tộc.
Vừa lớn lên đã tiếp thu ngay được ảnh hưởng mạnh mẽ của phong trào
cách mạng thế giới, nhất là cách mạng tháng mười Nga và chủ nghĩa
Mac- Lênin.**

Câu 31: Năm 1973, trên thế giới đã diễn ra sự kiện gì có ảnh hưởng rất lớn đối với các nước?

**Khủng hoảng năng lượng.
Khủng hoảng kinh tế.
Khủng hoảng chính trị.
Khủng hoảng tài chính.**

Câu 32: Ba tư tưởng sau đây được trình bày trong tác phẩm nào của Nguyễn Ái Quốc:

- + Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng
- + Cách mạng phải do Đảng theo chủ nghĩa Mác- Lênin lãnh đạo
- + Cách mạng Việt Nam phải gắn bó và đoàn kết với cách mạng thế giới

**Tạp chí Thư tín Quốc tế
“Bản án chế độ thực dân Pháp”
“Đường cách mệnh”
Cương lĩnh chính trị**

Câu 33: Từ năm 1987 trở đi, trong chính sách đối ngoại của mình, Trung Quốc bình thường hóa quan hệ với các nước nào?

**Liên Xô, Mông Cổ, Việt Nam , Cuba.
Liên Xô, Mông Cổ, Lào, Ấn Độ, Việt Nam.
Liên Xô, Anh, Pháp, Mĩ.
Mĩ, Liên Xô, Mông Cổ.**

Câu 34: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sự kết hợp các yếu tố nào?

**Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân.
Chủ nghĩa Mác - Lênin với tư tưởng Hồ Chí Minh.
Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.
Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào tư sản yêu nước.**

Câu 35: Hậu quả nặng nề, nghiêm trọng nhất mang lại cho thế giới trong suốt thời gian cuộc “chiến tranh lạnh” là:

**Thế giới luôn ở trong tình trạng căng thẳng, đối đầu, nguy cơ bùng nổ chiến tranh thế giới.
Các nước ráo riết, tăng cường chạy đua vũ trang .**

Các nước phải chỉ một khối lượng khổng lồ về tiền của và sức người để sản xuất các loại vũ khí hủy diệt.

Hàng ngàn căn cứ quân sự được thiết lập trên toàn cầu .

Câu 36: Công cuộc “cải tổ” của Liên Xô đã mang lại hệ quả gì?

Cải tổ được hệ thống chính trị.

Cải tổ được xã hội.

Đất nước thoát khỏi khủng hoảng.

Đất nước lâm vào khủng hoảng.

Câu 37: Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo gồm các văn kiện nào?

Chính cương vắn tắt và Điều lệ vắn tắt.

Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt và Điều lệ vắn tắt.

Chính cương vắn tắt và Sách lược vắn tắt.

Chính cương vắn tắt và Sách lược vắn tắt và Lời kêu gọi của Nguyễn Ái Quốc.

Câu 38: Sự phân chia đối lập về kinh tế và quân sự giữa các nước Tây Âu Tư bản chủ nghĩa và Đông Âu Xã hội chủ nghĩa được tạo nên bởi:

Học thuyết Truman của Mĩ.

Chiến lược toàn cầu phản cách mạng của Mĩ

Sự thành lập khối quân sự NATO.

Kế hoạch Mácsan và sự ra đời của khối quân sự NATO .

Câu 39: Ngày 18- 3- 1970 diễn ra sự kiện gì làm cho Campuchia rơi vào quĩ đạo cuộc chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới của Mĩ?

Mĩ hắt cẳng Pháp để xâm chiếm Campuchia.

Mĩ dựng nên chế độ độc tài Pôn-pôt ở Campuchia.

Mĩ mang quân xâm lược Campuchia.

Thế lực tay sai Mĩ đảo chính lật đổ Xi-hanuc.

Câu 40: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản đã gặp khó khăn gì lớn nhất?

Bị quân đội Mĩ chiếm đóng theo chế độ quân quản.

Bị các nước đế quốc bao vây kinh tế.

Nạn thất nghiệp, thiếu lương thực, thực phẩm.

Bị mất hết thuộc địa, kinh tế bị tàn phá nặng nề.

ĐÁP ÁN VÀ LỜI GIẢI

1.D	2.D	3.A	4.B	5.D	6.C	7.C	8.C
9.B	10.B	11.D	12.C	13.A	14.B	15.C	16.B
17.C	18.A	19.B	20.B	21.B	22.A	23.A	24.B
25.A	26.A	27.A	28.C	29.C	30.D	31.A	32.C

33.B	34.C	35.A	36.D	37.B	38.D	39.D	40.D
------	------	------	------	------	------	------	------

Câu 1. Mĩ trở thành trung tâm kinh tế - tài duy nhất của thế giới trong thời gian nào của thế kỉ XX ?

Thập niên 40 - 50.

Thập niên 50 - 60.

Thập niên 60 - 70.

Thập niên 70 - 80.

Câu 2. Cuộc chiến tranh lạnh kết thúc đánh dấu bằng sự kiện?

Hiệp ước về hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa (ABM) năm 1972.

Định ước Henxinki năm 1975.

Cuộc gặp không chính thức giữa Bu-so và Gooc-ba-chốp tại đảo Manta (12/1989)

Hiệp định hạn chế vũ khí tiến công chiến lược (SALT-1)

Câu 3. Những nước nào tham gia thành lập Hiệp hội các nước Đông Nam Á tại Băng Cốc (8/1967)?

Việt Nam, Philippin, Singapo, Thái Lan, Indonexia.

Philippin, Singapo, Thái Lan, Indonexia, Brunây.

Philippin, Singapo, Thái Lan, Indonexia, Malaixia.

Malaixia, Philippin, Mianma, Thái Lan, Indonexia.

Câu 4. Mốc đánh dấu sự khởi sắc trong hoạt động của tổ chức ASEAN là:

Việc ký kết Hiệp ước Bali (1976).

Việc mở rộng kết nạp thêm thành viên.

Việc chấm dứt cuộc nội chiến tại Campuchia.

Việc các nước ASEAN Ký Hiến chương ASEAN (2007).

Câu 5. Liên Hợp quốc hoạt động không dựa trên nguyên tắc nào sau đây:

Hợp tác phát triển có hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa và xã hội.

Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước

Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kỳ nước nào.

Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

Câu 6. cơ quan giữ vai trò trọng yếu trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới là:

Hội đồng Bảo an.

Ban Thư ký.
Đại Hội đồng.
Tòa án quốc tế.

Câu 7. Sự ra đời của các tổ chức nào đánh dấu xác lập cục diện hai cực, hai phe sau chiến tranh thế giới thứ hai?

NATO và Tổ chức Hiệp ước Vaxava
NATO và SEV
Liên Hợp Quốc và NATO
EU và Tổ chức Hiệp ước Vaxava

Câu 8. Nhân tố nào chi phối quan hệ quốc tế phần lớn thời gian nửa sau thế kỷ XX?

Chiến tranh lạnh
Cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật
Chính sách đối ngoại của các nước lớn
Xu thế toàn cầu hóa

Câu 9. Nước khởi đầu cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật sau Chiến tranh thế giới thứ hai là:

Anh. B. Pháp. C. Mĩ. D. Nhật

Câu 10. Thành tựu nào của Liên Xô đã mở ra kỷ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người?

Phóng thành công tàu vũ trụ "Phương Đông 1".
Phóng thành công vệ tinh nhân đạo.
Đưa người lên Mặt trăng.
Xây dựng trạm vũ trụ ngoài không gian.

Câu 11. Lịch sử ghi nhận năm 1960 là năm của châu Phi. Vì sao?

Tất cả các nước châu Phi đều giành được độc lập
Hệ thống thuộc địa của đế quốc lần lượt tan rã.
Có 17 nước ở châu Phi giành được độc lập.
Chủ nghĩa thực dân sụp đổ ở châu Phi.

Câu 12. Đâu không phải là biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa?

Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế
Sự phát triển và tác động to lớn của các công ty xuyên quốc gia
Sự sát nhập và hợp nhất các công ty thành tập đoàn lớn
Sự tăng lên mạnh mẽ của các mối quan hệ hợp tác.

Câu 13. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên được thành lập vào thời gian nào? Ở đâu?

Tháng 5- 1925 ở Quảng Châu (Trung Quốc)

Tháng 6- 1925 ở Hương Cảng (Trung Quốc)

Tháng 5-1925 ở Hương Cảng (Trung Quốc)

Tháng 6- 1925 ở Quảng Châu (Trung Quốc)

Câu 14. Đảng Lập hiến do ai thành lập?

Tầng lớp tiểu tư sản trí thức

Địa chủ và tư sản ở Việt Nam

Một số tư sản và địa chủ lớn ở Nam Kỳ

Địa chủ ở Nam Kỳ

Câu 15. Tháng 11/1939, tên gọi của Mặt trận ở Đông Dương là gì?

Mặt trận nhân dân phản đế

Mặt trận dân chủ Đông Dương

Mặt trận phản đế Đông Dương

Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương

Câu 16. Hội Nghị lần thứ 8 Ban chấp hành trung ương Đảng do ai chủ trì?

Lê Hồng Phong

Nguyễn Ái Quốc

Nguyễn Văn Cừ

Trần Phú

Câu 17. Cuộc vận động xây dựng "Quỹ độc lập"; phong trào "Tuần lễ vàng" nhằm giải quyết khó khăn gì sau cách mạng tháng Tám?

Nạn đói

Nạn đốt

Khó khăn tài chính

Chính quyền non trẻ

Câu 18. Thực dân Pháp tấn công lên Việt Bắc (1947) nhằm mục đích gì?

Nhanh chóng kết thúc chiến tranh

Tiêu diệt bộ đội chủ lực của ta

Đánh phá hậu phương của ta

Tiêu diệt cơ quan đầu não của cuộc kháng chiến

Câu 19. Lực lượng tiến hành chiến lược "Chiến tranh cục bộ" là:

quân đội Sài Gòn, quân Mĩ

quân Mĩ và quân đồng minh

quân Mĩ, quân đồng minh và quân đội Sài Gòn

quân Mĩ

Câu 20. Chiến thắng nào của quân dân miền Nam đã làm phá sản cơ bản chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mĩ ?

Chiến thắng Ấp Bắc

Chiến thắng Đồng Xoài
Chiến thắng Ba Gia
Chiến thắng Bình Giả

Câu 21. Sự kiện nào đánh dấu Nguyễn Ái Quốc bước đầu tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam?

Nguyễn Ái Quốc đưa yêu sách đến hội nghị Véc xai (18/ 6/1919)
Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp (12/1920)
Nguyễn Ái Quốc đọc so thảo luận cương của Lê Nin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (7/1920)
Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên (6/1925)

Câu 22. Tại hội nghị hợp nhất ba tổ chức cộng sản, có sự tham gia của các tổ chức cộng sản nào?

Đông Dương cộng sản đảng, An Nam cộng sản đảng
Đông Dương cộng sản đảng, An Nam cộng sản đảng , Đông Dương cộng sản liên đoàn
Đông Dương cộng sản đảng, Đông Dương cộng sản liên đoàn
An Nam cộng sản đảng, Đông Dương cộng sản liên đoàn.

Câu 23. Nhiệm vụ của cách mạng đã được Đảng ta xác định trong thời kì 1936-1939 là gì?

Đánh đuổi đế quốc Pháp làm cho Đông Dương hoàn toàn độc lập
Tịch thu ruộng đất của địa chủ phong kiến chia cho dân cày
Chống phát xít, chống chiến tranh đế quốc, chống bọn phản động thuộc địa, đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình.
Tất cả đều đúng

Câu 24. Vì sao Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 có tầm quan trọng đặc biệt đối với cách mạng tháng 8 năm 1945?

Chủ trương giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc
Hoàn chỉnh chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Hội nghị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Đông Dương tháng 11/1939.
Giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nhân dân
Củng cố được khối đoàn kết toàn dân.

Câu 25. Văn kiện lịch sử nào đã bước đầu hình thành đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp?

Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến” của ban thường vụ Trung Ương Đảng (12/12/1946)
Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh(19/12/1946)
Tác phẩm “Kháng chiến nhất định thắng lợi” của Trường Chinh (9/1947)
Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ II (2/1951).

Câu 26. Thắng lợi lớn nhất trong chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 là:
Ta giành thế chủ động trên chiến trường chính (Bắc Bộ)
Tiêu diệt và bắt 8.300 tên địch, thu trên 3.000 tấn vũ khí và phương tiện chiến tranh.
Giải phóng dải biên giới Việt - Trung với chiều dài 750 km từ Cao Bằng đến Đình Lập.
Bộ đội ta phát triển với ba thứ quân

Câu 27. Nội dung nào sau đây thuộc về chủ trương của Bộ chính trị Trung ương Đảng ta trong đông - xuân 1953 -1954 .

Trong vòng 18 tháng chuyển bại thành thắng
Tập trung lực lượng tiến quân vào những hướng chiến lược quan trọng mà địch tương đối yếu.
Tránh giao chiến ở miền Bắc với địch để chuẩn bị đàm phán
Giành thắng lợi nhanh chóng về quân sự trong đông - xuân 1953 - 1954.

Câu 28. Trên mặt trận quân sự chiến thắng nào của ta có tính chất mở màn cho việc đánh bại chiến lược “chiến tranh đặc biệt “ của Mĩ?

Bình giả (Bà Rịa)
Ba Gia (Biên Hòa)
Đồng Xoài (Quảng Ngãi)
Áp Bắc (Mĩ Tho)

Câu 29. Ý nghĩa nào dưới đây không nằm trong thắng lợi của cuộc tổng tiến công chiến lược năm 1972?

Mở ra một bước ngoặt cho cuộc kháng chiến chống Mĩ.
Giáng một đòn mạnh mẽ vào quân nguy và quốc sách “bình định” của “Việt Nam hóa” chiến tranh
Buộc Mĩ phải ngừng ngay cuộc ném bom bắn phá miền Bắc 12 ngày đêm.
Buộc Mĩ tuyên bố “Mĩ hóa” trở lại chiến tranh xâm lược, thừa nhận sự thất bại của chiến lược “Việt Nam hóa” chiến tranh.

Câu 30. Âm mưu nào dưới đây không nằm trong âm mưu chiến tranh phá hoại Miền Bắc lần thứ nhất của Mĩ?

Phá tiềm lực kinh tế, quốc phòng và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc
Cứu nguy cho chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở Miền Nam
Ngăn chặn nguồn chi viện từ bên ngoài vào Miền bắc, từ Miền Bắc vào Miền Nam
Uy hiếp tinh thần, làm lung lay ý chí chống Mĩ của nhân dân 2 miền đất nước

Câu 31. Nội dung nào của Chính cương vắn tắt, sách lược vắn tắt phản ánh sự sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc khi vận dụng chủ nghĩa Mac-Lênin vào hoàn cảnh Việt Nam?

Lãnh đạo cách mạng là Đảng cộng sản.
Cách mạng Việt Nam phải liên hệ với cách mạng thế giới,
Bỏ qua giai đoạn tư bản chủ nghĩa.
Nhiệm vụ đánh đế quốc tay sai giành độc lập dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu.

Câu 32. Sự kiện nào đánh dấu, giai cấp công nhân đã thực sự trở thành một lực lượng chính trị độc lập và hoàn toàn đấu tranh tự giác?

Công nhân xưởng đóng tàu Ba Son đấu tranh (năm 1925).
Phong trào vô sản hóa (năm 1928).
Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập (đầu năm 1930).
Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (năm 1945).

Câu 33. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân ra đời nhằm thực hiện nhiệm vụ gì?

Vừa tuyên truyền vừa đấu tranh vũ trang.
Phát triển lực lượng chính trị.
Phát triển lực lượng vũ trang.
Bảo vệ căn cứ địa cách mạng.

Câu 34. Nguyên nhân chủ yếu nào khiến cho trong cuộc đấu tranh chống ngoại xâm và nội phản sau cách mạng tháng Tám 1945, Đảng đề ra chủ trương “tránh trường hợp một mình đối đầu với nhiều lực lượng kẻ thù cùng một lúc”!

Chính quyền còn non trẻ, rục rịch vũ trang chưa được củng cố.
Kẻ thù đông và mạnh.
Nhân dân chưa sẵn sàng kháng chiến.
Đảng và Chính phủ cần tập trung giải quyết nạn đói.

Câu 35. “Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng nhưng chúng ta càng nhân nhượng thực dân Pháp càng lấn tới”. Câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh có ý nghĩa gì?

Tổ cáo dã tâm xâm lược của Pháp.
Thể hiện thiện chí hòa bình của ta.
Giải thích nguyên nhân ta phải tiến hành kháng chiến chống Pháp.
Phát động toàn quốc kháng chiến chống Pháp.

Câu 36. So với hiệp định Pa-ri, hiệp định Giơ-ne-vơ, có điểm khác biệt về ý nghĩa là

Kết thúc cuộc kháng chiến chống đế quốc xâm lược.
Buộc các nước cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản.

Buộc các nước đế quốc phải rút quân.
Làm thất bại âm mưu can thiệp, xâm lược của Mĩ.

Câu 37. Trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” mục đích chính của Mĩ khi tiến hành dồn dân lập Ấp chiến lược là:

dễ quản lí dân cư.
tách dân ra khỏi cách mạng.
ngăn không cho nhân dân miền Nam tham gia kháng chiến chống Mĩ.
đe dọa tinh thần của nhân dân miền Nam.

Câu 38. Điểm giống nhau về ý nghĩa của chiến thắng Ấp Bắc (2/1/1963) và chiến thắng Vạn Tường là:

Chứng tỏ sự trưởng thành của quân giải phóng miền Nam.
Làm thất bại các chiến lược chiến tranh của Mĩ.
Tiêu hao một bộ phận lớn sinh lực địch.
Chứng tỏ nhân dân miền Nam có khả năng đánh bại chiến lược chiến tranh của Mĩ.

Câu 39. Ý nghĩa to lớn nhất của chiến thắng Phước Long cuối 1974, đầu 1975 là

A. chứng tỏ sự suy yếu của quân đội Sài Gòn.
B. củng cố niềm tin của Bộ chính trị vào kế hoạch giải phóng miền Nam.
chứng tỏ bộ đội chủ lực của ta đã trưởng thành.
chứng tỏ khả năng can thiệp bằng quân sự rất hạn chế của Mĩ.

Câu 40. Điểm khác biệt lớn nhất của chiến dịch Hồ Chí Minh 1975 so với chiến dịch Điện Biên Phủ 1954 là:

giải phóng vùng đất đai rộng lớn.
buộc địch phải đầu hàng không điều kiện.
sử dụng chiến thuật đánh nhanh thắng nhanh.
có ảnh hưởng quốc tế to lớn.

ĐÁP ÁN

1.C	2.C	3.C	4.A	5.A	6.A	7.A	8.A
9.C	10.A	11.C	12.D	13.D	14.C	15.D	16.B
17.C	18.A	19.C	20.D	21.C	22.A	23.C	24.B
25.A	26.A	27.B	28.D	29.C	30.B	31.D	32.C
33.A	34.B	35.A	36.A	37.B	38.D	39.B	40.C

HƯỚNG DẪN CHI TIẾT

Câu 1:

Sau chiến tranh thế giới thứ II, Mỹ trở thành nước giàu nhất, nắm ưu thế hơn hẳn về kinh tế tài chính trên toàn thế giới.

- Sản lượng công nghiệp Mỹ luôn chiếm hơn một nửa sản lượng công nghiệp toàn cầu (Hơn 56% vào năm 1948).
- Sản lượng nông nghiệp bằng 2 lần tổng sản lượng của Anh, Pháp, CHLB Đức, Ý, Nhật cộng lại (1949).
- Mỹ nắm trong tay gần % dự trữ vàng của thế giới (khoảng 24.6 tỷ đôla, năm 1949).
- Trên 50% tàu bè đi lại trên các biển.
- Trong nửa sau những năm 40 tổng sản phẩm quốc dân tăng trung bình hằng năm là 6%.
- Nền kinh tế Mỹ trong những thập niên 50, 60 chiếm gần 40% tổng sản phẩm kinh tế thế giới.
- GDP năm 2000 là 9765 tỉ USD, thu nhập đầu người là 34600USD, tạo ra 25% tổng sản phẩm của toàn thế giới.
- Trong khoảng 2 thập niên đầu chiến tranh, Mỹ là trung tâm kinh tế, tài chính duy nhất của thế giới.

Sở dĩ Mỹ có sự phát triển đó là do:

- Lãnh thổ rộng lớn, tài nguyên thiên nhiên phong phú, khí hậu khá thuận lợi.
- Mỹ có nguồn nhân công dồi dào, có trình độ kỹ thuật cao, năng động, sáng tạo.
- Quân sự hóa nền kinh tế, thu lợi từ buôn bán vũ khí. Trong thế chiến II, Mỹ thu 114 đô la lợi nhuận nhờ buôn bán vũ khí.
- Áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm và điều chỉnh hợp lý cơ cấu sản xuất.
- Trình độ tập trung tư bản và sản xuất ở Mỹ cao, các tập đoàn tư bản Mỹ có sức sản xuất và cạnh tranh có hiệu quả ở cả trong và ngoài nước.
- Chính sách điều tiết nền kinh tế của chính phủ có hiệu quả.

Nguyên nhân quan trọng nhất làm nền kinh tế Mỹ phát triển nhảy vọt sau chiến tranh thế giới thứ II là việc Mỹ đã khởi đầu cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật lần II và đã đạt được những thành tựu kỳ diệu trong việc sáng tạo ra những công cụ sản xuất mới (máy tính), nguồn năng lượng mới (nguyên tử, nhiệt hạch, mặt trời), những vật liệu mới (chất polyme, những vật liệu tổng hợp nhân tạo), cuộc cách mạng xanh trong nông nghiệp, cách mạng trong giao thông và thông tin liên lạc, trong khoa học vũ trụ và sản xuất vũ khí hiện đại...

- Nhờ đó Mỹ đã:
- Điều chỉnh hợp lý cơ cấu sản xuất.
- Cải tiến kỹ thuật làm năng suất tăng, giá thành hạ.
- Chính nhờ những thành tựu cách mạng khoa học - kỹ thuật này mà nền kinh tế Mỹ phát triển nhanh chóng và đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân Mỹ đã có nhiều thay đổi khác trước.

Câu 2:

Vào đầu những năm 80, khi Rigân lên nắm chính quyền ở Mĩ, thi quan hệ Xô - Mĩ, quan hệ Đông - Tây còn căng thẳng, thậm chí hai bên chạy đua vũ trang quyết liệt. Thế nhưng từ nửa sau những năm 80, đặc biệt khi Goochbachốp lên cầm quyền ở Liên Xô thì quan hệ Xô - Mĩ thực sự từng bước chuyển từ đối đầu sang đối thoại. Động thái này được thông qua các cuộc hội nghị cấp cao giữa những người đứng đầu hai quốc gia. Từ năm 1987, những cuộc gặp gỡ giữa Rigân - Goochbachốp, giữa Buso (bố) - Goochbachốp đã dẫn tới hai bên giảm bớt căng thẳng, tranh chấp. Đặc biệt, trong các cuộc gặp gỡ này, nhiều văn kiện hợp tác trên các lĩnh vực kinh tế, buôn bán, văn hóa và khoa học - kỹ thuật được kí kết. Nhưng quan trọng nhất là vào năm 1987, hai nước đã kí kết hiệp ước thủ tiêu tên lửa tầm trung ở châu Âu, gọi tắt là IMF, số tên lửa này chiếm khoảng 3% kho vũ khí hạt nhân của mỗi nước. Cũng từ năm 1987, hai nước thỏa thuận cùng giảm một bước quan trọng cuộc chạy đua vũ trang, từng bước chấm dứt cục diện chiến tranh lạnh, cùng hợp tác với nhau để giải quyết các vụ tranh chấp và xung đột quốc tế.

Cuối cùng, tháng 12 - 1989, tại cuộc gặp gỡ không chính thức giữa Buso và Goochbachốp trên bán đảo Manta (Địa Trung Hải), Mĩ và Liên Xô cùng tuyên bố chấm dứt chiến tranh lạnh kéo dài hơn 40 năm qua. Quan hệ quốc tế bước vào thời kỳ mới - thời kỳ sau chiến tranh lạnh.

Việc tuyên bố chấm dứt chiến tranh lạnh, đã đưa thế giới vào thời kỳ hòa dịu và đã dẫn tới những chuyển biến trong quan hệ quốc tế và cục diện chính trị thế giới.

Câu 4:

Trong giai đoạn đầu (1967 - 1975). ASEAN là một tổ chức non trẻ, sự hợp tác giữa các nước còn lỏng lẻo, chưa có vị trí trên trường quốc tế. Sự khởi sắc trong hoạt động của tổ chức ASEAN được đánh dấu từ hội nghị cấp cao lần thứ nhất họp tại Bali (Indonexia) tháng 2 năm 1976, với việc kí Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á (gọi tắt là Hiệp ước Ba Li) → Đáp án: A

Câu 7:

Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) được phát triển từ Hiệp ước Phòng thủ tập thể Brussels do Anh, Pháp và ba nước Benelux (gồm Bỉ, Hà Lan và Luxembourg) ký tháng 3 năm 1948. Tổ chức này ra đời một phần do tâm lý lo sợ chiến tranh của các nước, nhất là sau cuộc khủng hoảng Tiệp Khắc. Mục đích chính của NATO là *ngăn chặn Liên Xô*, bảo vệ an ninh và duy trì ổn định ở Tây Âu. Ngày 04/04/1949, Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương được ký ở Washington và chính thức có hiệu lực vào tháng 8/1949. Ra đời không lâu sau khi Chiến tranh Lạnh bắt đầu, có thể nói việc thành lập Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương là một trong những động thái của các nước phương Tây phản ứng trước môi trường quốc tế thay đổi. NATO đóng vai trò phòng thủ tập thể cho các nước thành viên; kiềm chế Liên Xô và đảm bảo cho cam kết của Mỹ về bảo vệ Tây Âu. Như vậy, Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương đã trở thành một bộ phận quan trọng của trật tự an ninh mới ở Châu Âu.

Hiệp ước Vácsava được ký tháng 4/1955 tại Thủ đô Vácsava của Ba Lan với tên gọi chính thức Hiệp ước Tương trợ lẫn nhau của các nước Đông Âu. Hiệp ước đã tạo nên một đồng minh trong Chiến tranh Lạnh giữa Liên Xô với 7 nước Đông và Trung Âu nhằm *đối trọng* với NATO. Hiệp ước tồn tại đến năm 1991 thì giải thể.

Câu 9:

Đáp án: C. Mĩ là nước khởi đầu cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật sau Chiến tranh thế giới thứ hai. Đây chính là nguyên nhân chính giúp kinh tế nước Mĩ phát triển mạnh mẽ sau chiến tranh thế giới thứ 2. Để 20 năm sau chiến tranh thế giới thứ 2 Mĩ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.

Câu 10:

Ngày 12/4/1961, vào lúc 6 giờ 7 phút (giờ Greenwich), con tàu vũ trụ được con người điều khiển lần đầu tiên đã được phóng lên vũ trụ. Yuri Alekseeievich Gagarin (10pHH AueKceeBMH rarapnH; 1934-1968), nguyên là phi công lái máy bay tiêm kích đã được chính phủ Xô Viết (Nga) tin tưởng giao trách nhiệm điều khiển con tàu vũ trụ mang tên Phương Đông bay một vòng xung quanh Trái Đất. Toàn bộ chuyến bay kéo dài 1 giờ 48 phút.

Để làm được điều này, tàu Phương Đông đã phải đạt được vận tốc 17.500 mph (-7823 m/s) mới có thể thắng được trọng lực của Trái Đất. Đây là vận tốc chưa từng đạt được trong lịch sử của loài người tính tới lúc đó. Tàu vũ trụ Phương Đông (Vostok) lúc đó được thiết kế dạng hình cầu (spherical) và chỉ đủ chỗ cho duy nhất Gagarin. Tàu này cũng không được thiết kế để có thể hạ cánh khi vẫn có người ngồi trong đó nên sau một vòng Trái Đất, Gagarin đã phải nhảy ra khỏi tàu và sử dụng dù để tiếp đất ở độ cao 4 dặm (~6.4km). Tàu Vostok từ độ cao đó cũng được sử dụng dù để giảm tốc. Trên thực tế, Gagarin cũng không được lái con tàu vũ trụ có người đầu tiên này bởi mọi thứ đã được lập trình sẵn. Bạn có thể xem thêm hình vẽ ở đây để biết được rõ hơn về cấu tạo của tàu vũ trụ Phương Đông.

Khi thực hiện chuyến bay lịch sử đánh dấu một mốc quan trọng trong việc tìm hiểu và khám phá vũ trụ này, Yuri Gagarin mới chỉ có 27 tuổi. Và sự kiện này đã mở đầu cho kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người.

Câu 14:

Đảng Lập hiến Đông Dương là một chính đảng hoạt động ở Nam Kỳ. Cùng với Bùi Quang Chiêu là các ông Nguyễn Phan Long, Trương Văn Bền, Phan Văn Trường thành lập Đảng Lập hiến vào năm 1923 ở Sài Gòn.

Đảng Lập Hiến có lực lượng tham gia chủ yếu là người Việt thuộc thành phần giai cấp tư sản dân tộc, đại địa chủ, tri thức tiểu tư sản, một số là binh lính phục vụ trong hàng ngũ quân đội thực dân Pháp. Đảng này hoạt động chủ yếu ở Nam Kỳ. Chủ trương của Lập hiến Đảng là đấu tranh ôn hòa, thỏa hiệp với thực dân Pháp vào đầu thập kỷ 20 của thế kỷ 20 nhằm giành quyền lợi về kinh tế cho người Việt, chủ trương dành độc lập dân tộc thông qua việc duy tân, thu nhập và phát triển văn hóa mới theo phương Tây.

Đảng Lập hiến hoạt động từ năm 1923 đến khoảng thập niên 1930 thì chấm dứt. Do sau này, nội bộ Đảng Lập hiến cũng bị phân hóa vì xung khắc giữa Nguyễn Phan Long và Bùi Quang Chiêu. Nguyễn Phan Long dần ngả hoạt động với giáo phái Cao Đài, làm giảm lực lượng của nhóm Lập hiến. Năm 1937 thì Nguyễn Yăn Thịnh lập ra Đảng Dân chủ Đông Dương, thu hút một số không nhỏ giới chuyên môn người Việt khiến ảnh hưởng của Đảng Lập hiến càng suy giảm. Trong cuộc bầu cử năm 1939, cả ba ứng cử viên của Đảng Lập hiến đều thất cử, đánh dấu thời kỳ suy thoái và mất bóng trên chính trường

Câu 19.

Chiến tranh cục bộ là một chiến lược chiến tranh do Hoa Kỳ tiến hành trong giai đoạn 1965-1967 trong chiến tranh Việt Nam. Nội dung cơ bản của chiến lược là dùng ưu thế hỏa lực, công nghệ và quân số của lính viễn chinh Mỹ để đè bẹp quân Giải phóng miền Nam, đồng thời dùng không quân đánh phá miền Bắc nhằm bảo vệ chế độ Việt Nam cộng hòa, thiết lập ảnh hưởng lâu dài của Mỹ lên miền Nam Việt Nam.

Nếu như ở “chiến tranh đặc biệt” lực lượng chủ lực là quân Ngụy Sài Gòn thì ở “Chiến tranh cục bộ: Lực lượng chiến đấu chính là quân viễn chinh Mỹ. Và trong “Việt Nam hóa chiến tranh”: Chủ yếu là quân Ngụy, quân Mỹ rút dần về nước.

Câu 21:

Đọc Sơ thảo luận cương của Lênin, Nguyễn Ái Quốc đã rút ra những lý luận cách mạng phù hợp với con đường cách mạng Việt Nam, cụ thể là:

Thứ nhất, Người đã xác định rõ đâu là kẻ thù của giai cấp, của dân tộc và phải chĩa ngọn cờ cách mạng vào đúng kẻ thù. về kẻ thù của cách mạng Việt Nam được Nguyễn Ái Quốc chỉ rõ trong Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt năm 1930 đó là: thực dân Pháp và bọn phong kiến. Đồng thời phân tích rõ mâu thuẫn giai cấp, mâu thuẫn dân tộc để lôi kéo, đoàn kết tập trung mọi lực lượng tiến hành cách mạng, nhưng vẫn đảm bảo quyền lợi của giai cấp vô sản, nhân dân lao động.

Thứ hai, Sơ thảo luận cương của Lênin chỉ rõ cho Nguyễn Ái Quốc thấy động lực to lớn và lực lượng chính của cách mạng đó là giai cấp công nhân và nông dân. Từ ý chí tìm lại độc lập cho dân tộc, tự do cho nhân dân, từ thực tiễn hoạt động cách mạng, thấy được sức mạnh to lớn của nhân dân trong các cuộc đấu tranh nhất là cuộc cách mạng tháng Mười Nga, lại được lý luận chủ nghĩa Mác - Lê nin soi đường, Nguyễn Ái Quốc đã xác định động lực của cách mạng Việt Nam là giai cấp công nhân và nông dân: “công nông là gốc cách mạng; còn học trò, địa chủ nhỏ nhà buôn nhỏ... là bầu bạn cách mạng của công nông”(6). Đồng thời công - nông cũng là lực lượng nòng cốt của cách mạng.

Thứ ba, Nguyễn Ái Quốc đã tìm thấy hướng đi của cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa mà Sơ thảo luận cương của Lênin đã vạch ra đó là: Con đường cách mạng vô sản, giải phóng dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng con người. Đây cũng là nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam. Sau khi đọc Sơ thảo luận cương của Lênin, Người khẳng định: "Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản".

Thứ tư, Sơ thảo luận cương của Lênin đã chỉ ra tầm quan trọng của cách mạng thuộc địa, mối quan hệ và đặc điểm giữa cách mạng chính quốc với các nước thuộc địa. Lênin viết: "...Đối với các quốc gia, dân tộc chậm tiến hơn...nhất thiết phải có sự giúp đỡ của các đảng cộng sản đối với phong trào giải phóng dân tộc dân chủ tư sản của những nước ấy; công nhân của một nước đang thống trị một dân tộc chậm tiến về mặt thuộc địa hoặc về mặt tài chính phải có nhiệm vụ trước tiên ủng hộ tích cực nhất phong trào giải phóng của dân tộc ấy.

Câu 22:

Khi thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1930), Tân Việt vừa mới chuyển thành cộng sản, không kịp cử đại diện đi dự đại hội gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam. Ngày 24 tháng 2 năm 1930, được sự đồng ý của Nguyễn Ái Quốc, Châu Văn Liêm, Nguyễn Thiệu thay mặt đại biểu quốc tế, Phạm Hữu Lầu, Hoàng Quốc Việt thay mặt Ban chấp hành trung ương lâm thời cùng với Ngô Gia Tự, Bí thư lâm thời chấp ủy của

Câu 34:

Đảng đề ra chủ trương “tránh trường hợp một mình đối đầu với nhiều lực lượng kẻ thù cùng một lúc” là do hoàn cảnh lúc đó của nước ta bấy giờ đứng trước khó khăn là phải đối mặt với: Ngoại xâm và nội phản:

* Miền Bắc (từ vĩ tuyến 16 trở ra): 20 vạn quân Trung Hoa Dân quốc kéo vào nước ta theo sau là các đảng phái tay sai như Việt Nam Quốc dân Đảng (Việt Quốc), Việt Nam cách mạng đồng chí hội (Việt Cách) hòng giành lại chính quyền.

* Miền Nam (từ vĩ tuyến 16 trở vào Nam)

- Quân Anh kéo vào, dọn đường cho Pháp trở lại xâm lược nước ta. Lợi dụng tình hình, bọn phản động ngóc đầu dậy làm tay sai cho Pháp chống phá cách mạng.

- Trên cả nước còn 6 vạn quân Nhật chờ giải giáp, theo lệnh Anh chống cách mạng.

- Quân đội Trung Hoa Dân quốc đến Hải Phòng, năm 1945

- Quân Anh đến Sài Gòn, tháng 9 năm 1945

=> Như vậy kẻ thù còn đông và mạnh.

Đồng thời trong nước đang gặp nhiều khó khăn. Đó là:

- Chính quyền cách mạng vừa thành lập, chưa được củng cố, lực lượng vũ trang non yếu.

- Nạn đói cuối 1944 đầu 1945 chưa khắc phục được; nạn lụt lớn làm vỡ đê 9 tỉnh Bắc Bộ; hạn hán kéo dài.

- Cơ sở công nghiệp chưa phục hồi, hàng hóa khan hiếm, giá cả tăng vọt, đời sống nhân dân nhiều khó khăn.

- Ngân sách Nhà nước trống rỗng, tiền mất giá của Trung Hoa Dân Quốc tung ra thị trường, làm tài chính nước ta rối loạn.

=> Đất nước đứng trước tình thế “Ngàn cân treo sợi tóc”

Câu 36:

Với Hiệp định Giơnevơ (1954): Tuy là một thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp nhưng chưa trọn vẹn vì mới giải phóng được Miền Bắc. Cuộc đấu tranh cách mạng vẫn còn tiếp tục để giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước vì sau khi Pháp rút quân ở miền Nam liền có Mĩ thay thế.

Với Hiệp định Pari: Việc quân Mĩ phải rút khỏi nước ta, phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân ta làm cho chính quyền Sài Gòn bị suy yếu, so sánh lực lượng giữa ta và địch thay đổi theo hướng có lợi cho ta. Do đó tạo thời cơ thuận lợi để nhân dân ta tiến lên giải phóng hoàn toàn miền Nam.

Câu 37:

Vì muốn cách ly thường dân khỏi lực lượng du kích, chính phủ Ngô Đình Diệm

cho ra đời kế hoạch Ấp chiến lược. Mục đích chính là loại lực lượng du kích ra khỏi dân làng để dễ dàng tiêu diệt. Kế hoạch này đã gây khó khăn cho những người cộng sản miền Nam, nhiều cơ sở của họ bị quét sạch và có nguy cơ bị tiêu diệt. Kế hoạch được phái đoàn cố vấn Anh do R. G. K. Thompson cầm đầu đưa ra vào Tháng 11 năm 1961 và chính thức áp dụng vào Tháng Ba năm 1962 đầu tiên ở Bình Dương. Ấp được xây với hệ thống phòng thủ, thường có hai vòng rào. Vòng ngoài bằng dây kẽm gai, tre hoặc bụi gai. Vòng trong đắp đất, trên gắn kẽm gai. Giữa vòng ngoài và vòng trong là hào sâu khoảng hơn một mét cắm chông nhọn. Mỗi ấp đều có một hoặc nhiều chòi canh có tầm nhìn xa; các công ra vào được canh gác cẩn mật.

Mục đích của phía Việt Nam Cộng hòa về Ấp chiến lược là để tách rời quân du kích của Mặt trận Dân tộc Giải phóng Miền Nam Việt Nam ra khỏi nhân dân ở nông thôn hòng hạn chế đối phương xây dựng cơ sở hoạt động, ngăn chặn người dân tiếp tế cho du kích để họ dần bị cô lập. Ấp chiến lược còn có dụng ý để quân địa phương có công sự phòng ngự đợi cho đến khi quân đội có thể đến giải cứu.

Quan điểm của phía Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam thì Ấp chiến lược là nội dung cơ bản, là "xương sống" của chiến lược chiến tranh đặc biệt, là biện pháp chủ yếu để tiến hành cuộc chiến tranh tổng lực, trong đó hành quân càn quét, đánh phá, triệt hạ làng mạc, dồn dân, chiếm đóng, làm dân bị kìm kẹp nhằm "tát nước bắt cá", cô lập lực lượng vũ trang cách mạng để họ không thể dựa vào dân, nhằm thực hiện ý đồ tiêu diệt lực lượng quân Giải phóng

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 26

**THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC
GIA NĂM 2018**

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1: Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, lực lượng hăng hái và đông đảo nhất của Cách mạng Việt Nam là lực lượng nào?

- Công nhân B. Nông dân C. Tiểu tư sản D.
Tư sản dân tộc**

Câu 2: “Hỡi quân dân toàn quốc!...phát xít Nhật đã đầu hàng Đồng minh, quân đội Nhật tan rã trên khắp các mặt trận. Kẻ thù của chúng ta bị ngã gục”... Câu nói đó thể hiện điều gì trong cách mạng tháng Tám?

**Thời kì tiền khởi nghĩa đã bắt đầu
Cách mạng tháng Tám đã thành công
Thời cơ khách quan thuận lợi
Thời cơ chủ quan thuận lợi**

Câu 3: Nguyễn Ái Quốc đến Quảng Châu - Trung Quốc tiếp xúc với tổ chức của người Việt Nam đầu tiên đó là tổ chức nào?

**Tâm tâm xã
Tân Việt Cách Mạng Đảng
Việt Nam Quốc dân Đảng**

Câu 4: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc Châu Phi nổ ra sớm nhất ở:

Bắc Phi
Tây Phi
Trung Phi
Nam Phi

Câu 5: Sự kiện ngày 17/06/1924 gắn với hoạt động nào của Nguyễn Ái Quốc?

Người dự Đại hội quốc tế VII của Quốc tế cộng sản
Người dự đại hội lần thứ V của quốc tế cộng sản
Người dự đại hội Nông dân quốc tế
Người dự đại hội Quốc tế phụ nữ

Câu 6: Thời gian và địa điểm diễn ra Hội nghị toàn quốc chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa dành chính quyền tháng Tám năm 1945?

Ngày 14 đến 15/8/1945, tại Tân Trào
Ngày 16/8/1945, tại Tân Trào
Ngày 13/8/1945, tại Pắc Pó
Ngày 13/8/1945, tại Tân Trào

Câu 7: Sự kiện nào đánh dấu Nguyễn Ái Quốc bước đầu tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn?

Nguyễn Ái Quốc thành lập tổ chức Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên (6/1925)
Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp (12/1920)
Nguyễn Ái Quốc đọc được Soạn thảo luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (7/1920)
Nguyễn Ái Quốc đưa yêu sách đến hội nghị Vecxai

Câu 8: Ngày 8/8/1967, tổ chức ASEAN được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) gồm:

Thái Lan, Brunay, Indonexia, Malaixia, Mianma
Xingapo, Philippin, Thái Lan, Mianma, Malaixia
Thái Lan, Indonexia, Philippin, Malaixia, Xingapo,
Indonexia, Philippin, Brunay, Thái Lan, Xingapo

Câu 9: Chủ trương giải quyết vấn đề dân tộc trong phạm vi từng nước Đông Dương được đưa ra trong:

Hội nghị TƯ lần thứ nhất (10/1930)
Hội nghị TƯ lần thứ 6 (11/1939)
Hội nghị TƯ lần thứ 7 (11/1940)

Câu 10: Về hình thức và phương pháp đấu tranh trong thời kỳ 1936 - 1939 diễn ra như thế nào?

Kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang
Lợi dụng tình hình thế giới và trong nước đấu tranh công khai đối mặt với kẻ thù
Hợp Pháp và nửa hợp Pháp, công khai và nửa công khai
Đấu tranh trên lĩnh vực nghị trường và chủ yếu

Câu 11: Trong những năm 1991 - 2000, tỉ lệ bằng phát minh sang chế của Mỹ so với thế giới là bao nhiêu?

1/4
1/5
1/2
1/3

Câu 12: Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng do ai khởi thảo?

Lê Hồng Phong
Nguyễn Ái Quốc
Trần Phú
Nguyễn Văn Cừ

Câu 13: Đặc điểm cơ bản của sự phát triển khoa học - kỹ thuật Nhật Bản là:

Chú trọng giáo dục
Chi phí nhiều cho nghiên cứu
Trả lương cao cho các nhà khoa học
Mua phát minh sang chế từ bên ngoài

Câu 14: Yếu tố nào sau đây có tác động làm cho cách mạng tháng Tám 1945 nổ ra và giành thắng lợi?

Do Đảng và chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo
Do thời cơ chủ quan thuận lợi
Do thời cơ khách quan thuận lợi
Do nhân dân ta vùng lên đấu tranh đồng loạt ở khắp các địa phương

Câu 15: Khi mới thành lập Đảng lấy tên là:

Đảng Cộng sản Đông Dương
Đảng Cộng sản Việt Nam
Đông Dương cộng sản Đảng
Đảng Lao động Việt Nam

Câu 16: Nguyễn Ái Quốc thành lập tổ chức nào để thông qua đó truyền bá chủ nghĩa Mác - Lenin vào trong nước?

Việt Nam quốc dân Đảng
Tâm tâm xã
Tân Việt cách mạng Đảng
Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên

Câu 17: Để nhanh chóng kết thúc chiến tranh ở châu Á, Hội nghị Ianta đã:

Quyết định Liên Xô tham chiến chống Nhật sau khi chiến tranh kết thúc ở Châu Âu
Quyết định Liên Xô tham chiến chống Nhật sau khi chiến tranh đang diễn ra ở Châu Âu
Quyết định Liên Xô tham chiến chống Nhật trước khi chiến tranh kết thúc ở Châu Âu
Phân công Anh và Pháp phản công tiến đánh Nhật Bản

Câu 18: Nhóm các nước Đông Dương đã từng bước chuyển sang nền kinh tế thị trường vào:

Những năm 70 - 80 của thế kỉ XX
Những năm đầu của thế kỉ XX
Những năm 60-70 của thế kỉ XX
Những năm 80-90 của thế kỉ XX

Câu 19: Những tờ báo tiền bộ của tầng lớp tiểu tư sản trí thức xuất bản trong phong trào yêu nước dân chủ công khai (1919-1926) là:

Chuông rè, An Nam trẻ, Nhành lúa
Chuông rè, Tin tức, Nhành lúa
Tin tức, Thời mới, Tiếng dân
Chuông rè, An Nam trẻ, Người nhà quê

Câu 20: Kẻ thù chủ yếu trong cuộc cách mạng giải phóng dân tộc của người Nam Phi là:

Chủ nghĩa đế quốc
Chủ nghĩa Apacthai
Chủ nghĩa thực dân mới
Chủ nghĩa thực dân cũ

Câu 21: Mặt trận giữ vai trò chuẩn bị trực tiếp cho Cách mạng tháng Tám là:

Mặt trận Việt Minh
Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương
Mặt trận dân chủ Đông Dương
Mặt trận Liên Việt

Câu 22: Những chính sách nào sau đây không phải do chính quyền Xô viết Nghệ - Tĩnh ban hành:

Thành lập chính phủ do giai cấp tư sản nắm quyền
Xóa bỏ các tạp tục lạc hậu, xây dựng đời sống mới
Chia ruộng đất cho người nghèo, bãi bỏ các thứ thuế vô lý
Thực hiện quyền tự do dân chủ.

Câu 23: Phong trào cách mạng 1930 - 1931 phát triển đến đỉnh cao vào:

Tháng 2 đến tháng 4 năm 1930
Tháng 5 đến tháng 8 năm 1930
Tháng 2 đến tháng 5 năm 1931
Tháng 9 đến tháng 10 năm 1930

Câu 24: Sự sụp đổ của CNXH ở Liên Xô và các nước Đông Âu là:

Sự sụp đổ của tư tưởng chủ quan, nông vội
Sự sụp đổ của mô hình CNXH chưa đúng đắn, khoa học
Sự sụp đổ của một đường lối sai lầm
Sự sụp đổ của chế độ XHCN

Câu 25: Để thông qua bản Hiến chương và tuyên bố thành lập Liên hợp quốc, hội nghị tại Xanpanxixco (Mỹ) đã diễn ra với sự tham gia của:

60 nước
50 nước
55 nước
45 nước

Câu 26: Báo “Búa liềm” là Cơ quan ngôn luận của tổ chức cộng sản nào được thành lập năm 1929 ở Việt Nam?

An Nam cộng sản Đảng
Đông Dương cộng sản đảng và An Nam Cộng sản đảng
Đông Dương cộng sản Đảng
Đông Dương cộng sản liên Đoàn

Câu 27: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sự kết hợp của:

Chủ nghĩa Mác -Lenin với phong trào công nhân và phong trào tư sản yêu nước
Chủ nghĩa Mác -Lenin với tư tưởng Hồ Chí Minh
Chủ nghĩa Mác -Lenin với phong trào công nhân
Chủ nghĩa Mác -Lenin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước

Câu 28: Nguồn lợi nhuận mà Mỹ thu được trong chiến tranh thế giới thứ hai chủ yếu là từ:

Cho vay nặng lãi

Cho thuê các căn cứ quân sự ở các nước
Chiến lợi phẩm thu được từ các trận đánh phát xít
Buôn bán vũ khí và phương tiện chiến tranh

Câu 29: EU chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam và Lào vào:

1996
1990
1989
1995

Câu 30: Nước Cộng hòa Nhân dân Trung hoa được thành lập vào:

1/10/1949
1/10/1948
1/11/1949
1/09/1949

Câu 31: Trọng tâm của đường lối đổi mới ở Trung Quốc (1978-2000) là:

Phát triển văn hóa, giáo dục
Phát triển kinh tế
Phát triển kinh tế, chính trị.
cải tổ chính trị

Câu 32: Liên bang Cộng hòa XHCN Xô Viết tồn tại trong khoảng thời gian nào?

1917-1991
1922-1991
1918-1991
1920-1991

Câu 33: Hai khẩu hiệu mà Đảng ta đã vận dụng trong phong trào cách mạng 1930 -1931 là:

“Tịch thu ruộng đất của Đế quốc Việt gian” và “tịch thu ruộng đất của địa chủ phong kiến”.
“Chống đế quốc” và “chống phát xít”
“Độc lập dân tộc” và “ruộng đất dân cày”
“Tự do dân chủ” và “cơm áo hòa bình”

Câu 34: Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức được kí kết tại đâu?

Bon
Béclin
Niuooc
Oasinhton

Câu 35: Nơi diễn ra Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ nhất tháng 10 năm 1930 là:

Quảng Châu - Trung Quốc
Hương Cảng - Trung Quốc
Hà Nội - Việt Nam
Huế - Việt Nam

Câu 36: Nguyên nhân chủ yếu làm bùng nổ phong trào cách mạng 1930 - 1931 là do:

Thực dân Pháp tăng cường vơ vét, bóc lột nhân dân ta
Ảnh hưởng của phong trào cách mạng thế giới
Lòng yên nước nông nản và căm thù giặc sâu sắc của mọi tầng lớp nhân dân
Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam với đường lối đúng đắn

Câu 37: Ngày 30/8/1945 ghi dấu sự kiện lịch sử gì trong cách mạng tháng Tám?

Vua Bảo Đại thoái vị
Cách mạng tháng Tám thành công
Tổng khởi nghĩa giành chính quyền ở Sài Gòn
Cách mạng tháng Tám giành thắng lợi ở Hà Nội

Câu 38: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai, thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào các ngành:

Nông nghiệp và thương nghiệp
Công nghiệp chế biến
Nông nghiệp và khai thác mỏ
Giao thông vận tải

Câu 39: Chiến tranh lạnh diễn ra trong thời gian nào?

1945 - 1989
1945 - 1991
1947- 1989
1947- 1973

Câu 40: Hạn chế về lực lượng cách mạng nêu ra trong Luận cương chính trị tháng 10/1930 được khắc phục trong Mặt trận nào?

Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương
Mặt trận dân chủ Đông Dương
Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương
Mặt trận Việt Minh

ĐÁP ÁN

1.B	2.C	3.A	4.A	5.B	6.A	7.C	8.C
9.D	10.C	11.D	12.B	13.D	14.C	15.B	16.D
17. A	18.D	19.D	20.B	21.A	22.A	23.D	24.B
25.B	26.C	27.D	28.D	29.B	30.A	31.B	32.B
33.C	34.A	35.B	36.D	37.A	38.C	39.C	40.C

HƯỚNG DẪN CHI TIẾT

Câu 9:

Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (5-1941) do Nguyễn Ái Quốc chủ trì đã phân tích sâu sắc tình hình thế giới và Đông Dương, chủ trương giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước ở Đông Dương, cốt làm sao để thức tỉnh tinh thần dân tộc ở các nước Đông Dương

Hội nghị nhấn mạnh rằng, các dân tộc trên bán đảo Đông Dương đều cùng chịu ách thống trị của đế quốc Pháp - Nhật, cho nên phải “tập trung cho được lực lượng cách mạng toàn cõi Đông Dương”, làm cho ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia đoàn kết, dựa vào nhau, thúc đẩy nhau giành thắng lợi

HẾT

SỞ GD&ĐT VINH PHÚC TRƯỜNG THPT YÊN LẠC ĐỀ KSCL ÔN THI THPT QUỐC GIA LẦN 2 – LỚP 12 NĂM HỌC 2016 - 2017

Môn thi: LỊCH SỬ (Đề thi gồm 05 trang)

Thời gian làm bài: 50 phút (không kể giao đề)

Câu 1: Giai đoạn được xem là phát triển “thần kì” của nền kinh tế Nhật Bản là vào thời gian nào?

- A. Từ năm 1960 đến năm 1973
- B. Từ năm 1969 đến năm 1973
- C. Từ năm 1960 đến năm 1969
- D. Từ năm 1952 đến năm 1969

Câu 2: Sau chiến tranh thế giới thứ hai nền kinh tế Mỹ đạt được thành tựu gì?

- A. Sản lượng công nghiệp chiếm hơn một nửa sản lượng công nghiệp thế giới
- B. Sản lượng nông nghiệp chiếm hơn một nửa sản lượng nông nghiệp thế giới
- C. Chiếm 2/3 dự trữ vàng của thế giới
- D. Chiếm hơn 45% tổng sản phẩm kinh tế thế giới

Câu 3: Ở Nhật Bản, nhân tố được xem là quyết định hàng đầu thúc đẩy kinh tế phát triển là:

- A. Vai trò lãnh đạo, quản lí có hiệu quả của nhà nước
- B. Áp dụng khoa học kĩ thuật
- C. Chi phí quốc phòng thấp
- D. Con người

Câu 4: Đồng tiền chung châu Âu EURO được chính thức sử dụng ở nhiều nước EU vào thời gian nào?

- A. Tháng 1/2002
- B. Tháng 5/1999
- C. Tháng 1/1999
- D. Tháng 5/2000

Câu 5: Người đã khởi xướng đường lối cải cách - mở cửa ở Trung Quốc là ai?

- A. Đặng Tiểu Bình
- B. Tôn Trung Sơn
- C. Lưu Thiếu Kỳ
- D. Mao Trạch Đông

Câu 6: Nguồn gốc cách mạng khoa học- kĩ thuật lần thứ hai

- A. Do yêu cầu cuộc sống
- B. Do yêu cầu chiến tranh thế giới thứ hai
- C. Những thành tựu khoa học - kĩ thuật lần 1 tạo tiền đề cho CMKHKH - CN lần hai.
- D. Tất cả đều đúng.

- Câu 7: Nguyên nhân nào sau đây dẫn tới sự ra đời của xu thế toàn cầu hóa?
- A. do trật tự hai cực Ianta sụp đổ.
 - B. Do sự bùng nổ cách mạng khoa học, kỹ thuật.
 - C. Do chính sách đối ngoại cởi mở của Mỹ
 - D. Do kinh tế các nước phát triển.
- Câu 8: Sau chiến tranh thế giới thứ hai, về đối ngoại Liên Xô đã thực hiện chính sách với mục tiêu gì?
- A. Hòa bình, trung lập tích cực
 - B. Bảo vệ hòa bình, tích cực ủng hộ phong trào cách mạng thế giới
 - C. Liên kết chặt chẽ với các nước Tây Âu mở rộng ảnh hưởng ở châu Á.
 - D. Liên kết chặt chẽ với Mỹ, mở rộng ảnh hưởng ở châu Âu
- Câu 9: Cuối thập kỷ 90, Liên minh châu Âu trở thành tổ chức liên kết lớn nhất hành tinh.
- A. Quân sự
 - B. Chính trị - kinh tế
 - C. Chính trị
 - D. Kinh tế
- Câu 10: Cụm từ nào được dùng để chỉ phong trào đấu tranh cách mạng ở các nước Mỹ La tinh sau chiến tranh thế giới thứ hai?
- A. “Lục địa mới trời dậy”
 - B. “Lục địa bùng cháy”
 - C. “Lục địa đỏ”
 - D. “Mỹ La tinh cháy”
- Câu 11: Từ đầu 1973 đến nay cuộc cách mạng nào được nâng lên vị trí hàng đầu?
- A. Cách mạng trắng trong nông nghiệp
 - B. Cách mạng công nghệ,
 - C. Cách mạng công nghiệp
 - D. Cách mạng xanh trong nông nghiệp
- Câu 12: Giữa tháng 8/1945, lợi dụng Nhật đầu hàng Đồng minh nhân dân Đông Nam Á đứng lên đấu tranh giành độc lập. Những nước nào đã giành được độc lập vào thời gian này?
- A. Việt Nam, Lào, Campuchia
 - B. Việt Nam, Lào, Ấn Độ
 - C. Việt Nam, Campuchia, Ấn Độ
 - D. Việt Nam, Lào, Xingapo
- Câu 13: Sau khi giành được độc lập, bước vào phát triển kinh tế trong điều kiện khó khăn, nhiều nước trong khu vực Đông Nam Á có nhu cầu gì?
- A. Liên kết chặt chẽ với Mỹ
 - B. Hợp tác chặt chẽ với các nước xã hội chủ nghĩa
 - C. Hợp tác với nhau để cùng phát triển
 - D. Độc lập phát triển kinh tế
- Câu 14: Nhờ tiến hành cuộc “cách mạng xanh” trong nông nghiệp, Ấn Độ đã đạt được thành tựu gì?
- A. Trở thành cường quốc nông nghiệp lớn nhất thế giới
 - B. Tự túc được nhu cầu thịt, sữa trong nước
 - C. Trở thành nước xuất khẩu thực phẩm đứng thứ hai thế giới
 - D. Trở thành nước xuất khẩu gạo đứng thứ ba thế giới
- Câu 15: Chính sách đối ngoại của Liên bang Nga trong những năm 1991 đến năm 2000?
- A. Ngả về các nước Đông Âu
 - B. Liên kết chặt chẽ với Mỹ
 - C. Hòa bình trung lập
 - D. Khôi phục và phát triển quan hệ với các nước châu Á
- Câu 16: Xu thế hòa hoãn Đông - Tây xuất hiện vào thời gian nào?
- A. Những năm 90 của thế kỷ XX
 - B. Những năm 60 của thế kỷ XX
 - C. Những năm 70 của thế kỷ XX
 - D. Những năm 80 của thế kỷ XX
- Câu 17: Cuộc cách mạng khoa học, kỹ thuật lần hai được diễn ra từ khoảng thời gian nào?
- A. Từ thập kỷ 70 của thế kỷ XX
 - B. Từ những năm 40 của thế kỷ XX trở đi
 - C. Từ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX
 - D. Từ những năm 50 của thế kỷ XX trở đi
- Câu 18: Tổng thống đầu tiên của Liên bang Nga là:
- A. D.Medvedev
 - B. M.Goocbachop
 - C. B.Yeltsin
 - D. V.Putin
- Câu 19: Nhân tố khách quan nào đã giúp kinh tế các nước Tây Âu hồi phục sau chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Sự nỗ lực của toàn thể nhân dân trong nước
 B. Tiền bồi thường chiến phí từ các nước bại trận
 C. Viện trợ của Mỹ theo kế hoạch Mácsan
 D. Sự giúp đỡ viện trợ của Liên Xô
- Câu 20: Nhóm các nước sáng lập ASEAN bao gồm những nước nào?
 A. Ấnônêxia, Thái Lan, Malaixia, Xingapo, Mianma
 B. Ấnônêxia, Thái Lan, Malaixia, Lào, Thái Lan
 C. Ấnônêxia, Philippin, Malaixia, Xingapo, Thái Lan
 D. Mianma, Philippin, Malaixia, Xingapo, Thái Lan
- Câu 21: Để can thiệp vào công việc nội bộ của nước khác Mỹ đã sử dụng khẩu hiệu gì?
 A. Mỹ là siêu cường duy nhất đóng vai trò lãnh đạo thế giới
 B. “Thế giới phải luôn công bằng”
 C. “Cam kết và mở rộng”
 D. “Thúc đẩy dân chủ”
- Câu 22: Sau khi Liên Xô tan rã, Mỹ muốn điều gì?
 A. Duy trì hòa bình ở khu vực Trung Đông.
 B. Thiết lập trật tự thế giới “đơn cực” trong đó Mỹ đóng vai trò lãnh đạo thế giới
 C. Thay đổi chính sách đối nội và đối ngoại
 D. Hợp tác với Nga để chống khủng bố, duy trì hòa bình thế giới
- Câu 23: Ngay sau khi giành được độc lập, nhóm 5 nước sáng lập ASEAN đã thực hiện chiến lược gì ?
 A. Công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu
 B. Ngả về Phương Tây
 C. Công nghiệp hóa XHCN
 D. Công nghiệp hóa lấy nhập khẩu làm chủ đạo
- Câu 24: Xác định cơ quan nào dưới đây không nằm trong bộ máy tổ chức Liên hợp quốc?
 A. Hội đồng bảo an
 B. Hội đồng tư vấn
 C. Đại hội đồng
 D. Hội đồng quản thác
- Câu 25: Nội dung nào không phải là quyết định của Hội nghị Ianta?
 A. Thành lập khối đồng minh chống phát xít
 B. Thành lập tổ chức Liên Hợp quốc
 C. Thỏa thuận việc đóng quân và phân chia khu vực ảnh hưởng.
 D. Tiêu diệt tận gốc rễ chủ nghĩa phát xít Đức và quân phiệt Nhật
- Câu 26: Nội dung nào dưới đây không phải là nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên Hợp Quốc?
 A. Giải quyết tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình
 B. Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia
 C. Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.
 D. Quan tâm phát triển các mối quan hệ hợp tác hữu nghị
- Câu 27: Cuộc chiến tranh lạnh kết thúc đánh dấu bằng sự kiện
 A. Cuộc gặp không chính thức giữa Busơ và Goochbachốp tại đảo Manta (12/1989)
 B. Hiệp định về một giải pháp toàn diện cho vấn đề Campuchia (10/1991)
 C. Định ước Henxinki năm 1975.
 D. Hiệp ước về hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa (ABM) năm 1972.
- Câu 28: Nhân vật nào dưới đây không tham gia hội nghị Ianta?
 A. Xtalin
 B. Sóc sin
 C. Đờ Gôn
 D. Rudoven
- Câu 29: Để chống lại phong trào đấu tranh cách mạng của các dân tộc, Mỹ đã làm gì?
 A. Tổng thống Mỹ sang thăm và thiết lập quan hệ ngoại giao với Trung Quốc
 B. Tổng thống Mỹ sang thăm Liên Xô
 C. Thực hiện chính sách hòa hoãn với hai nước lớn là Liên Xô và Trung Quốc
 D. Gây chiến tranh xâm lược và bạo loạn lật đổ chính quyền nhiều nơi trên thế giới
- Câu 30: Chính sách đối ngoại cơ bản của Nhật Bản sau chiến tranh thứ hai là:
 A. Liên minh chặt chẽ với Liên Xô và các nước Đông Âu
 B. Hợp tác chặt chẽ với các nước châu Á và châu Phi
 C. Liên minh chặt chẽ với Mỹ
 D. Hợp tác với tất cả các nước trên thế giới
- Câu 31: Nhiệm vụ chính của Hội đồng bảo an Liên Hiệp Quốc là:
 A. Giải quyết bệnh tật, ô nhiễm môi trường.
 B. Giải quyết mọi công việc hành chính của Liên Hiệp Quốc.
 C. Chịu trách nhiệm duy trì hòa bình và an ninh thế giới
 D. Tất cả các nhiệm vụ trên.
- Câu 32: Định ước Henxinki, được kí kết giữa 33 nước châu Âu với Mỹ và Canada đã tạo ra một cơ chế giải quyết những vấn đề gì?

- A. Vấn đề liên quan đến hòa bình, an ninh ở châu Âu.
 B. Vấn đề liên quan kinh tế, tài chính
 C. Vấn đề văn hóa
 D. Vấn đề chống khủng bố ở châu Âu.
- Câu 33: Trong những năm 50 đến những năm 70, Liên Xô đi đầu thế giới trong lĩnh vực nào sau đây?
 A. Công nghiệp đóng tàu
 B. Công nghiệp hóa chất
 C. Công nghiệp điện hạt nhân
 D. Công nghệ phần mềm
- Câu 34: Tổng thống Mỹ đầu tiên sang thăm Việt Nam sau 1975 là:
 A. Kennơđi
 B. B.Clinton
 C. Nichxơn
 D. G.Bush
- Câu 35: Trước chiến tranh thế giới thứ 2, hầu hết các nước Đông Nam Á là...
 A. Các quốc gia độc lập trung lập
 B. Các quốc gia độc lập
 C. Thuộc địa của thực dân Âu-Mĩ
 D. Thuộc địa của Nhật Bản
- Câu 36: Nguyên nhân nào dẫn đến sự tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu?
 A. Sự chống phá của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.
 B. Khi cải tổ đã phạm phải sai lầm, làm khủng hoảng thêm trầm trọng
 C. Đường lối lãnh đạo chủ quan, duy ý chí, cơ chế tập quan liêu trung bao cấp, thiếu dân chủ công bằng xã hội.
 D. Tất cả các đáp án đều đúng.
- Câu 37: Yếu tố nào sau đây không thuộc đặc điểm của cuộc cách mạng khoa học, kĩ thuật lần 2?
 A. Chế tạo ra công cụ sản xuất mới như máy tính, máy tự động...
 B. Mọi phát minh đều bắt nguồn từ nghiên cứu khoa học
 C. Thời gian từ phát minh đến ứng dụng được rút ngắn
 D. Chuyển từ vĩ mô sang vi mô.
- Câu 38: Trong những năm 80-90 của thế kỉ XX và những năm đầu thế kỉ XXI, nước nào ở châu Á có tốc độ tăng trưởng nhanh và cao nhất thế giới?
 A. Nhật Bản
 B. Hàn Quốc
 C. Ấn Độ
 D. Trung Quốc
- Câu 39: Sau khi Liên Xô tan rã, quốc gia nào kế tục, thừa kế địa vị pháp lí của Liên Xô tại các cơ quan ngoại giao ở nước ngoài?
 A. Cadăcxtan
 B. Bêlôrútchia
 C. Ucraina
 D. Nga
- Câu 40: Sau khi giành được độc lập, bước vào xây dựng đất nước, Ấn Độ đã đạt được thành tựu gì trong lĩnh vực khoa học - kĩ thuật?
 A. Phóng vệ tinh nhân tạo lên quỹ đạo trái đất bằng tên lửa của mình.
 B. Phóng tàu vũ trụ vòng quanh trái đất
 C. Trở thành nước đi đầu trong việc nghiên cứu vũ trụ
 D. Đưa người lên thám hiểm sao hỏa.

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 27

THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC GIA NĂM 2018

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1: Để can thiệp vào công việc nội bộ của nước khác Mỹ đã sử dụng khẩu hiệu gì?

- A. “Thế giới phải luôn công bằng”
 B. “Cam kết và mở rộng”
 C. “Thúc đẩy dân chủ”
 D. Mỹ là siêu cường duy nhất đóng vai trò lãnh đạo thế giới

Câu 2: Hội nghị Ianta đã đưa ra thỏa thuận về việc đóng quân tại các nước nhằm giải giáp quân đội phát xít, phân chia phạm vi ảnh hưởng và khu vực chiếm đóng ở đâu?

- A. Châu Á và châu Âu B. Châu Mĩ C. Châu Phi D. Châu Âu

Câu 3: Yếu tố nào sau đây không thuộc đặc điểm của cuộc cách mạng khoa học, kĩ thuật lần 2?

- A. Chế tạo ra công cụ sản xuất mới như máy tính, máy tự động...
 B. Mọi phát minh đều bắt nguồn từ nghiên cứu khoa học.

C. Thời gian từ phát minh đến ứng dụng được rút ngắn.

D. Chuyển từ vĩ mô sang vi mô.

Câu 4: Để tập hợp lực lượng chống lại Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa, Mỹ đã làm gì?

A. Thực hiện kế hoạch Macsan, thành lập NATO

B. Thành lập Hội đồng tương trợ kinh tế

C. Thành lập liên minh châu Âu

D. Thành lập tổ chức Hiệp ước Vacsava

Câu 5: Sau khi giành được độc lập, bước vào xây dựng đất nước, Ấn Độ đã đạt được thành tựu gì trong lĩnh vực khoa học - kỹ thuật?

A. Trở thành nước đi đầu trong việc nghiên cứu vũ trụ

B. Phóng vệ tinh nhân tạo lên quỹ đạo trái đất bằng tên lửa của mình.

C. Phóng tàu vũ trụ vòng quanh trái đất

D. Đưa người lên thám hiểm sao hỏa.

Câu 6: Cụm từ nào được dùng để chỉ phong trào đấu tranh cách mạng ở các nước Mỹ La tinh sau chiến tranh thế giới thứ hai?

A. “Lục địa mới trời dậy”

B. “Lục địa đỏ”

C. “Mỹ La tinh cháy”

D. “Lục địa bùng cháy”

Câu 7: Để chống lại phong trào đấu tranh cách mạng của các dân tộc, Mỹ đã làm gì?

A. Tổng thống Mỹ sang thăm và thiết lập quan hệ ngoại giao với Trung Quốc

B. Gây chiến tranh xâm lược và bạo loạn lật đổ chính quyền nhiều nơi trên thế giới

C. Thực hiện chính sách hòa hoãn với hai nước lớn là Liên Xô và Trung Quốc

D. Tổng thống Mỹ sang thăm Liên Xô

Câu 8: Ngay sau khi giành được độc lập, nhóm 5 nước sáng lập ASEAN đã thực hiện chiến lược gì?

A. Công nghiệp hóa XHCN

B. Ngả về Phương Tây

C. Công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu

D. Công nghiệp hóa lấy nhập khẩu làm chủ đạo

Câu 9: Nguyên nhân nào dẫn đến sự tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu?

A. Sự chống phá của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.

B. Đường lối lãnh đạo chủ quan, duy ý chí, cơ chế tập quan liêu trung bao cấp, thiếu dân chủ công bằng xã hội.

C. Tất cả các đáp án đều đúng.

D. Khi cải tổ đã phạm phải sai lầm, làm khủng hoảng thêm trầm trọng

Câu 10: Người đã khởi xướng đường lối cải cách - mở cửa ở Trung Quốc là ai?

A. Lưu Thiệu Kỳ

B. Đặng Tiểu Bình

C. Mao Trạch Đông

D. Tôn Trung Sơn

Câu 11: Tháng 7/1954, Hiệp định Giơnevơ được ký kết, công nhận độc lập chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ của quốc gia nào?

A. Việt Nam, Lào, Campuchia

B. Campuchia

C. Việt Nam

D. Lào

Câu 12: Cuộc cách mạng khoa học, kỹ thuật lần hai được diễn ra từ khoảng thời gian nào?

A. Từ những năm 50 của thế kỉ XX trở đi B. Từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX

C. Từ những năm 40 của thế kỉ XX trở đi D. Từ thập kỉ 70 của thế kỉ XX

Câu 13: Nguồn gốc cách mạng khoa học- kĩ thuật lần thứ hai

A. Do yêu cầu cuộc sống

B. Những thành tựu khoa học - kĩ thuật lần 1 tạo tiền đề cho CMKHKT - CN lần hai.

C. Do yêu cầu chiến tranh thế giới thứ hai

D. Tất cả đều đúng.

Câu 14: Sau chiến tranh thế giới thứ hai, về đối ngoại Liên Xô đã thực hiện chính sách với mục tiêu gì?

A. Bảo vệ hòa bình, tích cực ủng hộ phong trào cách mạng thế giới

B. Liên kết chặt chẽ với Mỹ, mở rộng ảnh hưởng ở châu Âu

C. Liên kết chặt chẽ với các nước Tây Âu mở rộng ảnh hưởng ở châu Á

D. Hòa bình, trung lập tích cực

Câu 15: Nhân tố khách quan nào đã giúp kinh tế các nước Tây Âu hồi phục sau chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Sự nỗ lực của toàn thể nhân dân trong nước

B. Viện trợ của Mỹ theo kế hoạch Mácsan

C. Tiền bồi thường chiến phí từ các nước bại trận

D. Sự giúp đỡ viện trợ của Liên Xô

Câu 16: Ngay sau chiến tranh thế giới thứ hai, quan hệ giữa Liên Xô và Mỹ như thế nào?

A. Quan hệ láng giềng thân thiện

B. Quan hệ đối đầu

C. Quan hệ hợp tác hữu nghị

D. Quan hệ Đồng minh

Câu 17: Sau khi giành được độc lập, bước vào phát triển kinh tế trong điều kiện khó khăn, nhiều nước trong khu vực Đông Nam Á có nhu cầu gì?

A. Liên kết chặt chẽ với Mỹ

B. Độc lập phát triển kinh tế

C. Hợp tác với nhau để cùng phát triển

D. Hợp tác chặt chẽ với các nước xã hội chủ nghĩa

Câu 18: Trong những năm 1946 -1949 ở Trung quốc diễn ra sự kiện gì?

A. Cách mạng Trung Quốc thắng lợi

B. Nội chiến giữa Đảng Cộng sản và Quốc dân đảng

C. Quốc Cộng hợp tác chống phát xít Nhật

D. Cách mạng văn hóa

Câu 19: Trung Quốc tiến hành cải cách - mở cửa bắt đầu vào thời gian nào?

A. Tháng 10/1976

B. Tháng 12/1987

C. Tháng 12/1978

D. Tháng 1/1979

Câu 20: Sau chiến tranh thế giới thứ hai nền kinh tế Mỹ đạt được thành tựu gì?

A. Chiếm hơn 45% tổng sản phẩm kinh tế thế giới

B. Chiếm 2/3 dự trữ vàng của thế giới

C. Sản lượng nông nghiệp chiếm hơn một nửa sản lượng nông nghiệp thế giới

D. Sản lượng công nghiệp chiếm hơn một nửa sản lượng công nghiệp thế giới

Câu 21: Nhờ tiến hành cuộc “cách mạng xanh” trong nông nghiệp, Ấn Độ đã đạt được thành tựu gì?

A. Trở thành nước xuất khẩu thực phẩm đứng thứ hai thế giới

- B. Tự túc được nhu cầu thịt, sữa trong nước
- C. Trở thành nước xuất khẩu gạo đứng thứ ba thế giới
- D. Trở thành cường quốc nông nghiệp lớn nhất thế giới

Câu 22: Nội dung nào không phải là quyết định của Hội nghị Ianta?

- A. Thành lập khối đồng minh chống phát xít
- B. Thành lập tổ chức Liên Hợp quốc
- C. Tiêu diệt tận gốc rễ chủ nghĩa phát xít Đức và quân phiệt Nhật
- D. Thỏa thuận việc đóng quân và phân chia khu vực ảnh hưởng.

Câu 23: Nguyên nhân nào sau đây dẫn tới sự ra đời của xu thế toàn cầu hoá?

- A. do trật tự hai cực Ianta sụp đổ.
- B. Do chính sách đối ngoại cởi mở của Mỹ.
- C. Do kinh tế các nước phát triển.
- D. Do sự bùng nổ cách mạng khoa học, kĩ thuật.

Câu 24: Hội nghị Ianta diễn ra trong khoảng thời gian nào?

- A. Từ ngày 4 đến 14/2/1945
- B. Từ ngày 14 đến 17/2/1945
- C. Từ ngày 4 đến 11/2/1945
- D. Từ ngày 4 đến 11/12/1945

Câu 25: Từ đầu 1973 đến nay cuộc cách mạng nào được nâng lên vị trí hàng đầu?

- A. Cách mạng công nghệ
- B. Cách mạng công nghiệp
- C. Cách mạng trắng trong nông nghiệp
- D. Cách mạng xanh trong nông nghiệp

Câu 26: Tổng thống đầu tiên của Liên bang Nga là:

- A. V.Putin
- B. D.Medvedev
- C. M.Goocbachop
- D. B.Yeltsin

Câu 27: Ở Nhật Bản, nhân tố được xem là quyết định hàng đầu thúc đẩy kinh tế phát triển là:

- A. Áp dụng khoa học kĩ thuật
- B. Vai trò lãnh đạo, quản lí có hiệu quả của nhà nước
- C. Chi phí quốc phòng thấp
- D. Con người

Câu 28: Sau chiến tranh thế giới thứ hai, Liên Xô khôi phục kinh tế trong bối cảnh như thế nào?

- A. Chiếm được nhiều thuộc địa
- B. Thu được nhiều lợi nhuận nhờ vào buôn bán vũ khí
- C. Bị chiến tranh tàn phá hết sức nặng nề
- D. Nhận được khoản bồi thường chiến phí lớn từ các nước phát xít bại trận

Câu 29: Nội dung nào dưới đây không phải là nguyên tắc hoạt động của tổ chức liên Hợp Quốc?

- A. Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia
- B. Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.
- C. Giải quyết tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình
- D. Quan tâm phát triển các mối quan hệ hợp tác hữu nghị

Câu 30: Xu thế hòa hoãn Đông - Tây xuất hiện vào thời gian nào?

- A. Những năm 60 của thế kỉ XX
- B. Những năm 80 của thế kỉ XX
- C. Những năm 90 của thế kỉ XX
- D. Những năm 70 của thế kỉ XX

Câu 31: Xác định cơ quan nào dưới đây không nằm trong bộ máy tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Hội đồng quản thác
- B. Hội đồng tư vấn

C. Đại hội đồng

D. Hội đồng bảo an

Câu 32: Định ước Henxinki, được kí kết giữa 33 nước châu Âu với Mỹ và Canada đã tạo ra một cơ chế giải quyết những vấn đề gì?

- A. Vấn đề liên quan đến hòa bình, an ninh ở châu Âu.
- B. Vấn đề chống khủng bố ở châu Âu.
- C. Vấn đề liên quan kinh tế, tài chính
- D. Vấn đề văn hóa

Câu 33: Nội dung nào dưới đây không phải là nhân tố thúc đẩy kinh tế Mỹ phát triển?

- A. Lợi dụng chiến tranh làm giàu
- B. Áp dụng Khoa học kĩ thuật vào sản xuất để nâng cao năng suất chất lượng
- C. Tận dụng các yếu tố bên ngoài để phát triển như chiến tranh ở Triều Tiên, Việt Nam
- D. Lãnh thổ rộng lớn, tài nguyên phong phú

Câu 34: Trong những năm 50 đến những năm 70, Liên Xô đi đầu thế giới trong lĩnh vực nào sau đây?

- A. Công nghiệp hóa chất
- B. Công nghiệp điện hạt nhân
- C. Công nghệ phần mềm
- D. Công nghiệp đóng tàu

Câu 35: Sau khi Liên Xô tan rã, Mỹ muốn điều gì?

- A. Thay đổi chính sách đối nội và đối ngoại
- B. Thiết lập trật tự thế giới “đơn cực” trong đó Mỹ đóng vai trò lãnh đạo thế giới
- C. Hợp tác với Nga để chống khủng bố, duy trì hòa bình thế giới
- D. Duy trì hòa bình ở khu vực Trung Đông.

Câu 36: Điểm nổi bật của kinh tế Mỹ sau chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

- A. Kinh tế Mỹ suy thoái, khủng hoảng
- B. Mỹ đứng đầu thế giới về không quân và hải quân
- C. Mỹ trở thành trung tâm kinh tế lớn nhất ở châu Mỹ
- D. Mỹ trở thành trung tâm lãnh tế - tài chính lớn nhất của thế giới

Câu 37: Từ năm 1954 đến năm 1970, Chính phủ Xi-han-úc thực hiện đường lối chính sách gì?

- A. Hòa bình trung lập, không tham gia khối liên minh quân sự nào.
- B. Bảo vệ hòa bình thế giới, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc.
- C. Hòa bình, trung lập tích cực, tham gia khối ASEAN.
- D. Liên minh chặt chẽ với Mỹ.

Câu 38: Giai đoạn được xem là phát triển “thần kì” của nền kinh tế Nhật Bản là vào thời gian nào?

- A. Từ năm 1960 đến năm 1969
- B. Từ năm 1960 đến năm 1973
- C. Từ năm 1969 đến năm 1973
- D. Từ năm 1952 đến năm 1969

Câu 39: Quốc gia đầu tiên phong thành công vệ tinh nhân tạo vào năm 1957 là:

- A. Nhật Bản
- B. Mỹ
- C. Anh
- D. Liên Xô

Câu 40: Ngay sau chiến tranh thế giới thứ hai, về đối ngoại, Mỹ đã triển khai chiến lược gì?

- A. Chiến lược toàn cầu
- B. Chiến lược cam kết và mở rộng
- C. Chiến lược Macsan
- D. Chiến lược Aixenhao

----- HẾT -----

Học sinh không được sử dụng tài liệu, Giám thị coi thi không giải thích gì thêm

1.C	2.A	3.A	4.A	5.B	6.D	7.C	8.C
9.C	10.B	11.A	12.C	13.D	14.A	15.B	16.B
17.C	18.B	19.C	20.D	21.C	22.A	23.D	24.C
25.A	26.D	27.D	28.C	29.D	30.D	31.B	32.A
33.C	34.B	35.B	36.D	37.A	38.B	39.D	40.A

HẾT

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 28

THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC GIA NĂM 2018

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1: Mục tiêu bao quát nhất của chiến tranh lạnh do Mỹ phát động là gì?

- A. Mỹ thực hiện “Chế độ toàn cầu với tham vọng bá chủ thế giới
- B. Không chế chỉ phối các nước tư bản đồng minh
- C. Ngăn chặn, tiến tới tiêu diệt chủ nghĩa xã hội
- D. Đàn áp phong trào giải phóng dân tộc, phong trào cách mạng thế giới

Câu 2: Nhân tố chủ yếu chi phối quan hệ quốc tế sau chiến tranh thế giới thứ hai là:

- A. Sự cạnh tranh khốc liệt về thị trường và thuộc địa của các nước tư bản
- B. Sự liên minh kinh tế khu vực và quốc tế
- C. Sự đối đầu giữa Liên Xô và Mỹ
- D. Sự phân chia giàu nghèo giữa các quốc gia

Câu 3: Sự kiện nào đánh dấu chủ nghĩa xã hội vượt ra khỏi phạm vi một nước và bắt đầu trở thành hệ thống trên thế giới?

- A. Sự ra đời của các nước dân chủ nhân dân Đông Âu
- B. Sự ra đời của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa
- C. Sự ra đời của nước Cộng hòa Ấn Độ
- D. Sự ra đời của nước Cộng hòa CuBa

Câu 4: Sự kiện cuối cùng đánh dấu sự xác lập của cục diện hai cực Ianta:

- A. Cộng hòa Liên bang Đức gia nhập NATO
- B. Mỹ viện trợ khẩn cấp 400 triệu USD cho Hi Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ để biến hai nước này thành căn cứ tiền phương chống Liên Xô và Đông Âu
- C. Sự ra đời của NATO và Vacsava
- D. Mỹ tuyên bố sứ mệnh nắm quyền lãnh đạo thế giới

Câu 5: Để can thiệp vào công việc nội bộ của các nước khác, từ thập niên 90 Mỹ đã sử dụng chiêu bài:

- A. Khẩu hiệu “dân chủ” ở nước ngoài
- B. Bảo trợ quân sự
- C. Hợp tác kinh tế, cho vay không hoàn lại
- D. Lợi dụng vấn đề dân quyền

Câu 6: Thách thức lớn nhất của thế giới hiện nay là:

- A. Tình trạng ô nhiễm môi trường ngày càng trầm trọng
- B. Nguy cơ cạn kiệt tài nguyên kể cả tài nguyên nước và không khí
- C. Chủ nghĩa khủng bố hoành hành
- D. Chiến tranh và xung đột ở nhiều nơi trên thế giới

Câu 7: Ảnh hưởng của chủ nghĩa li khai, chủ nghĩa khủng bố đến xu thế phát triển của thế giới ngày nay là:

- A. Hình thành sự đối lập giữa chủ nghĩa khủng bố và lực lượng chống khủng bố
- B. Tình hình an ninh thế giới bất ổn, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế
- C. Quan hệ hợp tác hữu nghị giữa nhiều quốc gia bị phá vỡ
- D. Tạo ra cuộc chạy đua vũ trang mới trên thế giới

Câu 8: Hội nghị cấp cao của các nước Đông Nam Á họp tại Bali (2/1976) là sự kiện có ý nghĩa:

- A. Đánh dấu mốc ra đời của tổ chức ASEAN
- B. Mở rộng việc kết nạp các nước thành viên
- C. Đánh dấu mốc phát triển của tổ chức ASEAN bằng việc kí kết Hiệp ước hữu nghị và hợp tác giữa các nước trong khu vực

D. Đưa ra tuyên bố về việc thiết lập quan hệ ngoại giao giữa các nước Đông

Nam Á

Câu 9: Mục đích chính trị của kế hoạch Macsan (1974) do Mỹ thực hiện:

- A. Tấn công Liên Xô và Đông Âu từ phía Tây
- B. Chia cắt Châu Âu làm hai phe đối nhau
- C. Giúp các nước Tây Âu khôi phục kinh tế
- D. Lôi kéo và khống chế các nước Tây Âu là đồng minh chống Liên Xô và các

nước xã hội chủ nghĩa

Câu 10: Thái độ chính trị của các nước Tây Âu trong giai đoạn 1950 -1973 về cuộc “chiến tranh lạnh” và trật tự hai cực Ianta là:

- A. Muốn phá vỡ trật tự hai cực Ianta, thiết lập trật tự thế giới mới
- B. Muốn chấm dứt chiến tranh lạnh để phát triển kinh tế
- C. Liên minh chặt chẽ với Mỹ, đồng thời mở rộng quan hệ đối ngoại
- D. Ủng hộ cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc của các nước thuộc địa

Câu 11: Thắng lợi mở đầu của phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Phi là:

- A. Cách mạng Môdambich
- B. Cuộc đấu tranh của nhân dân Angieri
- C. Cách mạng Ai Cập
- D. Cách mạng của nhân dân Angola

Câu 12: Học thuyết đánh dấu sự “trở về” Châu Á trong chính sách đối ngoại của Nhật Bản là:

- A. Học thuyết Myadaoa
- B. Học thuyết Hasimato
- C. Học thuyết Kaiphu
- D. Học thuyết Phucuda

Câu 13: Quá trình liên kết ở Tây Âu diễn ra mạnh mẽ vì:

- A. Tây Âu muốn thoát khỏi sự khống chế của Mỹ
- B. Tây Âu bị cạnh tranh khốc liệt bởi Mỹ và Nhật Bản
- C. Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa liên kết chặt chẽ cạnh tranh với Tây

Âu

- D. Các nước Tây Âu đều đi theo con đường tư bản chủ nghĩa

Câu 14: Biểu hiện rõ nhất sự phát triển “Thần kì” của Nhật Bản trong những năm 1960 – 1973 là:

- A. Thu nhập bình quân đầu người cao nhất thế giới
- B. Vươn lên hàng thứ 2 thế giới tư bản (sau Mỹ)
- C. Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm của Nhật cao nhất thế giới
- D. Tỷ lệ mù chữ và thất nghiệp thấp nhất thế giới

Câu 15: Cơ sở để Mỹ triển khai chiến lược toàn cầu thực hiện tham vọng bá chủ thế giới sau chiến tranh thế giới thứ hai là:

- A. Sự suy yếu của các nước tư bản châu Âu và Liên Xô
- B. Sự ủng hộ của các nước đồng minh bị Mỹ khống chế
- C. Sự lắng xuống của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa và phong trào công nhân thế giới
- D. Tiềm lực kinh tế và quân sự to lớn của Mỹ

Câu 16: Cuộc chiến tranh lạnh chính thức chấm dứt vào năm nào ?

- A. 1991
- B. 1991
- C. 1991
- D. 1991

Câu 17: Sau 1945 thế giới như bị phân đôi:

- A. Do Liên Xô muốn chống lại âm mưu chống phá phong trào cách mạng thế giới của Mỹ
- B. Do sự xung đột chính trị giữa hai phe Xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa
- C. Do xu thế muốn vươn lên làm bá chủ thế giới của các siêu cường kinh tế
- D. Do sự tranh giành quyền lợi giữa các nước thắng trận trong phe đồng minh,

nổi bật là Liên Xô và Mỹ

Câu 18: Cách mạng Cuba năm 1959 có ý nghĩa như thế nào:

- A. Đánh dấu bước phát triển mới của phong trào đấu tranh bảo vệ độc lập của các nước Mỹ La tinh
- B. “Mở đầu phong trào đấu tranh bảo vệ độc lập dân tộc của các nước Mỹ La tinh”, “đánh dấu bước phát triển mới của phong trào đấu tranh giành và bảo vệ độc lập của các nước Mỹ La tinh” đều đúng.
- C. Đánh dấu sự thắng lợi hoàn toàn của phong trào đấu tranh của nhân dân Mỹ La tinh
- D. Mở đầu phong trào đấu tranh bảo vệ độc lập dân tộc của các nước Mỹ La

tinh

Câu 19: Sự khác biệt cơ bản giữa “chiến tranh lạnh” và những cuộc chiến tranh thế giới đã qua:

- A. Chiến tranh lạnh làm cho thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng

- B. Chiến tranh lạnh chỉ diễn ra chủ yếu giữa hai nước Liên Xô và Mỹ
C. Chiến tranh lạnh diễn ra trên mọi lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, quân sự nhưng không xung đột trực tiếp bằng quân sự giữa Liên Xô và Mỹ
D. Chiến tranh lạnh diễn ra dai dẳng, giằng co và không phân thắng bại
- Câu 20:** Có bao nhiêu nước bị chia cắt bởi hội nghị Ianta (2/1945)
A. 1 B. 2 C. 3 D. 4
- Câu 21:** Thành tựu nào là quan trọng nhất mà Liên Xô đã đạt được sau chiến tranh thế giới thứ hai?
A. Năm 1949, Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử
B. 1957, Liên Xô là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo lên quỹ đạo Trái Đất
C. Năm 1960, Liên Xô phóng tàu vũ trụ đưa nhà du hành vũ trụ Gagarin bay vòng quanh Trái Đất
D. Đến đầu thập niên 60 của thế kỉ XX. Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp thứ hai thế giới sau Mỹ
- Câu 22:** Sự kiện nào đánh dấu mốc sụp đổ cơ bản của chủ nghĩa thực dân cũ cùng với hệ thống thuộc địa của nó ở châu Phi:
A. Năm 1975, nước Cộng hòa Angola ra đời
B. Năm 1994, Nénxon Măndêla trở thành tổng thống da đen đầu tiên của nước cộng hòa Nam Phi
C. Năm 1960, “Năm châu Phi” với 17 quốc gia châu Phi tuyên bố thành lập
D. Năm 1962, Angieri giành độc lập
- Câu 23:** Sự kiện nào có ảnh hưởng lớn nhất đến tâm lí người Mỹ trong nửa sau thế kỉ XX là:
A. Những cuộc đấu tranh của người da đen và người da đỏ chống chế độ phân biệt chủng tộc
B. Vụ khủng bố 11/9 tại trung tâm thương mại Mỹ
C. Sự thất bại của quân đội Mỹ trên chiến trường Irac
D. Sự thất bại của Mỹ trong chiến tranh Việt Nam
- Câu 24:** Sau chiến tranh thế giới thứ hai, nhân dân Liên Xô bước vào công cuộc khôi phục kinh tế và tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội trong hoàn cảnh:
A. Gặp nhiều khó khăn vì Liên Xô là nước chịu tổn thất nặng nề nhất trong chiến tranh thế giới thứ hai
B. Có thuận lợi song Liên Xô cũng gặp nhiều khó khăn do phải gánh chịu hậu quả nặng nề của chiến tranh và bị các nước đế quốc bao vây chống phá
C. Rất thuận lợi vì Liên Xô là nước thắng trận trong chiến tranh thế giới thứ hai nên có nhiều thuận lợi
D. Khủng hoảng trầm trọng về kinh tế, chính trị, xã hội.
- Câu 25:** Bối cảnh quốc tế sau chiến tranh thế giới thứ hai có đặc trưng nổi bật nhất:
A. Quan hệ quốc tế bị chi phối bởi mối quan hệ giữa các cường quốc
B. Chủ nghĩa xã hội đã vượt ra khỏi phạm vi một nước
C. Liên Xô và Mỹ cùng mở rộng phạm vi ảnh hưởng trên thế giới
D. Thế giới chia làm hai phe: Xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa do Liên Xô và Mỹ đứng đầu
- Câu 26:** Nguyên tắc cơ bản nhất chỉ đạo hoạt động của Liên Hợp quốc
A. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước
B. Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất cứ nước nào
C. Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc
D. Chung sống hòa bình và sự nhất trí giữa 5 nước lớn (Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp, Trung Quốc)
- Câu 27:** Trật tự hai cực Ianta sụp đổ vì:
A. Ảnh hưởng của Mỹ và Liên Xô trên thế giới bị thu hẹp
B. Liên Hợp quốc đã lấy lại được vị trí của mình trong việc giải quyết các vấn đề quốc tế
C. Liên Xô và hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu tan rã
D. Mỹ và Liên Xô đã chuyển từ đối đầu sang đối thoại
- Câu 28:** Nhân dân Liên Xô nhanh chóng hoàn thành thắng lợi kế hoạch 5 năm khôi phục kinh tế (1946 – 1950) dựa vào:
A. Những tiến bộ khoa học – kĩ thuật B. Tinh thần tự lực, tự cường
C. Sự giúp đỡ của các nước Đông Âu D. Sự giúp đỡ của các nước trên thế giới
- Câu 29:** Cuộc xung đột thể hiện rõ nhất sự cân bằng lực lượng giữa hai phe Tư bản chủ nghĩa và Xã hội

chủ nghĩa:

- A. Cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp ở Đông Dương (1945 – 1954)
- B. Cuộc chiến tranh Triều Tiên (1950 – 1953)
- C. Cuộc chiến tranh chống Mĩ xâm lược (1954 -1975)
- D. Sự phong tỏa, cấm vận Cu Ba của Mĩ

Câu 30: Để thoát khỏi tình trạng đối đầu căng thẳng giữa hai phe Tư bản Chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa, Châu Âu đã:

- A. Thành lập cộng đồng châu Âu (EC)
- B. Giúp đỡ Đông Âu phát triển kinh tế
- C. Rút khỏi các khối quân sự do Liên Xô và Mĩ đứng đầu
- D. Kí hiệp định Henxinki, tạo nên một cơ chế giải quyết các vấn đề liên quan đến hòa bình và an ninh khu vực.

Câu 31: Sự kiện phát xít đầu hàng đồng minh (8/1945) đã tạo điều kiện cho nhân dân các nước Đông Nam Á:

- A. Đứng lên đấu tranh và nhiều nước giành được độc lập dân tộc
- B. Làm cách mạng thành công và thành lập các nước cộng hòa
- C. Đứng lên đấu tranh và tất cả các nước Đông Nam Á đã giành được độc lập dân tộc
- D. Tự tuyên bố là các quốc gia độc lập

Câu 32: Sau chiến tranh lạnh, quan hệ giữa các nước lớn theo chiều hướng đối thoại, thỏa hiệp, tránh xung đột trực tiếp vì:

- A. Các nước đều trong giai đoạn thăm dò quyền lực của nhau
- B. Mọi sự đối đầu và xung đột sẽ làm họ mất nhiều cơ hội trong thời đại toàn cầu hóa

cầu hóa

- C. Các nước đều muốn tạo ra môi trường quốc tế thuận lợi giúp họ vươn lên và xác lập ưu thế trong trật tự mới
- D. Các nước lớn muốn cạnh tranh trên lĩnh vực kinh tế

Câu 33: Điểm khác nhau căn bản của phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ La tinh với phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á, châu Phi là:

- A. Mĩ La tinh đấu tranh chống các thế lực thân Mĩ, thành lập chính phủ dân tộc dân chủ. Qua đó giành độc lập chủ quyền của dân tộc
- B. Mĩ La tinh đấu tranh giành độc chủ quyền của dân tộc
- C. Hình thành tổ chức thống nhất chung sự đấu tranh
- D. Mĩ La tinh đấu tranh chống lại bọn đế quốc thực dân và bọn tay sai để giải

phóng dân tộc

Câu 34: Xu thế chung của quan hệ quốc tế sau chiến tranh lạnh”

- A. Tăng cường liên kết khu vực để tăng sức mạnh kinh tế, quân sự
- B. Xu thế hòa bình, hợp tác và phát triển
- C. Xu thế cạnh tranh để tồn tại
- D. Xu thế dùng khủng bố để đối đầu với các nước

Câu 35: Nhân tố chủ quan hàng đầu đưa đến sự phát triển kinh tế của Nhật Bản:

- A. Truyền thống lao động cần cù, sáng tạo, tiết kiệm của người dân Nhật
- B. Trình độ quản lý vĩ mô của nhà nước
- C. Sự năng động nhìn xa của các công ty Nhật
- D. Sự ứng dụng thành công các thành tựu khoa học kĩ thuật vào sản xuất

Câu 36: Biến đổi quan trọng nhất của các nước Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ hai là:

- A. Đều phải tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân trở lại xâm lược
- B. Các nước trong khu vực tiến hành công cuộc xây dựng đất nước và đạt

được nhiều thành tựu quan trọng.

- C. Giải phóng phần lớn lãnh thổ khỏi tay quân phiệt Nhật Bản
- D. Các nước trong khu vực hầu hết đều giành được độc lập

Câu 37: Đặc điểm nổi bật của Chủ nghĩa xã hội sau chiến tranh thế giới thứ hai:

- A. Trở thành hệ thống trên thế giới
- B. Sản xuất ra khối lượng hàng hóa khổng lồ
- C. Khoa học - kĩ thuật phát triển vượt bậc
- D. Có nhiều thắng lợi quyết định trong chiến lược toàn cầu

Câu 38: Để rút ngắn khoảng cách về sự phát triển khoa học với các nước tư bản khác, Nhật Bản đã:

- A. Đầu tư cho nhiều trung tâm nghiên cứu và ứng dụng
- B. Cử sinh viên học tập và nghiên cứu ở nước ngoài
- C. Coi trọng các môn khoa học tự nhiên và công nghệ ở trường học
- D. Mua bằng phát minh sáng chế và chuyển giao công nghệ

Câu 39: Nguyên nhân khách quan tạo điều kiện cho nền kinh tế Mỹ phát triển nhanh sau chiến tranh thế giới thứ hai:

A. Mỹ lợi dụng chiến tranh để làm giàu, thu lợi nhuận từ buôn bán vũ khí và phương tiện chiến tranh

B. Mỹ là nước khởi đầu cho cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật

C. Mỹ có trình độ tập trung tư bản cao

D. Mỹ có nguồn nhân lực dồi dào

Câu 40: Liên minh Châu Âu (EU) là một tổ chức liên minh về:

A. Kinh tế

B. Chính trị

C. Kinh tế, chính trị

D. Kinh tế, chính trị, quân

sự

Đáp án

1-A	2-C	3-A	4-C	5-A	6-C	7-B	8-C	9-D	10-C
11-C	12-D	13-A	14-B	15-D	16-C	17-D	18-B	19-C	20-B
21-D	22-A	23-D	24-A	25-D	26-C	27-C	28-B	29-B	30-D
31-A	32-C	33-A	34-B	35-A	36-D	37-A	38-D	39-B	40-D

HƯỚNG DẪN CHI TIẾT

Câu 8: Đáp án C

Trong giai đoạn đầu (1967 – 1975). ASEAN là một tổ chức non trẻ, sự hợp tác giữa các nước còn lỏng lẻo, chưa có vị trí trên trường quốc tế. Sự khởi sắc trong hoạt động của tổ chức ASEAN được đánh dấu từ hội nghị cấp cao lần thứ nhất họp tại Bali (Indonexia) tháng 2 năm 1976, với việc kí Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á (gọi tắt là Hiệp ước Bali)

Câu 12: Đáp án D

Năm 1977, một chính sách Đông Nam Á mới của Nhật Bản chính thức được Thủ tướng Nhật Bản Takeo Fukuda đưa ra tại Manila (Philippin), trong chuyến viếng thăm đến Hội nghị Thượng đỉnh của ASEAN lần thứ hai. Trong học thuyết của mình, Fukuda đã nhấn mạnh đến ba trụ cột trên cả hai phương diện kinh tế lẫn chính trị:

“Thứ nhất, Nhật Bản một quốc gia tôn trọng hoà bình, không chấp nhận vai trò của một cường quốc quân sự và trên cơ sở đó, quyết tâm đóng góp vào hoà bình và thịnh vượng của Đông Nam Á và thế giới.

Thứ hai, Nhật Bản là một người bạn thật sự của các nước Đông Nam Á, sẽ làm hết sức mình để củng cố mối quan hệ cùng tin cậy lẫn nhau dựa trên sự hiểu biết thành thật với những nước này, trong nhiều lĩnh vực rộng lớn bao gồm không chỉ chính trị và kinh tế mà cả xã hội và văn hoá.

Thứ ba, Nhật Bản sẽ là một bạn hàng bình đẳng của ASEAN và các nước thành viên của nó và sẽ hợp tác tích cực với những nước này để tăng cường tình đoàn kết và sức phát triển của họ cùng với các quốc gia khác có suy nghĩ tương tự ở ngoài khu vực, để thúc đẩy mối quan hệ dựa trên sự hiểu biết lẫn nhau với các quốc gia Đông Dương và do vậy sẽ đóng góp vào việc xây dựng hoà bình và thịnh vượng trên toàn khu vực

Câu 16: Đáp án C

Tháng 12 – 1989, M.Goócbachốp và G.Busơ (cha) đã chính thức cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh trong cuộc gặp mặt không chính thức tại đảo Manta (Địa Trung Hải)

Câu 39: Đáp án B

Mỹ là nước khởi đầu cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật sau Chiến tranh thế giới thứ hai. Đây chính là nguyên nhân chính giúp kinh tế nước Mỹ phát triển mạnh mẽ sau chiến tranh thế giới thứ 2. Để 20 năm sau chiến tranh thế giới thứ 2 Mỹ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 29

THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC
GIA NĂM 2018

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1: Phạm vi ảnh hưởng nào không thuộc ảnh hưởng của Liên Xô?

A. Đông Đức

B. Đông Âu

C. Đông Beclin D. Tây

- Đức
- Câu 2:** Trụ sở của Liên Hợp Quốc đặt tại đâu?
A. Paris **B.** London **C.** New York **D.** Oasinhton
- Câu 3:** Đây là tên viết tắt của tổ chức Liên hợp quốc?
A. UNP **B.** UN **C.** LAO **D.** IFC
- Câu 4:** Mọi quyết định của Hội đồng Bảo an phải được sự nhất trí của 5 nước ủy viên thường trực là:
A. Mĩ, Anh, Pháp, Đức, Nhật Bản
B. Liên Xô (Liên Bang Nga), Trung Quốc, Mĩ, Anh, Nhật.
C. Liên Xô (Liên Bang Nga), Đức, Mĩ, Anh, Trung Quốc
D. Liên Xô (Liên Bang Nga), Trung Quốc, Mĩ, Anh, Pháp
- Câu 5:** Tổ chức Vacsava mang tính chất là:
A. Một tổ chức kinh tế của các nước XHCN ở Châu Âu
B. Một tổ chức liên minh phòng thủ về quân sự của các nước XHCN ở Châu Âu
C. Một tổ chức liên minh chính trị của các nước XHCN ở Châu Âu
D. Một tổ chức liên minh phòng thủ về chính trị và quân sự của các nước XHCN ở Châu Âu
- Câu 6:** Năm 1985, Gioobachop đưa ra đường lối tiến hành công cuộc cải tổ đất nước vì ?
A. Đất nước lâm vào tình trạng « trì trệ » khủng hoảng
B. Đất nước đã phát triển nhưng chưa bằng Tây Âu và Mĩ
C. Cải tổ để áp dụng thành tựu khoa học – kĩ thuật đang phát triển con người
D. Cải tổ để cải thiện mối quan hệ với Mĩ
- Câu 7:** Kế hoạch 5 năm khôi phục kinh tế của Liên Xô hoàn thành sớm hơn dự kiến trong :
A. 3 năm 4 tháng **B.** 4 năm 3 tháng **C.** 4 năm 5 tháng **D.** 5 năm 4 tháng
- Câu 8:** Tổ chức hiệp ước phòng thủ chung Vacsava của Liên Xô và các nước Đông Âu ra đời và đổi trong sâu sắc với:
A. SENTO **B.** ZENTO **C.** NATO **D.** SEV
- Câu 9:** Nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa được thành lập vào thời gian nào ?
A. 1/09/1949 **B.** 1/10/1948 **C.** 1/10/1949 **D.** 1/11/1949
- Câu 10:** Nước Cộng hòa nhân dân Lào chính thức được thành lập vào:
A. Ngày 12/10/1945 **B.** Ngày 22/3/1955 **C.** Tháng 2/1973 **D.** Ngày 2/12/1975
- Câu 11:** Từ thập niên 60 – 70 của thế kỉ XX trở đi, nhóm các nước sáng lập ASEAN đã tiến hành:
A. Công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu
B. Công nghiệp hóa lấy xuất khẩu làm chủ đạo
C. Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp sản xuất tiêu dùng nội địa
D. Lấy thị trường trong nước làm chỗ dựa để phát triển sản xuất
- Câu 12:** Phương án Mao-bát-ton đã đưa đến kết quả:
A. Ấn Độ tuyên bố độc lập
B. Ấn Độ bị tách làm hai quốc gia Ấn Độ và Pakistan
C. Phong trào đấu tranh của nhân dân Ấn Độ bùng lên mạnh mẽ
D. Đất nước Ấn Độ phát triển và đạt được nhiều thành tựu to lớn
- Câu 13:** Sau khi giành được độc lập Ấn Độ xây dựng đất nước theo phương thức nào?
A. Tiến hành xây dựng chế độ tư bản **B.** Tiến hành xây dựng xã hội chủ nghĩa
C. Xây dựng chế độ độc tài **D.** Đường lối trung lập
- Câu 14:** Trước chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Mỹ La tinh đều là:
A. Thuộc địa của Anh, Pháp **B.** Thuộc địa kiểu mới của Mĩ
C. Những nước hoàn toàn độc lập **D.** Những nước là thực dân kiểu mới
- Câu 15:** Tổ chức thống nhất Châu Phi viết tắt là:
A. AU **B.** OAU **C.** OAV **D.** AUV
- Câu 16:** Nét chung phổ quát nhất của kinh tế Mĩ trong suốt thập kỉ 90 là gì?
A. Trải qua nhiều cuộc suy thoái ngắn nhưng vẫn đứng đầu thế giới
B. Tăng trưởng liên tục, địa vị của Mĩ dần phục hồi trở thành trung tâm kinh tế - tài chính số một thế giới
C. Giảm sút nghiêm trọng, Mĩ không còn là trung tâm kinh tế - tài chính đứng

đầu thế giới

D. Tương đối ổn định, không có suy thoái và không có biểu hiện tăng trưởng.

Câu 17: Thất bại nặng nề nhất của đế quốc Mỹ trong quá trình thực hiện "chiến lược toàn cầu" là:

A. Thắng lợi của cách mạng Hồi giáo Iran năm 1979

B. Thắng lợi của cách mạng Cuba năm 1959

C. Thắng lợi của cách mạng Việt Nam năm 1975

D. Thắng lợi của cuộc cách mạng Trung Quốc năm 1949

Câu 18: Ngày 11/7/1995 đánh dấu sự kiện gì trong quan hệ đối ngoại của Mỹ:

A. Xô - Mỹ chấm dứt chiến tranh lạnh

B. Bình thường hóa quan

hệ với Việt Nam

C. Bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc

D. Bình thường hóa quan

hệ với Cuba

Câu 19: Điểm chung nhất thúc đẩy sự phát triển kinh tế Tây Âu và Mỹ là:

A. Áp dụng thành công các thành tựu của khoa học kỹ thuật

B. Nhà nước đóng vai trò quan trọng trong việc quản lý và điều tiết kinh tế

C. Sự nỗ lực của các tầng lớp nhân dân

D. Tận dụng tốt các cơ hội bên ngoài để phát triển

Câu 20: Hiệp ước Maxtrich để hình thành liên minh Châu Âu được kí kết tại quốc gia nào:

A. Thụy Sĩ

B. Thụy Điển

C. Phần Lan

D. Hà

Lan

Câu 21: Sau chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản đã gặp phải những khó khăn gì cho quá trình phát triển kinh tế?

A. Bị mất hết thuộc địa, kinh tế bị tàn phá nặng nề, nghèo tài nguyên thiên

hiên

B. Nạn thất nghiệp, thiếu lương thực, thực phẩm

C. Bị các nước đế quốc bao vây về kinh tế

D. Bị quân đội Mỹ chiếm đóng theo chế độ quân quản

Câu 22: Nhật Bản thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam vào:

A. Năm 1954

B. Năm 1958

C. Năm 1973

D. Năm

1975

Câu 23: Thế nào là cuộc "Chiến tranh lạnh" theo phương thức đầy đủ nhất?

A. Chưa gây chiến tranh nhưng dùng biện pháp viện trợ để khống chế các

nước

B. Chuẩn bị gây ra một cuộc chiến tranh thế giới mới

C. Thực tế chưa gây chiến tranh, nhưng chạy đua vũ trang làm cho nhân loại

"luôn trong tình trạng chiến tranh", thực hiện "Chính sách đu đưa bên miệng hố chiến tranh"

D. Dùng sức mạnh quân sự để đe dọa đối phương

Câu 24: Với kế hoạch Macsan, Mỹ đã chi bao nhiêu để viện trợ cho các nước Tây Âu?

A. Khoảng 70 tỉ USD

B. Khoảng 7 tỉ USD

C. Khoảng 17 tỉ USD

D. Khoảng 71 tỉ USD

Câu 25: Mỹ đã có những hành động gì để chuẩn bị cho sự ra đời của "Chiến tranh lạnh":

A. Việc thành lập Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO)

B. Sự ra đời của học thuyết Truman

C. Sự ra đời của Kế hoạch Macsan

D. Tất cả các ý trên

Câu 26: Năm 1997, một thành tựu sinh học gây chấn động lớn dư luận thế giới, đó là:

A. Các nhà khoa học công bố "Bản đồ gen người"

B. Công nghệ ezim ra đời

C. Cừu Đô-li ra đời bằng phương pháp sinh sản vô tính

D. Các nhà khoa học đã công bố công nghệ "đột biến gen"

Câu 27: AFTA là:

A. Hiệp ước thương mại tự do Bắc Mỹ

B. Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương

C. Diễn đàn hợp tác Á – Âu

D. Khu vực thương mại tự do ASEAN

Câu 28: Trong xu thế phát triển của thế giới ngày nay, nước ta sẽ đứng trước nguy cơ tụt hậu, nếu như:

A. Không đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế

B. Không phát minh, cải tiến khoa học – kỹ thuật

C. Bỏ lỡ cơ hội, không có sự thích ứng, hòa nhập và tiến bộ KH-KT

D. Tự tin vào chính mình

Câu 29: Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, mâu thuẫn nào trở thành mâu thuẫn cơ bản, sâu sắc nhất của

xã hội Việt Nam

- A. Giữa công nhân và tư sản
B. Giữa nông dân và địa chủ
C. Giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp
D. Tất cả câu trên đều đúng
- Câu 30:** Tại sao thực dân Pháp lại đẩy mạnh khai thác ngay say khi chiến tranh thế giới thứ nhất ?
A. Để độc chiếm thị trường Việt Nam
B. Sau chiến tranh kết thúc, Pháp là nước thắng trận nên có đủ sức mạnh tiến hành khai thác ngay
C. Để bù đắp những thiệt hại do chiến tranh gây ra
D. Bù đắp những thiệt hại sau cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất
- Câu 31:** Giai cấp nào mới ra đời do hậu quả của cuộc khai thác thuộc địa của Pháp sau chiến tranh thế giới thứ I?

- A. Công nhân, nông dân, tư sản dân tộc
B. Công nhân, tiểu tư sản, tư sản
C. Công nhân, tiểu tư sản, tư sản, địa chủ phong kiến
D. Công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản, địa chủ phong kiến

Câu 32: Sự kiện nào đánh dấu bước ngoặt trong phong trào Công nhân?

- A. Cuộc bãi công của công nhân thợ nhuộm ở Chợ Lớn
B. Cuộc bãi công của công nhân Bason (Sài Gòn)
C. Cuộc bãi công của công nhân nhà máy dệt Nam Định
D. Cuộc bãi công của công nhân nhà máy xe lửa Trường Thi (Vinh)

Câu 33: Những tờ báo tiến bộ của tầng lớp tư sản xuất bản trong phong trào yêu nước dân chủ công khai (1919 – 1925) là:

- A. Chuông rè, An Nam trẻ, Nhanh lúa
B. Tin tức, Thời mới,
C. Chuông rè, Tin tức, Nhanh lúa
D. Chuông rè, An Nam trẻ, Tiếng dân
Người nhà quê

Câu 34: Sự kiện nào được ví như “chim én báo hiệu mùa xuân về”?

- A. Cuộc bãi công của Công nhân Bason
B. Cuộc đấu tranh đòi Pháp thả Phan Bội Châu
C. Phong trào để tang Phan Châu Trinh
D. Tiếng bom của Phạm Hồng Thái tại Sa Diện (Quảng Châu)

Câu 35: Năm 1919, khi các nước đế quốc họp tại Vecxai, Nguyễn Ái Quốc đang ở đâu?

- A. Pháp
B. Anh
C. Liên Xô
D. Mỹ

Câu 36: Cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên là:

- A. Bản án chế độ thực dân Pháp
B. Báo Thanh niên
C. Đường Cách mệnh
D. Báo “Người cùng khổ”

Câu 37: Đây là công lao to lớn nhất của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam?

- A. Tìm ra con đường cứu nước đúng đắn, con đường cách mạng vô sản
B. Truyền bá chủ nghĩa Mác – Lê nin
C. Sáng lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam
D. Soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng

Câu 38: Nơi thành lập chi bộ cộng sản đầu tiên ở Bắc Kỳ là:

- A. Số nhà 5D phố Hàm Long (Hà Nội)
B. Số nhà 312 phố Khâm Thiêm (Hà Nội)
C. Số nhà 48 phố Hàng Ngang (Hà Nội)
D. Số nhà 312 phố Hàm Long (Hà Nội)

Câu 39: Năm 1922, Nguyễn Ái Quốc là chủ nhiệm kiêm chủ bút của tờ nào:

- A. Báo Sự thật
B. Báo Nhân đạo
C. Báo Người cùng khổ
D. Báo Thanh niên

Câu 40: Đây là tổ chức được coi là tiền thân của Đảng:

- A. Đông Dương cộng sản đảng
B. An Nam cộng sản đảng
C. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên
D. Đông Dương cộng sản

liên đoàn

Đáp án

1-D	2-C	3-B	4-D	5-D	6-A	7-B	8-C	9-C	10-A
11-B	12-B	13-D	14-B	15-B	16-A	17-C	18-B	19-A	20-D
21-A	22-C	23-C	24-C	25-D	26-C	27-D	28-C	29-C	30-C
31-B	32-B	33-D	34-D	35-A	36-B	37-A	38-A	39-C	40-C

Câu 11: Đáp án B

Sau khi giành độc lập khoảng những năm 50 – 60 của thế kỉ XX. Tuy nhiên thời điểm bắt đầu và kết thúc ở các nước không giống nhau. ASEAN thực hiện: Công nghiệp hoá thay thế nhập khẩu: đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp, sản xuất hàng tiêu dùng nội địa thay thế hàng nhập khẩu, chú trọng thị trường trong nước. Chiến lược này được thực hiện nhằm xóa bỏ sự nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng nền kinh tế tự chủ.

Từ những năm 60 – 70 trở đi, được thực hiện nhằm khắc phục hạn chế của chiến lược hướng nội. ASEAN đã thay đổi nội dung chiến lược: Công nghiệp hóa lấy xuất khẩu làm chủ đạo : tiến hành mở cửa nền kinh tế thu hút vốn đầu tư và kỹ thuật của nước ngoài, tập trung cho xuất khẩu và phát triển ngoại thương.

Câu 12: Đáp án B

Trước sức ép của phong trào đấu tranh của nhân dân Ấn Độ, thực dân Anh buộc phải nhượng bộ, hứa sẽ trao quyền tự trị theo “phương án Maobotton” chia đất nước này thành hai quốc gia trên cơ sở tôn giáo: Ấn Độ của người Ấn Độ giáo, Pakixtan của người theo Hồi giáo. Ngày 15-8-1947, hai nhà nước tự trị Ấn Độ và Pakixtan được thành lập.

Câu 15: Đáp án B

Tổ chức châu Phi Thống nhất (OAU) được thành lập ngày 25 tháng 5 1963 tại Addis Ababa, với 32 quốc gia ký kết. Tổ chức này đã bị giải tán vào ngày 09 tháng 7 năm 2002 bởi Chủ tịch cuối cùng của nó, Tổng thống Nam Phi Thabo Mbeki, và được thay thế bởi Liên minh châu Phi (AU)

Câu 17: Đáp án C

Trong việc thực hiện “chiến lược toàn cầu”, Mĩ đã vấp phải những thất bại nặng nề (thắng lợi của cách mạng Trung Quốc 1949, thắng lợi của cách mạng Cuba 1959, thắng lợi của Cách mạng hồi giáo Iran năm 1979...) Nhưng thất bại nặng nề nhất, gây hậu quả nghiêm trọng về nhiều mặt đối với nước Mĩ là thất bại trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam mà “hội chứng Việt Nam” vẫn còn in sâu đến tận nay trong lòng nước Mĩ. Nhưng mặt khác, Mĩ cũng đã thực hiện được một số mưu đồ của họ, mà tiêu biểu là góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô

Câu 32: Đáp án B

Giai đoạn 1919 – 1925 phong trào công nhân tuy đã phát triển nhưng còn trong thời kì mang tính “tự phát”, chưa tỏ rõ được là một lực lượng chính trị độc lập, chưa có ý thức rõ rệt về sứ mệnh lịch sử của giai cấp mình. Cuộc bãi công của công nhân xưởng Ba Son tháng 8/1925 là dấu mốc đánh dấu giai cấp công nhân nước ta từ đây bước đầu đi vào đấu tranh tự giác.

Câu 34: Đáp án D

Ngày 19-6-1924, Phạm Hồng Thái thực hiện quyền mưu sát Toàn quyền Đông Dương Meclanh ở Sa Diện (Quảng Châu- Trung Quốc). Việc không thành, Phạm Hồng Thái anh dũng hy sinh, song tiếng bom của người thanh niên yêu nước ấy đã nhóm tiếp ngọn lửa chiến đấu của nhân dân ta, nhất là trong giới thanh niên. Sự kiện này "như chim én nhỏ báo hiệu mùa xuân".

uigeli.xyz

ĐỀ THI THỬ 30

**THI THỬ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC
GIA NĂM 2018**

Bài thi: Khoa học xã hội; Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát

Câu 1: Giai đoạn được xem là phát triển “thần kì” của nền kinh tế Nhật Bản là vào thời gian nào?

A. Từ năm 1960 đến năm 1973

B. Từ năm 1969 đến năm 1973

C. Từ năm 1960 đến năm 1969

D. Từ năm 1952 đến năm 1969

Câu 2: Sau chiến tranh thế giới thứ hai nền kinh tế Mỹ đạt được thành tựu gì?

A. Sản lượng công nghiệp chiếm hơn một nửa sản lượng công nghiệp thế giới

B. Sản lượng nông nghiệp chiếm hơn một nửa sản lượng nông nghiệp thế giới

C. Chiếm 2/3 dự trữ vàng của thế giới

D. Chiếm hơn 45% tổng sản phẩm kinh tế thế giới

Câu 3: Ở Nhật Bản, nhân tố được xem là quyết định hàng đầu thúc đẩy kinh tế phát triển là:

A. Vai trò lãnh đạo, quản lí có hiệu quả của nhà nước

B. Áp dụng khoa học kĩ thuật

C. Chi phí quốc phòng thấp

D. Con người

Câu 4: Đồng tiền chung châu Âu EURO được chính thức sử dụng ở nhiều nước EU vào thời gian nào?

A. Tháng 1/2002

B. Tháng 5/1999

C. Tháng 1/1999

D. Tháng 5/2000

Câu 5: Người đã khởi xướng đường lối cải cách - mở cửa ở Trung Quốc là ai?

A. Đặng Tiểu Bình

B. Tôn Trung Sơn

C. Lưu Thiệu Kỳ

D. Mao Trạch Đông

Câu 6: Nguồn gốc cách mạng khoa học- kĩ thuật lần thứ hai

A. Do yêu cầu cuộc sống

B. Do yêu cầu chiến tranh thế giới thứ hai

C. Những thành tựu khoa học - kĩ thuật lần 1 tạo tiền đề cho CMKHKT - CN lần hai.

D. Tất cả đều đúng.

Câu 7: Nguyên nhân nào sau đây dẫn tới sự ra đời của xu thế toàn cầu hóa?

A. do trật tự hai cực Ianta sụp đổ.

B. Do sự bùng nổ cách mạng khoa học, kĩ thuật.

C. Do chính sách đối ngoại cởi mở của Mỹ

D. Do kinh tế các nước phát triển.

Câu 8: Sau chiến tranh thế giới thứ hai, về đối ngoại Liên Xô đã thực hiện chính sách với mục tiêu gì?

A. Hòa bình, trung lập tích cực

B. Bảo vệ hòa bình, tích cực ủng hộ phong trào cách mạng thế giới

C. Liên kết chặt chẽ với các nước Tây Âu mở rộng ảnh hưởng ở châu Á

D. Liên kết chặt chẽ với Mỹ, mở rộng ảnh hưởng ở châu Âu

Câu 9: Cuối thập kỉ 90, Liên minh châu Âu trở thành tổ chức liên kết lớn nhất hành tinh.

A. Quân sự

B. Chính trị - kinh tế

C. Chính trị

D. Kinh tế

Câu 10: Cụm từ nào được dùng để chỉ phong trào đấu tranh cách mạng ở các nước Mỹ La tinh sau chiến tranh thế giới thứ hai?

A. “Lục địa mới trời dậy”

B. “Lục địa bùng cháy”

C. “Lục địa đỏ”

D. “Mỹ La tinh cháy”

Câu 11: Từ đầu 1973 đến nay cuộc cách mạng nào được nâng lên vị trí hàng đầu?

A. Cách mạng trắng trong nông nghiệp

B. Cách mạng công nghệ,

C. Cách mạng công nghiệp

D. Cách mạng xanh trong nông nghiệp

Câu 12: Giữa tháng 8/1945, lợi dụng Nhật đầu hàng Đồng minh nhân dân Đông Nam Á đứng lên đấu tranh giành độc lập. Những nước nào đã giành được độc lập vào thời gian này?

A. Việt Nam, Lào, Campuchia

B. Việt Nam, Lào, Indônêxia

C. Việt Nam, Campuchia, Indônêxia

D. Việt Nam, Lào, Xingapo

Câu 13: Sau khi giành được độc lập, bước vào phát triển kinh tế trong điều kiện khó khăn, nhiều nước trong khu vực Đông Nam Á có nhu cầu gì?

A. Liên kết chặt chẽ với Mỹ

B. Hợp tác chặt chẽ với các nước xã hội chủ nghĩa

C. Hợp tác với nhau để cùng phát triển

D. Độc lập phát triển kinh tế

Câu 14: Nhờ tiến hành cuộc “cách mạng xanh” trong nông nghiệp, Ấn Độ đã đạt được thành tựu gì?

A. Trở thành cường quốc nông nghiệp lớn nhất thế giới

B. Tự túc được nhu cầu thịt, sữa trong nước

C. Trở thành nước xuất khẩu thực phẩm đứng thứ hai thế giới

D. Trở thành nước xuất khẩu gạo đứng thứ ba thế giới

Câu 15: Chính sách đối ngoại của Liên bang Nga trong những năm 1991 đến năm 2000?

A. Ngả về các nước Đông Âu

B. Liên kết chặt chẽ với Mỹ

C. Hòa bình trung lập

D. Khôi phục và phát triển quan hệ với các nước châu Á

Câu 16: Xu thế hòa hoãn Đông - Tây xuất hiện vào thời gian nào?

A. Những năm 90 của thế kỉ XX

B. Những năm 60 của thế kỉ XX

C. Những năm 70 của thế kỉ XX

D. Những năm 80 của thế kỉ XX

Câu 17: Cuộc cách mạng khoa học, kĩ thuật lần hai được diễn ra từ khoảng thời gian nào?

A. Từ thập kỉ 70 của thế kỉ XX

B. Từ những năm 40 của thế kỉ XX trở đi

C. Từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX

D. Từ những năm 50 của thế kỉ XX trở đi

Câu 18: Tổng thống đầu tiên của Liên bang Nga là:

A. D.Medvedev

B. M.Goocbachop

C. B.Yeltsin

D. V.Putin

Câu 19: Nhân tố khách quan nào đã giúp kinh tế các nước Tây Âu hồi phục sau chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Sự nỗ lực của toàn thể nhân dân trong nước

B. Tiền bồi thường chiến phí từ các nước bại trận

C. Viện trợ của Mỹ theo kế hoạch Mácsan

D. Sự giúp đỡ viện trợ của Liên Xô

Câu 20: Nhóm các nước sáng lập ASEAN bao gồm những nước nào?

A. Indônêxia, Thái Lan, Malaixia, Xingapo, Mianma

B. Indônêxia, Thái Lan, Malaixia, Lào, Thái Lan

C. Indônêxia, Philippin, Malaixia, Xingapo, Thái Lan

D. Mianma, Philippin, Malaixia, Xingapo, Thái Lan

Câu 21: Để can thiệp vào công việc nội bộ của nước khác Mỹ đã sử dụng khẩu hiệu gì?

A. Mĩ là siêu cường duy nhất đóng vai trò lãnh đạo thế giới

B. “Thế giới phải luôn công bằng”

C. “Cam kết và mở rộng”

D. “Thúc đẩy dân chủ”

Câu 22: Sau khi Liên Xô tan rã, Mĩ muốn điều gì?

A. Duy trì hòa bình ở khu vực Trung Đông.

B. Thiết lập trật tự thế giới “đơn cực” trong đó Mĩ đóng vai trò lãnh đạo thế giới

C. Thay đổi chính sách đối nội và đối ngoại

D. Hợp tác với Nga để chống khủng bố, duy trì hòa bình thế giới

Câu 23: Ngay sau khi giành được độc lập, nhóm 5 nước sáng lập ASEAN đã thực hiện chiến lược gì ?

A. Công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu

B. Ngả về Phương Tây

C. Công nghiệp hóa XHCN

D. Công nghiệp hóa lấy nhập khẩu làm chủ đạo

Câu 24: Xác định cơ quan nào dưới đây không nằm trong bộ máy tổ chức Liên hợp quốc?

A. Hội đồng bảo an

B. Hội đồng tư vấn

C. Đại hội đồng

D. Hội đồng quản thác

Câu 25: Nội dung nào không phải là quyết định của Hội nghị Ianta?

A. Thành lập khối đồng minh chống phát xít

B. Thành lập tổ chức Liên Hợp quốc

C. Thỏa thuận việc đóng quân và phân chia khu vực ảnh hưởng.

D. Tiêu diệt tận gốc rễ chủ nghĩa phát xít Đức và quân phiệt Nhật

Câu 26: Nội dung nào dưới đây không phải là nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên Hợp Quốc?

A. Giải quyết tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình

B. Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia

C. Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.

D. Quan tâm phát triển các mối quan hệ hợp tác hữu nghị

Câu 27: Cuộc chiến tranh lạnh kết thúc đánh dấu bằng sự kiện

A. Cuộc gặp không chính thức giữa Busơ và Goochbachốp tại đảo Manta (12/1989)

B. Hiệp định về một giải pháp toàn diện cho vấn đề Campuchia (10/1991)

C. Định ước Henxinki năm 1975.

D. Hiệp ước về hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa (ABM) năm 1972.

Câu 28: Nhân vật nào dưới đây không tham gia hội nghị Ianta?

A. Xtalin

B. Sóc sin

C. Đờ Gôn

D. Rudoven

Câu 29: Để chống lại phong trào đấu tranh cách mạng của các dân tộc, Mĩ đã làm gì?

A. Tổng thống Mĩ sang thăm và thiết lập quan hệ ngoại giao với Trung Quốc

B. Tổng thống Mĩ sang thăm Liên Xô

C. Thực hiện chính sách hòa hoãn với hai nước lớn là Liên Xô và Trung Quốc

D. Gây chiến tranh xâm lược và bạo loạn lật đổ chính quyền nhiều nơi trên thế giới

Câu 30: Chính sách đối ngoại cơ bản của Nhật Bản sau chiến tranh thứ hai là:

A. Liên minh chặt chẽ với Liên Xô và các nước Đông Âu

B. Hợp tác chặt chẽ với các nước châu Á và châu Phi

C. Liên minh chặt chẽ với Mỹ

D. Hợp tác với tất cả các nước trên thế giới

Câu 31: Nhiệm vụ chính của Hội đồng bảo an Liên Hiệp Quốc là:

A. Giải quyết bệnh tật, ô nhiễm môi trường.

B. Giải quyết mọi công việc hành chính của Liên Hiệp Quốc.

C. Chịu trách nhiệm duy trì hòa bình và an ninh thế giới

D. Tất cả các nhiệm vụ trên.

Câu 32: Định ước Henxinki, được kí kết giữa 33 nước châu Âu với Mỹ và Canada đã tạo ra một cơ chế giải quyết những vấn đề gì?

A. Vấn đề liên quan đến hòa bình, an ninh ở châu Âu.

B. Vấn đề liên quan kinh tế, tài chính

C. Vấn đề văn hóa

D. Vấn đề chống khủng bố ở châu Âu.

Câu 33: Trong những năm 50 đến những năm 70, Liên Xô đi đầu thế giới trong lĩnh vực nào sau đây?

A. Công nghiệp đóng tàu

B. Công nghiệp hóa chất

C. Công nghiệp điện hạt nhân

D. Công nghệ phần mềm

Câu 34: Tổng thống Mỹ đầu tiên sang thăm Việt Nam sau 1975 là:

A. Kennơđi

B. B.Clinton

C. Nichxơn

D. G.Bush

Câu 35: Trước chiến tranh thế giới thứ 2, hầu hết các nước Đông Nam Á là....

A. Các quốc gia độc lập trung lập

B. Các quốc gia độc lập

C. Thuộc địa của thực dân Âu-Mỹ

D. Thuộc địa của Nhật Bản

Câu 36: Nguyên nhân nào dẫn đến sự tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu?

A. Sự chống phá của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.

B. Khi cải tổ đã phạm phải sai lầm, làm khủng hoảng thêm trầm trọng

C. Đường lối lãnh đạo chủ quan, duy ý chí, cơ chế tập quan liêu trung bao cấp, thiếu dân chủ công bằng xã hội.

D. Tất cả các đáp án đều đúng.

Câu 37: Yếu tố nào sau đây không thuộc đặc điểm của cuộc cách mạng khoa học, kĩ thuật lần 2?

A. Chế tạo ra công cụ sản xuất mới như máy tính, máy tự động...

B. Mọi phát minh đều bắt nguồn từ nghiên cứu khoa học

C. Thời gian từ phát minh đến ứng dụng được rút ngắn

D. Chuyển từ vĩ mô sang vi mô.

Câu 38: Trong những năm 80-90 của thế kỉ XX và những năm đầu thế kỉ XXI, nước nào ở châu Á có tốc độ tăng trưởng nhanh và cao nhất thế giới?

A. Nhật Bản

B. Hàn Quốc

C. Ấn Độ

D. Trung Quốc

Câu 39: Sau khi Liên Xô tan rã, quốc gia nào kế tục, thừa kế địa vị pháp lí của Liên Xô tại các cơ quan ngoại giao ở nước ngoài?

A. Cadăxtan

B. Bêlôrútchia

C. Ucraina

D. Nga

Câu 40: Sau khi giành được độc lập, bước vào xây dựng đất nước, Ấn Độ đã đạt được thành

tự gì trong lĩnh vực khoa học - kỹ thuật?

- A.** Phóng vệ tinh nhân tạo lên quỹ đạo trái đất bằng tên lửa của mình.
- B.** Phóng tàu vũ trụ vòng quanh trái đất
- C.** Trở thành nước đi đầu trong việc nghiên cứu vũ trụ
- D.** Đưa người lên thám hiểm sao hỏa.

----- HẾT -----

Học sinh không được sử dụng tài liệu; Giám thị coi thi không giải thích gì thêm

ĐÁP ÁN

1.A	2.A	3.D	4.A	5.A	6.D	7.B	8.B
9.B	10.B	11.B	12.B	13.C	14.D	15.D	16.C
17.B	18.C	19.C	20.C	21.D	22.B	23.A	24.B
25.A	26.D	27.A	28.C	29.D	30.C	31.C	32.A
33.C	34.B	35.C	36.D	37.A	38.D	39.D	40.A

HẾT